

Cuốn 1

HẬU TÁI-SANH-DUYÊN

(Tiếp theo sự tích Mạnh-lệ-Quân)

Người dịch : THANH-PHONG



BK 6.C. 84

ngày 6-6-1979
1979 - Tamam

Phi-Giao quận-chúa được sách phong Hoàng-hậu

In, xuất-bản và phát-hành tại nhà in

TIN - DƯ'C THU' - XA

25, đường Sabourain — Saigon

Điện thoại : 20 678

Cuốn 1

HẬU TÁI-SANH-DUYÊN

(Tiếp theo sự tích Mạnh-lệ-Quân)

Người dịch : THANH-PHONG



Phi-Giao quận-chúa được sách phong Hoàng-hậu

In, xuất-bản và phát-hành tại nhà in

TIN - DU'C THU' - XA

25, đường Sabourain — Saigon

Điện thoại : 20.678

HÀU TÀI - SANH - DUYỀN

(Tiếp theo sự tích Mạnh-lệ-Quân)

Hồi thứ nhứt

*Vua Thành-Tôn truyền ngôi dượng tánh,
Hoàng-phủ-Kinh cáo lão về quê.*

Truyện này thuật tiếp theo bộ Tài sanh Duyền.

Nhắc lại đời nhà Nguyên, sau khi vua Thành Tôn lên ngôi thì thiên hạ đặng hưởng cuộc thái bình. Lúc ấy quan Tả thừa tướng Lương Giám đã tạ thế, con của Lương Giám là Lương trấn Lận được thăng lên chức Long đồ các. Con của Doãn thượng Khanh tên là Doãn Chi hiện đang làm Tri phủ Giang lăng. Còn Vệ Hoán thì cáo lão hồi hưu, Vệ đồng Bưu phải ở nhà để phụng dưỡng. Hùng Hiệu sanh được một gái, đặt tên là Bội Ngọc, được phong làm Nguyên phi, (1) Hùng Hiệu lại có hai đứa con trai, con lớn là Hùng khởi Phụng, nguyên là con của Từ thị; còn đứa con nhỏ là Hùng khởi Thần, vốn là con của Vệ đồng Nga.

Tự nghĩ mình là con nhà võ, Hùng Hiệu muốn cho gia môn phải có người rành việc bút nghiên, nên cho hai trai đều theo nghề văn. Qua mười tám tuổi, Hùng khởi Phụng đậu Trạng nguyên.

Hoàng phủ Thiệu Hoa cũng có con cái đầy nhà. Trưởng tử là Hoàng phủ Triệu Cầu¹; con thứ hai là Triệu Phụng² (hai người này là con của Mạnh lệ Quân) con thứ ba là Triệu Lân³, con của Lưu yển Ngọc. Còn Tô yển Tuyết sanh con đầu lòng là gái, tên là Phi Loan², sau sanh luôn hai trai nữa là Triệu Tường và Triệu Thôi.

(1) Nguyên phi: vợ của Thái tử.

Mạnh lệ Quân cũng có sanh một gái đặt tên là Phi Giao. Một nhà sum hiệp vui vẻ vô cùng.

Tò đại nương thì đi theo với người con nuôi đang làm Tri huyện. Giang tam Tẩu tạ thế đã lâu, con là Giang tể Hỷ thì đổi tên lại là Giang Vĩnh Quí làm chức Tổng binh tại Nhậm môn quan, vợ là Vinh Lan sau được phong lục phẩm an nhon, sanh được hai trai một gái.

Mạnh sĩ Nguyên già yếu nên xin về hưu, con là Mạnh gia Linh còn làm quan tại triều. Con trai lớn của Mạnh gia Linh cũng thi đậu làm đến chức Hộ bộ lang trung, cưới con gái Văn thượng thư làm vợ.

Nhắc lại bà Hoàng thái hậu là mẹ vua Thành Tôn đã băng hà. Lúc ấy vua Thành Tôn cũng mỗi một nên các việc triều chánh đều phú thác cho các đại thần. Bên văn ban có thừa tướng Lương trấn Lân, còn võ ban có Hùng Hiệu. Trên nữa có Trung hiếu vương Hoàng phủ Thiếu Hoa, nên trong triều ngoài quận đều được an cư lạc nghiệp.

Ngày kia, sau khi làm triều, vua Thành Tôn lui vào Chiêu dương cung. Thái tử và Nguyên phi thì đứng hầu hai bên. Vua Thành Tôn thấy vậy vui lòng lắm, mới nói cùng Trương Hoa hoàng hậu rằng : « Trẫm nay đã gần tứ tuần, vả lại làm vua bấy lâu đã mệt mỏi. Nay được thấy dấu hiệu con thỏ, trẫm rất hỷ lòng. Trẫm muốn truyền ngôi lại cho Thái tử, để được rảnh rang cùng Hoàng hậu vui chơi, mà đi du ngoạn tuổi già. » Hoàng hậu can rằng : « Không nên đâu ! Thái tử hiện còn thơ ấu, chưa đủ điều kiện để đảm nhận ngôi trời. Thoảng như có sơ thất điều chi, bộ hạ lại thêm phần lo lắng. »

Thái tử nghe nói nước mắt nhỏ sa, quí xuống tâu rằng : « Muốn tâu Phụ hoàng ! Phụ hoàng sức yếu cần phải đi dưỡng, còn con thì còn ngây dại, con chưa thể gánh vác việc lớn mà lên lấy ngôi trời. Xin Phụ hoàng hãy dủ lòng thương mà huấn luyện con thêm cho nên người, lúc ấy Phụ hoàng sẽ truyền ngôi thì thật là thiên hạ thần dân được muôn điều hạnh phúc vậy » Vua Thành Tôn đỏ mặt cười rằng : « Sao con lại

nghĩ lẫn lẫn như vậy ? Cha muốn cho con được tức vị ở Kim loan điện là được trọn hiếu, hơn là sau khi cha băng hà con lại phải tức vị ở Bạch hồ điện. Ý cha đã quyết, con chẳng nên nói nữa. Huống chi con nay đã mười sáu tuổi, được lên ngôi vua, còn hơn cha, lúc lên ngôi mới mười lăm tuổi thì sao ? »

☞ Ngày hôm sau, vua Thành Tôn lâm triều, phán cùng triều thần rằng : « Từ trước lên ngôi đến nay, trong nước được thái bình vô sự, đều là nhờ sức các khách giúp đỡ. Hôm nay trẫm muốn sự an nhàn để di dưỡng tuổi già, nên trẫm muốn truyền ngôi cho Thái tử. Tuy Thái tử ít tài, nhưng trẫm trông cậy có các quan giúp đỡ nhằm cũng chẳng hề chi. Vậy quan Khâm thiên giám nên chọn ngày lành tháng tốt để cử hành lễ truyền ngôi cho Thái tử. »

Hoàng phủ Kinh nghe vua phán, liền quì xuống tâu rằng : « Muốn tâu bộ hạ, Thái tử tuy rằng hơn hiếu, nhưng tuổi bầy còn thơ, chưa đủ sức đương nổi ngôi trời. Xin bộ hạ hãy hoãn việc truyền ngôi lại mười năm nữa, thì muôn dân được muôn vạn hạnh phúc. » Lúc ấy các quan đại thần cũng quì xuống can gián. Vua Thành Tôn mỉm cười phán rằng : « Kể từ trước lên ngôi đến nay, lúc nào cũng tưởng lo âu phiền lụy, ăn không ngon, ngủ không yên. Trẫm thiết nghĩ ngôi trên chín bộ ngày đêm khó nhọc, không bằng ngao du bốn biển cho thân thể được an nhàn. Con người ở đời, vinh hoa phú quý mà chi, lâu son gác tía mà chi, sao bằng được hai chữ hạnh phúc. Nghĩ lại, trẫm lên ngôi lúc còn ngây dại, dùng lầm những kẻ gian thần, làm cho quốc gia phải mang ách giặc giữ trong mấy năm trời. Sau nhờ có vợ của quốc cự là Mạnh lệ Quân ra công sửa sang lại, nên bốn phương mới được thanh bình. Ngày nay vẫn có Lương tiên sanh, võ có Hoàng phủ quốc tượng (1) và Bình giang vương, lại thêm quốc cự vẫn vô toàn tài, đồng giúp Thái tử thì chắc không đến nỗi sai lầm như trước lúc xưa. Vậy ý trẫm đã quyết, các quan cũng không nên can gián nữa. » Phán vừa dứt, liền giáng chỉ cho tóa Khâm thiên giám chọn ngày lành tháng tốt để cử hành lễ truyền ngôi.

(1) Quốc tượng: cha vợ của vua.

Hôm ấy Bình giang vương Hùng Diệu sau khi ở triều về, thuật chuyện lại cho vợ là Vệ đồng Nga nghe. Vệ đồng Nga nói : « Thái tử năm nay hãy còn thơ ấu, thánh thượng chưa thể phó thác việc lớn được. Vả lại con gái ta cũng chẳng hưa gì. Hiện giờ đang làm Nguyên phi thì ta còn đi lại thăm lom giúp đỡ, chỉ như nếu nay Thái tử lên ngôi, con ta tất nhiên phải làm Hoàng hậu thì ta chỉ còn được gặp trong những ngày nguyên đán hay khánh tiết nào mà thôi. Chẳng những mẹ con phải xa cách, mà ta còn lo cho con gái ta chưa thông thuộc lễ nghi. Việc như vậy sao phu quân không can gián thánh thượng ? Vậy sáng mai tôi phải bàn với Mạnh vương phi (1) và cùng vào tâu với Hoàng hậu để Hoàng hậu lựa lời khuyên can thánh thượng. » Hùng Diệu ưng thuận. Vệ đồng Nga liền thay áo đội mũ, truyền nữ tỳ dọn kiệu ra đi.

Đến nơi sau khi chào hỏi xong, Vệ đồng Nga mới đem ý định thuật lại cho Mạnh lệ Quân nghe. Mạnh lệ Quân nói : « Đây giờ tâu chắc không kịp, vì thánh thượng có ý đồ đã lâu. Vì dẫu ta có tâu, chưa chắc thánh thượng đã chịu nghe. » Lưu yển Ngọc hỏi : « Sao chị lại biết chắc như vậy ? » Mạnh lệ Quân nói : « Bởi lúc trước em thường vào túc trực trong nội đình, thường được nghe thánh thượng hay phán rằng : Làm vua dẫu được tôn quý, nhưng mỗi ngày phải xem xét muôn việc rất khó nhọc, không bằng làm một thợ săn được ai nhàn sung sướng. Ngày chỉ tối được hưởng thú ngao du sơn thủy, không lo thể sự phiền hà, chừng nào trăm trát được gánh nặng sơn hà này cũng như trăm được lên tiên giới vậy. »

Mạnh lệ Quân lại nói tiếp : « Càn kỳ thánh thượng thường hay nói, như vậy cũng đủ biết thánh thượng không có chí muốn ở ngôi Thiên tử nữa. » Vệ đồng Nga thở dài rằng : « Đúng lắm ! Làm vua có phần khó nhọc hơn người thường nhiều. »

(1) Mạnh vương phi : Mạnh lệ Quân

Lưu yển Ngọc nói với Vệ đồng Nga rằng : « Cô nương đã về đây, nếu không tiễn cung, hãy lưu lại đây chơi mấy hôm. » Vệ đồng Nga ưng chịu, đêm ấy Vệ đồng Nga ngủ tại Linh phụng cung. Sáng hôm sau, Vệ đồng Nga vừa thức dậy đang đứng chải đầu, thì bỗng thấy Tô yển Tuyết và Lưu yển Ngọc bước vào cười rằng : « Hai tôi đến chậm nên cô nương đã dậy rồi. » Vệ đồng Nga và Mạnh lệ Quân nói : « Hôm nay nhị vị Phu nhân dậy sớm quá vậy, có lẽ đêm hôm qua không ngủ thì phải. » Bốn người đều cười và cùng nhau ngồi uống trà. Giữa lúc ấy có hai vị Quận chúa (1) bước vào. Mạnh lệ Quân cười rằng : « Hôm nay vì có cô nương nên ta dậy hơi trễ. » Vệ đồng Nga nói với hai Quận chúa rằng : « Hai cháu nghe đó ! Thân mẫu hai cháu lại đề lỗi cho ta, mà không chịu mình là làm biếng. » Mạnh lệ Quân nói : « Bởi lần ngày chị em mới gặp nhau, nên thức mà nói chuyện thâu đêm, thành ra sáng nay dậy không được sớm. » Tô yển Tuyết nói : « Bây giờ mới giờ Thìn thì cũng chưa gọi là trễ lắm. Vả lại Lưu phu nhân muốn trêu ghẹo cô nương, nên dẫn em hôm nay phải dậy sớm, lại dắt theo hai cháu tính vào ghẹo phá cô nương, không dè cô nương lại dậy trước, thành ra kể hoạch đã hỏng rồi. » Mạnh lệ Quân cười hỏi : « Mấy người tính ghẹo phá cách nào đó ? » Phi Giao thưa rằng : « Lưu mẫu định mài mực rồi vẽ vào mặt cô nương. Biết rằng cô nương là tay võ giỏi, sợ rằng cô nương tỉnh dậy giờ võ ra, nên phải đem hai cháu ra để giúp đỡ. » Vệ đồng Nga nghe Phi Giao nói thì cười rằng : « May mà tôi dậy sớm, bằng không thì hai toán phục binh này tôi làm sao chống cự cho nổi. » Mạnh lệ Quân cười rằng : « Cô nương đừng nhún mình nữa, tôi sợ nếu cô nương giờ võ ra, thì đầu tất cả chúng ta đây cũng không đương nổi, huống chi là hai con. » Phi Giao nói : « Con biết cô nương mà thấy chúng con, chắc có lẽ không nỡ đánh mạnh đâu. » Vệ đồng Nga cười và nói : « Hai cháu biết bụng ta lắm. »

(1) Con gái của các vị vương tước thì kêu là Quận chúa, còn con gái của vua thì gọi là Công chúa.

Cười giòn một lúc lâu, đồng kéo nhau qua Võ thái cung để ra mắt Doãn thái vương phi. (1) Chào hỏi phàn ngói chầu khách xong, Thái vương phi ngó Phi Giao quận chúa mà hỏi rằng : « Cháu có đưa tập tranh « Bá Mỹ » của cháu vẽ, cho cô nương xem hay không ? » Phi Giao thưa : « Thưa chưa, vì tập tranh cháu vẽ nét bút còn thô sơ lắm. » Lưu yển Ngọc cười và nói cà rớn rằng : « Cô nương đâu biết xem tranh, chỉ biết múa gươm đánh giáo mà thôi ! » Vệ đông Nga đáp rằng : « Thật là Lưu phu nhân có mắt tinh đời lắm, đến nỗi kén chồng thì kén ngay một vị vương tước. Sau này tôi sẽ treo giùm Phu nhân một tấm chiếu bài đề đi coi tướng giúp thiên hạ. » Lưu yển Ngọc đỏ mặt, nói : « Sao cô nương lại nói như vậy ? » Thái vương phi nói : « Không hề chi ! Những chuyện trước, ta đã thường nhắc đi nhắc lại cho con cháu nghe. »

Nói xong truyền nữ tỳ đem tập tranh « Bá Mỹ » ra cho Vệ đông Nga xem. Bỗng thấy các vị Công tử ở ngoài kéo vào, người thì chào tổ mẫu, kẻ thì chào cô nương. Thái vương phi kêu lại biểu đứng chung quanh. Vệ đông Nga khen rằng : « Thật là có phước quá ! Huệ lan sum hiệp một nhà, vui vẻ biết bao ! » Thái vương phi thở dài than rằng : « Tuy vậy mà ta cũng không được vui cho mấy, vì ta nhớ con gái (2) ta lắm. Mẹ con xa cách, xót xa trong lòng. Ban ngày còn khuấy khỏa được, chớ ban đêm thì lòng luyến mơ màng trong giấc chiêm bao. Như vậy cũng đủ biết rằng cái mùi phú quý hoàng gia vẫn không bằng cái vui sum hiệp vậy. »

Vệ đông Nga cũng thở dài than rằng : « Tôi cũng buồn về nỗi ấy. Chỉ có một mụn gái, lại phải sớm lập làm Nguyên phi. Một mai Thái tử lên ngôi, thì lúc còn ngây dại làm sao giữ được lòng yêu đương của Thiên tử trong lúc chung quanh Thiên tử có thêm ba ngàn cung nữ nồn nà. »

Mạnh lệ Quân cười và đáp rằng : « Cô nương khéo lo xa quá. »

(1) Tức là Doãn phu nhân, vợ của Hoàng phiê Kính.

(2) Trường Hoa hoàng hậu.

Vừa dứt thì nữ lý đem dâng cái túi gấm. Vệ đông Nga mở túi gấm lấy tập tranh « Bà Mỹ » ra xem rồi khen rằng: «Thật là linh hoạt, thật là sắc sảo, nét bút có phần lấn hơn thân mẫu khi xưa. »

Lúc ấy Triệu Cầu cũng chạy lại gần đứng coi, rồi nói :
« Em không nên vẽ Võ tể Thiên vào đây làm chi. Vì Võ tể Thiên là người dâm dăng, và lại là tội nhor của nhà Đường nữa. »

Phi Giao nói : « Sao anh lại nói vậy ? Em nghĩ nếu nhà Đường mà không nhờ có bà Võ tể Thiên chuyên quyền độc đoán, cứ như nhược như vua Cao Tôn và Trung Tôn, thì giang sơn bị chia xẻ đã lâu. Võ tể Thiên tiến vị lên làm vua, tuy mang tiếng là giết nhiều người, nhưng lại biết cách dùng người, tùy tài khiến việc, đáng mặt minh chủ đời bấy giờ, các vua nhà Đường về sau này chưa có ai sánh kịp. Vả trong khoảng hai mươi năm trời ấy, nếu cứ để cho Trung Tôn làm vua, thì con Vi hậu đã lộng quyền như Già hậu thuở xưa vậy. Võ tể Thiên thật là : « Thiên cổ kỳ nhor » chứ không phải là : « Hồn quân dâm hầu ». Em có một bài thơ viết về Võ tể Thiên, nay xin đọc cho tổ mẫu cùng cô nương và ba vị thân mẫu xem thử. »

Nói rồi liền rút ra đưa cho mọi người xem. Thơ như vậy:

« Nữ chủ ngự triều cương,
« Oai danh dậy bốn phương.
« Hò hàn danh khếp nép,
« Cao ly phải chịu nhường.
« Trong tay cầm quyền chánh,
« Không ai dám khinh thường.
« Nghiêm phòng việc nội cung,
« Sai khiến bọn chàng Trung
« Pháp luật trên tình ái,
« Quan chức chọn trung lương.
« Biết hiền khen quốc lão,
« Học lịch tiếc Tân vương.
« Đức tốt không gì vết,
« Tài cao đã chế cường.
« Ngai vàng giữ trọn vẹn,
« Ngàn năm một nữ hoàng. »

Xem thơ ai cũng đều nức nở khen ngợi, chỉ có Triệu Cầu tỏ ý không bằng lòng mà rằng : « Em chớ nói càn ! Làm người con gái, phải nghĩ đến dung, công, ngôn, hạnh. Võ tặc Thiên tên là một đứa dám dăng, trong hai mươi năm trời liếm vị, giết hại con cháu nhà Đường hơn bốn trăm người. Đại ác như thế, sao em lại gọi là « Thiên cô kỹ nữ » ? Nếu người ngoài nghe được những câu thơ này thì e cô lời nghị luận không tốt. »

Phi Giao cười mà đáp rằng : « Phàm việc gì cũng vậy, có kinh tất phải có quyền. Giả sử vua Cao Tôn là vua anh minh thì khi nào Võ hậu lại trở tài được như vậy. Bởi bà sợ giang sơn đổ nát, nên phải ra tay để bảo thủ lấy thiên hạ, còn những sự nhỏ nhặt thì kể đến làm gì ? »

Triệu Cầu nổi giận nói với Mạnh lệ Quân rằng : « Thân mẫu ơi ! Thân mẫu thử nghĩ, con nhà khuê các sao lại nói câu nói ấy ? »

Mạnh lệ Quân mỉm cười đáp rằng : « Con còn ngây dại, chỉ hay nói cào, từ rày cấm không được như vậy nữa ! »

Lưu yển Ngọc cười rồi nói : « Lời xưa có câu : Khéo dư nước mắt, lo người đời xưa. Anh em nhà người can chi lại tranh luận phải trái cho Võ Hậu, thật là chuyện đáng buồn cười ! »

Tổ yển Tuyết cũng cười mà nói rằng : « Trương công tử là người có tánh thẳng thắn mà Quân chúa thì hãy còn tính trẻ con nên mới sanh ra cãi nhau như vậy. »

Thái vương phi nói với Triệu Cầu rằng : « Thôi, cháu đi về thư phòng mà học đi, không nên cãi nhau nữa. »

Lúc ấy các vị Công tử lui ra, hai Quận chúa cũng ai về phòng nấy. Khi Phi Giao về đến phòng, hăm hăm nổi giận mà nghĩ rằng : « Ta rất tức cho anh ta, luận lý không minh, lại hay cãi bướng. Đối trước mặt cô và thân mẫu ta, chỉ giống đạo đức ! Anh ta xưa nay vẫn có lòng khinh rẻ ta, ta nhạ

làm sao cho được ? Cơm nặng áo dày, chẳng qua cũng của cha mẹ, mà ta đây há chẳng phải là con chung hay sao ? Nghĩ càng thêm tức ! Nếu mà ta làm được Hoàng hậu thì quyết không trọng tư tình như Võ tắc Thiên vậy đâu ! »

Nói qua vua Thành Tôn ra ngự ở Kim loan điện, làm lễ truyền ngôi cho Thái tử. Hôm ấy trên điện cắm cờ kết hoa, trần thiết một cách rất trọng thể. Khi làm lễ truyền ngôi thì vua Thành Tôn cầm cái hộp đựng ngọc tỷ, ngoài có bọc gấm, trao cho Thái tử là vua Anh Tôn. Vua Anh Tôn nhận lấy, đặt lên long án, rồi quì xuống lạy tạ Thượng hoàng (tức là vua Thành Tôn).

Thượng hoàng đỡ dậy phán rằng : « Ta chúc cho nhà vua con cháu phần thịnh để giữ lấy giang sơn cơ nghiệp mà khiến cho quốc thái dân an. »

Vua Anh Tôn đáp lại rằng : « Con xin chúc Thượng hoàng hưởng phúc vô cùng, thọ bằng trời đất, để cho con là kẻ ngày đại bất tài này được nhờ ơn huấn dạy mà cai trị thần dân. »

Lúc ấy văn võ bá quan đều quì xuống lạy, trước mừng Thượng hoàng, sau mừng tân quân, ai nấy đến lưng hô vạn tuế. Khi triều bái xong, Thượng hoàng truyền chỉ cho các quan đại thần rằng : « Các khanh đã hết lòng giúp ta trong bấy nhiêu năm, công ấy kể sao cho xiết. Ngày nay ta mỗi một cần phải thoái vị, tân quân lên ngôi bấy còn lâu trị, nhờ các khanh gia công mà ta phù hữu bật thì cái danh tiếng của các khanh, sau này sẽ được danh lưu thiên cổ. Chỉ buồn một nỗi ta thoái vị về ở nam nội, không được hằng ngày hội diện với các khanh. »

Các quan đại thần nghe nói thấy đều cảm kích mà ra nước mắt khóc, rồi quì xuống tâu rằng : « Muốn tâu Thượng hoàng ! Thần đẳng tài hèn sức mọn, chịu ơn triều đình trong

hai mươi năm trời, tình khuyên mã chưa biết lấy chi báo đáp, ngày nay Thượng hoàng lại chỉ dạy như thế, thần dẫu dám dẫu chẳng hết lòng. Chỉ vì Thiên tử còn đang độ thanh niên, vậy trong triều đình nếu có việc hệ trọng gì thì xin Thượng hoàng cũng nên lưu tâm chỉ bảo. »

Thượng hoàng gật đầu, rồi lại gọi tân quân mà phân bảo rằng : « Các quan đại thần đều là những bậc trung lương cả. Hễ có khuyên can điều gì nhà vua phải tuân theo, chớ nghe lời sàm nịnh mà khinh rẻ các đại thần thì thiên hạ mới thái bình được. »

Bỗng thấy Võ hiền vương Hoàng phủ Kính quì xuống tâu rằng : « Muôn tâu Thượng hoàng ! Nhà lão thần đời ơn triều đình đã mấy đời nay, tình khuyên mã chưa chút báo đền. Nay tuổi ngoại lục tuần, chẳng những tình thần giảm kém, mà gân sức lại suy yếu, cũng bởi khi còn trẻ tuổi, đánh đông dẹp bắc, nhiều lần bị thương. Lão thần sở dĩ chưa dám cáo từ là vì nghĩ đến thâm ân, chưa đền muôn một. Nay Thượng hoàng đã trở về nam-nội thì lão thần cũng xin lui về quê nhà để coi sóc phần mộ tổ tiên. Tân quân lên ngôi, đã có các quan đại thần họ Lương, họ Doãn, họ Mạnh và họ Hùng cùng gia công phò tá. Còn con trai lão thần là Hoàng phủ Thiệu Hoa xin ở lại để một lòng giúp nước, thiết tưởng tân quân cũng chẳng điều chi lo ngại. »

Tâu rồi cúi đầu quì lạy. Thượng hoàng nghe lời tâu, ngẫm nghĩ hồi lâu, rồi phán rằng : « Ngày nay Quốc trưởng cáo bệnh xin về sao cho tiện ? Ta sở dĩ dám nhường ngôi cho tân quân là vì trông cậy có các vị hoàng thân nguyên lễ, nay Quốc trưởng lại cáo trước thì tân quân phải mất phần trông cậy sao ? Và Quốc trưởng cáo về thì trong nội cung cũng có chút thương tâm, ta không thể nào chuẩn tâu được. »

Hoàng phủ Kính tâu rằng : « Muôn tâu Thượng hoàng ! Lão thần vốn là võ tướng, ngày nay thiên hạ thái bình, không có giặc giã chi mà phải dụng đến võ. Và lão thần gân sức đã

suy yếu không thể triều bái được, xin Thượng hoàng cho lão thần về hưu. Còn con gái lão thần ở trong nội cung đã được mong an vô lộ, an hưởng phú quý, vợ chồng lão thần cũng rất an lòng, cúi xin Thượng hoàng rộng thương mà chuẩn tấu cho. »

Thượng hoàng nghe lời tâu, thở dài mà than rằng: « Quốc trượng đã quyết chí như vậy thì ta còn biết nói thế nào ! Thôi thì ta cũng chuẩn tấu cho Quốc trượng được về nghỉ, nhưng còn các quan đại thần đây, ta đem tân quân mà giao phó cho, cấm không ai được cáo từ nữa. »

Lại nói chuyện trong cung Chiêu dương treo đèn kết hoa, trần thiết một cách rất trọng thể. Thái hậu (tức Trương Hoa) và Hoàng hậu (tức Bội Ngọc) cùng những phi tần ở trong các cung các viện đều đến hiệp lại nơi đó, chỉ đợi Thượng hoàng và tân quân đến thì mở tiệc khánh hạ. Trong khi này liệc, Thượng hoàng cười mà nói với Thái hậu rằng : « Ta làm vua trong hai mươi năm, chưa được cái chi lạc thú, ngày nay làm Thượng hoàng, mới biết mình là lớn quý vậy. »

Lúc ấy cung nữ dâng rượu, hai vị Công chúa là Gia Tường và Hưng Bình đứng hầu. Thượng hoàng nói với Thái hậu rằng : « Ta có một việc này muốn bàn với Thái hậu. Nguyên Gia Tường công chúa con bà Ôn phi đây, diện mạo đoan trang, tánh hạnh thuần thực, mà trường diệt nhi Triệu Câu của Thái hậu năm nay đã mười bảy tuổi, ta định kén Triệu Câu làm phò mã, Thái hậu nghĩ thế nào ? »

Thái hậu nghe nói, ngâm nghĩ hồi lâu, rồi đáp rằng : « Nhà tôi đã mấy đời chịu ơn triều đình, vinh hiển đến thế là cùng cực, nếu ngày nay diệt nhi tôi được làm phò mã thì e rằng phận hòa phước bạc không xứng đáng chăng ? »

Thượng hoàng chưa kịp trả lời thì bà Ôn phi bỗng quì xuống tâu rằng : « Thượng hoàng đã ban ơn mà kén con trai Trung hiếu vương làm phò mã cho Gia Tường công chúa. Tuy Công chúa là con tôi, nhưng cũng là kim chi ngọc diệp của hoàng gia, xin Thái hậu chớ lấy làm hiềm. »

Thượng hoàng cười và phán bảo vua Anh Tôn rằng :
« Sáng mai ra triều đường, con sẽ thương nghị việc ấy... »

Nói xong Thượng hoàng và Thái hậu khởi giá về nam nội. Khi tới nam nội, Thượng hoàng lại truyền mở tiệc. Trong khi ngự tiệc, Thượng hoàng cười nói vui vẻ, chỉ có Thái hậu ra ý buồn rầu, thỉnh thoảng lại thở dài. Thượng hoàng thấy vậy, dừng chén rượu mà hỏi rằng :
« Ngày nay Thái tử lên ngôi đại bảo, đáng lẽ Thái hậu lấy làm mừng rỡ mới phải, cớ sao lại có ý không vui, hay là còn có sự gì chưa hài lòng thì nên nói cho ta biết. »

Thái hậu ngẫm nghĩ hồi lâu, rồi tâu rằng : « Hôm qua tôi xem sử, thấy chép chuyện các vua đời trước, có nhiều nhà vì sự truyền ngôi cho con, rồi sau gặp nghịch tử hãm hại, đồ đến nơi giang sơn đổ nát. Nay Thượng hoàng truyền ngôi cho tôn quân cũng nên bắt lân quân bằng ngày phải vào triều kiến để nghe lời thành huấn, nếu định mười ngày mới triều kiến một lần, thì khiến cho xa cách cha mẹ, còn vui sướng gì, không bằng những kẻ thường dân kia lại còn được cốt nhục một nhà sum hiệp vậy. »

Thái hậu nói xong, lại ứa hai hàng lệ. Thượng hoàng cả cười mà rằng : « Sao Thái hậu lại lẫn lộn vậy ? Thái hậu chỉ nghĩ sự cốt nhục sum hiệp một nhà, mà không nghĩ rằng người ta ở đời, khác nào như một giấc mộng, trăm năm cũng phải có ngày phân ly. Từ xưa có ai làm Hoàng đế cả đời bao giờ, chỉ bằng ngày nay ta truyền ngôi cho con làm Hoàng đế, rồi đây trong năm bảy năm nữa Thái hậu sẽ có cháu làm vua. Lúc ấy ta đi ngao du sơn thủy, may ra tìm được chơn tiên, học phép trường sanh, sau ta sẽ đắc đạo, chừng ấy thì trên thiên cung biết bao nhiêu là tiên nữ, chỉ sợ Thái hậu thấy, mà sanh lòng ghen tương mà thôi. Ta còn phở đến chuyện Mạnh lệ Quân ngày nào, khiến cho Thái hậu nổi cái tính nữ tướng quân mà tra khảo ta ở trong cung mãi, nghĩ đã nực cười. Thái hậu nên hiểu rằng vinh hoa phú quý cũng có khi cùng tận, thử

nghĩ coi trong mười bảy bộ sử, các vua đời trước, ngày nay có còn ai không ? »

Nói qua vua Anh Tôn ra ngự triều, truyền tuyên đọc tờ chiếu cho các quan nghe. Tờ chiếu như vậy :

« *Nương trời hưng vận, Hoàng đế chiếu rằng :*

« *Trẫm tài hèn đức bạc, tuổi còn ngầy thơ, phụng mạng Phụ hoàng lên ngôi đại bân, tôn Phụ hoàng làm Thượng hoàng, Mẫu hậu làm Thái hậu, ở ở nam nội. Hoàng đế là Hán vương, Châu vương và Triệu vương đều ở hầu Thượng hoàng, Gia Tường công chúa và Hưng Bình công chúa thì ở hầu Thái hậu, còn trăm đây cử mười ngày một lần vào triều kiến.*

« *Trẫm gia phong cho Võ hiền vương là Hoàng phủ Kinh làm Kinh vương, Trưng hiền vương là Hoàng phủ Thiệu Hoa làm Tương vương, vợ là Mạnh lệ Quân làm Trung tỉnh chánh phi, cùng với Lưu thị và Tô thị đều được thực ấp. Người con trưởng cho được tập tước và phong Phò mã; người con thứ hai phong Thiên hộ tướng quân; người con thứ ba làm Trung thư; con thứ tư làm Cung phụng và con thứ năm làm Chủ sự. Còn Tương vương kiêm cả việc trong tư các và lục bộ.*

« *Lương trấn Lân thăng Bảo hòa điện đại học sĩ, kiêm Binh bộ và Hộ bộ. Mạnh gia Linh thăng Long đồ các đại học sĩ, kiêm Lại bộ và Công bộ. Doãn thượng Khanh thăng Văn uyển các đại học sĩ, kiêm Lễ bộ và Hình bộ. Bình giang vương Hùng Hiền và vợ là Vệ đông Nga đều được thực ấp. Con trai lớn là Hùng khởi Phụng làm Lễ bộ thị lang, con thứ là Hùng khởi Thấn làm Kỵ đô úy.*

« *Lập Nguyên phi là Hùng thị làm Hoàng hậu, Ôn phi và Mai phi đều phong Thứ phi. Các quan văn võ đều được gia thăng một cấp. Phóng thích cung nữ ba ngàn người. Những thuế tích khiếm của dân gian đều được miễn. Lại ban yến cho các quan triều thần.* »

Các quan triều thần đều tung hô vạn tuế. Khi bái mạng xong, cùng nhau dự yến rất là vui vẻ. Ngày giờ thăm thoát, đã gần ba tháng, vợ chồng Hoàng phủ Kinh sửa soạn về quê. Hoàng phủ Thiệu Hoa nói : « Ba người con dâu của phải về hầu hạ cha mẹ. Chỉ có Triệu Cầu làm Phò mã không thể về được, còn bao nhiêu con cái, xin cho theo về hết. »

Hoàng phủ Kính nói : « Hà tất phải về hết, chỉ đưa cháu nhỏ theo về là đủ, còn vợ chồng con phải ở lại đây. »

Mạnh lệ Quân nói : « Con xin theo về, để cho hai chị Tô phu nhơn và Lưu phu nhơn ở lại. »

Tô yến Tuyết và Lưu yến Ngọc đồng nói rằng : « Chị không nên về, vì chị cần phải ở đây, một là để giúp việc quốc chánh, hai là để dạy dỗ các con. Còn hai em không có tài năng gì, xin về hầu hạ cha mẹ ở quê nhà là phải ! »

Hoàng phủ Kính nghe nói, liền gặt đầu mà rằng : « Như vậy thì để các cháu ở đây, còn hai con theo ta về quê nhà. »

Hoàng phủ Thiếu Hoa vưng mạng. Hôm ấy vương phủ sửa soạn các đồ hành trang. Chỉ có bà Thái phi (vợ Hoàng phủ Kính) ra ý buồn rầu, ứa nước mắt khóc mà rằng : « Từ khi Trường Hoa được lập làm Hoàng hậu, đã hai mươi năm nay không về đến nhà, dầu thỉnh thoảng có lễ khánh hạ, mẹ con cũng được gặp mặt nhau, nhưng sao bằng một nhà sum hiệp vui vẻ là hơn. Ngày nay ta trở về quê nhà thì biết bao giờ được gặp mặt con gái nữa. »

Cha con Hoàng phủ Kính đều khuyên giải mà rằng : « Người ta ở đời, bi hoan ly hiệp cũng đều có số mạng cả. Huống chi nhà ta bấy lâu đoàn viên sum hiệp, mong ơn vô lộ, trường cũng đã nhiều. Ngày nay dầu cáo lão trở về quê nhà, nhưng con cũng vẫn thường gửi thơ thăm hỏi. Con làm Hoàng hậu như thế, chẳng hơn gã chồng cho một viên quan chức nào mà phải theo chồng đi cung chức nơi xa thì mẹ con cũng chẳng bao giờ được sum hiệp một nhà vậy. »

Thái vương phi không đáp lại, chỉ lấy tay gạt nước mắt. Vệ đông Nga cùng Doãn thượng Khanh phu nhơn và Mạnh gia Linh phu nhơn đều đến vương phủ để tiễn biệt, sáo nhiệt lạ thường. Đến ngày hai mươi bốn tháng ba, Thái vương phi vào cung từ giả Thái hậu, Tô yến Tuyết và Lưu yến Ngọc cũng theo vào. Thái hậu gạt nước mắt nói với Thái vương phi rằng : « Thân mẫu ôi ! Ngày nay thân mẫu bỏ con mà về quê nhà, biết bao giờ cho con lại được thấy mặt thân mẫu ? »

Thái vương phi nghe nói, lại càng đau lòng đứt ruột, thần thức hồi lâu, rồi nói: «Con được lập làm Hoàng hậu trong hai mươi năm trời nay, mẹ luống những lo âu, chỉ sợ cái lòng yêu dấu của quân vương có ngày phai lợt. Ngày nay con được làm Thái hậu, thế là toàn đại phước; còn mẹ đây về nơi đất cũ, sẽ đi dưỡng tuổi già, đối với cái ơn vô lộ, mẹ tưởng cũng thăm thẳm lắm, con chớ nên phiền não. Thân phụ con lại gửi lời khuyên con, trên giúp đức nhơn từ của Thượng hoàng, dưới thể lòng hiếu kính của Thiên tử. Đối với hoàng thân quốc thích, phải lấy lễ mà tiếp đãi. Hùng Hiệu cần phải cầm ở lại để phụ chánh, còn Hoàng chủ Thiếu Hoa thì chỉ trong mấy năm nữa con sẽ cho cáo quan trở về quê nhà, thế là đủ bảo toàn được cái vinh dự cho nhà ta. Cái danh tiếng của con được lưu truyền sử sách thì cha mẹ lấy làm vui lòng.»

Thái vương phi nói xong, Thái hậu ngẫm nghĩ hồi lâu, rồi gọi Tô yến Tuyết và Lưu yến Ngọc mà bảo rằng: «Hai em khéo vì ta mà hầu hạ cha mẹ. Khi cha mẹ có nhớ đến ta thì xin hai em tìm lời khuyên giải. Ta sẽ mới biết sanh con gái thật là vô ích, cái công cù lao cực dục của cha mẹ chỉ uổng phí mà thôi.» Tô yến Tuyết và Lưu yến Ngọc đều tâu rằng: «Thái hậu cứ yên lòng chờ đến kỳ Thiên thu đại khánh tới đây, Thái vương phi sẽ vào yết kiến Thái hậu. Vả nhà ta được tôn quý như vậy đều nhờ ơn Thái hậu. Ai cũng biết «Đương danh hiền thân» tức là đại hiếu, còn «Thần hôn định tìch» chẳng qua là một điều nhỏ mà thôi.»

Lúc ấy có nội giám vào quí xuống tâu: «Muôn tâu Thái hậu! Có Hoàng hậu xin vào triều kiến.»

(Xem tiếp tập 2)

Nhà in TÍN ĐỨC THƯ XÃ xuất bản

25, đường Sabourain, 25

SAIGON

Điện thoại : 20 678

HẬU TÀI - SANH - DUYÊN

(Tiếp theo sự tích Mạnh-lệ-Quân)

Thái hậu mừng mà nói rằng: « Nếu vậy càng hay! Nhơn tiện để tiếp kiến ngoại tổ mẫu và hai vị cữu mẫu một thể. »

Nói rồi, liền truyền chỉ cho vào. Hùng hậu rón rén bước vào, gót sen yếu điệu, mình liêu thướt tha, quì xuống chúc mừng Thái hậu. Thái vương phi cùng Tô, Lưu hai phu nhơn đều đứng dậy làm lễ triều kiến Hoàng hậu. Hùng hậu chối từ không dám nhận. Thái hậu truyền cung nữ bày tiệc. Lưu yển Ngọc nhìn nét mặt Hùng hậu thấy có vẻ hắc ám, biết là sắp có đại nạn; lại liếc mắt nhìn Thái hậu thấy chỗ ẩn đường cũng đen tối thì nghĩ thầm: « Ta xem Phi Giao quận chúa có tướng làm Hoàng hậu, sau này chắc có ứng nghiệm, không hiểu cơ sao mà ngày nay ta xem tướng Hùng hậu tuy không đến nỗi chết, nhưng sẽ có cái đại nạn trong mười năm thì cũng chẳng khác chi là chết vậy. »

Thái hậu lại truyền gọi Ôn phi và Mai phi ra để tiếp kiến Thái vương phi. Đàm đạo hồi lâu, Thái vương phi đứng dậy cáo từ, Thái hậu nắm lấy áo mà khóc rằng: « Thân mẫu ơi! Thân mẫu nữ lòng nào bỏ con đây mà đi, biết bao giờ con lại được sum vầy dưới gối. Ngày nay con cùng cha mẹ từ biệt, con đau đớn như dao cắt trong lòng. »

Thái vương phi cũng ôm lấy Thái hậu mà khóc, hai mẹ con không thể nào chia tay cho đành. Các cung nữ thấy trời đã tối, mới quì xuống tâu cùng Thái hậu rằng: « Muốn tâu Thái hậu, trời đã gần tối rồi. »

Thái hậu gạt nước mắt đứng dậy, bảo Thái vương phi rằng: «Thần mẫu ơi! Thần mẫu đừng khóc làm chi nữa, hãy coi như con đã từ trần từ ngày đi bình Phiên cho rồi! Giọt máu đã rơi, từ nay thần mẫu chớ lo nghĩ đến con nữa.»

Thái vương phi và Tô, Lưu hai vị phu nhân cáo từ lui ra. Khi Thái vương phi đi khỏi, Thái hậu liền vật mình lăn khóc. Ôn phi cùng Mai phi hết sức khuyên giải, lúc ấy mới thôi.

Lại nói chuyện nhà Hoàng phủ trong mấy hôm ấy, nào sửa soạn các đồ hành lý, nào tiếp đãi các quan triều thần đến tiễn biệt, huyên náo lạ thường. Hoàng phủ Kính dặn bảo các con rằng: «Các con nên một lòng trung thành mà báo đáp quốc gia, tức là có hiếu với cha mẹ đó. Vì cha mẹ chịu ơn vua lộc nước trong bốn mươi năm trời nay, chưa có chút gì báo đáp, ngày nay cáo lão trở về điền lý, chỉ cốt trông cậy nơi các con.»

Thái vương phi cũng nói: «Những lời nghiêm huấn, các con nên phải ghi lòng.»

Vợ chồng Nga nói với Hoàng phủ Kính rằng: «Tôi có một điều tâm phúc muốn giải bày, chẳng biết người có thuận nghe hay chăng?»

Hoàng phủ Kính nói: «Có việc gì Vương phi cứ nói, lẽ nào vợ chồng ta lại chẳng thuận theo.»

Vợ chồng Nga cười mà nói rằng: «Tôi không dám xin gì cả, chỉ muốn xin cưới Phi Loan quận chúa cho Hằng khởi Thấn.»

Hoàng phủ Thiển Hoa nghe nói, mừng rỡ mà nói rằng: «Em cũng có ý ấy đã lâu, chỉ sợ chị không bằng lòng, nên không dám ngỏ ý, nay chị lại nói ra trước thì hai thân tôi đây khi nào lại chẳng vui lòng, chỉ sợ Phi Loan người xấu tài hèn, không đáng sánh đôi cùng lệnh lang mà thôi.»

Vợ chồng Hoàng phủ Kính đều mừng rỡ nói: «Thần thượng gia thân, còn gì hay bằng, các con bất tất phải khiêm tốn quá.»

Tô yến Tuyết đứng dậy nói với Vệ đông Nga rằng : « Em xin đa tạ chị đã có lòng đoái thương đến thì cũng là một cái phước cho con Phi Loan. »

Mạnh lệ Quân cười mà nói cùng Tô yến Tuyết rằng : « Tôi thấy người ta vì vợ mà phải bán tạ bà mẹ vợ, chớ chưa thấy ai vì con rể mà phải bán tạ bà thân gia bao giờ. »

Hoàng phủ Thiếu Hoa cũng cười nói rằng : « Đó cũng là nhờ có sự giáo hóa của Bão Hòa công chúa (1). »

Mọi người nghe nói, đều cười rộ, Vệ đông Nga cũng cười rằng : « Đây là tôi hãy xin mở lời cầu thân. Trước tạ phụ mẫu (chỉ vợ chồng Hoàng phủ Kính), sau tạ thân ông và các thân mẫu, rồi ngày mai tôi sẽ bảo phu quân tôi đến tạ thay cho con trai. »

Lưu yến Ngọc cười mà nói rằng : « Như vậy sao được. Chưa dùng mai hôn nói trước, đã vội làm lễ kiến diện. »

Hoàng phủ Kính nói : « Phi Loan năm nay đã mười sáu tuổi, nếu định gả cho con trai Bình giang vương (tức Hưng Hiệ) thì chỉ trong một vài năm, phải làm lễ thành hôn, vậy Tô phu hôn nên ở lại để lo việc ấy mới tiện. »

Mọi người nghe nói, chưa kịp trả lời, thì Tô yến Tuyết nói : « Đã có Mạnh vương phi, cần chi phải có con ở lại. »

Thái vương phi gật đầu, nói với Mạnh lệ Quân rằng : « Con trai lớn cần phải lấy vợ, con gái lớn cần phải gả chồng đó là lẽ thường. Bây giờ ta để Phi Loan lại đây cho tiện việc. »

Mạnh lệ Quân cười rồi nói : « Tiện thì có tiện thật, nhưng nếu tính như vậy thì lợi cho chị Tô phu hôn lắm ! Vì sau này bàn đến cửa hồi môn, chị khỏi lo chi hết. »

Lưu yến Ngọc nói : « Cửa hồi môn tất phải trọng hậu, chẳng biết sau này định những vật gì, nhưng ngày nay nên hỏi trước chị Tô phu hôn xem sao; chẳng lẽ chị ngấm ngầm làm một bà mẹ vợ mà lại không chịu sự tổn thất. »

(1) Bão Hòa công chúa là Mạnh lệ Quân.

Mọi người lại cùng nhau cả cười, ngoảnh nhìn đã không thấy Phi Loan quận chúa đâu cả. Thái vương phi cười rằng : « Cháu tôi mắc cỡ mà chạy mất rồi ! Bây giờ chúng ta nói gì vậy, hãy để đến sáng mai Bình giang vương sang cầu thân, lúc ấy sẽ cùng nhau uống một tiệc rượu mừng cho thật say. Con phải nhớ thế nào cũng đòi lấy mấy trăm lượng bạc, để biếu một tiệc rượu lại đây. »

Vệ đồng Nga mừng rỡ mà rằng : « Như vậy là rất phải, tôi xin tuân lời thân mẫu. Còn của hồi môn, tôi không dám cầu những đồ chi quí báu, chỉ xin lấy tập tranh « Bá Mỹ » để sau này giữ làm của quí cho cháu mà thôi. »

Hoàng phủ Thiếu Hoa cười mà rằng : « Một nhà vương phủ hoàng thân, nếu không ngàn khoảnh lương điền thì cũng phải có muôn chum thực ấp để cho con cháu, sao lại muốn dâng đến tập tranh vẽ ấy ? »

Vệ đồng Nga cười, rồi nói : « Đã đành rằng có, nhưng sao bằng một bút thiên nhiên, có cái giá trị vô cùng trên đời. »

Mọi người trò chuyện hồi lâu, rồi đều đứng dậy tan vãn. Mạnh lệ Quân về đến phòng, đóng cửa lại nằm nghỉ, bỗng thấy Lưu yển Ngọc đẩy cửa bước vào, vén màn đứng ở bên cạnh giường, lăm lăm cười mà nói rằng : « Chị ngồi đây em muốn thưa một câu chuyện. »

Mạnh lệ Quân lấy làm ngạc nhiên, mặc áo đứng dậy, rồi hỏi : « Chẳng hay việc chi, xin chị cứ nói. »

Lưu yển Ngọc liền ngồi xuống, rồi nói nhỏ rằng : « Nay tôi vào cung triều kiến Hoàng hậu, được biết Hoàng hậu là người thuần thực, nhưng tính khí lại nhu nhược quá. Tôi nhieu tưởng mạo lại có vẻ hắc ám, thế nào cũng sẽ có đại nạn trong mười năm trời. Còn Phi Giao quận chúa thì tôi thấy có tương « Hồng quang hiển hiện » chỉ trong nửa năm nữa sẽ được hỉ tinh giáng lâm. Mà tin mừng này không phải tầm thường đâu, tất phải là ngôi Hoàng hậu mới đúng ; sau này sẽ chủ của quyền lại có sát khí oai nghiêm lắm. Chúng tôi

Xuống về quê nhà đã đành, còn chị ở đây, trong một hai năm nữa, khó lòng mà tránh khỏi tai vạ. Đó là cái hiện tượng rõ ràng, tôi biết sợ như vậy, nên tôi thưa lại. Chị có đại tài thì xin chị nhớ mà đề phòng trước. Đến như việc nhà Vệ công nương, cũng khó tránh được ách vận, cơ trời huyễn hời, khó mà cải sự tiền định.»

Mạnh lệ Quân giết mình kinh sợ hỏi rằng: «Chị thử tính xem có thể cầu cúng cho qua cái tai nạn ấy được không?» Lưu yển Ngọc lắc đầu mà rằng: «Không thể được! Phạm tướng mạo người ta quan hệ với vận mạng, bề vận mạng không hay thì nét mặt sẽ hiện có cái vết hắc ám. Cái vết ấy đã hiện thì tai nạn sắp tới nơi, chỉ trong năm năm là tất có úng nghiệm. Tôi thấy tướng mạo bọn ta hắc ám, đã gần một năm nay, hôm nay trông thấy tướng mạo Thái hậu và Hoàng hậu, mới biết không phải là vận mạng riêng của một người nào. Triều đình ngày nay đang trông cậy về cái tài xử đoán của chị, chị cũng nên giữ vàng giữ ngọc chứ có lo nghĩ thái quá.»

Mạnh lệ Quân thở dài than rằng: «Nếu vậy thì cũng đành phó cho trời mà thôi. Nhưng chị xem tướng con Phi Giao có giống như Vô tặc Thiên thuở xưa không?»

Lưu yển Ngọc nói: «Phi Giao quận chúa có cái tướng mạo oai nghiêm, ai ngó thấy cũng phải sợ, không những như Vô tặc Thiên mà thôi đâu.»

Hai người trò chuyện thâu canh, rồi đều về phòng an nghỉ. Sáng hôm sau, Bình giang vương Hùng Hiệu đến cầu thân, xin cho Hùng khởi Thần kết duyên với Phi Loan quận chúa. Nhà Hoàng phủ đều bằng lòng. Đến bữa vợ chồng Hoàng phủ Kính khởi hành, vua Anh Tôn truyền chỉ bày một tiệc rượu ở phía ngoài thành cho ba vị thân vương ra tiễn. Trong khi tiễn biệt, Mạnh lệ Quân nước mắt rùng rùng, Phi Loan quận chúa cũng nắm lấy áo bà sanh mẫu là Tô yển Tuyết mà khóc. Tô yển Tuyết dặn nhỏ Phi Loan quận chúa rằng: «Con ở lại đây, phải chăm chỉ hầu hạ cha mẹ, đối với anh em chị em

trong nhà, lại nên lấy tình thân ái mà cư xử, chớ vì một sự hờn nhố nhét, mà vội sinh lòng ghét bỏ lẫn nhau. Sang năm con về nhà chồng, nên kính mến cha mẹ chồng và một lòng thờ chồng cho phải đạo, để được nên người hiền phụ, khỏi phụ cái công giáo huấn của cha mẹ trong bấy lâu nay. »

Một nhà Hoàng phủ ai nấy đều ưa nước mắt về sự cách biệt, chỉ có Phi Giao quận chúa là không hề có ý buồn rầu. Vợ chồng Hoàng phủ Kính lên xe, ba vị thân vương cùng văn võ bá quan đều đi tiễn biệt đông lăm. Khi đến bờ sông, vợ chồng Hoàng phủ Kính từ giả các quan rồi xuống thuyền. Hoàng phủ Thiệu Hoa và Mạnh lệ Quân cùng Vệ đồng Nga theo xuống thuyền để bái biệt, còn văn võ bá quan đều đứng ở trên bờ sông, đợi cho đến khi thuyền quay mũi.

Hoàng phủ Thiệu Hoa dặn Tô yến Tuyết và Lưu yến Ngọc rằng : « Hai Phu nhân về nhà, trên thờ cha mẹ, dưới khuyên dạy con, phải một lòng chăm chỉ. Công việc trong nhà giao phó cho Lữ Xương chăm quản. Lữ Xương là nghĩa tử của Lữ Trung, tính rất thật thà, lại có tài năng, đối với nó Phu nhân cũng nên có lòng kính trọng. » Hoàng phủ Thiệu Hoa lại nói với vợ chồng Hoàng phủ Kính rằng : « Cha mẹ nên giữ gìn thân thể, sang năm đến kỳ Vạn thọ của Thượng hoàng, con sẽ xin cáo quan về để phụng dưỡng cha mẹ. »

Nói xong, lại cùng Mạnh lệ Quân và Vệ đồng Nga bái biệt rồi bước lên bờ. Thuyền quay mũi đi, các quan triều thần còn đứng đó chưa về, bỗng thấy Lương thừa tướng từ trong thành cỡi ngựa lật đật chạy đến.

Lương thừa tướng cỡi ngựa vừa ra đến bờ sông, ngó thấy Hoàng phủ Thiệu Hoa, thì vội vàng xuống ngựa nói : « Tôi mắc bận chút việc ở trong nội các, thành ra không kịp bái biệt lão vương. Khi hai bà trở về, Thái hậu bỗng hôn mê mấy lượt, quan thái y tâu rằng : Lục mạch hư nhược, khó chữa được lắm. Bởi vậy thánh thượng sai tôi ra đây mời Mạnh vương phi vào ngay để chẩn mạch, xin Vương phi tức khắc khởi hành. »

Hồi thứ nhì

Phò-mã Triệu-Câu la biển loạn,

Hoàng-hậu Phi-Giao được sách phong.

Mạnh lệ Quân vương lịnh lên ngựa gia roi phóng thẳng một mạch vào thành. Vua Anh Tôn và Hùng hậu ở trong cung, mong đợi Mạnh lệ Quân không biết đường nào, đã mấy lần sai nội giám ra cửa cung trông ngóng. Các quan Thái y cũng đều túc trực tại đó, không ai dám về. Đợi đến giờ thán, mới có tin báo là Mạnh lệ Quân đã tới. Vua Anh Tôn mừng rỡ bội phần, tức khắc truyền chỉ miễn lễ triều kiến cho Mạnh lệ Quân và ban cho một con ngọc câu mã, để Mạnh lệ Quân cỡi mà đi thẳng vào nam nội thăm bịnh Thái hậu.

Khi vào tới nơi, đã thấy vua Anh Tôn và Hùng hậu đều đứng tại cạnh giường Thái hậu, nước mắt ròng ròng. Vua Anh Tôn ôm lấy Thái hậu mà kêu gọi trông một hồi lâu cũng chưa thấy trả lời. Mạnh lệ Quân giữ mình kính sợ, nhưng cổ trăn lịch lịch tiến, quì xuống bắt mạch. May sao bịnh chứng không có gì nguy hiểm, chẳng qua chỉ vì khí uất, thành ra cảm khản mà thôi.

Mạnh lệ Quân mới tâu cùng vua Anh Tôn và Hùng hậu rằng : « Xin Thánh thượng và Hoàng hậu cứ yên lòng, bịnh chứng không có gì nguy hiểm. »

Nói xong, liền phụng kê một cái toa thuốc. Vua Anh Tôn truyền sắc thuốc để Thái hậu uống và tâu trình để Thượng hoàng biết. Thượng hoàng nghe lời tâu, truyền cho Mạnh lệ Quân phải ở luôn tại trong cung để giữ bịnh, còn Thánh thượng và Hoàng hậu cũng phải đến săn sóc Thái hậu.

Mạnh lệ Quân ở đó coi việc thuốc thang, thăm thoát đã một tháng trời mà chưa về tới nhà. Lúc ấy Thái hậu bịnh thể hơi bớt, đã ngồi dậy được, tam cung lục viện đều lấy làm vui mừng. Hoàng phu Thiệu Hoa thấy Mạnh lệ Quân không về thì ngày nào cũng đến chực ở ngoài cửa cung, để hỏi thăm tin tức

Thái hậu ra sao, nhưng vẫn không dò la được đích xác, kẻ thì nói binh thế đã hơi bớt, kẻ thì nói bây giờ lại nguy kịch hơn.

Nói về Mạnh lệ Quân từ khi đi vắng nhà, các con trong nhà sanh ra hiềm khích lẫn nhau. Triệu Cầu vốn và người chánh trực xưa nay, lại hay giảng đạo đức luôn miệng, nên không hợp tác với Phi Giao quận chúa. Còn Phi Giao quận chúa thì không chịu ngồi yên ở trong phòng mấy khi. Khi thì đánh đu ở ngoài vườn, khi thì bơi thuyền ở dưới ao, khi thì treo kim tiền đề bắn chơi, khi thì đem ngọc tiêu ra tập thổi, lại có khi đặt ra khúc hát để dạy các nữ tỳ múa hát, vân vân. Các nữ tỳ bề dứa nào hơi trái ý một chút thì Phi Giao quận chúa dùng roi để ra oai, mà đã đánh ai thì thật đánh cho kỷ chết. Nói rút lại thì Phi Giao quận chúa là một người võ tướng, chứ không có chút gì gọi là liễu bồ yếu đuối cả. Phi Giao quận chúa xưa nay vẫn bị cha mẹ nghiêm cấm, không dám ra ngoài qui cũ, bây giờ gặp dịp cha mẹ đều vắng nhà, mới mặc sức mà tung hoành. Trong một tháng trời ấy, không hề bước sang đến cung Hoàng phủ Thiệu Hoa ở, chỉ suốt ngày hành hạ các nữ tỳ. Triệu Cầu đã nhiều lần can ngăn mà Phi Giao quận chúa không nghe, lại lấy làm giận. Một hôm, Phi Giao quận chúa vào chỗ giá sách, thấy có cái hộp ngoài bọc lụa gấm, liền mở ra xem thì cái hộp ấy khóa chắc. Phi Giao quận chúa nghĩ thầm : « Quái lạ, không biết cái gì ở trong này. Làm thế nào có chìa khóa mở ra xem là được vật gì. » Lúc ấy có một con nữ tỳ tên là Hoa Nô đứng gần. Con Hoa Nô rất lanh lợi, Phi Giao quận chúa vẫn có lòng yêu nó, vì nó hay tán công. Khi nó thấy Phi Giao quận chúa đứng nhòm cái hộp, ra ý muốn mở xem thì nó liền nghĩ kế mà thưa rằng : « Quận chúa muốn xem thì con đi lấy chùm chìa khóa, thử mở xem may ra có cái nào vừa chăng ? »

Nói xong, chạy đi lấy chùm chìa khóa, ước hết cái nọ đến cái kia, bỗng gặp một cái mở vừa cái hộp. Khi mở hộp ra xem thì trong có hai quyển binh thư. Phi Giao quận chúa mừng rỡ mà rằng : « À, cái này là binh thư của thân phụ ta

tương học thuở xưa đây ! Thân phụ ta thường nói những khoa học bí diệu này không nên để cho con cháu xem, vì sợ con cháu hiểu được pháp thuật, rồi không theo chánh đạo, lại sanh sự hung dữ chẳng ? Từ bấy đến nay, ta không biết thân phụ ta giấu ở chỗ nào, nay tình cờ ta lại gặp được, thật là may lắm. Trong hai cuốn này có đủ các phép hộ phong hoá vô, chỉ đọc hết hai cuốn cũng đủ làm một tay danh tướng « Bá chiến bá thắng » rồi.

Nói xong, liền cất lấy hai cuốn binh thư ấy, khóa hộp lại để nguyên như cũ, rồi đem hai cuốn binh thư về phòng mình, chong đèn ngồi xem. Phi Giao quận chúa vốn là người thông minh lạ thường, xem luôn trong ba đêm, bao nhiêu pháp thuật, đều nhớ thuộc lòng. Phi Giao có tám tên nữ tỳ theo hầu, đều bắt học đẩu gươm múa giáo. Hễ đứa nào chậm hiểu thì Phi Giao lại nổi giận, đánh đập một cách rất khỗ sở.

Phi Loan thấy vậy liền khuyên bảo rằng : « Em không nên nóng nảy như vậy. Chúng ta là phận nữ lưu, nên học các việc nữ công thêu thùa nấu nướng, là phải. Còn việc văn chương, thi phú, kiếm kích, cung đao, đâu phải việc nữ lưu, sao em lại cứ háng ngáy học tập những nghề ấy. Nếu cha mẹ biết, chắc cha mẹ không được vui lòng. Vả ngày nào em cũng đánh đập các nữ tỳ, như thế thì sao hạp với tư cách con người khuê các. »

Phi Giao nghe Phi Loan nói thì hăm hăm nổi giận, mặt đỏ bừng bừng, quát mắng rằng : « Chị nói thật tức cười ! Từ khi tở phụ và tở mẫu trở về quê nhà, trong lòng tôi luống chừng buồn rầu tưởng nhớ, nên phải nghĩ cách để tiêu khiển, nhưng cũng chưa hề có phạm đến « Khuê trung nữ huấn » bao giờ. Chị nói rằng binh pháp không phải việc nữ lưu, thế thì cô nương nhà ta khi trước sao lại đem thân ra chiến trận. Nếu không nhờ có cô nương thì thân phụ ta khi nào được mau thành đại công. Tây thị phu nhưu, Bình Dương công chúa thuở xưa đều là những tay vô đồng có tiếng, sao không thấy

ai dị nghị điều chi. Chị cũng khéo học đòi một sách của anh, đồng lòng khinh rẻ tôi, tôi không thể nhạ được. Chị và anh đã coi tôi không ra gì thì nay tôi không có chị em anh em nào với ai nữa ! »

Phi Loan cười mà rằng : « Sao em lại nói như vậy, tình chị em như tay chơn, không bao giờ chị lại không quý em. Em nghe hay chẳng nghe tùy ý, chớ chị nào có đồng lòng với anh mà khinh rẻ em. »

Hai người nữ mẫu cũng đồng thanh khuyên giải, lúc ấy Phi Giao mới nín lặng, không nói câu gì. Bỗng thấy nữ tỷ vào báo rằng : « Dạ bẩm bẩm hai Quận chúa ! Vương gia đã về, sai tôi vào gọi. »

Phi Loan và Phi Giao mới cùng nhau tới Linh phòng cung để bái yết Hoàng phủ Thiếu Hoa. Khi vào tới nơi, hai chị em đồng hỏi rằng : « Thừa Thân phụ ! Chẳng hay Thái hậu đã giảm bệnh chưa ? »

Hoàng phủ Thiếu Hoa nói : « Nghe như bệnh thể cũng có phần thuyên giảm, nhưng vì cung cấm nghiêm mật, ta chưa được tin đích xác. Mẹ con đã một tháng nay không về, công việc trong nhà, không ai coi sóc, ta không biết làm thế nào ? »

Phi Giao nghe nói, nghĩ thầm : « Ta ở nhà chỉ bị anh chị này nói điều này, mai nói điều khác, rất là khó chịu, chi bằng ta xin vào thăm Thái hậu, để nói lót trước với thân mẫu, kẻo khi thân mẫu về, anh chị lại đua nhau mà mết. » Phi Giao quận chúa nghĩ vậy, mới tươi cười mà nói với Hoàng phủ Thiếu Hoa rằng : « Không biết duyên cớ làm sao mà thân mẫu con lại ở trong cung lâu ngày như vậy ? Hay là sáng mai thân phụ cho con vào cung thăm Thái hậu, để con nói với thân mẫu con hãy tạm về nhà mấy bữa hoặc có được chăng ? »

Hoàng phủ Thiếu Hoa gật đầu mà rằng : « Ừ, con nghĩ cũng phải. Từ khi Thái hậu bị bệnh, thánh thượng chưa ra ngự triều lần nào, lại chẳng hỏi chi đến quốc chánh cả. Lương thừa tướng và Mạnh thừa tướng phải thay quyền xử đoán, chỉ

« người ngoài dị nghị, nên lấy làm lo sợ. Còn ta và Bình giang vương đang mắc về việc biên phòng. Con muốn vào cung thăm Thái hậu thì ngày mai nên dậy sớm mà đi. »

Phi Giao thấy cha thuận cho đi, mừng rỡ không biết đường nào. Sáng hôm sau, Phi Giao dậy sớm, trang điểm một cách rất lịch sự, hoa cài lược giắt, trông như một người mỹ nữ trong bức tranh vẽ, thật là có vẻ nghiêng nước nghiêng thành. Khi trang điểm xong, Phi Giao vào nói với anh chị, rồi bước ra lên xe, có các nữ tỳ theo hầu, đi thẳng vào cung. Nội giám trông thấy, chạy vào tâu trước với Thái hậu. Lúc ấy vua Anh Tôn và Hùng hậu đang vào vấn an, còn Mạnh lệ Quân vương phi cùng Ôn phi và Mai phi thì đi ra cung khác. Thái hậu nghe báo có diết nữ vào thăm thì mừng rỡ mà phán rằng : « Nếu vậy hay lắm, ta đang mong có thân thích vào để nói chuyện cho vui, lại được diết nữ vào thăm thì còn gì hay bằng ! »

Phi Giao rón rén bước vào, trước làm lễ triều kiến Thái hậu, sau làm lễ triều kiến vua Anh Tôn và Hùng hậu. Mặt tươi như hoa, da trắng như ngọc, dịu dàng mình liễu, thướt tha liễu oanh, Thái hậu ngó thấy, lấy làm vui vẻ. Vua Anh Tôn liếc mắt nhìn Phi Giao quận chúa, rồi kinh ngạc mà nghĩ thầm rằng : « Trẫm không ngờ Quận chúa lại xinh đẹp như vậy ! Chẳng những trong tam cung lục viện không ai sánh kịp, mà so với cái nhan sắc của cửu mẫu khi xưa, lại có phần hơn. Thiên hạ chẳng thiếu gì mỹ nữ, nhưng người này thật là tuyệt sắc trên đời ! Trẫm vẫn tưởng nhan sắc Hùng hậu đã là xinh đẹp, nào hay dân hầy còn kém Phi Giao quận chúa. »

Hùng hậu dắt tay Phi Giao cho ngồi ở bên cạnh Thái hậu. Vua Anh Tôn bất đắc dĩ phải cáo từ Thái hậu rồi lui ra. Chẳng qua cũng bởi tiền duyên tức để chi đây, cho nên vua Anh Tôn trông thấy Phi Giao quận chúa lần này là một, mà bỗng dưng hồn xiêu phách lạc.

Thái hậu nói với Phi Giao rằng : « Diết nữ ơi ! Ta cách biệt con trong sáu năm trời, ngày nay ta bỗng được gặp

mặt, lấy làm vui mừng lắm. Nhan sắc con so với thuở nhỏ, thật đã xinh đẹp hơn bội phần. »

Nói chưa dứt lời thì Mạnh lệ Quân vương phi đến, ngó thấy Phi Giao quận chúa, liền hỏi rằng : « Con vào đây bao giờ ? »

Phi Giao chưa kịp trả lời thì Thái hậu cười mà bảo Mạnh lệ Quân rằng : « Ngày tháng trôi đưa, chẳng bao lâu mà diệt nữ đã trưởng thành, coi chẳng khác gì cái vẽ mỹ lệ của em năm xưa vậy. »

Hùng hậu cũng cười mà nói rằng : « Cứ như ý con thiên nghi thì cái nhan sắc biểu muội ngày nay lại có phần sắc xảo hơn nữa mẫu thuở trước. »

Các cung nữ pha trà uống, Thái hậu hỏi thăm việc nhà, Mạnh lệ Quân cũng hỏi. Phi Giao ứng đối trôi chảy và rất có lễ phép. Thái hậu truyền bày tiệc cho Mạnh lệ Quân và Phi Giao cùng ngồi. Tiệc xong, Mạnh lệ Quân cáo từ Thái hậu, xin trở về nhà.

Hùng hậu vội vàng tâu với Thái hậu rằng : « Muốn tâu Thái hậu ! Biểu muội đã vào tới đây, con muốn lưu ở lại trong cung chơi mấy hôm, trước là để Thái hậu vui lòng, sau là để con được tỏ tình thân ái, xin Thái hậu chuẩn tâu cho. »

Thái hậu đang yêu mến Phi Giao quận chúa, không muốn cho về, nên khi nghe lời tâu của Hùng hậu, liền vui lòng chuẩn tâu ngay. Mạnh lệ Quân vương phi không dám chối từ, mới bảo Phi Giao ở lại trong cung, rồi cáo từ lui về. Khi về tới vương phủ, Phi Loan cùng Triệu Cầu, Triệu Lân mừng rỡ ra đón, lại vừa gặp Hoàng phủ Thiệu Hoa ở trong triều ra, Mạnh lệ Quân mới thuật chuyện thuốc thang trong một tháng trời cho Hoàng phủ Thiệu Hoa nghe.

Mạnh lệ Quân vương phi lại nói : « Ngày nay Thái hậu mới gượng đi lại ở trong cung được, thấy Phi Giao vào, Thái hậu mừng rỡ không biết đường nào. Hoàng hậu xin tạm giữ Phi Giao ở lại trong cung để được vui lòng Thái hậu. »

Hoàng phũ Thiệu Hoa nghe nói, chưa kịp trả lời thì Triệu Cầu liền nói: «Thần mẫu ơi! Con thiết tưởng thần mẫu không nên để Phi Giao ở lại trong cung, vì thánh thượng ngày nay đang độ thanh niên, lại hằng ngày vào vấn an Thái hậu, xem ra bất tiện lắm! Ta cũng nên lo về sự hiềm nghi ấy. Và con gái cần phải nghiêm cấm tại chốn thâm khuê, chớ nên cho tự do như vậy.»

Hoàng phũ Thiệu Hoa nghe nói gật đầu, Mạnh lệ Quân cười mà nói rằng: «Con nói như vậy cũng là phải, nhưng ngặt vì Thái hậu và Hoàng hậu cứ ăn căn biểu mãi, chẳng lẽ ta lại chối từ. Vả Thái hậu đang khi có bệnh, chỉ muốn được người thân thích để chuyện trò, vậy để vài hôm nữa, rồi ta sẽ cho người vào cung đón nó về.»

Phi Loan có ý định mết cho Mạnh lệ Quân biết cái tình hình Phi Giao hành hung ở nhà, nhưng thấy Triệu Cầu đã nói như vậy nên không nói nữa, đợi khi cha mẹ vắng cả, mới đem việc Phi Giao tập trận ở trong vườn hoa và đánh đập các nữ tỳ nói cho Triệu Cầu, cùng Triệu Lân nghe. Triệu Cầu nghe nói, thở dài than rằng: «Con bé ấy nhiều khi nó nói năng không có khuê phạm nào nữa, vậy mà cha mẹ cứ nuông chiều, không để ý đến. Đáng lẽ phải nghiêm cấm lại trong gia đình mới phải, ngày nay lại cho nó vào trong cung, ta chỉ e đó là cái mầm họa sau này vậy. Ngày trước nó bàn việc Vô tặc Thiên, thì ta cũng đủ hiểu cái tâm tánh của nó.»

Triệu Lân cười mà rằng: «Người ta ở đời, muốn việc chẳng qua cũng bởi trời cả, hà tất ta phải lo xa quá. Vua Thái Tôn hạ chẳng phải là bực mình chủ mà không xét đoán được Vô tặc nhưn (tức là Vô tặc Thiên). Lý thuần Phong xem thiên tượng đã biết trước là có cái tai vạ ấy. Con Phi Giao không phải là đứa tầm thường, tôi thiết tưởng các quan triều thần, cũng hiếm có một nào đáng sánh đôi với nó.»

Triệu Cầu hỏi: «Em biết xem tướng sao?» Triệu Lân cười mà đáp rằng: «Em chẳng nói giấu gì anh, nguyên trước Lưu mẫu dạy em cách xem tướng thì em cũng hơi hiểu được một vài.»

Mấy anh em chuyện trò hồi lâu, rồi ai về phòng nấy. Cách mấy hôm sau, Mạnh lệ Quân vào cung, định đem Phi Giao về, không ngờ xảy ra một việc lạ thường : Sở là vua Anh Tôn từ khi trông thấy Phi Giao quận chúa thì bỗng thành ra tương tư, đêm mơ ngày tưởng, chẳng thiết ăn uống gì. Suốt ngày chỉ ăn sầu ngâm nghĩ, không nói không rằng. Các cung tần mỹ nữ không hề hỏi han đến ai nữa. Mỗi khi sáng sớm vào vấn an Thái hậu mà gặp mặt Phi Giao quận chúa thì ruột tâm chín khúc, bối rối vô tư. Một hôm, vua Anh Tôn định vào cung thăm Thượng hoàng, bỗng gặp Phi Giao quận chúa. Phi Giao liền quì xuống đất, thỏ thẻ tiếng oanh mà tâu rằng : « Muôn tâu bệ hạ ! Thần thiếp là Hoàng phu Phi Giao, xin kính chúc Thánh thượng vạn vạn tuế ! »

Vua Anh Tôn tươi cười mà cầm lấy tay. Phi Giao chối từ không dám, rồi vừa nói vừa lui. Khi vua Anh Tôn vào triều kiến Thượng hoàng và Thái hậu thì Thượng hoàng và Thái hậu cho ngồi, truyền cung nữ pha trà uống. Thượng hoàng cười mà nói với vua Anh Tôn rằng : « Phi Giao đánh cờ cũng cao lắm, chẳng khác gì Mạnh lệ Quân thuở xưa. Sắc ấy tài này, thật là một tay tuyệt phẩm ! »

Thượng hoàng lại nói với Thái hậu rằng : « Khen cho nhà Hoàng phủ, trai anh hùng, gái thùyên quyền, bao nhiêu cái tình túy ở núi sông, tưởng chừng như chung đúc cả vào một nhà ấy. »

Thái hậu nghe nói, cũng tủm tỉm cười. Vua Anh Tôn tâu với Thái hậu rằng : « Muôn tâu mẫu hậu ! Có phải cứu mẫu con năm chiêm bao thấy con xích giao mà sanh biều muội con đó không ? »

Thái hậu nói : « Phải, cứu mẫu con khi trước chiêm bao thấy con xích giao hóa làm con rồng, rồi bay lên trời, bởi vậy mới đặt tên nó là Phi Giao. »

Nói xong, liền quay lại nhìn Phi Giao thấy Phi Giao mặt tươi như hoa. Thái hậu ngầm nghĩ khen thầm. Vua Anh Tôn chăm chỉ nhìn Phi Giao quận chúa không hề chớp mắt.

Bồng thấy nội giám quì xuống tâu rằng : « Muốn tâu Thượng hoàng và Thái hậu, có Hoàng hậu xin vào vấn an. »

Thượng hoàng truyền cho vào. Hùng hậu rón rén bước vào làm lễ vấn an rồi đứng ở bên cạnh giường. Phi Giao quỳ chầu cũng làm lễ triều kiến Hùng hậu. Hùng hậu đỡ dậy, cười mà bảo rằng : « Chị miễn lễ cho em. »

Thượng hoàng cũng cười và nói cùng vua Anh Tôn rằng : « Chúng ta lui ra, để nhường cho bọn nữ lưu nói chuyện. »

Nói xong, liền đứng dậy lui ra. Vua Anh Tôn cũng đi theo, đưa Thượng hoàng về cung, rồi vào ngồi tại Bảo hòa điện. Nội giám dâng ngự thiện, vua Anh Tôn lấy tay gạt đi không ăn. Một mình ngẫm nghĩ, luống những sầu sâu, chỉ thổ dài mà không nói câu gì cả. Trong bọn nội giám có một người tên gọi Mã Thuận, nguyên là đứa gian hiểm, thấy vua Anh Tôn có vẻ âu sầu, liền quì xuống tâu rằng : « Muốn tâu bề hạ, ngày nay Thái hậu đã bình phục như thường, đáng lẽ bề hạ nên mừng rỡ mới phải, cơ sao lại có sắc không vui và bỏ cả ngự thiện ? Hay là có điều gì chưa vừa ý, xin bề hạ chỉ thị cho kẻ hạ thần được biết. »

Vua Anh Tôn nhìn chung quanh, thấy vắng vẻ không ai, mới thổ dài mà bảo Mã Thuận rằng : « Nhà người ở trong cung, hẳn đã biết tánh trâm. Trong mấy hôm nay trâm có một việc đau lòng, nhà người có biết không ? »

Mã Thuận tâu rằng : « Muốn tâu bề hạ ! Hay là tại Hoàng hậu chậm sanh Hoàng tử ? » Vua Anh Tôn nói : « Không phải ! »

Mã Thuận lại tâu rằng : « Hay là tại quốc chánh bề bọn, bề hạ phải khó nhọc về việc xử đoán ? »

Vua Anh Tôn nói : « Quốc chánh bề bọn đã có Lương thừa tướng, Mạnh thừa tướng và Hoàng phủ quốc cứu xử đoán, trâm có khó nhọc gì. »

Mã Thuận lại tâu rằng : « Thế thì kẻ hạ thần đoán ra rồi, chắc là trong sáu cung biết bao nhiêu là mỹ nữ, mà xe dê ít khi được dạo chơi. »

Vua Anh Tôn lại thở dài mà phán rằng : « Cũng không phải nữa ! Chánh cung hoàng hậu vốn là người hiền thực, vẫn thường khuyên trăm đi đạo chơi các cung. »

Mã Thuận lay dập đầu mà lâu rằng : « Muốn lâu bộ hạ ! Vậy thì xin bộ hạ chỉ thị cho kẻ hạ thần được biết. »

Lúc đó vua Anh Tôn nghe nói thở dài một tiếng mà rằng : « Trăm kết duyên cùng Hoàng hậu từ năm mười lăm tuổi, bấy lâu vẫn một lòng thán ái. Trăm tưởng cái nhan sắc của Hoàng hậu đã vào bực tuyệt vời, cho nên không hề nghĩ ngợi chỉ đến ai nữa. Ngờ đâu mới rồi trăm trông thấy Phi Giao quận chúa, thật là một bực đầm nguyệt say hoa, chim sa cá lặn. Chẳng những trong sáu cung không ai sánh kịp, mà trăm thiết tưởng thần tiên trên trời, cũng mỹ lệ như thế là cùng. Bởi vậy trăm sanh tình luyến ái mà thành ra tơ lòng bối rối khó gỡ đó. »

Mã Thuận quì xuống lâu rằng : « Muốn lâu bộ hạ ! Nếu vậy thì nạp Quận chúa vào cung, phong làm Quý phi, thiết tưởng cũng là một bực tôn quý. »

Vua Anh Tôn lắc đầu mà rằng : « Không được ! Quý phi cũng chẳng khác gì cung tần, nay phong Phi Giao quận chúa làm Quý phi, tất Thái hậu không bằng lòng. Vả trăm biết nói vì lẽ gì mà nạp vào cung cho được ? Bởi vậy trăm còn ngần ngại, chưa dám ngỏ ý. Mã Thuận ơi ! Nhà người nghĩ kế gì để thành toàn được việc này thì trăm sẽ trọng thưởng và thăng quan tiến chức cho, trăm quyết không sai lời đâu. »

(Xem tiếp tập 3)

*In, xuất bản và phát hành
tại nhà in*

TÍN DỨ'C THU' XÃ

25, đường Sabourain — Saigon

Điện thoại : 20.678

HẬU TÀI - SANH - DUYÊN

(Tiếp theo sự tích Mạnh-lệ-Quân)

Mã Thuận nghe lời chỉ phán, liền cúi đầu ngẫm nghĩ hồi lâu, bèn bẻ tâu rằng: « Muốn tâu bệ hạ ! Bây giờ bệ hạ muốn nạp Phi Giao quận chúa vào cung thì chỉ có một cách là để cho Hoàng hậu tâu trình Thượng hoàng và Thái hậu, nói là vì có chặn đường sanh đạo, muốn tuyển thêm hiền phi vào cung. Danh phận dẫn đưa và đích thứ khác nhau, nhưng nghi tiết cũng xin theo như một, như vậy Thái hậu bằng lòng, mà Tương vương cùng Mạnh vương phi cũng không thể từ chối được nữa. »

Vua Anh Tôn nói: « Kể lý tuy hay, nhưng bây giờ ai nói với Hoàng hậu cho được ? Hoàng hậu vốn là người hiền thục, trăm chắc rằng nếu ai có nói thì thế nào Hoàng hậu cũng ưng thuận ngay. »

Mã Thuận lại tâu rằng: « Muốn tâu bệ hạ ! Kể hạ thần xin nói, chắc rằng mười phần cũng tám được đến chín phần. »

Nói xong, lại tâu vua Anh Tôn rồi đi sang Chiêu đường cung để bái yết Hùng hậu. Lúc ấy Hùng hậu đang ngồi xem quyển kinh Thi, thấy trong sách chép chuyện đời Châu Văn vương có bà Hậu phi hiền thục, không hề ghen tương, cho nên được lắm con nhiều cháu, Hùng hậu rất lấy làm kính phục và lại có ý ước ao. Bỗng thấy cung nữ qui xuống tâu rằng: « Muốn tâu Hoàng hậu ! Có nội giám Mã Thuận xin vào bái yết. »

Hùng hậu truyền cho vào. Khi Mã Thuận vào tới nơi, Hùng hậu hỏi rằng: « Mã Thuận ! Nhà người đến có việc chi đó ? Bây giờ Thành thượng ngự ở cung nào, đã dùng ngự thiện chưa ? »

Mã Thuận quì xuống mà tâu rằng: « Muốn tâu Hoàng hậu ! Trong mấy ngày nay Thánh thượng có ý không vui. Ngự thiện dâng lên, ngài không hề động đến. Kể hạ thần thấy vậy, có tìm lời khuyên giải thì ngài thao thao phân nân về nội trong sáu cung hiếm muện, chưa có Hoàng nam. Ngài muốn giáng chỉ cho thiên hạ, tuyển thêm mỹ nữ vào cung, nhưng lại sợ trái ý Hoàng hậu. Vì thế kể hạ thần xin tâu riêng để Hoàng hậu rõ. Kể hạ thần thiết nghĩ ngày nay tuyển mỹ nữ vào cung thì sóng tình lại lóng, bề ai đây voi, Hoàng hậu cũng thêm bề khó xử. »

Hùng hậu nói : « Nhà người nói tuy phải, nhưng bây giờ biết dùng kế gì ? »

Mã Thuận lại mà tâu rằng : « Muốn tâu Hoàng hậu ! Kể hạ thần không dám nói. »

Hùng hậu hỏi : « Cớ sao nhà người lại không dám nói ? »

Mã Thuận tâu rằng : « Muốn tâu Hoàng hậu ! Kể hạ thần một lòng trung thành, vì Hoàng hậu mà nghĩ kế, nhưng theo kế này, chỉ sợ Hoàng hậu lại bắt tội kể hạ thần mà thôi. »

Hùng hậu nói : « Mã Thuận ! Nhà người cứ nói, ta quyết không bắt tội. »

Mã Thuận lại lại mà tâu rằng : « Muốn tâu Hoàng hậu ! Từ khi Phi Giao quận chúa vào cung, lệnh bà Thái hậu trông thấy cũng vui lòng mà chóng được bình phục. Thái hậu yêu Phi Giao quận chúa chẳng khác gì các vị Công chúa, lại thường khen tài mạo của quận chúa có phần sắc sảo hơn hoàng hậu. Chỉ bằng Hoàng hậu xin tuyển Phi Giao quận chúa vào cung, một là được lòng Thượng hoàng và Thái hậu, hai là việc ấy thành ra tự ý Hoàng hậu khởi xướng ra, ba là cái tình liên lạc của họ Hùng và họ Hoàng phủ sau này lại càng thêm bền chặt. Chắc rằng Phi Giao quận chúa phải suy nghĩ mà không dám quên cái ơn của Hoàng hậu. Kể hạ thần liệu chết tâu bày việc ấy, xin Hoàng hậu nên quyết đoán mà thi hành. »

Hùng hậu mừng rỡ phán rằng : « Nhà người nói rất phải, nhưng chẳng lẽ ta lại dám tâu với Thái hậu xin lập Phi Giao quận chúa làm Quý phi hay sao ? »

Mã Thuận tâu rằng : « Khó chi điều ấy ! Đời trước cũng có khi lập Tả hoàng hậu và Hữu hoàng hậu, bây giờ Hoàng hậu lại viện cái lệ ấy mà tâu cùng Thái hậu thì chẳng những Thái hậu được vui lòng, mà khắp các thần dân trong nước, ai cũng phải ca tụng cái hiền đức của Hoàng hậu vậy »

Hùng hậu nghe nói, gật đầu mà rằng : « Ừ, đề sáng mai ta sẽ tâu với Thượng hoàng và Thái hậu. »

Sáng hôm sau, Hùng hậu vào Võ thái cung triều kiến Thái hậu, gặp Phi Giao đi sang cung khác. Hùng hậu liền tâu với Thái hậu rằng : « Muốn tâu Thái hậu, con được đẹp duyên cùng Thánh thượng đã bốn năm nay mà chưa thấy sanh hạ Hoàng nam, trong lòng con thật lấy làm áy náy. Nay con muốn tuyền thêm mỹ nữ vào cung thì Thánh thượng lại không ưng thuận, vậy ý con trộm nghĩ có một việc này, muốn xin Thái hậu đủ lòng thương mà thành toàn cho. »

Thái hậu khen rằng : « Con thật là một người hiền đức. Con định xin việc gì ? Nếu con muốn bắt chước như là Hậu phi nhà Châu thuở xưa thì ta há lại chẳng mong có cái cảnh ngậm kẹo giữa cháu hay sao ? Con cứ nói cho ta nghe. »

Hùng hậu tâu rằng : « Con không muốn xin điều gì, chỉ muốn xin đem biểu muội vào cung để theo lệ như Nga Hoàng và Nữ Anh thuở xưa mà cùng thờ một vị mình chủ vậy. »

Thái hậu nói : « Làm như vậy sao được, từ xưa đến nay, chưa thấy có lập hai Hoàng hậu bao giờ. Vả năm nay con còn trẻ tuổi, trong sáu cung cũng chẳng thiếu chi người, có lẽ nào lại không sanh dục hay sao, hà tất con phải vội vàng như vậy. »

Hùng hậu nói : « Con cũng biết rằng đang độ tuổi xanh, đã lo chi hiểm đường sanh dục. Nhưng sang năm đến kỳ Vạn thọ của Thượng hoàng, nếu có sanh được Hoàng nam thì cũng là một sự may cho thiên hạ thần dân. Vả đời trước cũng có lập Tả hoàng hậu và Hữu hoàng hậu, vậy xin Thái hậu vì con mà thành toàn cho. »

Thái hậu nghe nói, ngâm nghĩ hồi lâu, rồi phán rằng :
« Con biết nghĩ như vậy, thật là một người hiền đức ít có, nhưng
chỉ sợ các quan đại thần lại cố can ngăn thì việc này khó thể
hành được. Phi Giao quận chúa nhan sắc tuy xinh đẹp, nhưng
ta thấy nó có vẻ oai nghiêm khác với mọi người. Nó lại là
chỗ Dob cốt nhục với ta, nếu sau này có điều gì, ta càng thêm
khó xử. Con nên nghĩ đi nghĩ lại cho kỹ, chớ vội vàng mà
sinh hối hận về sau. »

Hùng hậu nói : « Muốn tâu Thái hậu, xin Thái hậu cứ yên
đong, con quyết không hối hận. »

Hùng hậu cáo từ về cung để định làm biểu tâu Thượng
hoàng. Thái hậu nghĩ thầm : « Từ khi Phi Giao vào lời này,
Thiên tử liếc trông, vẫn có ý thăm yếu trộm nhỏ, Hoàng hậu
biết tình, cho nên thừa cơ mà tâu xin như vậy. Việc này ta
khó nghĩ quá, không biết tính thế nào. Đã đành rằng diệt nữ
ta được đẹp duyên với Thiên tử là lớn quý thật, nhưng như vậy
lại là phạm thứ phòng. Nếu theo như lời Hoàng hậu xin mà lập
hai Hoàng hậu, lại ẽ rối loạn càng thường. Vả nghĩa lý (tức
Vệ đồng Nga) ta có ơn to với ta, nay đã lập con gái lên làm
Hoàng hậu thì nữ nào lại khiến cho có sự ngang trái. Thôi, âu
là ta đem việc này bâu với Thượng hoàng. »

Thái hậu đang ngẫm nghĩ thì bỗng thấy Thượng hoàng
đến, lại có cả Ôn phi và Mai phi đi theo. Thượng hoàng tươi
cười mà nói cùng Thái hậu rằng : « Thái hậu ngày nay đã được
hành phúc như thường, ta lấy làm mừng lắm. »

Nói xong, liền cầm lấy tay Thái hậu rồi ngồi xuống
sập rồng. Ôn phi và Mai phi cũng ngồi bên cạnh, cung nữ
đang trà uống. Thái hậu hỏi : « Phi Giao quận chúa đâu ? »
Mai phi nói : « Đang đánh dấu hổ với Gia Tường công
chúa. »

Thái hậu mới thuật hết những lời Hùng hậu tâu xin cho
Thượng hoàng nghe. Thượng hoàng nghe nói, mừng rỡ
phán rằng : « Nếu vậy thì Hoàng hậu thật là một người hiền

thực đáng khen, cớ lại mới thấy có một, chẳng qua cũng bởi phước đức của liệt thánh tiên triều để lại, mà ngày nay trong cung có được một bà Hoàng hậu chẳng kém gì cái phong hóa của Hậu phi đời Châu Văn vương. Thái hậu ơi! Ta nói câu này, Thái hậu hãy tha lỗi cho ta, chớ Thái hậu cũng còn kếm một vài phần vậy. Xem như việc Mạnh lệ Quân thuở trước, Thái hậu đã vội ghép cho ta cái tội tư tà. Máu ghen đầu có để đời, khiến cho ta nghĩ đến lúc nào, trong lòng vẫn còn áy náy.»

Thái hậu nghe lời, cả cười chớ không nói câu gì. Ôu phi cũng cười rồi tâu với Thượng hoàng rằng: « Mạnh lệ Quân nguyên là Quốc hữu phu nhân, nếu ngày ấy Thượng hoàng có lòng tư tà thì quân đạo sao giữ được vẹn, bởi vậy mà Thái hậu phải can gián, không muốn để cho Thượng hoàng mang tiếng về sau. Giả sử có lòng ghen tương thì bọn chúng tôi hầu hạ trong hai chục năm trời, sao lại được dỗi ơ dằn thềm.»

Mai phi cũng cười mà tâu rằng: « Thượng hoàng thật là nhớ chuyện cũ, nhưng bọn chúng tôi nếu không được Thái hậu rộng ơn che chở thì trong chốn cung vi, làm sao tạo nên cái cảnh lượng êm đềm như vậy. »

Thượng hoàng cả cười mà phán rằng: « Khiến thay! Thái hậu lại được hai người tả phù hữu bật thì tài nào mà không khiến cho ta phải bỏ tay nghe lệnh. »

Thái hậu cũng cười mà rằng: « Câu chuyện xưa rồi ấy lúc rảnh sẽ nói, bây giờ hãy xin Thượng hoàng đem việc Phi Giao quận chúa mà hỏi ý Quốc hữu và Bình giang vương như thế nào. »

Thượng hoàng phán rằng: « Việc ấy rất dễ! Diệt nữ hiện đang đi tự, có lẽ nào dám chối từ. Ngày nay hãy cho người đưa Phi Giao quận chúa về, rồi sau sẽ giảng giải hòa ý Quốc hữu. »

Một hôm, vua Anh Tôn ra ngự triều, có chiếu chỉ của Thượng hoàng tuyên cáo việc lập Phi Giao quận chúa làm

Hoàng hậu. Các quan văn võ trong triều đều ngăn một nhúm nhau, không ai dám nói câu gì. Hoàng phủ Thiếu Hoá quì xuống tâu rằng : « Muốn tâu bệ hạ ! Con gái kẻ hạ thần tuổi còn ngây dại, dung, công, ngôn, hạnh còn nhiều điều khuyết điểm, có đâu đủ xứng đáng cái địa vị chí tôn. Và lập hai Hoàng hậu thì thiết tưởng xưa nay không có lệ ấy. Huống chỉ một nhà kẻ hạ thần, mong ơn vô lộ tưởng cũng đã nhiều, nên kẻ hạ thần tự nghĩ lấy làm lo sợ. Thử thì chẳng những lập làm Hoàng hậu, giá sử phong làm Quý phi, kẻ hạ thần cũng không dám vưng mạng. Cúi xin bệ hạ rộng ơn tâu lại với Thượng hoàng, để bảo toàn cái phước trạch cho một nhà kẻ hạ thần. »

Tâu xong, phủ phục trước sân rồng. Mạnh gia Linh, Lương trấn Lân và Doãn thượng Khanh đồng thanh tâu rằng : « Muốn tâu bệ hạ ! Thấu tường thiết tưởng việc ấy rất không nên, vì cớ lài chưa thấy có lệ nào lập hai Hoàng hậu bao giờ. »

Vua Anh Tôn phán : « Việc này là tự ý Hoàng hậu tâu xin, có Thượng hoàng và Thái hậu ưng chuẩn quyết định thì hành, trăm cũng đã cố can mà không được. »

Mạnh gia Linh tâu rằng : « Thượng hoàng và Thái hậu giáng chỉ phong Hoàng phủ Phi Giao làm Quý phi thì còn đo khả, chứ không nên lập hai Hoàng hậu. »

Doãn thượng Khanh tâu rằng : « Bệ hạ nghĩ cái tình thân của Thái hậu và cái công to của Tương vương thì không nên lập Phi Giao quận chúa làm Hoàng hậu, nghĩa là để bảo toàn cái phước trạch cho nhà Hoàng phủ. »

Vua Anh Tôn không bằng lòng phán rằng : « Việc này không phải tự ý trăm. Nếu các người không cho là phải thì nên cùng nhau làm một bỗn tấu để dâng Thượng hoàng. »

Vua Anh Tôn nói chưa dứt lời, bỗng có một vị triều thần chạy ra quì tâu. Nguyên vị ấy cũng về dòng tôn thất, họ Hồ man, tên gọi Hưng Phục, hiện đang làm chức Ngự sử, tâu hỏi quyết, vẫn có ý muốn cầu làm chức đại thần, nhưng bọn

Lương thừa tướng không ưa vì biết là người ham danh lợi, nên không chịu cho thăng chức. Đồ man Hưng Phục lãnh chức Ngự sử trong mười mấy năm trời, nhưng không hề dám khai khẩn mà tâu một việc gì. Bởi hắn thấy vua Thành Tôn khi trước tâu dâng Lương thừa tướng, dầu có sấm báng cũng không ích gì. Nay thấy vua Anh Tôn có ý không bằng lòng, và lại có giao thông với bọn nội giám là Mã Thuận, đã nghe phong phanh chuyện trong cung, nên mới quì xuống tâu rằng : « Muốn tâu bệ hạ, kẻ hạ thần là Đồ man Hưng Phục, chức Giám sát ngự sử, xin cúi tâu để Thánh thượng xét : Thượng hoàng đã giáng chỉ như vậy mà triều thần lại không vâng mạng là nghĩa thế nào. Việc lập hai Hoàng hậu đều có trái lẽ, nhưng Chánh cung Hoàng hậu ngày nay vốn là một bậc hiền đức đáng kính phục. Đạo thần tử nên phải đề tiếng tốt cho vua, nay lập hai Hoàng hậu thì ngàn năm về sau, Chánh cung Hoàng hậu cũng được cái tiếng thơm như bà Hậu phi đời Châu. Các quan triều thần không chấp cái ý tốt ấy, lại còn câu nệ, cố giữ cổ lệ thật đáng cười. Xin bệ hạ cứ truyền cho Lễ bộ quan phụng chỉ thi hành. »

Lương trấn Lân nghe lời tâu, nổi giận mà nói rằng : « Đồ man Hưng Phục, nhà người có ý làm cho Thánh thượng mang tiếng bất chánh về sau hay sao ? Có lẽ nào lại lập hai Hoàng hậu ! »

Đồ man Hưng Phục cười mà đáp rằng : « Bẩm thừa tướng ! Ngài nói vậy thì còn câu nệ quá ! Việc này chẳng những Chánh cung Hoàng hậu nổi tiếng là người hiền thực mà thôi, cả đến Thánh thượng cũng được danh thơm muôn thuở, vì phong hóa ở chốn cung vi đều nhờ cái đức tốt của Thánh thượng. Sao thừa tướng lại cho rằng bất chánh ? »

Doãn thượng Khanh nghe nói cũng nổi giận mà rằng : « Đồ man Hưng Phục ! Người chớ đem những cách xảo ngôn mà mê hoặc thánh tâm. Việc này không phải tự ý Thượng hoàng, chẳng qua vì Chánh cung Hoàng hậu yếu mền Phi Giso quận chúa mà tâu như vậy thôi. Thượng hoàng không nỡ trái

ý, cho nên giáng chỉ đề hỏi các quan triều thần, còn việc nên thi hành hay không thì tùy ý các quan đại thần xét đoán. Chúng ta là phò mã thân tể, phải một lòng trung trực, lấy lễ pháp mà khuyên ngăn, có sao người lại dùng cái cách ở mọi gian hiểm như vậy ? »

Doãn thượng Khanh lại quì xuống tâu cùng vua Anh Tôn rằng : « Xin Thánh thượng truất bỏ đưa tiễn như vậy đi, để cho triều đình được trong sạch. »

Đỗ man Hưng Phục nói: «Thưa Doãn thừa tướng,tôi tuy ngu lùn, nhưng cũng là chỉ phải trong hoàng tộc, mà nay trước mặt Thánh thượng, sao ngài dám chỉ trích tôi như vậy ? »

Đỗ man Hưng Phục cũng quì xuống tâu cùng vua Anh Tôn rằng : « Quan Doãn thừa tướng muốn mua cái danh trung trực mà để tiếng xấu cho hai cung, đó là tội đại nghịch bất đạo. Kẻ hạ thần thất vọng nhà họ Doãn mấy đời chịu ơn triều đình mà nay dám khi mạng Thánh thượng như vậy, trên trái lệnh Thượng hoàng và Thái hậu, dưới lập cái đức hiền thực của Chánh cung. Ngày nay nếu Thánh thượng không truất bỏ Doãn thừa tướng thì quốc pháp chẳng còn ra thế thống gì nữa. »

Vua Anh Tôn tuy ngoài miệng không nói, nhưng mặt rồng cũng hơi có ý không vui. Bỗng thấy Ngự sử Nguyễn long Quang quì xuống tâu rằng : « Muốn tâu bộ hạ ! Lời tâu của Lương thừa tướng thật là trung trực, xin bộ hạ nên nhậm ngôn. Kẻ hạ thần thất vọng việc này nếu có càng hay, nhà Hoàng phủ chịu ơn triều đình rất to, đâu đáng con gái vào làm Cung phi, cũng là đáng lẽ. Nếu vì cơ thân tình với Thái hậu thì nghĩ tiết phải làm long trọng, chứ không nên để ngang hàng với Chánh cung. Kẻ hạ thần tâu như vậy, không đến nỗi trái lệnh Thượng hoàng, xin bộ hạ lượng xét mà phê chuẩn. »

Vua Anh Tôn nghe lời tâu, cúi đầu ngâm nghĩ. Đỗ man Hưng Phục lại thưa cơ tâu rằng : « Muốn tâu bộ hạ ! Việc

này đã khó quyết định thì xin bệ hạ phán hỏi Hùng quốc trưởng, rồi theo ý Quốc trưởng mà thi hành. »

Vua Anh Tôn gật đầu, truyền chỉ gọi Hùng quốc trưởng. Hùng quốc trưởng vâng mệnh bước ra, vua Anh Tôn có ý hổ thẹn mà phán rằng : « Việc này là nơi Thượng hoàng theo lời tâu xin của Hoàng hậu, nay các quan triều thần cứ cố tình can ngăn, khiến cho trẫm không biết sao mà quyết đoán, vậy trẫm hỏi ý Quốc trưởng nên lịnh thế nào ! »

Hùng Hiệu nghe vua phán liền quì xuống tâu rằng : « Muốn tâu bệ hạ ! Thượng hoàng và Thái hậu đã giáng chỉ thì kẻ hạ thần đâu dám chẳng tuân. Vả đời xưa Nga Hoàng, Nữ Anh hai người cùng thờ một vị minh chủ, phòng có hề chi. Huống chi kẻ hạ thần cùng nhà Hoàng phủ, loah thần như thể tay chân, thì dầu lập hai Hoàng hậu, cũng không có gì là tranh cạnh. Còn các quan đại thần can ngăn việc này, cũng là một lòng trung thành vì vua vì nước, Đổ man Hươg Phược lại đem lời sấm báng mà chỉ trích các bậc nguyên nhân. Kẻ hạ thần tin nơi cái trí anh minh của Thánh thượng, chắc không đến nỗi phải đổ cho sơ suất. »

Vua Anh Tôn mừng rỡ phán rằng : « Quốc trưởng thật là hực hiền cho nên sanh được Hoàng hậu cũng có cái đức hiền thực ấy. Thôi, việc này các quan đại thần bất lải phải tâu bày nữa, mà Đổ man Hươg Phược trẫm cũng tha lỗi cho. »

Vua Thánh Tôn liền truyền chỉ cho Khám thiên giám chọn ngày để lập Phi Giao quận chúa làm Hoàng hậu. Khi bái triều lui ra, các quan đại thần đều có ý không bằng lòng, nhất là Hoàng phủ Thiệu Hoa lại càng âu sầu buồn bã, cầm lấy tay Hùng Hiệu mà tỏ lời trách móc rằng : « Sao hiền huynh lại tâu như vậy, khiến cho ngu đệ không còn biết nói thế nào. »

Hùng Hiệu khuyên giải rằng : « Hiền đệ ơi ! Bọn nhi nữ trẻ tuổi còn có lòng yêu mến lẫn nhau, huống chi cái giao

ình của hai ta, bấy lâu thân mật, nay không vì việc này mà tranh biện ở chốn triều đường. Chỉ bằng ta thừa ý Thánh thượng mà thành loan cho xong, để khiến cho trong ngoài khỏi thêm lời dị nghị. »

Hoàng phủ Thiệu Hoa làm thỉnh. Khi về tới Vương phủ, thuật chuyện cho Mạnh lệ Quân nghe và báo rằng : « Nhà ta phước trạch quá thịnh, ta thường lấy làm lo, không ngờ ngày nay lại thêm một sự hèn quý. Thánh ân to như trời biển, tình khuyên mở thật khó nổi báo đền. »

Hoàng phủ Thiệu Hoa lại báo Phi Giao quận chúa rằng : « Đó chẳng qua cũng là cái duyên số của con, nhưng Chánh cung Hoàng hậu đã có lòng từ tế như vậy thì con cũng phải nên học cái đức hiền thực của cô nương (tức Trương Hoa) con, để giữ cho trọn cái danh thơm muôn thuở cho nhà Hoàng phủ. » Phi Giao quận chúa nghe nói, nét mặt đỏ bừng, cúi đầu ngấm nghĩ, lưỡng những mừng thầm : « Ngày nay quả nhiên thân này được gần gũi quân vương. Bấy lâu nay ta vẫn hăm mộ cái danh tiếng Võ tắc Thiên, không dè bây giờ cô đã đến tay. » Mạnh lệ Quân cũng ngăn người ra mà nghĩ thầm : « Nếu vậy thì tướng pháp của Lưu phu nhân thật là thần diệu. Con gái ta quả nhiên đã được đến ngôi Chiêu dương. Nhưng con gái ta vốn tính cương cường, chưa chắc theo được cái đức hiền thực như Thái hậu. »

Mạnh lệ Quân ngấm nghĩ hồi lâu rồi nói với Hoàng phủ Thiệu Hoa rằng : « Phu quân ơi ! Sao khi tôi vào cung đem Phi Giao về, không thấy Thái hậu tỏ ý chi cả, việc này không biết có phải tự ý Thượng hoàng và Thái hậu hay không? »

Hoàng phủ Thiệu Hoa nói : « Việc này nguyên là tự ý Hoàng hậu mà Thái hậu lại không muốn để cho Phi Giao phải làm thứ cung, nên mới tâu xin lập hai Hoàng hậu. »

Triệu Câu nói : « Nếu thân phụ nhất định từ chối tất Thánh thượng cũng phải bãi nghị. »

Hoàng phủ Thiệu Hoa nói : « Các quan đại thần đã hết sức can ngăn, mà Thánh thượng còn không nghe, thì ta còn từ chối làm sao được. »

Triệu Câu nói : « Kính trình hai thân ! Không phải con dầy dảm cựa gan nói bậy dáo, thân phụ tại kiêm văn võ, thân mẫu học quán thiện nhân, há lại không biết rằng tự cô chỉ kim, những họ quốc thích mà cái phước nhà quá thịnh, có mấy ai được an toàn đâu. Nhà ta đây, cô làm Thái hậu, cháu làm Phò mã, ba đời phong vương, thật là cổ lai ít có ! Thân phụ chèo oai triều đình lớn lắm, chưa có thể thoái vị được, cứ sao lại còn tiến con gái vào làm Cung phi. Tiến làm Cung phi còn không nên, huống chi lại phải lập hai Hoàng hậu thì thật là một sự dị kỳ quá. Con thiết tưởng có lẽ thân phụ nghĩ lắm, chớ cái sự tiến em con vào cung là sự không nên vậy. »

Mạnh lệ Quân nghe qua liền nói với Triệu Câu rằng : « Con ơi ! Người ta ở đời, dầu từ miếng ăn hớp uống, cũng có tiền định, huống chi là sự chỉ hãm tước hống. Thôi, việc đã xảy ra như vậy, thân phụ con cũng đành thục thủ. »

Khi Phi Giao quận chúa lui ra, Mạnh lệ Quân lại bảo Triệu Câu rằng : « Con bất tất phải lo phiền và oán trách cha mẹ. Muốn sự chẳng qua cũng bởi tại trời. Hôm trước Lưu mẫu làm hành, đã có nói với ta, là Phi Giao sau này sẽ được làm Hoàng hậu, như vậy thì số mạng quả nhiên đã có tiền định, con chớ nên lấy làm lạ. »

Triệu Câu đem việc Phi Giao quận chúa tính nghịch trong một tháng trời như thế nào thuật hết cho Hoàng phủ Thiệu Hoa nghe.

Mạnh lệ Quân vương phi bảo rằng : « Bây giờ nói cũng vô ích, chỉ bằng ta nên tùy cơ ứng biến. »

Lúc ấy đã tới bữa cơm. Khi dùng cơm xong, Triệu Câu và Triệu Lân dắt nhau sang Thụy chi hiên nói chuyện. Triệu Lân nói : « Anh chớ lo phiền, lòng trời đã định, sức người không thể trái lại được. Nếu nước nhà có xảy ra sự gì

bất hạnh thì hai anh em ta đánh phải tận trung báo quốc cho sao. Ngày nay anh cũng chớ nên nóng nảy mà vội nói làm chi, khiến cho người ngoài lại thêm điều nghị luận. »

Hai anh em Triệu Gâu còn đang chuyện trò, bỗng thấy có chiếu chỉ của Thượng hoàng ban đến, lập Phi Giao quận chúa làm Hoàng hậu.

Vua Anh Tôn phụng mạng Thượng hoàng và Thái hậu sách lập Hùng hậu làm Tả hoàng hậu, còn Phi Giao quận chúa làm Hữu hoàng hậu. Phi Giao hoàng hậu vào đến trong cung, một lòng nhu thuận, còn đối với kẻ dưới, lại có lượng khoan dung, và thường tử rất phong hậu. Mọi người trong cung, ai cũng ca tụng Phi Giao hoàng hậu có tánh dễ dàng vui vẻ, chớ không giống như Hồng hậu ít nói ít cười. Phi Giao hoàng hậu đối với Hồng hậu lại càng một lòng tôn kính, biết giữ lễ phép, không dám đi cùng xe, ngồi cùng chiếu bao giờ. Thượng hoàng và Thái hậu thấy vậy, cũng được vui lòng. Còn vua Anh Tôn từ khi được Phi Giao hoàng hậu vào cung, cái hình ảnh thẩm mỹ kể sao cho xiết ! Cách ba hôm sau, Vệ đồng Nga và Mạnh lệ Quân vào cung để chúc mừng hai Hoàng hậu. Hai người trông thấy Phi Giao hoàng hậu biết giữ lễ phép, cũng đều mừng lòng, tự nghĩ hai Hoàng hậu xưa nay cư xử với nhau, chắc được thủy chung như nhất. Hai người lại vào nam nội triều kiến Thái hậu.

Vệ đồng Nga tâu rằng : « Muốn tâu Thái hậu ! Thần thiếp đã lâu không vào triều kiến, nên có lòng khát vọng, ngặt vì cung vi là nơi cấm địa, nên không dám sỗ sàng. Mối đây trộm nghe ngọc thể được khương cường, thần thiếp xiết bao mừng rỡ và thật là đại phước cho nước nhà. Còn như việc lập hai Hoàng hậu thì trên nhờ ơn che chở của Thái hậu, dưới nhờ tình thần mặt của Tương vương, con gái thần thiếp cũng được bội phần vinh dự. »

Thái hậu nói : « Sao chị lại nói vậy ? Năm xưa tôi và thân mẫu tôi khi ở tù xa, nếu không có chị cứu thoát thì còn đâu đến ngày nay. Vả chị lại chiêu tập binh mã, đi cứu được

thần phụ tôi về triều, ơn ấy kể sao cho xiết ! Về sau chị kết duyên với một vị vương tử, tôi vào ở chốn Hoàng cung, tuy rằng xa cách hai nơi, nhưng vẫn coi nhau như một. Vì cái tình sâu nghĩa nặng ấy mà tôi xin lập lệnh ái làm Hoàng hậu để cho tình thân được thêm khắn khít. Vả lại lệnh ái lại có cái đức hiền thực, không hề ghen tương. Thượng hoàng và tôi đều lấy làm mừng rỡ. Khi Phi Giao vào đây, lệnh ái trông thấy, lại đem lòng quyến luyến, mới tâu Thượng hoàng xin lập hai Hoàng hậu, để muốn theo dõi như Nga Hoàng và Nữ Anh thuở xưa. Tôi cũng đã khuyên lệnh ái nên nghĩ cho kỹ, nhưng lệnh ái một lòng cố xin. Nay hai Hoàng hậu đã có tình yêu mến nhau thì chị cũng chớ nghĩ ngợi chi điều ấy. »

Mạnh lệ Quân nói : « Tiện nữ Phi Giao hồ phạm lễ nghi, dung, công, ngôn, hạnh còn nhiều điều khuyết điểm, dẫu cho vào hàng Cung phi, còn chưa xứng đáng, huống chi nay lại dự ngôi Chiêu dương. Tôi thiết tưởng Hùng quốc trượng không nên ưng thuận cái chi lập hai Hoàng hậu, vì khiến cho vợ chồng nhà tôi phải mang tiếng với đời. »

Vệ đồng Nga cười mà đáp rằng : « Có hề chi điều đó ! Con gái tôi cũng tức là con gái Vương phi, hà tất lại phải phân biệt. Vả Thái hậu là bậc « Mẫu nghi thiên hạ » mà Tương vương là hàng Quốc tử, chẳng lẽ lại phong Phi Giao làm Quý phi, thế thì tiện nữ tâu xin như vậy là trọn cả đời đường vậy. »

Thái hậu truyền cung nữ bày tiệc, mời hai vị Vương phi (Vệ đồng Nga và Mạnh lệ Quân) cùng ngồi, lại cho hai Hoàng hậu ngồi hầu. Phi Giao hoàng hậu chối từ, nhất định không dám ngồi ngang với Hùng hậu. Vệ đồng Nga cười mà rằng : « Cớ ngồi là phải, có vậy mới tỏ tình yêu mến lẫn nhau. Hai chị em cùng ngồi Hoàng hậu, thật là ít có ! »

Phi Giao hoàng hậu bảo cung nữ để dịch cái ghế ra một bên rồi mới dám vào ngồi. Cung nữ dâng rượu. Uống được ba tuần rượu thì có nội giám vào tâu với Phi Giao hoàng hậu rằng : « Muốn tâu Hoàng hậu ! Thách giá ngự đầu Khôn phúc

cung, xin Hoàng hậu vờ nghiêng tiếp. » Hoàng hậu liền bảo rằng : « Thôi, em nên cáo từ đứng dậy rồi vờ nghiêng tiếp Thánh thượng. »

❶ Phi Giao hoàng hậu cáo từ đứng dậy, mặt hoa hớn hớn, mày liễu nở nang, vội vàng lui về Khôn phúc cung để nghiêng tiếp thánh giá. Khi Phi Giao hoàng hậu lui ra, Vệ đồng Nga đưa mắt nhìn theo, thấy cái vẻ khuyếch thành ấy, trong lòng cũng lấy làm ngẫm nghĩ. Tiệc xong, Hoàng hậu lại mời Vệ đồng Nga về cung để hai mẹ con nói chuyện riêng. Hoàng hậu liền đem những lời Mã Thuấn nói mà thuật hết đầu đuôi cho thâu mẫu nghe. Vệ đồng Nga nghe nói, biết là Thánh thượng đã một mưu với Mã Thuấn, nhưng không nói gì, bèn cùng Mạnh lệ Quán ra về.

Khi về tới nhà, Vệ đồng Nga thuật chuyện trong cung cho Hùng Hiệu nghe và bảo rằng : « Hai Hoàng hậu ngày nay cư xử với nhau rất là tử tế, nhưng tôi liếc nhìn Phi Giao hoàng hậu có cái nhan sắc xinh đẹp, đủ nên một bậc nghiêng nước nghiêng thành. Phu quân ơi ! Tôi dám chắc rằng cái ơn võ lộ của cứu trùng đối với tâu Hoàng hậu, sẽ bị phần ăn yếm. Chỉ bằng ta biếu con gái ta nhường ngôi Chiêu dương đi, há tất phải Tả hoàng hậu với Hữu hoàng hậu nữa. Gó như vậy thì may ra nhà ta mới bảo toàn được cái phước, mà con gái ta cũng lưu được cái tiếng thơm hiền thực về mai sau. »

Hùng Hiệu chưa kịp trả lời thì Hùng khởi Phụng đứng dậy thưa rằng : « Thâu mẫu ơi ! Chỉ có Thượng hoàng truyền ngôi cho Thánh thượng được, chứ Hoàng hậu mà nhường ngôi Chiêu dương thì thật con chưa hề nghe nói bao giờ. Thiết tưởng cái gì còn có thể nhường được, đến như danh dự thì quyết không nên. Nếu em con nhường ngôi Chiêu dương thì em con phải ở vào cái địa vị nào, đó có phải là làm trò cười cho thiên hạ chăng ? »

Hùng Hiệu nghe nói, gật đầu bảo rằng : « Con nói rất phải, nhưng ta cũng nhà Hoàng phủ là chỗ bạn chí thân, Phi Giao há

lại không nghĩ đến tình cũ sao? Huống chi chánh sự trong nước, đã có các quan triều thần xử đoán, ta không dự chi đến, tất cũng chẳng lo có cái họa quốc thích về sau. Con gái ta đã được làm Hoàng hậu thì số mạng chẳng qua bởi trời, con chỉ lại phải bản đi tòng lại.»

Nói về Phi Giao hoàng hậu ở trong cung đối với Hùng hậu thân nhau như chị em ruột. Bởi vậy công việc trong cung, Hùng hậu đều ủy cho Phi Giao hoàng hậu cả. Tên nội giám Mã Thuận lại hết sức xu nịnh, hầu lại giao thông với Đỗ man Hưng Phục, hề trong cung có chuyện gì lạ, đều mật báo cho biết. Đỗ man Hưng Phục đang bốn tâu cùng vua Anh Tôn nói nhà Hoàng phủ một nhà có hai Hoàng hậu thì thật là thiên hạ ít có, thiết tưởng triều đình nên đặc cách gia phong «Cửu tích» cho Tương vương để cho thêm phần long trọng như bậc Tiên tử mới phải.

Phi Giao hoàng hậu thấy vậy, liền viết một bốn tâu dâng Thượng hoàng, trong bốn tâu đại khái nói: «Đỗ man Hưng Phục làm chức Ngự sử, thiết tưởng không nên tâu việc này. Vả thần phụ thần thiếp có tài đức gì mà gia phong «Cửu tích». Đỗ man Hưng Phục tâu xin như vậy há không phải có lòng phản nghịch hay sao. Việc này chẳng qua là lời thần thiếp nhờ ơn quá hậu, cho nên khiến người ngoài nghĩ cho thần phụ thần thiếp đó thôi. Nay xin Thượng hoàng và Thái hậu điểm truất thần thiếp, đem giam vào lãnh cung thì trên mới khỏi phụ cái ơn to của triều đình, dưới mới bảo toàn được cái vinh dự cho một nhà thần thiếp vậy.»

Thượng hoàng thấy bốn tâu, mừng rỡ khen ngợi mà rằng: «Thật đáng mừng cho nước nhà, nên bây giờ mới có được một bà Hoàng hậu rất hiền thực, mà người sau lại có phần hiền thực hơn người trước nữa.»

Lúc ấy Thái hậu và vua Anh Tôn đều ở trong nam nội, Thượng hoàng mới đem bốn tâu ấy trao cho Thái hậu xem, rồi cười mà phán rằng: «Thái hậu ơi! Thái hậu hãy thử đọc bốn tâu này mà xem. Lệnh diệt nữ hầy còn trẻ tuổi mà sao lại có được đại kiến thức như vậy!»

Thái hậu xem xong, liền hỏi vua Anh Tôn rằng: «Việc này con nghĩ thế nào?»

Vua Anh Tôn tâu rằng: «Muôn tâu Thượng hoàng và Thái hậu! Cớ như ý con thần nghĩ thì con phụ con công to đức trọng,

đầu gia phong « Cừu tích » cũng là xứng đáng. Con muốn phê chuẩn lời tâu của Hồ man Hưng Phục. Xin Thượng hoàng và Thái hậu giáng chỉ cho Phi Giao hoàng hậu biết là việc này không cần ngại chi đâu.»

Thượng hoàng nghe nói gật đầu, đã toan giáng chỉ cho Phi Giao hoàng hậu thì Thái hậu can mà rằng: «Thượng hoàng không nên giáng chỉ vội, tôi xin giải tỏ một đôi lời. Nhà tôi mong ơn võ lộ ba đời được phong vương tước, một nhà hai Hoàng hậu, sự vinh hiển đã quá nhiều. Tôi thấy các họ quốc thích như họ Mã và họ Đặng thuở xưa, không mấy nhà được an toàn. Em tôi làm quan với triều đình, tuy có lòng trung thành, nhưng con cái trong nhà làm sao giữ cho được mọi người đều hiền hòa tất cả, hoặc có một kẻ nào trái phép thì thật là điểm nhục gia thanh. Khi ấy nên triều đình vì tư tình mà khoan dung, đó có phải là một trò cười cho thiên hạ hay không? Thượng hoàng ơi! Em tôi có công gì, thì hãy nên gia phong, chớ vì có quốc thích mà gia phong thì sao cho phải. Thần phụ tôi thuở xưa tận trung báo quốc, nay đã già yếu, nữ nào để cho người phải lo phiền. Vả nhà tôi nếu bị tai họa thì tôi đây cũng không thể yên lòng cho được. Tôi nghe Hồ man Hưng Phục là đứa nham hiểm em tôi thường hay khinh bỉ, cho nên hẳn đem lòng ghen ghét. Cũng bởi hẳn thấy triều đình tin dùng, nên không dám buông lời sàm báng, mà cố ý dựng bèn tâu này để muốn khiến cho nhà tôi mang tiếng bất phải. Thượng hoàng ơi! Từ xưa đến nay các bậc công thần gia phong « Cừu tích », mấy người còn đứng ở trong triều. Ngày nay trước hết nên cho em tôi cáo quan về nghỉ, sau chém Hồ man Hưng Phục về cái tội gian nham, để cho thần dân khỏi có lòng nghi ngờ. Lại xin Thượng hoàng đem những lời tâu của tôi mà ban bố cho thiên hạ biết thì tôi đời ơn Thượng hoàng muôn thuở.»

(Xem tiếp tập 1)

HẬU TÀI - SANH - DUYÊN

(Tiếp theo sự tích Mạnh-lệ-Quân)

Thượng hoàng nghe nói, lắc đầu mà rằng : « Sao Thái hậu lại quá lo như vậy ? Quốc trượng là một bậc trung thần, danh tiếng khắp trong bốn biển, còn Quốc cửu thì trải thờ hai triều, hết lòng chăm chỉ, tưng nể cùng hưởng lộc trời. Nay dầu gia phong « Cửu tích », cũng không lấy chi làm quá đáng. Đồ man Hưng Phục tâu xin, không phải là hẳn có lòng gian nịnh. Còn như việc cho Tương vương xin về nghĩ thì không thể được, vì quốc chánh bề bộn, nếu hiền thần bỏ chức thì con ta biết trông cậy vào ai ? »

Vua Anh Tôn nghe lời Thượng hoàng chỉ phớt như vậy, liền nói : « Thượng hoàng dạy rất phải, con xin vâng mạng. »

Thái hậu không bằng lòng mà mắng vua Anh Tôn rằng : « Con đã biết phụ mạng phải tuân theo thì cũng nên biết mầu mạng với chó, con chó coi thường. Câu nói của ta có quan hệ đến nước nhà, sao con lại cứ nhứt luật mà trái ý ta ? Ta chỉ lo cho con sau này khó lòng tránh khỏi được hai chữ « Hôn quân » vậy. »

Thái hậu nói xong, nét mặt hầm hầm nổi giận. Vua Anh Tôn giật mình run sợ, vội vàng quì xuống tâu rằng : « Muôn tâu Mẫu hậu ! Xin Mẫu hậu tha thứ cho con, con cam chịu cái tội bất hiếu, từ nay không dám trái ý Mẫu hậu nữa. »

Thượng hoàng cũng khuyên giải mà rằng : « Làm con phải theo ý cha mẹ. Tuy vậy, Đồ man Hưng Phục quyết không nên chém, vì hẳn là một người chỉ phất trong hoàng tộc, phàm tiểu nịnh văn hay xu nịnh, Thái hậu hà tất phải nghi ngờ. »

Thái hậu không biết nói sao nữa, mới đứng dậy về cung. Thiên tử đưa Thái hậu về cung rồi lại sang nói chuyện với Phi Giao hoàng hậu. Phi Giao hoàng hậu mừng thầm nghĩ rằng : « Thượng hoàng đã trúng kế của ta, nhưng Thái hậu muốn chèn Đổ man Hưng Phục thì hình như hơi hiểu sự tình. Thân phụ ta cáo quan về nghỉ, không ở trong triều, ta khỏi phải e ngại; nhưng ta chỉ e ngại Thái hậu ở trong cung thôi. »

Phi Giao hoàng hậu nghĩ vậy, liền thổ lộ tâu rằng : « Muốn tâu bệ hạ ! Thái hậu thật là bậc thánh minh ! Người dạy câu nào, cũng hiệp ý với thần thiếp câu nấy. Nhưng thần thiếp thiết nghĩ thân phụ thần thiếp dẫn cáo quan về nghỉ, thiên hạ chưa chắc đã hết nghi ngờ, chỉ có một cách là đem thần thiếp giam vào lãnh cung, may ra mới tạ tội với thiên hạ được. »

Nói xong hai hàng nước mắt chảy xuống ròng ròng, rồi lại quì xuống tâu rằng : « Bệ hạ ơi ! Các bậc thánh quân phần nhiều phải dứt tình nhi nữ. Thần thiếp chịu ơn bệ hạ, dầu một ngày cũng nên nghĩa, vậy xin cầu nguyện cho bệ hạ được hưởng phúc muôn năm. »

Phi Giao hoàng hậu nói chưa dứt lời thì Thiên tử vội vàng đỡ dậy phán rằng : « Ái khanh ơi ! Ái khanh đừng nói những lời ấy. Cái ân tình của trẫm đối với ái khanh trong hai tháng trời nay thật là đậm đà. Vả ái khanh là một người hiền thực, Thượng hoàng và Thái hậu đều phải ngợi khen. Bây giờ tự nhiên vô cớ đem hiềm truất ái khanh vào lãnh cung, khiến cho trẫm mang tiếng hôn quân mãi mãi. Huống chi trẫm từ khi trông thấy ái khanh, trộm nhớ thầm yêu, đêm mơ ngày tưởng, nếu không có Mã Thuần bày mưu lập kế thì làm sao đem được ái khanh vào cung. Từ khi ái khanh vào cung cảm sát điều hòa, hết thấy mọi người, ai cũng mến phục. Ngày nay tự nhiên vô cớ Đổ man Hưng Phục dám đứng bốn tâu này, khiến cho Thái hậu phải lo nghĩ. Ái khanh ơi ! Từ nay ái khanh chớ nói những câu như vậy nữa. Trẫm cùng ái khanh ngày đêm sum hiệp, như chim liền cánh, như cây liền cành muốn đời ngàn kiếp, không bao giờ xa nhau, như vậy mà trẫm còn cho là chưa đủ. »

Phi Giao hoàng hậu nghe nói, liền thổ thề rằng :
« Ngày nay thần tiếp nghe lời chỉ phán, thần thiếp rất đội
thâm ơn, nhưng sợ lâu ngày rồi lòng kia biến đổi, lúc đó
hoặc vì điều này tiếng nọ mà bề ai lại có khi đầy khi vơi.
Thần thiếp nghĩ vậy, cho nên đêm ngày lo phiền, chỉ muốn
bộ hạ dứt tình, còn hơn đeo đẳng. »

Phi Giao hoàng hậu lâu xong, lại nắm lấy vạt áo Thiên
tử mà khóc nức nở, Thiên tử thấy vậy càng đau lòng, liền lấy
áo long bào chùi nước mắt cho Phi Giao hoàng hậu rồi khuyên
giải rằng : « Ai khanh nói vậy thì trăm biết làm sao mà giải
tỏ được tấm lòng, âu là truyền nội giám bày lương án ra
đây để trăm cùng ai khanh thề thốt. »

Nói xong, truyền chỉ cho nội giám sửa soạn hương án.
Vua Anh Tôn cầm tay Phi Giao hoàng hậu rồi đồng lạy thiên
địa để làm lễ phát thệ, xin đời đời kiếp kiếp cùng nhau sum
hiệp, dẫu rằng đất lở trời long, cũng không bao giờ biến đổi.
Khi khấn vái xong, các cung nữ đỡ vua và Phi Giao hoàng
hậu đứng dậy, Phi Giao hoàng hậu lại lạy tạ vua mà rằng :
« Thần thiếp xin bái tạ cái ơn trời biển của Thánh thượng,
từ nay thần thiếp ở trong cung, sẽ được ngủ yên giấc. Nhưng
muốn cho công tư vẹn cả đời đường thì sáng ngày mai xin
Thánh thượng tức khắc giáng chỉ cho thân phụ thần thiếp
được cáo quan về quê nhà, để bảo toàn lấy cái vinh dự một
vị vương tước. »

Thiên tử lấy tay đỡ dậy mà phán rằng : « Việc ấy trăm
xin theo ý Hoàng hậu. »

Lúc ấy nội giám đã dọn tiệc xong. Phi Giao hoàng hậu
có tự chế ra một ca khúc « Dao lâu », tập mười hai
tên cung nữ múa hát rất khéo. Phi Giao hoàng hậu lúc đầu
còn ngồi gõ nhịp cho các cung nữ múa hát, sau lại tự mình
đứng dậy múa theo cách « Phi tiên » trông càng dịu dàng
yêu diễm lạ thường. Thiên tử vui vẻ tươi cười, tấm tắc khen
ngợi rằng : « Như vậy mới thật là hay, cách múa này đầu
mang Triệu phu Yến thuở xưa cũng không thể nào bì kịp. »

Bây giờ cái tình duyên ái của vua Anh Tôn đối với Phi Giao hoàng hậu thật rất đậm đà. Thiên tử đứng dậy rót một chén rượu thưởng cho Phi Giao hoàng hậu mà rằng : « Trẫm thưởng cho ái khanh một chén rượu này, vì ái khanh thật là người có nhan sắc, vừa có đức hạnh, lại đủ mọi tài, không biết trăm tu từ kiếp nào mà hôm nay lại được sum hiệp cùng ái khanh như vậy. »

Sáng hôm sau, Thiên tử ban một tờ chiếu chỉ, các quan đều xúm lại xem. Trong tờ chiếu chỉ nói : Thái hậu tổ ý muốn cho Hoàng phủ Thiếu Hoa được về hưu dưỡng. Hoàng phủ Thiếu Hoa thấy vậy, mừng rỡ xiết bao, vì xưa nay có lòng muốn cáo quan mà về, nhưng chưa dám nói. Hoàng phủ Thiếu Hoa về đến Vương phủ, nói với Mạnh lệ Quân rằng : « May quá ! Nếu con gái ta không được hôn tấu thì có lẽ ta bị đưa tiễn như kia dùng kế ly gián mà làm hại ta rồi. Nay Thái hậu lại giáng chỉ như vậy thì thật là một nhà ta được hai bà Hoàng hậu hiền thực khác người. Người ta ở đời, vinh hoa phú quý, chẳng qua cũng là sự thường, chỉ có trung thần hiền hậu là cớ kim hiếm có thời. Ngày nay ta cáo quan về nghỉ, để trên phụng dưỡng hai thân, dưới dạy bảo con cái, một nhà sum hiệp, cùng nhau hưởng phúc thanh nhàn. »

Mạnh lệ Quân nghe nói, mừng lòng đáp rằng : « Con Phi Giao biết lo trước tính sau như vậy, tôi cũng được yên lòng, chắc nó không có cái thói ghen tương dễ đến nỗi làm điểm nhục gia môn. Lâu nay tôi vẫn có ý định về thăm nhà, nay phu quân được cáo quan về hưu, tôi muốn sẵn dịp về Vào nam để thăm hai thân tôi một phen. »

Hai người đang chuyện trò cùng nhau thì anh em Triệu Cầu vào. Triệu Cầu nói : « Thừa thân phụ ! Ngày nay thân phụ cáo quan về nghỉ đã đành, nhưng nếu bây giờ không chém Hồ man Hươg Phục thì sau này khó lòng tránh khỏi tai vạ. Sáng mai thân phụ nên tiến cử Bình giang vương (Hùng Hiên) thay chức thân phụ để chưởng quân binh quyền, còn quốc chánh

thì đã có Lương thừa tướng cùng Doãn thừa tướng, như vậy mới yên lòng được. »

Đang nói, bỗng thấy Bình giang vương Hùng Hiệu và Thượng thư Mạnh gia Linh bước vào. Hoàng phủ Thiếu Hoa hỏi rằng : « Chẳng hay nhị vị hiền huynh tới đây có điều chi chi giáo ? »

Mạnh gia Linh nói : « Nào có việc chi lạ đâu, chỉ vì Đỗ man Hưng Phục dựng bôn tẩu ấy, khiến cho Bình giang vương đầy tức giận vô cùng. Bình giang vương rủ tôi tới đây, nói với hiền đệ, định đến sáng mai thì dựng bôn tẩu cùng Thánh thượng xin chém Đỗ man Hưng Phục cho dứt hậu họa, còn hiền đệ thì cứ ở lại, để cùng nhau một lòng giúp nước, chứ chẳng nên cáo quan về quê nhà. »

Mạnh gia Linh nói chưa dứt lời thì Hùng Hiệu nói : « Hiền đệ ơi ! Hiền đệ là bậc anh hùng, tài kiêm văn võ, cơ sao ngày nay vì một bôn tẩu của đứa tiểu nơn, đã vội muốn cáo quan về nơi rừng núi. Hiền đệ cáo về, một là trúng cái kế gian hiểm của đứa tiểu nơn, hai là khiến cho Thánh thượng thiệt mất một tay phò tá. Thôi thôi, hiền đệ chớ nên về, để sáng mai ta sẽ tâu với Thánh thượng xin chém đứa nịnh thần ấy đi cho rồi. »

Mạnh gia Linh cũng nói : « Chúng ta tài sơ học thiếu, các việc quốc chánh ngày nay phần nhiều nhờ tay hiền đệ, hiền đệ chớ nên cáo về. »

Hoàng phủ Thiếu Hoa nói : « Nhị vị hiền huynh dạy quá lời, ngu đệ có tài được gì. Trong hai chục năm nay, hưởng cơm nặng áo dày của triều đình, thật là quá lạm. Quân ơn khác nào trời biển, phận khuyển mã chưa chút báo đền. Dầu ta không quản tiếng thị phi, nhưng ta cũng chẳng nên tham quyền cố vị. Huống chi từ khi song thân tôi về quê nhà, đến năm giặc mộng năm canh, lòng tưởng vọng bồi hồi không xiết ! Đã đành rằng có đàn châu sum vầy dưới gối, nhưng đạo làm con cũng nên nhớ chữ sanh thành. Vả nhà Hoàng phủ tôi, đời ơn nặng triều đình, mấy đời đều được phong

vương tước, vinh hiển cũng đã nhiều, nay một nhà tôi lại được hai Hoàng hậu, nên tôi e phước lộc không được trường cửu. Hai hiền huynh nên để cho tôi cáo về thì cái vinh quý ấy mới bảo toàn được. Hai hiền huynh nên biết rằng từ xưa đến nay, các nhà quốc thích quá thịnh, phỏng có mấy nhà được vẹn toàn ? »

Hùng Hiệu nghe nói, gật đầu mà rằng : « Nếu vậy thì sáng mai tôi cũng sẽ đứng một bên tấu từ quan, rồi cùng với hiền đệ về chốn điền lý là hơn. »

Mạnh lệ Quân cười và nói rằng : « Bình giang vương sao lại ví như vợ chồng tôi. Phu quân tôi là thân đệ Thái hậu, là thân phụ Hữu hoàng hậu, nay hơn có lời chỉ nghị, nên từ chức xin về là phải. Còn như Bình giang vương trên không cao đường, dưới lại có lệnh ái làm Tả hoàng hậu. Vả lại còn đang giữ chức Cẩm vệ, có sao lại nghĩ như vậy. Huống chi nước nhà thái bình đã lâu, vô tướng thiết hiểm tay giới, nếu ngày nay Bình giang vương cáo về thì Thánh thượng biết trông cậy vào ai ? » Mạnh gia Linh cũng nói : « Em tôi nói rất phải ! Lão quốc trưởng chớ nên từ chức. Còn tôi cũng muốn từ chức đã lâu, nhưng thân phụ tôi nhiều lần gởi thư đến chỉ khuyên tôi nên hết lòng báo đáp triều đình, bất tất phải vì có cha già mà từ chức. Tuy vậy, dưới gối hai thân tôi chỉ có một đứa cháu gái thì lòng tôi sao yên. Hôm trước nội nhơn tôi đã bàn định muốn trở về quê nhà, nên ngày nay tôi cũng xin cáo giả một năm vậy. »

Hùng Hiệu cười mà nói rằng : « Ừ, các người ai cũng nên cáo về hết, chỉ có một mình tôi không nên cáo về ! »

Mạnh lệ Quân cũng cười mà nói với Hoàng phủ Thiếu Hoa rằng : « Cảnh ngộ mỗi người một khác, không thể giống nhau được. Nay thân huynh (chỉ Mạnh gia Linh) tôi đã muốn cáo về thì tôi cũng xin theo về Văn nam một năm hay nửa năm, rồi tôi sẽ về Hồ quảng, phu quân nghĩ thế nào ? »

Hoàng phủ Thiếu Hoa nói : « Hề Mạnh thượng thư được cáo về thì Phu nhơn theo về để thăm hai thân càng tốt. Nhưng còn việc chung thân con Phi Loan thì tính thế nào ? »

Hùng Hiệu nói : « Mạnh vương phi về Văn nam thì diệt nữ cứ giao cho nhà tôi cũng được. »

Hùng Hiệu nói chưa dứt lời thì Mạnh gia Linh cả cười mà nói đùa rằng : « Bình giang vương thật khéo xếp đặt ! Định đem con dâu về nuôi, để sau này cho được giản tiện. »

Hoàng phủ Thiệu Hoa và Mạnh lệ Quân cũng đều cười, Hùng Hiệu lại nói rằng : « Tôi nói thiệt thà, lấy lòng thành lo tính giúp anh em, không ngờ Mạnh thượng thư lại đem dạ nhỏ nhen mà nghi cho tôi như vậy, bây giờ tôi mới nghĩ ra. Hay là ông mai nhen sợ về sau này thiệt mất món tiền huê hồng tạ lễ chăng ? »

Nói rồi, cùng nhau cả cười. Khi Hùng Hiệu và Mạnh gia Linh về rồi, Hoàng phủ Thiệu Hoa viết một bốn tấu nói cha mẹ già yếu, nên muốn từ chức, nay như có lời Thái hậu, vậy xin triều đình rộng ơn mà cho lui về, để giữ trọn cái ơn võ lộ. Mạnh lệ Quân cũng phụ thêm một bốn tấu xin về Văn nam để thăm sông thân. Lại tấu xin Thiệu tử định lại cái danh hiệu ngôi Chiêu dương, phong Phi Giao làm Quý phi, chứ không nên để có hai Hoàng hậu.

Sáng hôm sau, Hoàng phủ Thiệu Hoa vừa đem bốn tấu vào dâng thì có Vệ đồng Nga vương phi đến, Mạnh lệ Quân vương phi vội vàng đón vào, pha trà mời uống, rồi hỏi : « Chẳng hay có việc chi mà hôm nay chị quá bộ đến sớm như vậy ? »

Vệ đồng Nga vương phi nói : « Tôi nghe nói Tương vương dâng biểu từ chức, rồi cả nhà đều về quê, lòng tôi lấy làm áy náy, nên phải sang đây để bàn xem thế nào. Vợ chồng tôi cũng muốn cáo quan về nghỉ nữa. »

Mạnh lệ Quân ngẫm nghĩ hồi lâu, rồi đáp rằng : « Bình giang vương là tay hùng tài võ lược, triều đình ngày nay hiện đang trông cậy, nên không thể từ chức được. Vả hai Hoàng hậu còn đang độ trẻ dại, chắc gì không có lúc bất hòa, nhờ có chị ở đây để điều đình khi có việc xảy ra thì mới yên việc

được. Em xin về diện lý, sợ Tả hoàng hậu tánh khí nưu nhược, mà Hữu hoàng hậu lại giở thói càng cường chằng? Đã đành rằng hai người ngày nay coi nhau như một, nhưng chỉ cũng nên để phòng trước mới xong. Em vì lời chỉ-nghị, lại nhơn có Thái hậu quá lo mà muốn cho cáo về, nên em quyết không ở lại. »



Hồi thứ ba

*Dận việc nhà, Hoàng-phủ-Kinh qui thiên,
Động lòng hiệp, Hùng-khởi-Phụng cứu nạn.*

Vệ đồng Nga vương phi nói : « Cái nỗi khổ tâm của em, chỉ đã hiểu thấu, mà chỉ đây cũng không phải tham cái ngôi vương hậu. Từ khi con gái được lập làm Hoàng hậu, chỉ lại càng thêm lo nghĩ. Dẫu trên nhờ có cái ơn che chở của Thái hậu, nhưng việc đời họa phúc bất thường. Chỉ vẫn muốn khuyên Bình giang vương cáo về đã lâu, nhưng lại không muốn xa cách con gái. Vả Thái hậu tuy là bậc tôn quý, nhưng đối với chỉ, Thái hậu coi như tình chị em, gần gũi cùng nhau, lại có Tương vương và em, ngày nay bỗng bỏ về quê hết, lòng chỉ kẻ sao xiết nỗi bối hồi. Huống chi việc hôn sự của Hùng khởi Thần chưa xong, mà nay Tiều thơ lại theo về thì biết xếp đặt làm sao cho tiện. »

Chuyện trò hồi lâu, Hoàng phủ Thiếu Hoa ở trong triều bước ra, Vệ đồng Nga và Mạnh lệ Quân đón hỏi rằng : « Thế nào, việc đương biểu xin cáo quan có được không ? »

Hoàng phủ Thiếu Hoa nói : « Thánh thượng xem xong bản tấu, tức khắc truyền chém Đồ man Hưng Phục, tội nghĩ lại thương tình mà xin tha cho nó. Tội lại tâu xin cáo về để phụng dưỡng song thân. Thánh thượng không chấp thuận, nhưng tội cố nài hai ba lần, Thánh thượng mới ưng cho nghĩ một năm mà thôi. Lại truyền phải làm lễ thành hôn cho Triệu Cầu kết duyên với Gia Tương công chúa, để Thái

hậu được vui lòng, còn quốc chánh thì giao cho Lương thừa tướng, binh quyền thì giao cho Bình giang vương. »

Thời giờ thắm thoát, đã đến ngày mồng một tháng mười, hôm ấy là ngày cử hành đại lễ phong Triệu Câu làm Phò mã.

Phò mã Triệu Câu trước bái tạ Thượng hoàng và Thái hậu, sau bái tạ Ôn phi và Mai phi. Hết thấy mọi người trong cung, ai thấy Triệu Câu cũng đều khen ngợi rằng : « Cái dung mạo Triệu Câu giống Mạnh lệ Quán như đúc. »

Thái hậu vui cười, bảo Ôn phi rằng : « Bà Ôn phi ơi ! Bà xem cháu tôi có xứng đôi với Gia Tường công chúa không ? »

Ôn phi quì mà tâu rằng : « Muốn tâu Thái hậu ! Thần thiếp xin cái đầu bái tạ cái thâm ơn của Thái hậu đã có lòng thương Gia Tường công chúa mà kén Phò mã cho. Phò mã thiệt là văn tài võ lược, quả đã đáng một con nhà. Gia Tường công chúa được đẹp duyên với Phò mã là một điều may mắn. Cứ lấy cái dung mạo bề ngoài mà nói thì Gia Tường công chúa cũng không thể theo kịp. »

Phò mã Triệu Câu sụp lạy rồi xin lời huấn dụ. Thái hậu nói : « Gia Tường công chúa là người tánh nết hiền thực, cháu nên phải một lòng kính yêu. Còn Gia Tường công chúa kia đối với cha mẹ chồng, cũng nên phải giữ cho trọn đạo làm con dâu, chờ đó cậy mình là kim chi ngọc điệp mà không lo bổn phận. »

Thái hậu lại truyền nội giám đưa Phò mã Triệu Câu vào bái yết Tả hoàng hậu. Khi Triệu Câu vào tả cung thì Hùng hậu truyền miễn lễ, vì có tiểu động, không thể ra tiếp kiến được. Triệu Câu lại lui ra đi sang hữu cung, thấy rèm châu đã rủ, các cung nữ đứng sắp hàng hai bên, hình như có ý đợi Phò mã Triệu Câu vào bái yết. Phò mã Triệu Câu thấy vậy, có ý không bằng lòng vì Phi Giao hoàng hậu là em, có sao lại bắt anh vào lạy. Triệu Câu bất đắc dĩ cũng phải sụp lạy mà tâu rằng : « Muốn lâu Hoàng hậu ! Kể hạ thần là Phò mã Triệu Câu vào bái yết. »

Bỗng nghe phía trong rèm có tiếng canh thô thê phán rằng : « Triệu Câu thân huynh ơi ! Em xa cách thân huynh trong mấy tháng nay, em lấy làm khát vọng. Chắc ngày nay học nghiệp của thân huynh đã cao hơn trước. Trước kia thân huynh chỉ lo cho em tánh khí càng cường, khó giữ trọn được nữ công và phụ đức. Ngày nay em đội ơn Thánh thượng, được hầu hạ Thượng hoàng và Thái hậu, em tưởng cũng chưa có điều gì dễ đến nỗi điểm nhục gia phong, chẳng hay từ đây trở đi, thân huynh còn phải lo thay cho em nữa hay không, xin thân huynh chỉ dạy cho em biết. »

Phò mã Triệu Câu tâu rằng : « Muôn lạy Hoàng hậu ! Mấy lời kẻ hạ thần khuyên can thuở trước, chẳng qua là muốn giữ cho trọn cái chức phận làm anh. Hoàng hậu có cảm lời nói của kẻ hạ thần mà giữ được trước sau như một thì chẳng những là hạnh phúc cho nước nhà, mà lại là hạnh phúc cho cả Hoàng hậu nữa. Nếu Hoàng hậu tạm dẹp cái oai, giữ gìn lễ pháp thì cái lo của kẻ hạ thần cũng chưa lấy chi làm quá đáng. »

Phi Giao hoàng hậu nghe lời tâu, mặt đỏ bừng bừng, cau đôi mày liễu, cười lạt một tiếng, phán rằng : « Em xin tuân lời dạy. Nhưng thân huynh nên biết rằng muốn việc chẳng qua bởi trời, cha mẹ sanh ra hai anh em ruột, có ngờ đâu ngày nay em lại ngồi trên sập rồng để cho anh phải cúi đầu lạy bao giờ. Vậy mới biết người ta không chống nổi với trời. Thôi, ngày nay là ngày kiết kỳ, thân huynh hãy lui ra. »

Mã Thuận đứng ở phía ngoài, liền nói : « Thôi, Phò mã lui ra, Hoàng hậu đã vào trong rồi ! »

Triệu Câu lui ra mà lòng hăm hăm tức giận. Khi ra đến cửa cung, nội giám dắt đến một con ngựa ngọc cầu, yên gấm tua vàng, thừa với Triệu Câu rằng : « Thừa Phò mã ! Thượng hoàng sai tôi đem con ngựa này ra để Phò mã cỡi về phủ. »

Phò mã Triệu Câu về đến phủ, thấy đuốc hoa trăm ngọn, sáng như sao sa, đỉnh trầm hương bay, nhà vàng đỏ ối, mấy

lên nội giám dẫn báo trước là Gia Tường công chúa đã sắp tới, có ba vị hoàng thân đi hộ tống. Hoàng phủ Thiếu Hoa nghe báo, vội vàng đi với mấy con ra đón. Gia Tường công chúa ngồi trên một chiếc loan giá, cung nga thê nữ hầu hạ xung quanh. Kiệu hoa ghé đến trước thềm, Doãn thượng Khanh phu nhân cùng Nguyễn long Quang phu nhân vén màn mời Công chúa xuống kiệu.

Phò mã Triệu Cầu mình mặc long bào, cùng Gia Tường công chúa đốt hương làm lễ tham bái thiên địa xong rồi, hai vợ chồng lại làm lễ giao bối, rồi dắt tay nhau vào động phòng. Hai bà Phu nhân đưa Công chúa vào trong, tháo mũ cởi áo cho Công chúa, rồi mới lui ra.

Lại nói chuyện Đỗ man Hưng Phục nguyên là một đứa đại gian hùng. Gia tư giàu kẻ hàng trăm vạn, nhưng mong có một sự thắng quan tấn tước mà thôi. Lâm Ngự sở đã lâu năm mà chưa được thắng, nên thường đem lòng oán giận Lương thừa tướng và Doãn thừa tướng. Đỗ man Hưng Phục thấy nội giám Mã Thuận là người đặc sủng ở trong cung, mới lấy vàng ngọc giao kết với Mã Thuận để nhờ Mã Thuận thông báo cho Đỗ man Hưng Phục được tường những tin tức trong hai cung. Đỗ man Hưng Phục dò biết Phi Giao hoàng hậu lánh khí cang cường, coi Mã Thuận như tâm phúc, nhưng còn hơi tò cái ý e nệ cô cha và anh. Bởi vậy Đỗ man Hưng Phục tâu xin giả phong « Cửu tích » cho Hoàng phủ Thiếu Hoa, tức là cái kế ly gián để khiến cho Hoàng phủ Thiếu Hoa phải về hưu đó. Đỗ man Hưng Phục sanh được hai trai: Con lớn tên gọi Định Quốc; con thứ tên gọi An Quốc. Hai con đều võ nghệ cao cường, lại đang dự chức trong bộ ngự lâm. Nhà sẵn được phong doanh, mới kết giao cùng các thân sĩ hào hiệp. Lúc ấy chỉ có Lương trấn Lân biết Đỗ man Hưng Phục là đứa gian hùng, nên thường dặn Hoàng phủ Thiếu Hoa không nên cho hai con hấn vào nơi cấm vệ, lại dùng hấn làm chức Ngự sở, để hễ hấn tâu bày thì tìm cách trị tội mà trừ bỏ đi. Đỗ man Hưng Phục thấy Hoàng phủ Thiếu Hoa và

Lương thừa tướng còn được triều đình tin dùng, cho nên phải nín hơi lặng tiếng trong bấy nhiêu năm, không dám nói câu gì. Bấy giờ giao thông được với Mã Thuận, dò biết ý vua Anh Tôn, mới dám ngang nhiên ra mặt chống các quan đại thần như vậy. Sau Đỗ man Hưng Phục thấy Phi Giao hoàng hậu không muốn cho Hoàng phủ Thiếu Hoa ở tại triều, liền theo ý mà tâu xin gia phong «Cửu tích»; không ngờ Thái hậu thánh minh, dẫu thuận cho Hoàng phủ Thiếu Hoa về hưu, nhưng lại truyền chỉ chém đũa gian nịnh, Đỗ man Hưng Phục vừa mừng vừa lo. Mừng là mừng Hoàng phủ Thiếu Hoa đã về hưu, không còn phải e sợ; lo là lo về nỗi chút nữa thì bị tử hình, may nhờ có Thượng hoàng rộng ơn mà khoan xá, mới được cương chức như xưa. Người vợ chánh thất của Đỗ man Hưng Phục tạ thế đã lâu, bây giờ chỉ có hai người thiếp: Một người tên gọi Ngô ngọc Phong; một người tên gọi Mã my Nương, Mã my Nương trùng họ với Mã Thuận mới xin nhận làm con gái nuôi của Mã Thuận, để đi lại cho thêm thân mật. Đỗ man Hưng Phục là đờn bắt lương, ý muốn chuyên quyền, chỉ ngày đêm bày mưu lập kế để hại Lương thừa tướng và Đỗãn thừa tướng. Đỗ man Hưng Phục đem lời sàm báng, tâu với Phi Giao hoàng hậu, khiến cho Phi Giao hoàng hậu, có ý không bằng lòng với hai Thừa tướng.

Lại nói chuyện Gia Tường công chúa, cách mấy hôm sau đang cùng Vệ đông Nga vương phi và Phi Loan quận chúa nói chuyện ở Linh phụng cung, bỗng thấy Phò mã Triệu Cầu vén rèm bước vào nói rằng: « Có tin nhà ở Hồ quảng đến nói tổ mẫu bị cầm tù ngày mười sáu đến ngày hai mươi sáu mà bệnh chưa hết, nên Tô mẫu và Lưu mẫu đã sai gia nhân phi báo cho ta biết. »

Vệ đông Nga vương phi và Phi Loan quận chúa đều giật mình kinh sợ, kéo nhau đến Võ thái cung để hỏi Mạnh lệ Quân. Đến nơi Mạnh lệ Quân đang ngồi một mình, nước mắt khóc thầm, khi thấy Vệ đông Nga bước vào, bèn vội vàng đứng dậy nói rằng: « Em xin chào chị! Chẳng hay chị đã biết tin nhà chưa? »

Vệ đồng Nga đáp : « Hay tin rồi ! Chẳng hay gia nhơn có nói bệnh nặng nhẹ thế nào không ? Và trong thư hai Phu nhơn nói thế nào ? »

Mạnh lệ Quân nói : « Cứ lời trong thư nói thì bệnh tình hơi nặng. »

Hoàng phủ Thiệu Hoa vội vàng viết một bốn lấu, gọi viên Đường quan là Cao vinh Phước, biểu đem vào giao cho nội giám Lữ Phước đệ lên Thiên tử, còn mình thì sửa soạn đồ hành lý để trở về quê nhà. Phi Loan quần chúa níu áo Mạnh lệ Quân rồi nước mắt khóc rằng : « Thân mẫu ơi ! Thế nào thân mẫu cũng cho con về với, lẽ mẫu bệnh nặng, con muốn được thấy mặt, thân mẫu nữ lòng nào mà bỏ con ở lại đây ? »

Mạnh lệ Quân ôm lấy Phi Loan quần chúa rồi khóc mà rằng : « Phi Loan con ơi ! Con chớ nên oán trách cha mẹ. Cha mẹ há muốn để ba anh em con ở lại hay sao ? Chỉ vì đường thủy thì chậm trễ, mà đường bộ thì núi rừng hiểm trở, các con không thể chịu được sự đau đớn nắng mưa, nên cha mẹ bắt buộc phải gọi các con ở với cô mẫu, các con chớ nên phản nản. Nhờ trời, lẽ mẫu được bình phục như thường, sau này ta sẽ đem các con về nhà cũng được. Con nên biết rằng lòng mẹ đau đớn như dao cắt, nếu con không nghe lời mẹ thì sao cho phải đạo. Con vốn là người hiếu thuận, vậy thì chấp kinh cũng phải có khi tưng quyền. »

Vệ đồng Nga vương phi cũng gạt nước mắt nói với Phi Loan quần chúa rằng : « Ta cũng con, bề ngoài dầu là mẹ chồng con dâu, nhưng lẽ mẫu con khi xưa coi ta như con đẻ, không bao giờ ta dám quên ơn. Chỉ hiềm một nỗi phu quân ta còn yểu mệnh ở chốn triều đình, thành ra ta không được về thăm lẽ mẫu. Nay lại gặp sự khó khăn này thì con nên tạm ở tại nhà ta, để cho cha mẹ trở về quê nhà, chớ nên khóc lóc mà làm đau lòng cha mẹ. Phi Loan con ơi ! Ta cũng coi con như con đẻ, há tất con phải e ngại nỗi gì. Con cứ yên lòng, sang năm ta cũng trở về nhà, lúc ấy sẽ đem con về một thể. »

Nói chưa dứt lời thì Gia Tường công chúa đũa, Mạnh lệ Quân liền thuật chuyện đầu đuôi cho Công chúa nghe. Gia Tường công chúa nói : « Nếu vậy thì hai thân nên mau trở về quê nhà, chớ có chậm trễ. Còn việc tâu với Thái hậu, con thiết tưởng không nên, vì nếu Thái hậu nghe được tin này thì người lại thêm phiền não. Cứ như ý con nghĩ, chỉ nên nói là Vương gia lâm bệnh, xin cáo về nhà năm để uống thuốc, bất tất phải tâu rõ làm chi. »

Sáng hôm sau, nội giám Lữ Phước vâng mạng Thượng hoàng đến để truyền chỉ cho Hoàng phủ Thiếu Hoa biết rằng : Thái vương phi bị bệnh, mà Tương vương tâu xin cáo về nuôi mẹ, thật đáng thương. Vậy cho phép lên đường ngay hôm nay, hễ Thái vương phi khỏi bệnh thì sang đầu năm sau, sẽ cùng về kinh một lượt.

Hoàng phủ Thiếu Hoa và Mạnh lệ Quân lạy tạ thánh ân. Hoàng phủ Thiếu Hoa lại dặn riêng Lữ Phước rằng : « Hễ Thái hậu có hỏi đến thì nhà người cứ tâu là ta có bệnh, vậy nên phải cáo về ở lâu để uống thuốc, chớ nên tâu rõ sự thật, sợ Thái hậu lo phiền chẳng. Nhà người cũng đừng nói cho Hữu hoàng hậu (Phi Gia) biết, chỉ nên khuyên Hữu hoàng hậu giữ lấy cái đức hiền hòa, để bảo toàn danh dự cho nhà Hoàng phủ. »

Lữ Phước thưa : « Xin Vương gia và Vương phi cứ yên tâm. Chỉ cầu sao cho Thái vương phi mau được bình phục thì Phò mã ở đây mới khỏi có điều áy náy lo ngại. »

Lữ Phước cáo từ lui ra. Lúc đó có Doãn thượng Khanh và Mạnh gia Linh đến hỏi thăm, Hoàng phủ Thiếu Hoa vội vàng ra nghinh tiếp. Doãn thượng Khanh và Mạnh gia Linh thấy Hoàng phủ Thiếu Hoa âu sầu buồn bã, thì kiểm lời khuyên giải. Người nhà của Hoàng phủ đã sắp sẵn ngựa xe, để Hoàng phủ Thiếu Hoa cùng Mạnh lệ Quân ra đi. Phi Loan quận chúa nắm lấy vạt áo mà khóc rằng : « Cha mẹ ơi ! Cha mẹ nữ lòng nào bỏ con ở lại đây ! »

Nói xong lại nức nở khóc hoài, Hoàng phủ Thiếu Hoa bắt đắc dĩ phải giả bộ nổi giận quát mắng, rồi dứt áo ra đi. Gia

Tường công chúa và Vệ đông Nga phải ôm lấy Phi Loan quận chúa mà dắt vào trong nhà. Hoàng phủ Thiếu Hoa đi khỏi cửa thành được độ nửa dặm, bỗng nghe phía sau có người cưỡi ngựa đuổi theo kêu rằng: « Hoàng phủ hiền đệ ơi! Hãy chậm chậm chờ nga huynh với!»

Hoàng phủ Thiếu Hoa ngó ngoái lại, trông thấy Hùng Hiệu, thì vội vàng xuống xe nói rằng: « Hiền huynh ơi! Thân mẫu em bị bệnh rất nguy, lòng em thật đau như dao cắt. Vì sợ về chậm trễ, cho nên không kịp đến cáo từ với hiền huynh. Em đã nhờ gia tỷ nói giúp, có sao hiền huynh lại còn vội vàng chạy theo?»

Hoàng phủ Thiếu Hoa nhìn về phía sau, còn thấy có toán quân đi gần tới, mới hỏi Hùng Hiệu rằng: « Còn toán quân nào đi theo sau đó?»

Hùng Hiệu nói: « Có Thượng hoàng và Thánh thượng ra tiễn!»

Hoàng phủ Thiếu Hoa nghe nói tức khắc truyền gia tướng bảo Mạnh lệ Quân xuống xe, để cùng nhau cung nghinh thánh giá. Khi Thượng hoàng và vua Anh Tôn tới nơi, Hoàng phủ Thiếu Hoa cùng Mạnh lệ Quân đều sụp lạy mà tâu rằng: « Muôn tâu Thượng hoàng và Thánh thượng! Xin xá tội tại cho kẻ hạ thần.»

Thượng hoàng xuống kiệu, đỡ Hoàng phủ Thiếu Hoa dậy mà bảo rằng: « Hoàng phủ Quốc cứu ơi! Ngày nay ta không thể lưu Quốc cứu ở lại được. Nhưng vua tôi cùng nhau trong hai mươi năm trời, thật là nghĩa nặng ơn sâu, Quốc cứu chớ nên tham cái vui thú lâm tuyền mà không đoái nghĩ đến triều đình. Thiên tử ngày nay tuy rằng hơn hiếu, nhưng vốn là người nhu nhược, ta chỉ trông cậy có Quốc cứu phò tá. Một tay Bình giang vương không thể coi sóc được cả quốc chính. Mấy lời gần bó, xin Quốc cứu ghi lòng, qua đầu năm sau, thế nào cũng lại về Kinh để giúp Thiên tử.»

Nói xong, truyền nội giám lấy rượu, rót ba chén để tiễn Hoàng phủ Thiếu Hoa, lại rót ba chén khác ban cho Mạnh lệ Quân. Mạnh lệ Quân lạy tạ. Vua Anh Tôn cũng rót mấy chén rượu để tiễn Hoàng phủ Thiếu Hoa và Mạnh lệ Quân, lại thay

lời Phi Giao hoàng hậu chúc cho hai thân thượng lộ đặng bình an.

Thượng hoàng lại cầm lấy tay Hoàng phủ Thiếu Hoa mà dặn rằng: « Quốc cữu ơi! Tình vua tôi cùng nhau khác nào như tay chơn, khi vui có nhau, khi buồn có nhau. Ngày nay Quốc cữu về thăm hai thân, ta không dám ngăn trở, nhưng xin Quốc cữu chớ quên mấy lời tổng biệt hôm nay. Bây giờ ta lui về, để cho Quốc cữu đi, kéo đang có việc gấp. » Nói xong, truyền nội giám quấy kiệu về thành.

Hoàng phủ Thiếu Hoa và Mạnh lệ Quân từ đó lên đường dong ruổi, chẳng quân dầm sương trải gió. Một ngày một đêm, đi được ba trăm dặm. Mạnh lệ Quân mặt hoa cũng tiêu tụy khác thường. Tuy rằng từ lúc còn bé, đã từng quen sự phong trần lưu lạc, nhưng bấy lâu au hưởng phú quý, ngày nay bỗng gặp nỗi vất vả này, thì trong lòng cũng không khỏi xót thương. Tuy vậy mà hai vợ chồng vẫn phải cố gượng ăn uống để lấy sức khỏe. Rong rã nửa tháng, đi mới tới Hồ quảng, không kịp sai người báo trước, tức khắc thay ngựa để về cho mau. Khi về gần tới Vương phủ, đã thấy một lá cờ trắng cắm ở trước cửa, các gia tướng lấp nấp, ai nấy đều đội khăn trắng. Hoàng phủ Thiếu Hoa thấy vậy nên bất tỉnh té nhào, gia nhân vội vàng vác vào, lấy nước khương thang cứu cấp. Mạnh lệ Quân tới nơi, thấy Hoàng phủ Thiếu Hoa nằm thiêm thiếp, gọi hoài mà chưa tỉnh, mới ứa hai hàng nước mắt, rồi bảo nữ tỳ đem thuốc « An hồn định phách » để cho Hoàng phủ Thiếu Hoa. Tô yến Tuyết và Lưu yến Ngọc lúc đó đang mặc đồ tang phục ở trong nhà chạy ra, trông thấy Mạnh lệ Quân, đều khóc oà lên. Mạnh lệ Quân khoát tay bảo nín khóc, rồi hết sức đổ thuốc để cứu chữa cho Hoàng phủ Thiếu Hoa. Giây lát Hoàng phủ Thiếu Hoa miệng chảy nước dãi, lại thổ ra huyết. Mạnh lệ Quân cùng Tô, Lưu hai Phu nhân đều run sợ không biết đường nào, chỉ xúm lại nắm lấy Hoàng phủ Thiếu Hoa rồi liên thỉnh kêu gọi. Trong hồi lâu, mới thấy Hoàng phủ Thiếu Hoa thổ dãi một liếng và hơi cựa quậy, lại ứa nước mắt khóc, và kêu: « Thân mẫu ơi!... »

(Xem tiếp tập 5)

HẬU TÀI - SANH - DUYÊN

(Tiếp theo sự tích Mạnh-lệ-Quân)

Mạnh lệ Quân lại cho uống mấy viên thuốc nữa, lúc ấy mới hoàn hồn mà nói ra được. Hoàng phủ Thiếu Hoa đứng dậy, không kịp hỏi Tô, Lưu hai Phu nhơn, liền chạy thẳng đến trước linh sàng thờ Thái vương phi mà vật mình lăn khóc. Mạnh lệ Quân cũng quì khóc ở trước linh sàng.

Tô, Lưu hai Phu nhơn kiểm lời khuyên can Hoàng phủ Thiếu Hoa và Mạnh lệ Quân rằng: « Phu quân và chị chớ nên khóc nữa. Lão vương gia (tức Hoàng phủ Kính) ngày nay cũng còn đang đau yếu, hằng ngày chỉ mong đợi phu quân và chị về, vậy phu quân và chị nên thay đồ tang phục rồi vào chào Lão vương gia, để cho Lão vương gia được vui lòng. »

Lúc ấy Hoàng phủ Thiếu Hoa và Mạnh lệ Quân mới thay áo mặc đồ tang phục, cùng nhau bước vào nhà trong để lạy chào Lão vương gia. Hai gia tướng cuốn rèm châu lên. Hoàng phủ Kính đang ngồi ở trên giường, trông thấy Hoàng phủ Thiếu Hoa và Mạnh lệ Quân bước vào thì trong lòng mừng rỡ, nhưng nghĩ lại thương xót cho Thái vương phi đã từ trần, khiến cho mình lo lắng một thân vô vô. Hoàng phủ Kính nữa mừng nữa thương, chưa biết nói câu gì thì Hoàng phủ Thiếu Hoa và Mạnh lệ Quân đã quì xuống lạy, rồi khóc mà thưa rằng: « Dám thưa thân phụ ! Đứa con bất hiếu này ngày nay được thấy mặt thân phụ, thật lấy làm mừng. Nhưng nghĩ đến sự thân mẫu con từ trần mà chúng con không được đứng gần trong khi khâm liệm thì cái tội ác thâm trọng ấy để đâu cho hết. Nay chúng con cúi xin thân phụ hãy bảo

đường qui thử, để cho chúng con được hầu hạ ở một bên mà hằng năm dâng chén rượu thọ. »

Hoàng phủ Kính khoát tay bảo rằng : « Các con chớ lấy làm buồn rầu. Từ xưa đến nay, anh hùng hào kiệt ai là người không chết. Người ta sống lâu, chẳng qua trong một trăm năm, rồi trước sau cũng có một lần. Ngày nay các con đã về đây, ta lấy làm vui vẻ lắm, nhưng ta nói để các con biết, nhà ta đây một nhà hai Hoàng hậu, mấy đời đều được phong vương, thế thì phước đức quá nhiều cũng là một điều đáng lo. Sau này, dầu hết tang phục, con cũng đừng làm quan nữa, nên ở nhà vui thú điền viên, dạy bảo con cái, hiền sanh con gái, chớ có mong tưởng những sự cao xa. Các con nên biết rằng, thân mẫu con chính vì nhớ con gái mà thành bệnh. Có con gả chồng xa, cũng đã khổ rồi, huống chi tiến vào hoàng cung thì thật chẳng còn bao giờ được gặp mặt. Về phần trưởng tôn là Phò mã Triệu Cửu, nên khuyên nó phải tận trung báo quốc. Cái gương quốc thác như họ Mã và họ Đặng thuở xưa, hãy lấy đó làm gương. Một đời ta không có làm điều gì ách muội ta cũng an lòng, chỉ hiềm về nỗi quốc ân chưa chút báo đền. Oán triều đình to như trời biển, con cháu phải ghi lòng. Ta sở dĩ còn lưu lại đến ngày nay là đợi các con về đây. Nay các con đã về, thế là ta được an lòng. »

Nói rồi, truyền cho gia nhân sắp sẵn nước hương thang để tắm rửa. Hoàng phủ Thiếu Hoa và Mạnh lệ Quân đều ôm lấy mà khóc rằng : « Thân phụ ơi ! Thân phụ đợi con, cho con xin đi theo với. »

Hoàng phủ Kính cười mà bảo rằng : « Các con chớ làm như vậy, số mạng bởi trời, không ai có thể thay được. Thôi, các con buông ta ra. Một đời ta thật không có tội lỗi gì. Kia kia, quan quân đã đến đón ta đó ! »

Mạnh lệ Quân bắt đầu đi cũng phải gạt nước mắt mà khuyên Hoàng phủ Thiếu Hoa rằng : « Thôi, cái giờ đáng tiền của Lão vương già đã đến, phu quân cũng chớ oán ngán trở. »

Hoàng phủ Thiệu Hoa buông tay ra, gia nhưn đem nước dương thang đến. Mạnh lệ Quân, Tô yến Tuyết và Lưu yến Ngọc đều lui ra cả. Hoàng phủ Thiệu Hoa cùng mấy người con xúm lại tắm rửa cho Hoàng phủ Kính. Khi tắm rửa xong, Hoàng phủ Kính đổi mũ mặc áo chỉnh tề, đốt hương viết tờ biểu, viết thành ba bản, một bản dâng Thượng hoàng, một bản dâng Thái hậu và một bản dâng vua Anh Tôn.

Hoàng phủ Kính cầm ba bản tấu giao cho Hoàng phủ Thiệu Hoa, rồi kêu ba người đầu đến mà dặn bảo rằng : « Mạnh lệ Quân con ơi ! Nhà ta đây nhờ con mà giải được nỗi oan khổ. Con lại phò tá triều đình, làm nên nhiều công trạng. Cái tài cao tiết lạ của con, chẳng những trong bọn nữ lưu không ai sánh kịp, mà xem ngay trong bọn tu mi, cũng hiếm người được như con vậy. Dẫu năm xưa con có nhẫn tâm mà kháng nghị cùng ta ở chốn triều đường, nhưng sau này con làm đầu trong hai mươi năm, giữ được cái đức hiền hòa, cũng đủ chuộc lại lỗi trước. Còn Tô yến Tuyết và Lưu yến Ngọc thì cái trinh làm khổ tiết của hai con thật đáng khen. Hai con cũng một lòng hiếu kính cha mẹ chồng, lại biết chiều người chủ phủ. Trong nhà năm trời nay, theo vợ chồng ta về quê nhà, hầu hạ thuốc thang, thức khuya dậy sớm, đàn bà mà được như hai con, tưởng cũng là hiếm có lắm. »

Hoàng phủ Kính lại dặn Hoàng phủ Thiệu Hoa rằng : « Thiệu Hoa con ơi ! Con được ba người vợ hiền như vậy, cũng thỏa lòng, sau này cũng chớ nên nạp sủng làm chi nữa. »

Hoàng phủ Thiệu Hoa khóc mà thưa rằng : « Con xin vâng lời thân phụ. »

Hoàng phủ Kính lại cầm tay các cháu nhỏ mà dặn rằng : « Các cháu ơi ! Chẳng hay các cháu có biết đêm nay là đêm ông sẽ từ trần đó không ? »

Nói rồi, lại hỏi : « Bây giờ là mấy giờ rồi ? »

Hoàng phủ Thiệu Hoa nói : « Bây giờ mới canh một. »

Hoàng phủ Kính nói : « Nếu vậy còn sớm, ta hãy nằm nghỉ một chút. »

Hoàng phủ Thiếu Hoa bụng chén sâm thang mời uống. Hoàng phủ Kính cười mà gạt đi không uống. Hoàng phủ Thiếu Hoa và ba người vợ đứng ở cạnh giường. Nữ tỳ vào bẩm rằng: « Các đồ khâm liệm đã sửa soạn đủ rồi, xin mời Vương gia cùng Vương phi ra coi lại. »

Hoàng phủ Thiếu Hoa xua tay không trả lời. Mạnh lệ Quân bảo Tô, Lưu hai Phu nhơn rằng: « Chúng tôi mới về, không thể rời thân phụ được, vậy thì hai chị nên ra coi. »

Tô yển Tuyết và Lưu yển Ngọc bắt đầu đi phải ra ngoài để liệu lý các đồ khâm liệm. Các thân bằng cố hữu cùng các quan kêu đến hỏi thăm rất đông. Hoàng phủ Thiếu Hoa không tiếp ai hết, chỉ đứng luôn ở bên cạnh giường Hoàng phủ Kính mà nước mắt đầm đề. Mạnh lệ Quân dạ đau như cắt, gia nhơn bụng nước trà đến, cũng không hề chấp mồi. Đến cuối canh ba, Hoàng phủ Kính bỗng ngồi dậy chấp tay mà bảo rằng: « Bây giờ đã tới giờ rồi, các con cháu hãy ở lại, ta về châu trời! »

Nói rồi, liền buông xuôi hai tay mà nằm xuống giường, hai mắt nhắm nhắm lại. Hoàng phủ Thiếu Hoa cùng ba Phu nhơn và con cái họ hàng đều xúm quanh lại mà khóc. Hoàng phủ Thiếu Hoa suốt trong bảy ngày không ăn uống chút gì, mặt mũi au sầu, thân thể gầy héo. Ba Phu nhơn hết sức khuyên giỡ, Hoàng phủ Thiếu Hoa mới chịu nhấp một muỗng cháo. cả ngày chỉ kêu gào khóc lóc đến nỗi khản cả tiếng mà chẳng nói ra lời. Đến ngày cất đám Hoàng phủ Kính, nghi tiết cũng theo cách giản dị, không bày vẽ những sự phiền phức. Hoàng phủ Thiếu Hoa chẳng hỏi chi đến việc nhà, sai người cất nhà tại bên phần mộ mà ở, để được gần gũi cha mẹ. Mạnh lệ Quân tự nghĩ mình chưa được trọn đạo làm dâu, cũng xin theo Hoàng phủ Thiếu Hoa ra ở nơi mộ. Tô, Lưu hai Phu nhơn còn phải coi sóc việc nhà, nhưng việc gì cũng bàn lại với Mạnh lệ Quân rồi mới thi hành. Mấy tờ biểu tâu giao cho Lữ Phước đem về dâng cho triều đình.

Lại nói chuyện Phi Giao hoàng hậu từ khi vào cung thì một lòng kính thuận, Hằng hậu quá tin, giao hết quyền

chánh trong cung. Phi Giao hoàng hậu lại có tài, bao nhiêu công việc trong cung, chỉ trong chớp mắt là xử đoán xong xuôi. Hùng hậu tính hay ưa tình, chỉ thích ngắm thơ đọc sử, nhờ có Phi Giao hoàng hậu xử đoán giùm thì lại lấy làm vui lòng. Phi Giao hoàng hậu lúc đầu xử đoán việc gì cũng tâu qua Hùng hậu rồi mới thi hành, tuy Hùng hậu không ra tới nơi, nhưng lễ nghi vẫn giữ như trước, không ngờ từ khi Hoàng phủ Thiếu Hoa và Mạnh lệ Quân về quê nhà rồi thì Phi Giao hoàng hậu không bầm mạng Hùng hậu nữa. Bên tả cung, chẳng những vua Anh Tôn không hề giáng lâm, mà Phi Giao hoàng hậu cũng thoái thác không bước chầu đến bao giờ. Tả cung lạnh ngắt như tờ, mà hữu cung thì âm nhạc riu riu, ngày đêm vui vẻ, các cung nữ đều lấy việc ấy làm cảm tặc, thường thương tâu với Hùng hậu.

Hùng hậu nghe nói, ngẫm nghĩ hồi lâu, rồi phán rằng : « Các con nói có lẽ phải, nhưng quyền chánh trong cung bấy lâu nay vẫn giao phó cho Hữu hoàng hậu, chẳng lẽ ngày nay ta lại nói thế nào ? »

Trong bốn cung nữ có một người tên gọi Dương nguyệt Anh nói : « Muốn tâu Tả hoàng hậu ! Có khó chi việc ấy ! Xin Hoàng hậu cứ bảo Hữu hoàng hậu rằng : Bấy lâu chị đỡ phiền lụy cho em, lòng chị thật lấy làm áy náy không an, vậy ngày nay hai chị em ta lại nên cùng nhau xử đoán, như vậy thiết tưởng Hữu hoàng hậu cũng không thể trái lời được. »

Lại có một người tên gọi Trương thảo Nhi cũng nói : « Muốn tâu Tả hoàng hậu ! Xin Hoàng hậu cứ đòi lại quyền chánh, chứ có ngại phiền, sau này đã có chúng con xin tận tâm giúp đỡ. »

Hùng hậu nghe nói gật đầu. Qua bữa sau, truyền sắp kiệu đi sang hữu cung, các nội giám và cung nữ đều lấy làm mừng rỡ. Khi sang tới nơi thì Phi Giao hoàng hậu đã hiểu ý, vội vàng chạy ra nghinh tiếp. Phi Giao hoàng hậu nói : « Muốn tâu Chánh cung Hoàng hậu ! Bấy lâu thần thiếp chưa kịp sang bái yết, mà nay để cho ngọc giá lại tới đây, như vậy là thần thiếp đắc tội nhiều lắm vậy. »

Nói xong, truyền cung nữ đỡ Hùng hậu xuống kiệu, rồi mời vào trong cung. Phi Giao hoàng hậu nhường Hùng hậu đi trước, còn mình đi theo sau. Khi vào trong cung, mời Hùng hậu ngồi trên, rồi sụp lạy hai lạy, làm lễ triều kiến. Hùng hậu vội vàng đỡ dậy bảo rằng : « Hiền muội ơi ! Chẳng hay Thiên tử độ này mắc việc gì mà đã nửa tháng nay không tới tả cung. Vì vậy mà chị phải qua đây để muốn vấn an Thiên tử. »

Phi Giao hoàng hậu nghe nói, cau mày đáp rằng : « Muốn tâu Hoàng hậu ! Chẳng lẽ Hoàng hậu lại chưa biết hay sao ? Từ khi thân phụ thân thiếp trở về quê nhà, quốc chánh bề bộn, Lương thừa tướng và Doãn thừa tướng không thể coi sóc cho hết, Thánh thượng phải thân thủ phê án, có khi cả ngày không kịp ngự thiện. Đã đành rằng : « Nhứt nhứt vạn cơ » làm Thiên tử ai cũng như vậy, nhưng Thánh thượng vốn người yếu đuối, cần phải tịnh dưỡng ở nơi thiên điện, nên tả cung và hữu cung người chẳng màng hỏi chi. Nếu Hoàng hậu có lòng thương nhớ long nhan, sao không sai người thỉnh đến. Thế thiếp độ này cũng thương nhớ tổ phụ và tổ mẫu mà chẳng thiết chi ăn uống, nay nhơn gặp Hoàng hậu quá bộ tới đây, xin mời Hoàng hậu ở lại ngự thiện, cho thân thiếp được hầu chuyện. »

Nói xong, truyền chỉ cho nội giám sửa soạn ngự thiện. Phi Giao hoàng hậu nói năng ngọt ngào, làm cho Hùng hậu cũng phải tươi cười vui vẻ. Các cung nữ theo hầu đều đưa mắt giục Hùng hậu nói đến việc đòi lại chánh quyền. Hùng hậu bất đắc dĩ mới nói : « Hiền muội ơi ! Hôm nay chị tới đây, một là định vấn an cùng Thánh thượng, hai là bấy lâu nay chị giao phó hết công việc cho em, mà chị an hưởng thanh nhàn thì thiết tưởng sao cho phải lẽ. Lòng chị rất áy náy nên lại muốn cùng em chung cùng xử đoán công việc trong cung. »

Phi Giao hoàng hậu nghe nói, liền cười nhạt mấy tiếng, rồi nói : « Nếu vậy thì lạ quá ! Quả nhiên đúng như lời Thánh thượng

đã nói, Thánh thượng nói thần thiếp rằng : Nền giao lại quyền chánh đi là hơn, kẻo có kẻ buông lời sàm báng mà Hoàng hậu lại sanh lòng nghi kỵ. Thần thiếp trộm thấy Hoàng hậu tánh nết nhân từ, lại ưa tình mịch, cho nên mới không quên công lao thức khuya dậy sớm, giúp đỡ chút khó nhọc cho Hoàng hậu, khác nào như đạo thần tử đối với quân thượng vậy. Không ngờ Hoàng hậu ngày nay lại có câu nói ấy. Hoàng hậu là người có lòng khoan thứ, vậy thần thiếp xin cứ thẳng mà giải bày. Bây giờ như thế này thì thần thiếp đối với Thánh thượng, không biết nói thế nào cho được. Việc này tất có kẻ sàm báng, nó tâu với Hoàng hậu, vu cho thần thiếp có lòng phản nghịch, nên bày mưu lập kế với Hoàng hậu đó thôi. Hoàng hậu ơi ! Thần thiếp cùng Hoàng hậu, đâu phải là người xa lạ. Hai nhà từ trước đến nay, vẫn thân ái kết liên như một, tưởng rằng chị em cùng thờ một vị minh chủ, bắt chước như Nga Hoàng và Nữ Anh thuở xưa. Nếu thần thiếp còn chút lương tâm, khi nào lại dám khuyh phục Hoàng hậu. Ai ngờ có kẻ tiểu nhân buông lời sàm báng, ngày nay tuy rằng trăm miệng cũng khó nổi giải tỏ được oan tình. Thôi thì thần thiếp xin đập đầu mà chết ở trước mặt Hoàng hậu, trước là tạ cái ơn của Thái hậu, sau là tạ cái lòng trung ái của Thánh thượng đã biết trước mà chỉ bảo cho. »

Phi Giao hoàng hậu vừa nói vừa ứa hai hàng nước mắt xuống, lại đứng dậy tháo bỏ các đồ châu ngọc trang sức ra, khiến cho Hoàng hậu không còn hờn vía nào nữa, vội vàng ôm lấy Phi Giao hoàng hậu mà can ngăn rằng : « Hiền muội ơi ! Chị có lòng nào mà nghi em đâu, xin em chớ đem việc này mà tâu với Thánh thượng. Từ đây trở đi, hai chị em ta một lòng hòa hiếu, cùng thờ thánh quân. Hiền muội bất tất nói đến sự trả lại quyền chánh nữa ! »

Phi Giao hoàng hậu ngẫm nghĩ hồi lâu, rồi lấy tay gạt nước mắt đáp rằng : « Nếu Hoàng hậu định bỏ qua cái việc hôm nay, không muốn cho thần thiếp nói đến, thì Hoàng hậu

phải nói rõ căn nguyên coi ai là người bày mưu lập kế khiến cho hai chị em ta phải ly tán như vậy. »

Hùng hậu tách khí như nước, lại thấy Phi Giao hoàng hậu nước mắt đầm đề, chỉ sợ Phi Giao hoàng hậu nói đến tại Thái hậu và Thánh thượng thì mình không khỏi mang tiếng là người ghen tương chẳng, mới bắt đầu đi nói tên hai người cung nữ là Dương nguyệt Anh và Trương xảo Nhi, Phi Giao hoàng hậu nghe nói, liền quay đầu lại hỏi rằng : « Trục nhật quan đầu ? »

Trục nhật quan quí tâu : « Muốn tâu Hữu hoàng hậu ! Kế hạ thần là trục nhật quan tên gọi Uông Kim đây ! » Phi Giao hoàng hậu nói : « Nhà người đem hai đứa Dương nguyệt Anh cùng Trương xảo Nhi má cẳng xác, đánh nó bốn chục roi đòn, rồi sau ta sẽ tâu cùng Thánh thượng trảm thủ chúng nó. »

Trục nhật quan vâng lệnh, lập tức cùng các nội giám lôi Dương nguyệt Anh và Trương xảo Nhi ra căng nọc ở giữa sân, rồi lấy roi mà đánh. Hai tên cung nữ ấy kêu khóc vang dậy. Dương nguyệt Anh khóc mà kêu rằng : « Chánh cung Hoàng hậu ơi ! Tiện tỳ chúng tôi vì lòng trung mà trần thuyết, cơ sao hôm nay Hoàng hậu lại nói với Hoàng phủ nương nương để hại hai mạng tiện tỳ này. Còn Hoàng phủ nương nương, xin người mở lượng hải hà mà khoan thứ cho hai tiện tỳ chúng tôi. Chúng tôi xin cầu nguyện cho nương nương mau sanh quí tử. »

Trương xảo Nhi cười mà bảo Dương nguyệt Anh rằng : « Chị Dương nguyệt Anh ơi ! Chị sợ đau lắm hay sao ? Trước sau chẳng qua cũng một lần chết ! Ta chỉ tiếc thay cho bà Tả hoàng hậu ta, thật là một người si ngốc vậy. »

Phi Giao hoàng hậu nghe nói, càng thêm tức giận, lại hét đánh nữa, Hùng hậu vẫn tách như từ, từ khi vào cung chưa trông thấy những sự đánh đập như vậy bao giờ. Nay thấy hai tên cung nữ ấy bị đánh, máu văng thịt nát thì có lòng thương

xót, nhưng không dám nói ra. Khi đánh đổ bốn chục roi, nội giám lôi hai tên cung nữ ra khỏi rồi, Phi Giao hoàng hậu mới tươi cười mà nói với Hùng hậu rằng : « Muốn tâu Chánh cung Hoàng hậu ! Những đứa gian ác này quyết không nên dung thứ, vì chúng nó hay dùng kế ly gián, dễ làm cho chị em cốt nhục nghi ngờ nhau. Ngày nay nếu không nghiêm trị thì về sau chúng lại còn bày ra lắm điều này tiếng nọ. Nếu Hoàng hậu nghĩ cho thảo thiếp có lòng nào thì chẳng tha thần thiếp xin chịu tội với Hoàng hậu. »

Nói xong, liền quì ở trước mặt Hùng hậu tâu rằng :
« Thần thiếp xin cam chịu cái trọng tội ấy. »

Hùng hậu lưỡng cuống không biết làm sao, mới cúi xuống đỡ Phi Giao hoàng hậu dậy và nói rằng : « Hiền muội ơi ! Chị đã biết lỗi rồi, thôi em hãy đứng dậy. Từ đây trở đi, hai chị em ta sẽ coi nhau như một, không còn có điều gì nghi ngờ. Dầu chị có sai lầm, em cũng nên tha thứ cho chị. »

Phi Giao hoàng hậu liền truyền kêu hai người cung nữ, một người tên gọi Băng nguyệt Tố và một người tên gọi Lý hoa Quyên. Hai cung nữ nghe kêu liền vào bái kiến. Phi Giao hoàng hậu chỉ và nói với Hùng hậu rằng : « Muốn tâu Chánh cung Hoàng hậu ! Con Băng nguyệt Tố và con Lý hoa Quyên này là đứa cần thân, xin Hoàng hậu cho hai đứa này thế hai tên cung nữ kia. »

Phi Giao hoàng hậu lại dặn Băng nguyệt Tố và Lý hoa Quyên rằng : « Hai đứa hãy phải một lòng cần thân, hầu hạ Chánh cung Hoàng hậu, cũng như khi ở trước mặt ta vậy. Nếu bày làm biếng hoặc hỗn hào, ta sẽ lấy đầu lập tức. »

Hai tên cung nữ lay má tâu rằng : « Kể tiện tỳ xin vâng mạng. »

Nói xong, liền đứng ở bên cạnh Hùng hậu. Phi Giao hoàng hậu lại truyền các cung nữ và các nội giám rằng : « Việc Dương nguyệt Anh và Trương xảo Nhi bị trọng phạt vừa rồi, bọn người đều được trông thấy. Dầu Chánh cung Hoàng hậu đây là người khoan từ, nhưng các người cũng nên phải

một lòng cần thận, chớ có đem lời sàm báng mà làm ly gián hai cung. Hễ đũa nào trái lệnh thì ta sẽ tâu Thái hậu rồi chém đầu đi, quyết không khi nào khoan thứ được. »

Các cung nữ cùng các nội giám đồng thanh tâu rằng :
« Xin tuân lệnh ! »

Phi Giao hoàng hậu lại đổi sắc mặt tươi cười mà nói với Hùng hậu rằng : « Những đũa tiểu nhân này hay đặt điều bịa chuyện. Chẳng những trong chốn hoàng cung nầy như thế, dầu ở nơi các nhà sĩ thứ mà vợ chồng sanh ra ghen tương, chi em dâu bất hòa, anh em ruột bất mục, hoặc là địch thù tranh cạnh nhau, cũng đều bởi những đũa tiểu nhân dèm xiêm. Nếu ta không nghiêm trị trước thì chúng nó cứ lần lần, mỗi khi nói một câu, chẳng những thần thiếp đắc tội, mà cái thịnh đức của Chánh cung Hoàng hậu cũng khó lòng giữ trọn thủy chung. »

Hùng hậu nghe nói, có ý hồ thẹn, bèn đáp rằng : « Từ nay chỉ xin vâng lời. »

Lúc ấy nội giám đã bày ngọc thiện. Phi Giao hoàng hậu mời Hùng hậu ngồi vào ngự tiệc. Trong khi ăn uống, Phi Giao hoàng hậu tiếp đãi rất cung kính. Tiệc xong, Hùng hậu truyền sắp kiệu về cung. Phi Giao hoàng hậu đứng dậy đưa ra đến ngoài cửa.

Khi Hùng hậu về tới cung, một mình ngẫm nghĩ có vẻ buồn rầu. Hai cung nữ Bàng nguyệt Tố và Lý hoa Quyển theo hầu, thấy vậy mới tìm lời khuyên giải rằng : « Muốn tâu Tả hoàng hậu, xin Hoàng hậu chớ nên nghĩ ngợi làm chi. Hoàng phủ nương nương tánh khí càng cương, ngày trước có một teta tiểu nội giám là Lý Vĩnh Phước rủi tay làm bể cái chén ngọc, Hoàng phủ nương nương nổi giận, truyền đánh bốn mươi ngự côn. Tên tiểu nội giám ấy là một đũa hầu cận thân yếu của Thánh thượng, vậy mà Thánh thượng chỉ dành ngồi nhìn, chớ không dám nói ra. Thánh thượng còn phải dùng lời ngọt ngào mà khuyên giải, đợi khi Hoàng phủ nương nương nguôi cơn tức giận, Thánh thượng mới yên lòng. Hoàng phủ nương nương thờ người trên dẫu

kẽ dưới rất ăn cần cháu : đáo, nhưng hề ai trái ý một chút thì cái tánh nóng nảy, thật đáng ghê ! Từ nay Hoàng hậu cứ việc hưởng phước thanh nhàn, đồ yên thân thể. »

Hùng hậu thở dài than rằng : « Ta vào cung đã bốn năm rồi, Dương nguyệt Anh và Trương thảo Nhi vốn là người tâm phúc của ta, ta chưa hề nói nặng đến chúng nó bao giờ, không ngờ ngày nay chúng nó lại bị trọng phạt như vậy. Ta ngẫm nghĩ việc này thật là ta làm hại hai tên cung nữ ấy. »

Hùng hậu nói xong, ngồi dựa xuống ghế, chẳng muốn tháo mũ cởi áo nữa, hai hàng nước mắt rưng rưng. Bàng nguyệt Tố và Lý hoa Quyên thấy vậy, liền mật báo cho Phi Giao hoàng hậu biết. Phi Giao hoàng hậu nghe được tin ấy, châu mày nghĩ rằng : « Khen cho Hùng hậu, giỏi cho Hùng hậu ! Như vậy cũng được ! Người ta không nghĩ mưu hại hổ thì khi nào hổ có dạ hại người ! Nếu nhà người đã có lòng oán giận, rồi sẽ biết Phi Giao hoàng hậu này. Ta chắc rằng nhà người chẳng bao giờ sắc sảo được bằng ta. Phen này ta quyết làm cho công lao họ Hùng trong bấy nhiêu lâu, như bọt tan mặt nước ! »

Phi Giao hoàng hậu đang hăm hừ tức giận, bỗng nghe báo có thánh giá đến, liền đứng dậy ra đón, cứ để đầu tóc bơ phờ, không hề trang điểm. Khi thấy vua Anh Tôn vừa tới, liền vội vàng tháo bỏ các đồ trang nhĩ, rồi phủ phục xuống đất tâu rằng : « Muôn tâu bệ hạ ! Thần thiếp xin chịu cái tội rất nặng. »

Vua Anh Tôn nói : « Có việc chi ái khanh cứ nói rõ cho trẫm biết. »

Phi Giao hoàng hậu nức nở khóc, gục đầu ở bên cạnh vua Anh Tôn, làm ra bộ hết hoàng sợ hãi mà tâu rằng : « Muôn tâu bệ hạ, thiệt là một việc không may ! Vừa rồi thần thiếp vô tình mà thành ra đắc tội với Chánh cung Hoàng hậu. »

Phi Giao hoàng hậu thuật hết đầu đuôi việc Hùng hậu đòi lại quyền chánh, vân vân. Lại nói : « Thần thiếp đã hết điều xin

lỗi, không ngờ Chánh cung Hoàng hậu lại nổi cơn tức giận xi mắng thần thiếp chớ nên cậy yêu, kéo có ngày lại lãnh cung khổ sở. Hoàng hậu nói là binh quyền ngày nay đang ở trong tay Quốc trưởng, nếu Quốc trưởng định diệt nguyên triều thì dễ như trở bàn tay vậy. Trời ơi ! Để cho Hoàng hậu nói đến câu ấy thì quả là tội tại thần thiếp, xin bệ hạ đem thần thiếp vào lãnh cung, để cho Chánh cung Hoàng hậu khỏi phải nghi ngờ, mà giang sơn nguyên triều này cũng được vững bền yên ổn. »

Nói rồi, lại lấy tay đẩy xe của vua Anh Tôn quay lại, cố ý xin đừng vào hữu cung nữa. Vua Anh Tôn nghe nói nổi giận, ngẫm nghĩ hồi lâu, rồi phán rằng : « Lạ thật ! Hồng hậu đã thất đức như vậy, trẫm quyết không khi nào còn tới tả cung. Ai khanh chớ lo ngại, can chi mà sợ Hồng quốc trưởng, sáng mai trẫm sẽ cách chức hẳn đi, xem hắn còn đâu là binh quyền để mong lòng đảo chánh nữa. »

Phi Giao hoàng hậu tâu rằng : « Thánh thượng chớ làm như vậy, Hồng hậu nguyên là Chánh cung hậu hạ Thánh thượng đã lâu ngày, nếu Thánh thượng xử như vậy, thành ra lỗi tại thần thiếp không biết khiêm nhượng. Thần thiếp vẫn một lòng trung thành, không ngờ đắc tội với Hoàng hậu. Ngày nay Thánh thượng quá giận mà không đến tả cung thì tội thần thiếp bao giờ chuộc lại được, chỉ bằng thần thiếp xin đập đầu chết ở trước mặt Thánh thượng là hơn. »

Vua Anh Tôn bất đắc dĩ phải theo lời đi sang tả cung, nhưng trong lòng buồn bã kể sao cho xiết. Khi vua Anh Tôn quay xe đi rồi, Phi Giao hoàng hậu trở vào trong cung, truyền đóng cửa cung lại, cấm trong ba ngày, không ai được tâu báo việc gì. Lại phái hai tên nội giám lập tức sang tả cung, đề dò la tin tức vua Anh Tôn và Hồng hậu. Phi Giao hoàng hậu dặn hai tên nội giám rằng : « Hễ Thánh thượng và Hồng hậu nói năng cử động việc gì, hai người phải phi báo cho ta biết. Nếu bỏ sót một điều gì thì ta tức thì xử trảm. Ta chỉ cho Bão mẫu và hai tên cung nữ chực hầu ở đây mà thôi. »

Khi nào thanh giá giáng lâm thì bấy giờ chối là ta hiện đang dưỡng bệnh, không thể nghinh tiếp được.»

Nói qua vua Anh Tôn nghe tin Phi Giao hoàng hậu ngoại bệnh thì trong lòng lo sợ, liền truyền cho triệu thái y, để vào cung chẩn mạch cho Phi Giao hoàng hậu. Mã Thuận qui xuống tàu rằng : « Muốn tàu hệ hạ ! Hoàng phủ nương nương tính khí nóng nảy, người đã ra lệnh cấm không được triệu thầy thuốc, vậy xin Thánh thượng chờ nên cố cường mà thêm hại, chỉ bằng chiều ý Hoàng phủ nương nương, truyền chỉ cho hai tên cung nữ : Dương nguyệt Anh và Trương thảo Nhi phải tự tử đi là hơn.»

Vua Anh Tôn theo lời, truyền tử tử hai tên cung nữ ấy. Đến ngày thứ ba, Phi Giao hoàng hậu lại vào vấn an Thượng hoàng và Thái hậu. Nguyên vua Anh Tôn đã đem việc ấy tâu với Thái hậu, Thái hậu cũng có lòng nghi Hùng hậu, nhưng chưa nói ra. Đến khi Phi Giao hoàng hậu vào vấn an, và tự nhận tội mình, lại còn tán tụng công đức của Hùng hậu. Bởi vậy Thái hậu càng tin là thiệt. Vì vậy bề ngoài ai cũng ca tụng cái hiền đức của Phi Giao hoàng hậu. Các quan trong triều, lại còn có những phường cầu cạnh, đều theo ý Thái hậu mà nghị luận Hùng hậu là có lòng ghen tương. Hùng Hiệu đứng trong triều, nghe được tin ấy rất lấy làm buồn bã. Một hôm Hùng Hiệu đi chầu về, thuật chuyện cho Phu nhân là Vệ đồng Nga nghe. Vệ đồng Nga làm thinh chưa nói câu gì thì con trai là Hùng khởi Phụng chau mày thưa rằng : «Thưa thân phụ và thân mẫu ! Việc này chưa chắc đã có thiệt như vậy. Em con xưa nay vốn là người thuần thực, lẽ nào tự nhiên lại biến ra tánh cang cường. Con e rằng có đũa gian như bày chuyện phao vu. Còn Thượng hoàng và Thái hậu không xét chọn tình, thật là một cái họa cơ cho nhà ta lớn lắm vậy.»

Vệ đồng Nga vương phi thở dài than rằng : « Thế này mới thật làm ơn nên oán ! Việc đã xảy ra như vậy, biết xử trí làm sao. Thôi, ta chỉ trông cậy về cái phúc đức của nhà mình đó thôi.»

Hùng Hiệu cười rằng : « Có khó chi việc này. Ta hãy biểu con gái ta nhường ngôi Hoàng hậu đi cho rồi, ta

đầy cũng cáo quan xin về, vợ chồng cùng nhau hưởng thú thanh nhàn nơi chốn điền viên, thế là yên việc. Vương hầu phú quý, sao bằng sơn trung Tề tướng (1) là được an lạc hơn.»

Bỗng thấy nữ tỳ báo rằng : « Có quan Tề học sĩ vào yết kiến. »

Hùng khởi Phụng nghe nói, vội vàng ra nghinh tiếp. Tề học sĩ tươi cười mà rằng : « Hôm nay tiết thu mát mẻ, tôi muốn mời niên huynh đi du ngoạn một chút. Độ này chúng ta cứ phải chúi đầu ở trong sự quán mồi, vậy ta nên tìm cách để giải trí. »

Hùng khởi Phụng vâng lời ra đi. Mỗi người cỡi một con ngựa đi dạo xem phong cảnh. Nguyên Tề học sĩ tên gọi Sĩ Thảng, tên tự là Lăng Vân, quê ở Tiểu đường, thi đậu Bạng nhãn, đồng khoa với Hùng khởi Phụng. Tề sĩ Thảng có tính hào hoa, lòng ưa phong nguyệt. Hôm ấy rủ Hùng khởi Phụng đến Xuân viên, cho gia tướng vào báo trước với chủ. Chủ lật đặt chày ra, theo sau có bốn à mây ngai rước Tề sĩ Thảng và Hùng khởi Phụng vào nhà. Chủ lại vuốt ve bốn à mây ngai rồi chỉ từng người mà giới thiệu với Tề sĩ Thảng và Hùng khởi Phụng rằng : « Ấy này tên Hoa trung Cầm, cô này tên Nguyệt hạ Giao, người kia tên Châu liêm Tú và nàng nọ tên Bá hoa Khôi. »

Bốn à đứng xung quanh, ngọc nói hoa cười, mỗi người một vẻ. Bốn à liếc mắt nhìn Hùng khởi Phụng mà nghĩ thầm rằng : « Con mắt chúng ta được nhìn đấng ông cũng đã nhiều, nhưng chưa thấy ai đẹp như người này. Cứ theo cái dung mạo này thì chẳng những nam tử không ai bằng, mà dầu đến bọn nữ lưu cũng khó có cô nào sánh kịp. »

Lúc ấy bốn à đua nhau biến cuộc vui. Câu chuyện như pháo ran, vẻ cười như hoa nở. Giấy lát, người nhả bày tiệc, tay tiên chuốc rượu, chén quỳnh đầy vơi, Tề sĩ Thảng rượu đã ngà ngà say, truyền bốn à ca một khúc để nghe thử. Bốn à

(1) Ông Đào hoằng Cảnh, người là sĩ đời này giờ vẫn gọi là quan Tề tướng ở trong sách.

vung lờ, hai người đờn, hai người bát. Tồn sĩ Thăng ngồi nghe gặt gù khen rằng : « Hay ! Hay lắm ! »

Hùng khởi Phụng chỉ ngồi chum chím cười, không nói tiếng gì. Tồn sĩ Thăng cả cười mà rằng : « Niên huynh ơi ! Hoa nó thật đủ mọi tài, đêm nay hai ta hãy ngủ chơi tại đây đến sáng mai sẽ về. »

Hùng khởi Phụng nói : « Niên huynh có lòng yêu mà lưu lại, đáng lẽ em phải vàng lờ, nhưng song thân ở nhà thường lấy việc « hiệp tà » làm nghiêm giới, nên em không dám trái mạng. »

Nói rồi, liền đứng dậy cáo từ. Tồn sĩ Thăng vội nắm áo mà nói rằng : « Sao niên huynh lại sơ tình với em quá vậy ? Nếu không ngủ đây thì cũng hãy ngồi chơi một lát, khi nào hưng tận sẽ về. »

Còn mục chủ hỏi thăm các gia tướng, biết là Hùng quốc cứu, lại càng hết sức phụng thờ, liền nói nhỏ với mấy ả, cố dụng tình mà tiếp đón một cách đặc biệt. Hùng khởi Phụng bắt đầu đi lại phải ngồi vào liếp rượu. Đang lúc vui vẻ, bỗng nghe văng vẳng có tiếng khóc, Hùng khởi Phụng hỏi : « Quái lạ ! Tiếng ai khóc nghe thảm thiết như vậy ? »

Bà hoa Khởi nói : « Số là hồi tháng trước, chủ nhơn tôi mới mua được một người con gái quê ở Văn nam, họ Hạng tên là Hoa Tu. Nàng không chịu tiếp khách theo ý của chủ, nên chủ tôi đánh đập nhiều lần. Ba ngày nay không cho ăn uống chỉ cà. Nàng chỉ lăm le kiếm dao để đâm cổ tự tử. Chủ tôi sai chúng tôi đến khuyên dỗ đủ trăm phương ngàn kế, song nàng cũng không nghe, lại nhểch mắng chúng tôi là đồ bất lương vô sĩ. »

Tồn sĩ Thăng hỏi : « Nàng nói làm sao mà gọi rằng nhểch mắng ? »

Bà hoa Khởi đáp rằng : « Nàng nói : Dân bà con gái chỉ quý về có trinh tiết, nếu không giữ được trinh tiết thì sao đáng kể làm người. Tôi đây hổ phận con nhà trăm anh, không

thề đem thân làm nghề lá gió cành chim, sớm đào lỗi mặt như ai được. Cái kiếp cười gương nầy, thiệt giết người không dao; lại làm cho thảo ngàn vàng để ở danh mã phần. Huống chi đầu sao cũng ở tay người kèm chố, thâu được bao nhiêu lợi lộc, chẳng qua chỉ làm giàu cho chủ mà thôi, đến khi hương rơi phần rụng, nào ai là kẻ tiếc lộc tham hồng. Sau nầy đầu bạc má nhàn, con chẳng có, chồng cũng không, lại còn một nỗi xót xa là đeo thêm cái bệnh phong lưu thì dẫu khi xưa có cái vẻ đẹp như Tây Thi đi nữa, bây giờ ai ngờ thấy cũng phải xây mặt làm thính không dám ngó. Hai vị quý nhơn ơi ! Mấy câu nàng nói, câu nào cũng đáng nghe, khiến cho tiện thiếp nghe đến chẳng khác nào như người cầm chậu nước mà dội vào mình, giấc mơ mộng bỗng thành linh vực tỉnh.

« Niềm riêng lưỡng lự tàn canh,

Chim lồng không thể cất mình bay cao ! »

Bà hoa Khởi nói dứt, hai hàng nước mắt chảy xuống ròng ròng, Hùng khởi Phụng kinh ngạc mà rằng : « Quái lạ ! Chẳng hay người ấy là ai mà có những lời nghị luận cao kỳ như vậy. Vậy hãy kêu nàng ra đây xem thử. »

Hoa trung Cầm nói : « Trong hai tháng nay, nàng không chịu rời đi đâu một bước, bây giờ cho kêu chưa chắc nàng đã ra. »

(Xem tiếp tập 6)

*In, xuất bản và phát hành
tại nhà in*

TÍN DỨC THƯ' XÃ

25, đường Sabourain — Saigon

Điện thoại : 20.678

HẬU TÀI - SANH - DUYÊN

(Tiếp theo sự tích Mạnh-lệ-Quân)

Hùng khởi Phụng đứng dậy nói với Tần sĩ Thăng rằng :
« Niên huynh cùng em thử đến xem sao. »

Tần sĩ Thăng đang giỡn với Nguyệt hạ Giao, ý không muốn đi, nhưng chiều lòng Hùng khởi Phụng, nên phải đứng dậy.
Bá hoa Khởi nói : « Để tiện thiệp đi trước dẫn đường. »

Tần sĩ Thăng và Hùng khởi Phụng theo Bá hoa Khởi đến tây lầu, quả nhiên thấy một người con gái ngồi trong phòng, đầu bù tóc rối, đang nức nở khóc. Nàng ấy biết có người đến, nhưng không hề đứng dậy, lại còn thốn thứt, giọt lệ chưa chan, xem thật động lòng. Hùng khởi Phụng chú ý nhìn, rồi nghĩ thầm rằng : « Người con gái này quả là bức ngọc nói hoa cười, chim sa cá lặn. . . Ta tưởng Phu nhơn ta đã vào hàng tuyệt sắc, ai ngờ so với người này hãy còn kém xa. Người đầu xinh đẹp lạ thường ! Đang lúc bi lụy, mấy giọt châu rơi, lại càng tăng thêm nét kiêu diễm. »

Hùng khởi Phụng ngồi ngáy người ngẫm nghĩ. Bá hoa Khởi nói với nàng Hạng hoa Tu rằng : « Đây là Tần học sĩ và Hùng quốc cửu nghệ tiếng chị nên đến xem mặt đó ! »

Nàng Hạng hoa Tu xua tay đáp rằng : « Chị Bá hoa Khởi ơi ! Em thường hay nói là em không tiếp ai hết, sao chị lại còn mời các người này đến làm chi ? »

Bá hoa Khởi nói : « Hai vị quý nhơn này chẳng qua chỉ muốn đến hỏi thăm chuyện chị đó mà thôi. »

Nàng Hạng hoa Tu nói : « Người ta có ai chịu phí của mà đến đây ! Đã bước chơn vào đây, ai cũng là khách cầu vui mua cười hết. Em tiếp mà làm gì ? »

Tần sĩ Thăng cười mà rằng : « Con quý nầy, dám nói những tiếng khinh người ! Đã đành rằng ai đã bước chơn vào đây, cũng đều như vậy, nhưng chắc đâu lại chẳng có người có tánh khác thường hay sao ? Nàng hãy lại đây để tiếp kiến vị Quốc cứu nầy, may ra duyên trời xui khiến mà người dù lòng thương cứu vớt nàng, đó có phải một dịp may chăng ? »

Hang hoa Tu nghe nói, ngược nhìn hai người, rồi lại gạt nước mắt đáp rằng : « Vương hầu công khanh mà làm gì, nếu không có lòng hào hiệp thì đâu tiếp kiến cũng vô ích ! »

Hùng khởi Phụng cười mà rằng : « Sao nàng lại dám khinh trong bọn vương hầu công khanh không có tay hào hiệp ? Bây giờ nàng muốn thế nào thì nàng cứ nói, tôi và ông Tần học sĩ đây hứa may sẽ làm được một tay hào hiệp mà cứu vớt nàng chăng ? »

Hang hoa Tu nghe nói, liền đứng dậy sửa áo, rón rén đến gần trước mặt hai người, cúi chào và thưa rằng : « Hai vị quý nhơn đã có lòng đoái thương đến tiện thiếp, vậy tiện thiếp xin giải bày nguyên do : Thân phụ tôi khi trước làm Tri phủ Thanh châu, vì món hối khoản lương tiền trong công khổ hơn mười vạn, thành ra gia sản đều bị tịch kỷ. Sau thân phụ cũng thân mẫu tôi bằng tạ thế, chỉ còn sót lại có một thân tôi, phải nương dựa với nhà cửa mẫu. Ai ngờ cửa mẫu chẳng chút lương tâm, đem tôi bán vào chốn yên hoa nầy, nghe dân cửa mẫu tôi bán được tám trăm lượng. Khi tôi tới đây, mới biết nông nổi, lúc ấy sống cũng dỡ mà chết cũng dỡ. Chử nhơn tôi tưởng tôi là một món buôn có lợi, ai ngờ thấy vốn nhà khó khăn lại được, nên của đau con xót, mới ra tay tàn nhẫn, tôi cũng chẳng dám trách chi. Tôi đến đây đã gần ba tháng, hằng ngày chỉ cầm hơi một vài lưng cháo, chớ chẳng biết sống là vui. Hai vị quý nhơn ơi ! Nếu tôi liệu mình chết đi thì cái nợ tiền kiếp của chủ nhơn tôi đời nào tôi trả hết, bởi vậy tôi ngần ngại không quyết, chỉ mong có tay hào hiệp vào cứu đem vàng mà chuộc cho

tôi thì cái ơn ngậm vành kết cô ấy, sau này tôi cắt tóc đi tu, sẽ đem ngày cầu nguyện để báo đền đôi chút vậy.»

Nàng Hạng hoa Tu nói dứt, hai hàng nước mắt chảy đầm đìa... Tồn sĩ Thăng cười nói rằng: «Lạ thay! Nàng muốn người ta bỏ ngàn vàng để chuộc cho nàng, trừ phi những vương hầu thì mấy ai có đến số bạc ấy. Hiện nay Hùng quốc cũng có thể bỏ tiền giúp nàng được, mà nàng không biết cầu, lại dám khinh khi nhà vương hầu không có tay bèo biệp.»

Hạng hoa Tu nói: «Không phải tôi dám khi các nhà vương hầu, chỉ vì nếu các nhà vương hầu đã bỏ tiền ra mà chuộc cho tôi thì tất lại bắt tôi đem về dùng làm thê thiếp. Như vậy, nếu hoa mọc dưới bùn, còn có thể bắt nhiệm được, chớ như dấm chua lại tội bằng ba lửa nong. Bề ai đây vơi, há tất còn rước lấy cơn phiền não. Vả thân phụ tôi làm quan thuở xưa giữ được một niềm thanh bạch, nỡ nào tôi lại để cho người phải lụy nhục ở dưới suối vàng?»

Tồn sĩ Thăng cười rằng: «Nghe lời, nàng nói, nghe cũng buồn cười. Nàng đã bước chơn vào chốn thanh lâu này, hồ đồ ai lại còn cùng nàng đẹp duyên cầm sắt.»

Hùng khởi Phụng nói với Tồn sĩ Thăng rằng: «Người ba đứng, của muôn loài, nếu vậy thì để tôi sẽ nói chuyện với nàng.»

Tồn sĩ Thăng và Hùng khởi Phụng đều ngồi xuống ghế. Nguyệt hạ Giao nét mặt tươi cười, tay bưng chén trà mời uống. Hai người nắm chén trà xong rồi, Hùng khởi Phụng nói với Hạng hoa Tu rằng: «Nàng đã quyết chí như vậy thì sau này nàng chớ nên hối hận, để tôi sẽ cho người đem tiền ấy trả lại mụ chủ đây mà chuộc nàng ra.»

Nói xong, liền quay lại bảo tên tiểu đồng rằng: «Mày ra nói với mụ chủ, rồi về nhà lấy một ngàn lượng bạc đem đến đây cho ta.»

Tên tiểu đồng vàng lệnh đi liền. Bà hoa Khởi nói: «Nếu vậy thì tốt lắm! Chị Hạng hoa Tu đã sắp được đăng tiền,

Bây giờ việc đã thành toàn, xin mời hai quý nhơn trở về nhà khách, còn chị Hạng hoa Tu nên điếm trang sạch sẽ để ra lạy tạ Quốc cửu đi. »

Tân sĩ Thăng và Hùng khởi Phụng trở ra nhà khách. Lúc ấy trong nhà khách đã bày tiệc hoa, dầu không dị phần kỹ trăn, nhưng cũng gia hào mỹ vị. Bốn người ca nữ tay tiên nung chén rượu đào, cùng nhau chuốc rượu. Cung đàn êm ái, giọng hát nỉ non, thiệt là miệt mài trong cuộc truy hoan. Tân sĩ Thăng vui cười, chỉ Hùng khởi Phụng nói rằng : « Cuộc vui hôm nay thiệt là nhờ cái ơn huệ của Hùng quốc cửu đó. »

Tiệc hoa đang náo nhiệt thì tên tiểu đồng của Hùng khởi Phụng đã đem một ngàn lượng bạc đến, cả thấy mười phong. Hùng khởi Phụng kêu mụ chủ vào nói rằng : « Khi trước mụ mua nàng Hạng hoa Tu thân giá tám trăm lượng bạc, nay ta lại cứ nguyên giá mà trả lại, nhưng thứ bạc khổ ngân này so với thứ đựng ngân của mụ, còn cao hơn quá trăm lượng nữa, vậy thì mụ chắc được vừa lòng. Còn hai trăm lượng này, mụ giao cho nàng, về sau xuất gia, hay là tại gia tùy nàng tự chủ. Mụ phải tiếp đãi nàng cho tử tế, nếu còn tham lam mà ứu hiếp nàng, thì ta sẽ trọng trị. »

Mụ chủ cúi đầu lạy tạ, lại kêu nàng Hạng hoa Tu biến đến tạ ơn Hùng khởi Phụng. Hạng hoa Tu đã trang điểm một cách nhã đạm, lưng thắt bước vào. Tân sĩ Thăng và Hùng khởi Phụng lại chú ý mà nhìn, quả nhiên là một bực Vu sơn thần nữ. Khi ấy nàng không âu sầu như trước, nên hai má đỏ hồng hồng, coi lại càng kiều diễm. Nàng cúi đầu thưa rằng : « Dám thưa Quốc cửu ! Ngày nay tiện thiếp được đội ơn lớn của Quốc cửu đã bỏ ngàn vàng mà cứu vớt cho tiện thiếp ra khỏi chốn hỏa khanh này, từ đây trở đi, tiện thiếp mới biết các nhà vương hầu cũng có tay đại hào hiệp và không còn dám khinh thường nữa. »

Nói xong, sụp xuống đất lạy, Hùng khởi Phụng vội vàng đỡ dậy nói rằng : « Có sá chi việc ấy mà nàng phải thăm

ta. Thôi, tức đây nàng nên trở về để tìm lấy chỗ nương thân. »

Nàng Hạng hoa Tu lại quì xuống thưa rằng : « Dám thưa Quốc cứu ! Tiệp thiếp cha mẹ tạ thế hết, chỉ có một thân một mình. Ngày nay Quốc cứu đã bỏ ngàn vàng cứu cho tiệp thiếp ra, nhưng bốn bề không nhà, thân này nào biết về đâu cho được. Vậy tiệp thiếp xin cam tâm đem thân làm nô tỳ ở phủ Quốc cứu, để gọi chút báo đền cái ơn lớn ấy. »

Hùng khởi Phụng chưa kịp trả lời thì Tần sĩ Thăng cười mà nói rằng : « Nếu vậy thì câu nói lúc này đã khác nhau rồi ! Vừa rồi nàng khẳng khẳng một mực khinh rẻ các bậc vương hầu, tình nguyện cắt tóc đi tu, ngày nay trông thấy ngàn vàng, đã vội đổi thay chủ ý. »

Hạng hoa Tu nói : « Thưa quan Tần học sĩ ! Ngai dạy thế là lắm. Lúc này khác, bây giờ khác, khi nào lại giống nhau được ! »

Hùng khởi Phụng nói : « Không phải tôi có ý gì mà phải giúp nàng đâu. Bởi tôi thấy nàng là người thanh trinh, nên nghĩ thương tình bỏ tiền ra giúp, nay nàng lại về với tôi thì trái cái lòng tôi sở dĩ giúp nàng. Vả nhà tôi xưa nay gia pháp rất nghiêm, thân phụ tôi đã làm vương tước mà cũng không có thị thiếp, thân mẫu tôi càng nghiêm khắc lắm. Nếu tôi đem nàng về thì tất hai thân tôi không bằng lòng. Sự quở mắng tôi đã đành, nhưng lại thêm dở dang cho nàng. »

Hùng khởi Phụng nói rồi truyền đem hai chục lượng bạc trả tiền rọu cho mẹ chủ, rồi đứng dậy ra về. Tần sĩ Thăng nắm lại nói rằng : « Niên huynh đã bỏ ngàn vàng ra cứu nàng, nay nàng đang độ tuổi xanh, nữ nào lại để cho phải xuất gia đầu Phật. Tôi thì ít tuổi niên huynh cũng nên nghe lời nàng mà cứu nàng cho trọn. »

Hùng khởi Phụng nói : « Nếu vậy thì niên huynh nên đem nàng về nhà, tôi nghe lệnh tâu là người hiền thực, đâu vườn có thêm hoa, chắc cũng không đến nỗi thị phi tâm lý gì. »

Tần sĩ Thăng nói : « Có lẽ nào lại như vậy ? Nàng là người của niên huynh, khi nào tôi dám đoạt ai. Huống chi nàng chỉ yêu mến người hào hiệp, mà tôi nay là kẻ bần sĩ, dầu trong nhà không cái nạn sự tử, nhưng cảnh kia nào dễ chấp cây này hay sao ? »

Nàng Hạng hoa Tu nói : « Tiệp thiếp chỉ muốn được quý nhơn hứa cho một lời thì dầu phải chờ đợi trong tám năm hoặc mười năm, tiệp thiếp cũng không oán, khi nào ngài bầm với cao đường, có thể cho tiệp thiếp về được sẽ hay. »

Hùng khởi Phụng cúi đầu ngẫm nghĩ, chưa kịp trả lời thì Tần sĩ Thăng nói : « Nàng Hạng hoa Tu đã quyết chí như vậy thì Tần sĩ Thăng này dầu không phải là tay hào hiệp, nhưng cũng chẳng đến nỗi máu lạnh như ai, vậy xin hãy tạm đem nàng về lưu trú tại nhà tôi, ở riêng một chốn tiêu lâu, đợi khi nào niên huynh bầm với cao đường rồi, lúc ấy sẽ đón về nơi cũ không muộn. »

Mọi người nghe nói đều khen là diệu kế. Hùng khởi Phụng cũng xin cảm tạ cái lòng quý hậu ấy, lại nói cùng nàng Hạng hoa Tu rằng : « Quan Tần học sĩ đây vốn tánh hiền hậu, vậy nàng cứ về đó đợi tôi trong nửa năm hoặc một năm, nếu không được tin tôi thì đã có Tần học sĩ đây, nàng cũng không ngại. Tôi xin nói thiệt tình, nàng chớ nghĩ lầm. »

Nàng Hạng hoa Tu liền quí xuống lạy tạ, khóc mà nói với Hùng khởi Phụng rằng : « Tôi muốn xin quý nhơn một vật gì để làm kỷ niệm. »

Hùng khởi Phụng ngần ngừ không chịu cho, Tần sĩ Thăng đứng gần đó, liền cởi viên ngọc đeo lưng của Hùng khởi Phụng mà đưa cho nàng Hạng hoa Tu. Nàng cầm lấy xem thì là một viên « Song long bảo châu » ánh sáng lóng lánh. Hùng khởi Phụng toan đòi lại, nàng Hạng hoa Tu đã giấu vào trong mình, rồi cúi đầu lạy tạ. Lại quay lại lạy Tần sĩ Thăng. Tần sĩ Thăng hớn hờ nói rằng : « Hay lắm ! Bây giờ nàng đã chịu lạy tôi rồi đó. »

Lúc ấy mẹ chú và các ca nữ đưa Hùng khởi Phụng ra cửa, Hùng khởi Phụng từ biệt Tần sĩ Thăng rồi lên ngựa về thành. Tần sĩ Thăng truyền người nhà đem kiệu để đưa nàng Hạng hoa Tu về. Mẹ chú giả cách khóc lóc thương tiếc nàng. Nàng Bá hoa Khởi nắm lấy vạt áo thỏn thừ nói rằng : « Hiền muội ơi ! Ngày nay thật là cái ngày dang liên của em đó. Thương thay cho chị biết bao giờ lại được sum hiệp cùng em. Sau này em về ở phủ Quốc cũn, cũng chẳng nên quên những lời đồng tâm với nhau trong mấy tháng trời nay. »

Hạng hoa Tu ứa nước mắt đáp rằng : « Chị Bá hoa Khởi ơi ! Trong mấy tháng nay chị có lòng từ lã châu toàn cho em, ơn ấy bao giờ quên được. Sau này em mong còn có ngày gặp gỡ cùng nhau. »

Trong khi tiễn biệt, ai nấy đều ứa nước mắt. Tần sĩ Thăng về trước, đem sự thể đầu đuôi thuật chuyện cho vợ là Trương phu nhân nghe. Trương phu nhân mừng rỡ, vội sai nữ tỳ ra đón nàng Hạng hoa Tu vào. Khi nàng Hạng hoa Tu bước vào, Trương phu nhân trông thấy vẻ ngọc nét hoa, cũng phải ngáy người mà nhìn, rất lấy làm kinh ngạc. Nàng Hạng hoa Tu liền cúi xuống lạy chào, Trương phu nhân vội vàng đỡ dậy nói rằng : « Chẳng hay Hùng quốc cứu khêu tu từ kiếp nào mà được may mắn gặp gỡ người xinh đẹp tuyệt trần này, vậy xin mời nàng ngồi. »

Nàng Hạng hoa Tu nói : « Có Lão gia và Phu nhân, khi nào tiện tỳ này dám ngồi. »

Tần sĩ Thăng cười mà nói rằng : « Để tôi lui ra cho nàng ngồi nói chuyện. Nàng Hạng hoa Tu ơi ! Nội nhưn tôi đây cũng là một tay nữ sĩ, tánh ham xem sách lắm, nàng ngồi nói chuyện với nội nhưn tôi cho vui. Nhà tôi vốn nhomên thanh bạch, ăn uống không được xa hoa như các bậc vương hầu, nhưng nàng cũng nên nhẫn nại ít lâu để chờ đợi Hùng quốc cứu. »

Tần sĩ Thăng vừa nói vừa đứng dậy lui ra. Trương phu nhân kéo tay Hạng hoa Tu mời ngồi. Nữ tỳ pha trà uống,

rồi bầm với Trương phu nhon rằng : « Dám bầm Phu nhon ! Phu nhon định cho nàng Hạng hoa Tu ngủ tại chỗ nào, để chúng tôi sửa soạn. »

Trương phu nhon truyền dọn chõn tây lâu, để cho nàng Hạng hoa Tu ở. Các nữ tỳ vâng mạng, liền đem màn trướng gối nệm lên chõn tây lâu. Nàng Hạng hoa Tu cảm tạ Trương phu nhon rằng : « Chúng tôi chút thân lưu lạc, hồ phận tôi đòi, nhờ Lão gia nói với Hùng quốc cứu mà cứu vớt, nay lại gặp Phu nhon có lòng từ tế, kẻ bèn mọn này thật có phước vô cùng. »

Trương phu nhon nói : « Nàng dạy quá lời ! Nàng có con mắt tinh đời mà biết được Hùng quốc cứu, vì Hùng quốc cứu còn sợ cao đường nên chưa dám đem nàng về. Phu quán tôi đây chẳng qua cũng là « thánh nhon chi mỹ » (1) nên khiến nàng phải tạm nương náu ở đây, mà chờ tin lành. »

Nàng Hạng hoa Tu nghĩ thầm : « Phu nhon nói năng rất khôn ngoan. Cứ xem nhan sắc thì Phu nhon chẳng qua cũng thường thường bậc trung, nhưng cái đức hiền thực, thiệt hơn người. » Trương phu nhon đưa nàng Hạng hoa Tu lên chõn tây lâu, rồi hai người lại cùng ngồi nói chuyện. Nàng Hạng hoa Tu khóc lóc mà kể hết nỗi nỗi trong mười năm trời cho Trương phu nhon nghe, từ khi thân phụ nàng làm Tri phủ Thanh châu thế nào, phải bồi khoản lương tiền thế nào, cho đến khi người chết của hết, cửa nhà sa sút, nàng phải nương tựa ở cửa mẫu rồi bị bán mình vào chõn yên hoa. Nàng Hạng hoa Tu lại nói : « Phu nhon ơi ! Thương hại cho thân tôi mới lên mười tuổi, đã lưu lạc vào chõn hồng lâu. Khi tôi mới đến đó, thật ngỡ ngàng chưa biết gì, học hát học đàn còn có chí là vui thích. Mụ chủ coi tôi như mỗ vàng của mụ, mà trong bọn chị em hồng phấn đều phải nhường là bậc hoa khôi. Không ngờ năm tôi mười ba tuổi, mụ chủ ép tôi tiếp khách, tôi quyết chí không nghe thì

(1) Giúp sức sự tốt cho người.

đánh đập khổ sở, thối thoát đã ba năm, cho đến ngày nay. Hôm nọ mụ gặt tôi, giã cách thương xót tôi là con nhà trăm anh, muốn đem tôi gửi vào chùa, để mụ giữ lấy chút âm đức. Tôi cũng nghĩ như vậy, ai ngờ mụ lòng lang dạ thú kia lại đem tôi mà bán vào Xuân vân viện. Khi tôi vào tới đó, chủ nhưn tức khắc dùng cách nghiêm binh. Thương hại cho thân tôi, thịt nát máu văng, trăm phần đau đớn. Tôi phải năn nỉ với chủ nhưn hẹn lại ít ngày, để may ra có ai thương đến mà chuộc cho tôi chẳng. Nhờ có chị Bá hoa Khôi ở đó cũng xin giúp nên chủ nhưn mới nghe. Phu nhưn ơi ! Vương tôn quý khách bước chơn đến đó, nào ai là người tiếc ngọc thương hoa. Ngờ đâu oan nghiệt đã qua, cho nên lòng trời xui khiến có Hùng quốc cứu đến. Lại được Lão gia đây nói giúp nên chút thân báo nợ có chỗ nương nhờ. Nay gặp Phu nhưn là người có dạ từ tâm, xin rộng thương mà dạy bảo với. Trong nghề mũi chỉ đường kim, tôi đã hơi am hiểu, vậy về việc may vá, nếu Phu nhưn dùng đến, tôi cũng giúp được. »

Nói xong, lại quí xuống đất thưa rằng : « Phu nhưn ơi ! Nếu ngày nay tôi không gặp được Phu nhưn thì đành phải cắt tóc đi tu, đem thân nương nhờ bóng Phật. Đó là một câu tâm niệm của kẻ hèn mọn này, xin thiệt thà mà giải tỏ cùng Phu nhưn vậy. »

Trương phu nhưn nghe nói, động lòng thương xót, cũng đưa hai hàng nước mắt, lấy tay đỡ Hạnh hoa Tu dậy mà nói rằng : « Cái cảnh ngộ của nàng, nói ra càng thêm đau lòng, tôi nghe đã hiểu hết. Nàng cứ yên tâm ở đây, cùng tôi kết làm chị em bạn. Nhà tôi dần thanh bạch, nhưng chưa đến nỗi phải lo sự ấm no. Nàng ở đây chờ đợi trông nửa năm hoặc một năm, hễ Quốc cứu không rước nàng về thì tôi sẽ qua tận nơi nói giúp với cao đường cùng Phu nhưn của Quốc cứu, thế nào cũng xong việc. Duy còn có một điều này tôi xin nói thiệt, vì phu quân tôi có tánh phong lưu, hay ham những đường hoa nguyệt. Đã đành rằng đối với Quốc cứu thì tình bạn hữu là trọng, nhưng chỉ sợ trong khi quá chén, khó lòng giữ được

châu đảo. Vậy nàng nên ở riêng tại chốn tây lầu này, hằng ngày tôi sẽ qua đây trò chuyện. Tôi thấy nàng là người trinh bạch, nên phải nói thiệt, xin nàng nhớ lời.»

Nàng Hạng hoa Tu cảm tạ thừa rằng : « Đa tạ những lời dạy của Phu nhơn, quả Phu nhơn là một người đại nhơn đức.»

Trương phu nhơn đỡ dậy cười mà rằng : « Hai ta đã kết giao với nhau thì nên phải thiệt tình, nhưng tôi mới vừa biết nàng mà tỏ cho biết những điều tâm tình như vậy, xin nàng chớ cười. Còn một việc nữa nữa, tôi cũng xin nói : Tên nàng là Hoa Tu, nhưng hoa nữ còn có khi hoa rụng, khác nào cái gương bạc mạng của khách hồng nhan. Đàn bà con gái, chỉ quý về có một điều giữ được danh tiết, Cái lòng trinh bạch của nàng ví như là một viên ngọc trong giá trắng ngần, vậy nàng cũng nên đổi hai tiếng Hoa Tu làm hai tiếng Ngọc Thanh mới là xứng đáng. »

Nàng Hạng hoa Tu mừng rỡ, liền cúi đầu lạy tạ Trương phu nhơn rằng : « Đa tạ Phu nhơn đã đem hai chữ Ngọc Thanh mà đặt tên cho kẻ hèn mọn này. Tiếc thiếp ngày nay đã vượt khỏi nơi khổ hũ, mà bước chơn vào chốn thiên đường. Phu nhơn ơi ! Hạng ngọc Thanh này biết đời kiếp nào báo đáp được cái ơn lớn ấy.»

Hai người đàm đạo cùng nhau đã gần hết canh ba, lúc đó Trương phu nhơn mới cáo từ lui ra, lên dặn một đứa nữ tỳ tên gọi Thúy Liễu ngủ tại đó để hầu hạ nàng Hạng ngọc Thanh. Nàng Hạng ngọc Thanh thở dài than rằng : « Thế gian sao lại có được người đại hiền như thế này, tài trí đã khôn ngoan, tánh nết lại trung hậu, Hạng ngọc Thanh này phước bạc chẳng biết có được sum hiệp cùng bậc đại hiền này hay không ? »

Than xong, thay áo ngoài đi nằm, con nữ tỳ Thúy Liễu thì nằm ở một cái phản thấp. Nàng Hạng ngọc Thanh vui lòng hã dạ, nằm ngẫm nghĩ đến những việc ban ngày : « Ta chưa được biết cao đường nhà Hùng quốc cứu nghiêm khắc

thế nào, và Chánh thất Phu nhơn ra làm sao, giả tỷ ta chờ đợi trong tám năm hoặc mười năm mà việc không thành thì há chẳng uổng phí một đời xuân xanh lắm sao ? » Mãng nằm nghĩ quanh nghĩ quẩn, rồi lòng lại nhủ lòng rằng : « Hạng ngọc Thanh ơi ! Ngày nay chắc nàng đã được mãn nguyện, còn áy náy điều chi nữa ! Lúc đầu nàng có ngờ đâu lại có tay hào hiệp chịu bỏ ngàn vàng ra để cứu vớt cho nàng. Nay gặp Hùng quốc cứu, lại thêm gặp một vị Phu nhơn từ thiện này thì thân nàng khác nào như một người đã được đăng tiên, sao nàng lại còn tham cầu phú quý. Giả tỷ sau khi tám năm hoặc mười năm, Hùng quốc cứu có thất ước mà nàng phải cắt tóc đi tu nữa thì cũng chẳng phân nan gì. Đi tu đề trước là sám hối cái tội ác của mình, sau là báo đền cái ơn nghĩa của Hùng quốc cứu, há chẳng hay hơn sao ? »

Chủ ý nàng Hạng ngọc Thanh đã quyết định, mới nằm thiu thiu đã ngủ thiếp đi.

Nói qua Trương phu nhơn về đến trong phòng, Tân sĩ Thăng tươi cười đứng dậy đón, rồi nói rằng : « Phu nhơn hôm nay chuyện trò vui vẻ, không còn nghĩ thương đến kẻ ngồi một mình vô vô chờ đợi thân canh ở trong chốn phòng không này. Bây giờ đã quá canh ba rồi, chẳng bao lâu nữa thì trời sáng. Còn nàng Hạng hoa Tu nói những chuyện gì, nàng đã từng trải được bao nhiêu vương tôn quý khách rồi hay là hoa thơm vẫn còn phong nhị ? »

Trương phu nhơn ngồi xuống ghế, nghiêm sắc mặt mà thuật chuyện cho chồng nghe và nói rằng : « Phu quân chớ nên khinh bỉ người con gái ấy, vì nàng là một bậc kiên trinh tiết liệt, chẳng những trong bọn nữ lưu không ai sánh kịp, dầu đến các bậc tu mi nam tử cũng chưa chắc đã được mấy người. »

Trương phu nhơn lại nói cho Tân sĩ Thăng biết rằng đã đổi tên nàng Hạng hoa Tu ra làm Hạng ngọc Thanh. Tân sĩ Thăng cười và nói rằng : « Phu nhơn cũng khéo đa tình mà lo thay cho nàng ! Chắc chỉ trong mười năm nữa, nàng

giữ được một lòng thủ tiết với Hùng quốc cừu hay không ? Huống chi mười năm nữa thì nàng hai mươi sáu tuổi, lúc ấy bóng thiếu quang tướng đã quá chiều xuân, Hùng quốc cừu vị tất đã còn có lòng yêu mến. Phu nhơn chớ vội khen, tôi thiết nghĩ thủ tiết trong mười năm trời, cũng là một việc khó khăn lắm. »

Trương phu nhơn nghe nói thì sầm nét mặt lại trả lời rằng : « Phu quân chớ nên nói những lời khinh bạc như vậy. Sao phu quân không nhớ chuyện xưa : Lương Hồng cừ án vẫn vui cùng Mạnh Quang; Tề Vương khởi nghiệp cũng nhờ về Võ Diêm, duyên số người ta chẳng qua bởi trời, nhan sắc mà làm gì. Huống chi Hùng quốc cừu là người quân tử, khi nào lại vì cơ nhan sắc suy kém mà thay đổi tấm lòng vàng đá hay sao ? »

Tân sĩ Thăng nghe nói, cả cười mà rằng : « Phu nhơn ơi ! Tôi nói chơi đó thôi, có sao Phu nhơn lại có ý giận. Phu nhơn năm nay tuy lớn tuổi, nhưng so với các cô thiếu nữ, chưa chắc đã kém về xuân. Huống chi tôi cùng Phu nhơn là vợ chồng kết phát với nhau, dầu đường tử tức muộn màng, nhưng hai chữ « tiền tình » tôi cũng chưa hề dám nghĩ đến. Thôi, Phu nhơn cứ đi nghĩ, để mặc chuyện nhà người ta, can chi mà bàn đến. »

Sáng hôm sau, nữ tỳ Thúy Liễu vào, tay cầm một trăm lạng bạc, đưa cho Trương phu nhơn và bầm rằng : « Thưa Phu nhơn, nàng Hạng ngọc Thanh biểu con đưa món tiền này để nhờ Phu nhơn mua giùm cho mấy bộ áo vải xấu và các món đồ dùng. »

Tân sĩ Thăng cười và nói rằng : « Nàng định sắm sửa lịch sự để nay mai về phủ Quốc cừu đó, chớ áo mặc thường thì cần chi phải mua cho tốn. » Trương phu nhơn nói : « Đây là nàng định mua áo mặc thường thôi, chớ nếu sau này về phủ Quốc cừu, thì lo gì chẳng có năm bảy bộ áo rất lịch sự đưa đến. Ta nhận món tiền này sắm sửa cho nàng, còn dư bao nhiêu thì để dành cho nàng may áo lạnh. »

Từ đó nàng Hạng ngọc Thanh cứ ở yên tại nhà Tần sĩ Thăng.

Lại nói chuyện Hùng khởi Phụng về phủ, vào yết kiến cha mẹ, bẩm rõ về việc thương tình nàng Hạng hoa Tu, và đã đem ngàn vàng chuộc cho nàng ra, và gởi tại nhà Tần sĩ Thăng, để Tần sĩ Thăng xếp đặt cho nàng sau này đi xuất gia đầu Phật. Vợ chồng Hùng Hiệu nghe nói gật đầu. Hùng khởi Phụng lại cáo từ lui vào nhà trong thăm vợ là nàng Lương cẩm Hà.

Lương phu nhơn vẫn ngồi trơ trơ, không hề nhúc nhích, hình như không thấy Hùng khởi Phụng đến. Hùng khởi Phụng vỗ nhẹ vào vai, rồi cười và hỏi rằng : « Sao Phu nhơn lại ngồi một mình vô vô như vậy, không ngâm thơ vịnh phú cũng biểu muội cho đỡ buồn ? »

Hùng khởi Phụng vừa nói vừa cầm lấy tay Lương phu nhơn, rồi ngồi ở bên cạnh. Lương phu nhơn cười lại mà rằng : « Là thật ! Việc này là thật ! Ngàn vàng mua một trận cười ! Tôi đây là đàn bà con gái, chỉ được phép ngồi một mình ở trong phòng, còn tha hồ cho thiên hạ vui sướng. »

Lương phu nhơn nói mà có ý giận, mặt đỏ phừng phừng, đứng dậy đi chỗ khác. Hùng khởi Phụng ngồi ngáy người ra nói rằng : « Phu nhơn thấy tôi bỏ ngàn vàng mua một người mỹ nữ rồi có ý ghen đó chăng ? Tôi xin hỏi Phu nhơn : Nếu tôi là người đắm nguyệt say hoa thì đêm nay khi nào lại còn về đây, có lẽ tôi đã ngủ tại Xuân viên rồi. Đâu tôi có ở đêm nơi đó ngày mai tôi về, hai thân tôi cũng cho là đi chơi phiếm một đêm, có lấy chi làm tội nặng. Và vừa rồi hai thân tôi không hề nói gì, bây giờ tôi vào đây, Phu nhơn lại nói lời thôi như vậy, thiệt là không biết nghĩ. Nực cười thay cho đứa bất hiền này, cái tình đậm đà êm ái trong sáu năm trời, ai ngờ về việc này mà thành ra đổ vỡ. »

Lương phu nhơn nghe nói, càng thêm căm tức, chầu mày nghiến răng mà rằng : « Tôi đẹp duyên cùng phu quân trong sáu năm trời nay, nào tôi có làm điều gì trái phép, mà nay

phu quân lại nở mồm miệng nhểch mắng tôi là đứa bất hiếu. Thôi bây giờ phu quân cứ đi mua một con kỳ nữ mà lập riêng giang sơn, còn tôi là đứa bất hiếu, phu quân cũng đừng ngó đến nữa ! Nực cười cho phu quân, sai người về nói dối hai thân như vậy mà hai thân cũng tưởng thiệt. Than ôi ! Một con kỳ nữ mà nói là con nhà lương gia ! Một con kỳ nữ lại chịu tình nguyện xuất gia đầu Phật, có phải là kẻ lừa dối để đem ngàn vàng mà mua một con kỳ nữ đó không ? Phu quân muốn mua kỳ nữ thì mặc phu quân, có sao lại buộc cho tôi cái tiếng ghen ghét. Trời ơi ! Cần chi phu quân phải nhểch mắng tôi là kẻ bất hiếu, cái ân tình phu quân cùng tôi trong sáu năm trời, ngày nay tôi cũng liều như ngọn nước thủy triều chảy xuôi vậy. Phu quân đã nhểch mắng tôi là đứa bất hiếu thì bây giờ phu quân cùng tôi lên nhà trên để thưa lại với hai thân để nhờ hai thân phân đoán ra làm sao ? Và lại tôi chưa có phạm tội gì trong lệ Thất xuất mà.

Lương phu nhơn nói rồi nước mắt ràn rụa chảy xuống như mưa. Hùng khởi Phụng lại càng giận lắm, nói rằng : « Đàn bà chỉ biết cái ghen, tức là có tội. Nói rằng bất hiếu, lại còn cho là oan ức hay sao ? Dám đem cái bụng dạ nhỏ nhen của đàn bà mà lường cái lòng quang minh chánh đại của người quân tử thì thử có đáng ghét hay không ? »

Hùng khởi Phụng vừa nói vừa vùng vằng đứng dậy quay đi. Lương phu nhơn liền nắm lấy áo, khóc òa lên nói rằng : « Không, không đi được ! Phu quân phải lên nhà trên với tôi mới được. »

Hùng khởi Phụng hăm hăm nổi giận, không nhớ là Lương phu nhơn đang khi có thai, mới lấy tay đẩy mạnh một cái và mắng rằng : « Đứa hồn hão này đã làm cho ta đau lòng, lại còn muốn làm cho hai thân ta thêm mỗi buổi rầu mới hả dạ hay sao ? »

Nói rồi liền bỏ đi qua thư phòng. Lương phu nhơn nặng nề yếu đuối, bị Hùng khởi Phụng đẩy ngã lăn xuống đất. Các nữ tỳ vội vàng xúm lại đỡ Lương phu nhơn ngồi lên trên ghế, thấy Phu nhơn nét mặt tái mét, nước mắt khóc không nói câu gì. Các nữ tỳ sợ hãi, chạy lên nhà trên để báo với vợ chồng Hùng Hiệu.

Khi Vệ dống Nga vương phi bước vào thì Phi Loan quận chúa đang ngồi ở bên cạnh Lương phu nhơn mà nữ nhơn khuyên giải. Phi Loan quận chúa thấy Vệ vương phi đến, vội vàng đứng dậy chào. Lương phu nhơn có ý hổ thẹn, cũng gương dậy mà nói với Vệ vương phi rằng : « Vừa rồi con vấp chơn, nhưng chưa hề ngã, nữ lý thấy vậy, vội vàng lên báo, để khiến Vương phi kinh sợ mà tới đây, thật là lỗi tại con vậy. »

Vệ vương phi dặn bảo các nữ tỳ phải coi sóc cẩn thận, rồi cũng Phi Loan quận chúa bước ra. Vệ vương phi vừa đi vừa hỏi Phi Loan quận chúa rằng : « Diệt nữ ơ ! Con đến trước ta, vậy con có biết vì duyên cớ chi mà xảy ra việc này không ? » Phi Loan quận chúa nói : « Diệt nữ chưa ngủ, có mụ Thôi mẫu vẫn hầu hạ biểu tâu con (chỉ Lương phu nhơn) đến thuật chuyện cho con nghe rằng : Vì việc đem ngàn vàng mua một con kỳ nữ, nuôi giấu ở ngoài mà hai vợ chồng cãi nhau. Biểu huynh con nổi giận, mắng biểu tâu con là đứa bất hiếu. Biểu tâu con nắm lấy áo, định kéo lên nhà để mắng mẩu. Biểu huynh con lại nhểch mắng là đứa bất hiếu kia đã phạm tội ghen là một điều trong lệ « Thất xuất », nay lại còn muốn làm cho kinh động hai thân nữa, rồi biểu huynh con đẩy một cái, biểu tâu con nặng nề yếu đuối, cho nên té lăn xuống đó. Việc này thì biểu huynh và biểu tâu con đều có lỗi cả. Thiết tưởng cô mẫu bất tất phải hỏi đến, chỉ nên gọi riêng biểu huynh con mà khuyên bảo từ rày chớ có như vậy nữa, kẻo để sự lo sợ cho hai thân. »

Vệ dống Nga vương phi nghe nói, vui vẻ nói rằng : « Con nói phải lắm ! Biểu huynh con thật nóng nảy quá, không nhớ là vợ đang có thai. Còn con dâu ta xưa nay tánh vốn hiền hòa, không biết cớ sao ngày nay lại xảy ra chuyện ghen tương ấy. Nay ta cũng phải ngăn mặt làm ngo, để cho người ngoài khỏi sanh điều dị nghị. Vậy ta nhờ con sáng sớm ngày mai, vào mà liệu lời khuyên giải, khiến biểu tâu con biết rằng biểu huynh con vốn tánh nóng nảy, chớ xưa nay vẫn là người đúng đắn, không hề đắm nguyệt say hoa. »

Vệ dõng Nga vương phi lại tùm tùm cười nói rằng :
« Đột nữ ời ! Ta lạ cho cái tánh của Hùng khởi Thần (em ruột Hùng khởi Phụng, đã đính ước kết duyên với Phi Loan quận chúa) nó lại không giống anh nó chút nào, nết na hòa nhã, nói năng dịu dàng, sau này vợ chồng con cùng nhau sum hiệp một nhà, chắc được muôn phần vui vẻ. »

Vệ dõng Nga vương phi nói xong, về phòng yên nghĩ. Phi Loan quận chúa cũng trở về phòng mình. Khi về tới phòng, Phi Loan quận chúa cứ trần trọc mãi không ngủ được, chỉ thổ vắn than dài mà than rằng : « Cha mẹ ời ! Cha mẹ nở lòng bỏ con ở nhà cô mẫn này, khiến thân con kia nào như con yến lạc đàn mà nương náu ở trước mái nhà người ta. Con dâu chẳng ra con dâu, con gái cũng chẳng ra con gái, thiệt là dở dở dang dang. Lại còn nổi lỗ mẫn ta ở quê nhà chẳng biết bây giờ đã được bình phục hay chưa ? Đói trông mấy bạc, lòng to thêm nỗi hồi hời. Cha mẹ ời ! Chẳng biết thân con sau này rồi ra thế nào. Cứ theo như lời chị Lương cầm Hà nói thì anh Hùng khởi Phụng là người tánh khí càng cường, vợ đang có thai, mà nở đang tay xô ngã, thì còn ăn ai nổi gì. Vừa rồi cô mẫn ta lo sợ nhị lang (Hùng khởi Thần) cũng như vậy cho nên tùm tùm lời nói giải, nhưng ta xem nhị lang phong độ còn kém anh, nhu nhược như thể đàn bà, so với tánh ta, lại ngang trái khác nhau, sau này cũng khó giữ được duyên ư phận đẹp. »

(Xem tiếp tập 7)

Nhà in TÍN ĐỨC THƯ XÃ xuất bản

25, đường Saïourcin, 25

SAIGON

Điện thoại : 20.678

HẬU TÀI - SANH - DUYÊN

(Tiếp theo sự tích Mạnh-lệ-Quân)

Hồi thứ năm

Doãn-thượng-Khanh đi sứ Cao-ly.

Hùng-khởi-Phụng mắc mưu nữ-chúa.

Phi Loan quận chúa ngẫm nghĩ hồi lâu, rồi nằm thiêm thiếp ngủ. Bỗng thấy mình đứng ở trên một ngọn núi cao, nhìn quanh bốn phía, lặng ngắt như tờ, chỉ có các giống rắn rít kéo đến, mùi tanh hơi khó chịu. Phi Loan quận chúa đang lưỡng cuống không biết làm sao thì bỗng thấy người anh là Triệu Cấu một tay cầm thanh bảo kiếm, một tay nắm con xích giao mà kêu: « Phi Loan em ơi ! Em chớ kinh sợ, anh đã bắt được con yêu quái ấy rồi ! Cha mẹ và cô mẫu đều cứu được cả, anh em chị em cũng chẳng còn lo ngại nỗi gì. » Phi Loan quận chúa nghe nói, cúi nhìn con xích giao, thấy hai mắt sáng quắc, khi thấy Phi Loan quận chúa thì ngẩng đầu lên, nhót dài chảy ra, mùi tanh xông mũi, Phi Loan quận chúa kinh hồn mất vía, kêu lớn một tiếng, rồi giật mình tỉnh dậy, mồ hôi chảy đầm đìa, lúc ấy mới biết là mình mơ màng trong một giấc chiêm bao.

Lại nói chuyện Đỗ man Hưng Phục vẫn giao thông với Mã Thuận để bày mưu lập kế mà hại Doãn thượng Khanh và cha con Hùng hậu. Bữa nọ Mã Thuận đến nói với Đỗ man Hưng Phục rằng : « Các quan đại thần trong triều ai cũng cậy thế quan Doãn thừa tướng mà khi tôi là bọn nội giám. Nhưng không biết rằng nội giám này mai sau đắc thế thì dầu cái oai quyền của quan Thừa tướng cũng chẳng vững gì ! »

Đồ man Hưng Phục cười mà nói rằng : « Cũng bởi ông có tánh hiền từ, chớ tôi thấy bọn Quyền Xương và Uông Kim, ai ai cũng xu phụng. Doãn thừa tướng có tiếng là nghiêm trực, mà khi thấy bọn họ, cũng chào hỏi tươi cười. Còn nói gì Bình giang vương thì lại càng quá hơn nữa ! »

Mã Thuận nghe qua, nổi giận nói rằng : « Cũng là một bọn nội giám hầu cận Thiên tử mà chúng nó lại kẻ trọng người khinh. Vậy tiên sanh có kế chi để cho tôi khỏi cái tức này hay không ? »

Đồ man Hưng Phục nói : « Không được, một người là phụ huynh Tả hoàng hậu, một người là cửu tử Hữu hoàng hậu. Như vậy tôi còn dám nói gì, dẫu có nói cũng không ăn thua vào đâu. Ngày trước tôi tâu cùng Thánh thượng xin lập Hữu hoàng hậu, chót nữa đã bị mất đầu, bây giờ thì tôi xin rút lui không dám bàn việc chi nữa ! »

Mã Thuận nghe nói, đáp bàn nói rằng : « Nếu vậy đành để cho bọn họ khinh khi mình hay sao ? »

Đồ man Hưng Phục nói : « Cũng có cách làm được, nhưng chỉ sợ tôn ông không dám làm mà thôi. »

Mã Thuận mừng hỏi rằng : « Cách nào ? Tiên sanh hãy nói thử tôi có dám làm hay không cho biết. »

Đồ man Hưng Phục nói : « Vừa rồi có biểu chương ở Cao ly gửi về có nói : Số là vua Cao ly tạ thế, con hãy còn nhỏ, vợ vua Cao ly là nàng Nam Kim lên ngôi cửu ngũ. Nam Kim nữ chúa sợ vẫn vô triều thần có lòng ly phản, nên Nam Kim nữ chúa muốn xin Thiên tráo ta phái cho mấy vị đại thần đến để phong vương. Nam Kim nữ chúa thiết lòng xin nội thuộc. Trong mấy hôm nay, triều đình đang nghị bàn chưa biết phái ông nào đi. Bây giờ ông nên tâu cùng Hữu hoàng hậu phái Doãn thượng Khanh đi chuyện ấy, rồi lại viết riêng một phong thư mật báo cho Nam Kim nữ chúa bảo cầm Doãn thượng Khanh ở lại Cao ly để giúp việc chánh trị. »

Mã Thuận nghe xong, mừng rỡ nói rằng : « Thật là một diệu kế, nhưng chỉ hiềm về nỗi Doãn thượng Khanh năm

mày đã già yếu, lại là chỗ thân thích với Thái hậu và Hữu hoàng hậu, chưa chắc triều đình đã chịu để cho đi xa. »

Đỗ man Hưng Phục cười và đáp rằng : « Tôi đã biết trước là ông không thể làm nổi, nhưng còn một kế này nữa. »

Nói rồi, liền ghé vào tai Mã Thuận mà dặn nhỏ.

Nói qua Hùng hậu về cung, bỗng thấy thánh giá giáng lâm, Hùng hậu tuy có sự phiền não mặc lòng, cũng phải gương cười gương nói để ra tiếp thánh giá. Hôm ấy, Thiên tử ngồi nơi đó, ai ngờ một đêm vui giả mà long thai bỗng báo tin mừng. Ngặt vì có pháp thuật của Phi Giao hoàng hậu làm cho Hùng hậu tối ngày lẫn thẩn, hay nói xàm nói nhảm một mình, có lúc lại ngồi khóc. Thân thể của Hùng hậu một ngày một gầy mòn, chỉ còn da bọc xương. Phi Giao hoàng hậu thì cứ cách một ngày lại ăn cần thãm bồi, thấy Hùng hậu như vậy biết là pháp thuật của mình đã ứng nghiệm, nhưng giả cách buồn rầu, bèn tâu với vua Anh Tôn rằng : « Muốn lâu bệnh hạ ! Cứ như bệnh trạng của Chánh cung Hoàng hậu thì cũng hơi nặng, xin bệnh hạ cho triệu thái y vào để chữa mạch. Thần thiếp nghĩ có lẽ tại vì cái long thai mà sanh ra đó chăng. »

Vua Anh Tôn khoát tay, phán rằng : « Trẫm không phải là bệnh, cần chi phải triệu đến thái y. Bây giờ trẫm chán con người ấy lắm rồi, từ nay trở đi, ai khinh chớ nhắc đến nữa. »

Phi Giao hoàng hậu nghe qua mừng thầm, lại vào nam nội thuật rõ sự tình cho Thái hậu và tâu rằng : « Muốn lâu Thái hậu ! Hùng hậu căn bệnh cũng lạ lắm, xin Thái hậu cho triệu thái y vào, và truyền cho Vệ vương phi vào ở trong cung để đêm ngày coi sóc thuốc thang, để cho thần thiếp được yên tâm một phần. »

Phi Giao hoàng hậu vừa tâu vừa ứa hai hàng nước mắt xuống. Thái hậu tưởng là thiệt tình mới phán biểu rằng : « Việc đó chẳng qua bởi năm xung thán hận mà ra, vậy con chớ lo

ngại. Vả con là người hiền thực xưa nay, ai lại không biết, bây giờ không cần phải đòi Vệ vương phi vào cung làm chi, hãy cho triệu thái y vào xem mạch rồi cho toa đề hết thuốc và lên cùng Thiên tử hay với. »

Phi Giao hoàng hậu nghe nói biết là Thái hậu đã mắc mưu của mình rồi thì trong lòng mừng thầm, nhưng ngoài mặt vẫn làm bộ âu sầu buồn bã mà tâu cùng Thái hậu rằng : « Muốn tâu Thái hậu ! Con đối với Chánh cung Hoàng hậu, thật một lòng quý mến, chỉ sợ Vệ vương phi lại nghe lời thị phi của người ngoài mà nghi ngờ chỉ con chăng. Nếu không có việc hai tên nữ lý Dương nguyệt Anh và Trương xảo Nhi kia thì con không ngại gì. Nếu sau này Chánh cung Hoàng hậu mà có sự gì thì con tránh sao cho khỏi mang tiếng là người vong ơn bội nghĩa. »

Lúc ấy có Gia Tường công chúa đến, Thái hậu che ngồi hẳn một bên, cho nên những lời Phi Giao hoàng hậu tâu bày, Công chúa đều nghe rõ hết. Giây lát Công chúa vào thăm bà Ôn phi, mới thuật chuyện và ngợi khen Phi Giao hoàng hậu. Đến khi về phủ, Phò mã, Công chúa lại thuật chuyện cho Triệu Cấu nghe, Triệu Cấu cười lật không nói câu gì.

Lại nói qua Phi Giao hoàng hậu ngày kia đang ngồi ở trong cung, bỗng thấy nội giám Mã Thuận bước vào, vẻ mặt buồn rầu, tới trước mặt Phi Giao hoàng hậu quì xuống dặt tâu rằng : « Muốn tâu Hoàng hậu ! Ngày nay Hùng hậu ngọc thể khiếm an. Thái y chẩn mạch, nói là vì cơ uất ức mà thành bệnh. Việc như vậy mà cha con Bình giang vương ở chốn triều đường lại giở giọng hăm he lớn lối. Hai cha con nói : Hề Tà hoàng hậu mà có mạng hệ nào thì... »

Phi Giao hoàng hậu hỏi : « Thì... sao ? Người hãy nói tiếp cho ta nghe. »

Mã Thuận tâu rằng : « Trăm lạy lệnh bà, hạ thần không dám tâu. »

Phi Giao hoàng hậu nói : « Ta xá tội cho người, người cứ tâu cho ta rõ. »

Mã Thuận cúi lạy tâu rằng : « Chúng nó nói : Nếu Hùng hậu có bề nào thì Hữu hoàng hậu phải thương mạng. Chúng nó lại còn nói nhiều điều thậm tệ hơn nữa. »

Phi Giao hoàng hậu hỏi : « Nó còn nói ta thế nào nữa ? »

Mã Thuận tâu rằng : « Tâu lệnh bà, chúng nó nói là lệnh bà dám mê hoặc thánh tâm, bề ngoài giả cách tôn kính Tả hoàng hậu, để mua chuộc lấy cái tiếng hiền thực, mà bề trong thì dùng mưu gian để tóm thâu quyền hành trong cung ; chúng nó lại còn nói ngày nay triều đình có hai vua và còn nhiều điều nói ra không tiện, vậy xin lệnh bà từ nay phải lưu tâm một chút mới được. »

Phi Giao hoàng hậu trợn mắt nghiêng rằng, vùng vằng đứng dậy, đập búa hét lớn rằng : « Hay cho Hùng Hiệu ! Nhà người dám cậy quyền ý thế mà coi thường ta, cái thù này ta phải báo. Bởi ta nghĩ lời dặn của hai thân ta, cho nên ta không nổi lòng, ai ngờ nhà người lại dám giữ giọng lớn lối như vậy. »

Phi Giao hoàng hậu vừa nói vừa ngồi xuống ghế, cúi đầu ngâm nghĩ, chưa biết dùng kế gì để hại họ Hùng. Mã Thuận lại tâu rằng : « Tâu lệnh bà ! Lệnh bà chớ có giận dữ mà làm cho người ta biết được ý mình, lệnh bà nên cười nói như thường mới được. Hễ bề hạ có giáng lâm thì lệnh bà cố xin cho con Hùng Hiệu là Hùng khôi Phụng phải đi sứ Cao ly. Lại còn quan Thừa tướng là Doãn thượng Khanh cũng hay bề đảng xua với Hùng Hiệu lắm. Sở dĩ Hùng Hiệu dám cậy thế hành hung, cũng là ý có oai quyền của Doãn thừa tướng. Nay sắp dịp Cao ly nữ chúa là nàng Nam Kim dung biểu cầu xin một thuộc, có xin phải mấy viên đại thần đến để phong vương. Thánh thượng chưa biết phải ai, nếu lệnh bà bảo tâu thì chắc Thánh thượng phải nghe lời, dầu Thái hậu có ngăn trở cũng không thể được. »

Tâu xong Mã Thuận vừa lui ra thì có thánh giá đến. Phi Giao hoàng hậu vội vàng chạy ra quì xuống nghinh tiếp. Vua Anh Tôn nét mặt vui cười, lấy tay đỡ dậy rồi vào cung. Phi Giao hoàng hậu tâu rằng : « Muốn tâu bề hạ ! Thái y vào xem mạch nói bệnh tình của Chánh cung nương nương không phải là vi long thai, chẳng biết có nên tin hay là không ? »

Vua Anh Tôn cả cười và phán rằng : « Ái khanh chớ lo ngại ! Cần chi cái việc nhỏ mọn ấy mà ái khanh ngày nào cũng nghĩ đến. Bây giờ trẫm có một việc đang muốn bàn với ái khanh : Nguyên vua Cao ly tạ thế, con hãy con thơ ấu, vì mới có sáu tuổi. Vợ là nàng Nam Kim lên làm nữ chúa, có đứng biểu cầu nội thuộc, muốn xin mấy vị văn thần qua sách phong, để cuộc lễ thêm phần long trọng. Trẫm nghĩ mãi chưa chọn được ai. Vừa rồi, Mã Thuận có tâu cùng trẫm rằng : Trong triều ngày nay chỉ có Doãn thượng Khanh là người có đủ tài năng, đã trải thờ ba triều, hiện đang làm Thừa tướng, nhưng chỉ e năm nay người đã bảy chục tuổi rồi, nếu lặn lội qua đến Cao ly, thì tuổi già sức yếu đi sao cho thấu. »

Phi Giao hoàng hậu nghe nói mừng thầm bên tàu rằng : « Bây giờ Chánh sứ thì đã có quan Doãn thừa tướng rồi, nhưng Phó sứ đã chọn được ai chưa ? »

Vua Anh Tôn nói : « Phó sứ cũng chưa chọn được ai hết. »

Phi Giao hoàng hậu tâu rằng : « Quan Binh bộ thị lang là Hùng khởi Phụng văn võ toàn tài, lại là một vị hoàng thân nữa, nếu được Hùng khởi Phụng làm Phó sứ thì cái mưu nội thuộc của Cao ly nữ chúa kia, chắc chắn là được thành công. »

Phi Giao hoàng hậu tâu chưa dứt lời, vua Anh Tôn đã tẩm tặc ngợi khen rằng : « Ái khanh đã bảo cử được người quả có lương tài, vậy mà trẫm chưa nghĩ ra. »

Nói xong, liền lập tức ban chiếu, sai Doãn thượng Khanh và Hùng khởi Phụng đi sứ Cao ly. Hôm ấy Vệ vương phi nghe tin Hùng khởi Phụng đi sứ Cao ly, thì ngồi chết đứng trong lòng. Hùng Hiệu kêu Hùng khởi Phụng đến nói rằng : « Này con ơi ! Cha con ta mang ơn triều đình rất nặng mà chưa biết lấy chi để báo đáp. Ngày nay con phụng chỉ làm Phó sứ qua Cao ly, ấy là nhằm dịp để cho con được tận trung báo quốc đó. Quan Doãn thừa tướng năm nay tuổi già, con đi với người, con nên phải đề ý coi chừng

cần thận, bởi vì Nam Kim nữ chúa tuy là muốn nội thuộc, nhưng ta còn e cho người Cao ly chưa chắc đã có lòng trung thành. Hoặc bọn thần hạ không theo, hoặc nữ chúa có ý hối thì lại sanh điều rắc rối. Vậy con đến đó nên liệu thế mà làm, cốt sao cho người Cao ly phải kính phục. Giương danh hiển thân là sự đại biểu, con làm sao cho khỏi nhục đến nước, hại đến thân và được nên tiếng tốt muôn đời là quý. »

Hùng Hiệu nói rồi thì Vệ đông Nga vương phi nói : « Mấy lời cha con đã dặn thật đã hết điều, ta không cần phải dặn thêm gì nữa. Nhưng đêm nay con nên vào trong phòng ăn căn từ biệt cùng vợ con, để sáng mai ra đi. »

Hùng khởi Phụng nói : « Xin thân mẫu chớ nhắc đến đứa bất hiếu ấy, con không muốn nhìn mặt nó nữa. Còn những lời huấn dụ, con xin ghi lòng tạc dạ, quyết không dám để di nhục đến hai thân. »

Hùng khởi Phụng nói xong lui ra, Hùng Hiệu mới hỏi duyên cớ làm sao ? Vệ đông Nga vương phi phải kể hết đầu đuôi cho Hùng Hiệu nghe. Hùng Hiệu nghe nói, chồm chồm cười mà rằng : « Nếu vậy thì con dâu ta vô lễ quá. Không biết tánh con ta không phải như ai mà dám nói năng bậy bạ như vậy. Con ta đi chuyến này cũng chẳng lâu gì, chỉ trong nửa năm sẽ về tới nơi. Tài trai nên khí khái, ta chớ cưỡng bách nó phải chịu khuất một người dân bà. Cũng như Phu nhon cùng tôi thuở xưa, nói về võ nghệ thì Phu nhon là một tay nữ tướng. Hai ta cùng làm là hữu tiên phuông mà lúc nào tôi cũng trái ý với Phu nhon. Vậy mà từ lúc triều đình giáng chỉ cho hai ta được đẹp duyên cầm sắt, đến nay cũng đã được hai mươi năm trời rồi, nhưng tôi cũng coi như có một ngày. »

Hùng Hiệu quay lại bảo Phi Loan quận chúa rằng : « Diệt nữ ời ! Cũng vì vậy mà ta không bao giờ bàn đến sự cưới thiếp, chớ nếu Vương phi ra ý khắc nghiệt thì ta là kẻ vô phu, chưa chắc ta chịu bó tay ở trong khuôn phép. »

Hùng Hiệu nói xong, lại nhoẽn miệng cười. Vệ đồng Nga cùng Phi Loan quận chúa cũng cười theo. Phi Loan quận chúa cáo từ lui ra, rồi vào phòng thuật chuyện cho Lương phu nhơn nghe. Lương phu nhơn nghe qua châu rơi lã chã, có ý hối hận, muốn nói mà không biết nói thế nào, bèn nghĩ thầm : « Ta không ngờ hôm nay phu quân ta lại đi sứ Cao ly, làm cho ta vì việc cãi nhau mà ta không được tỏ lời từ biệt cùng phu quân trước khi lên đường. » Lương phu nhơn thở vắn than dài một hồi, rồi kêu gia nhơn vào sửa soạn các đồ hành trang cho Hùng khởi Phụng. Vừa lúc ấy có quan Thừa tướng Lương trấn Lân đến. Cha con Hùng Hiệu vội vàng ra nghinh tiếp. Lương trấn Lân nói với Hùng Hiệu rằng : « Không biết có sao mà Thánh thượng lại phê chuẩn cho quan Doãn thừa tướng đi sứ Cao ly như vậy ? Quan Doãn thừa tướng là một bậc lão thần, trải thờ ba triều, tôi thiết tưởng Thánh thượng không nên để cho người đi. Tôi đang dưỡng bệnh ở nhà, nghe được tin này, nên lấy làm tức lắm. »

Hùng Hiệu ngẫm nghĩ hồi lâu, rồi đáp rằng : « Khi thánh chỉ ban ra, quan Nguyễn trung đô đã cố can ngăn, trả lại thánh chỉ, và xin chọn một vị đại thần khác. Một hồi lại có thánh chỉ ra truyền cho quan Nguyễn trung đô rằng : Nguyễn công cậy thế là lão thần, nhiều lần khinh lờn quốc pháp. Thượng hoàng đã giao triều chánh cho trẫm, có sao Nguyễn công lại dám coi thường. Vả việc đi sứ Cao ly này quan hệ lắm, một là truyền bố đức oai, hai là thấu lấy cương thổ, có sao lại còn ngăn trở, triều đình cần nhất phải có pháp luật, nếu ai trái phép, trẫm khó lòng khoan thứ. Thánh chỉ ấy mọi người đều biết, thì tôi còn dám nói gì. Vả con tôi hiện sung chức Phó sứ, tôi lại càng không dám nói nữa. »

Lương trấn Lân nghe lời Hùng Hiệu nói, trong lòng nổi giận, đứng dậy ra về, đi thẳng đến phủ Doãn thừa tướng, không đợi cho gia nhơn bẩm báo, cứ xuống kiệu bước vào. Doãn thượng Khanh vội vàng ra tiếp, cười mà nói rằng : « Kính chào quan Lương thái sư ! »

Lương kiến Lân nói : « Tôi nghe tin quan Thừa tướng sắp đi xa, nên tôi tới đây định hỏi xem tôn ý nghĩ sao, mà lại không hề từ chối một câu nào vậy ? »

Doãn thượng Khanh cười mà đáp rằng : « Đạo làm thần tử, hề vua sai chết cũng phải liều chết, huống chi là đem việc ích quốc lợi dân mà sai kẻ lão thần này, thì lẽ nào kẻ lão thần lại dám từ chối. »

Doãn thượng Khanh nói chưa dứt lời thì gia nhơn vào báo có Phò mã Triệu Câu đến. Phò mã Triệu Câu cúi chào và nói với Doãn thượng Khanh rằng : « Thừa cữu tổ ! Thái hậu sai tôi đến nói với cữu tổ rằng : Việc đi sứ Cao ly này là một việc quan trọng của nước nhà, nên không dám lấy ý riêng mà ngăn cản, chỉ xin dặn người phải gìn vàng giữ ngọc trong khi đường xá xa xuôi thiên sơn vạn thủy. Cữu tổ đi Cao ly rồi thì triều đình sẽ triệu biểu thúc về nhậm chức nơi Kinh, đợi khi cữu tổ về, đặt cho con cái sum vầy dưới gối. »

Doãn thượng Khanh cười mà rằng : « Quái lạ ! Lão thần phụng mạng đi sứ, sang phong vương cho nước Cao ly, cũng là việc thường, không hiểu có sao Thái hậu lại lo sợ. Phò mã bày vẽ tâu với Thái hậu, nói Doãn thượng Khanh này, giả tỷ như bị giam hãm như Tô Vĩ đã bị bên nước Phiên nữa thì cũng quyết không bao giờ chịu đổi lòng đâu. »

Lúc ấy Doãn thượng Khanh ngồi trên xe nệm bông, hai bên che hai cái quạt, oai phong lẫm liệt như một vị thành hoàng. Còn quan Phó sứ là Hùng khởi Phụng thì bấy còn trai trẻ, dung mạo đường đường, hai bên tả hữu có năm trăm quân ngự lâm đi theo. Lại có Trương Long và Triệu Hồ là hai tay võ tướng, dũng lực hơn người, cũng đi hộ vệ cùng nhau nhắm Cao ly tấn phát.

Đi hơn lâu mới tới Cao ly, Nam Kim nữ chúa nghe báo, liền giáng chỉ rằng : « Ngày nay có Sứ thần ở Thiên triều đến; các quan văn võ triều thần đều phải ra đón rước. »

Bá quan triều thần vưng mạng, cùng nhau ra nghinh tiếp. Doãn thượng Khanh và Hùng khởi Phụng mỗi người tay cầm một cái cờ tiết mao đi thẳng vào chón triều đường. Khi vào tới nơi, thấy đuốc hoa sáng rực, đỉnh trầm hương bay, giữa treo một cánh rèm châu, hai bên phía ngoài có các cung nữ đứng hầu. Doãn thượng Khanh chờ hoài không thấy Nam Kim nữ chúa ra tiếp chiếu, mới hỏi rằng : « Từ xưa đến nay, các vua nước Cao ly vẫn một lòng thủ lễ với thiên triều, có sao ngày nay có Sứ thần ở thiên triều sang phong vương, mà nữ chúa của người lại không ra tiếp chiếu ? »

Các quan văn võ triều thần khúm núm đáp lại rằng : « Nữ chúa tôi sợ dĩ không ra tiếp chiếu, một là vì hổ phận liễu bờ, sợ ra không liện, hai là còn đang có tang, không thể bận đồ kiết phục được. »

Doãn thượng Khanh nói : « Nữ chúa dẫu hổ phận liễu bờ, nhưng lễ phong vương là một lễ rất quan trọng, không thể trốn mà không ra tiếp chiếu. Gót theo lệ thì xưa nay các nước phụ dung cáo tang mà có Sứ thần ở thiên triều đến thì nước nào cũng phải đổi đồ kiết phục để ra tiếp kiến. Và nữ chúa nước người sanh trưởng trong Trung Hoa thì Đại Nguyên ta tức là tổ quốc của nữ chúa đó. Có sao lại dám khinh thường, hay là tưởng cái lưỡi gươm của kẻ Sứ thần này không bén đó chăng ? »

Nam Kim nữ chúa nghe nói, truyền cuốn rèm châu lên, rồi gột sen thùng thỉnh bước ra. Nữ chúa lúc ấy tuy đã ngoài bốn mươi tuổi, nhưng phong tư chẳng kém chỉ một người thiếu nữ hầy còn đang xuân. Khi ra tới nơi, Nam Kim nữ chúa quì xuống làm lễ tiếp chiếu, chúc câu vạn tuế. Các quan văn võ triều thần cũng đều phủ phục để nghe Sứ thần tuyên chiếu.

Sau khi tuyên chiếu rồi, Nam Kim nữ chúa cúi đầu lạy tạ. Các cung nữ xúm lại đỡ Nam Kim nữ chúa dậy, đứng ở trước thềm vàng. Nam Kim nữ chúa đưa tay tiếp lấy thánh,

chỉ rồi mời Doãn thượng Khanh ngồi đề lạy tạ và nói rằng :
« Chẳng mấy khi tướng công tới đây, khiến cho thiếp được
thừa tiếp tôn nhan, thật lấy làm vinh hạnh lắm. Thiếp xin cúi
đầu tuân theo lời chỉ giáo của tướng công. »

Doãn thượng Khanh tỏ ra ý khiêm tốn mà đáp rằng :
« Tôi chỉ xin nương nường cố giữ cho trọn điều tín nghĩa
thôi. »

Nam Kim nữ chúa lại mời Hùng khởi Phụng ngồi đề lạy
tạ. Ai ngờ hai người ấy nguyên có cái phong lưu ngiệt trái
từ xưa, lúc ấy bỗng thấy nhau, khiến cho hai mặt càng thêm
ngờ ngẩn. Nam Kim nữ chúa nghĩ thầm : « Mặt này được
như đèn ông cũng đã nhiều, nhưng chưa thấy ai đẹp như
Hùng quốc cửu. Trời ơi ! Cái mối tương tư này có lẽ thêm
hại cho ta ! »

Nam Kim nữ chúa nghĩ vậy, mới định thần mà nói rằng :
« Chẳng mấy khi Quốc cửu lại đi giá đến tiểu bang này,
thiếp xin cúi đầu bái tạ. »

Hùng khởi Phụng đứng dậy chối từ mà rằng : « Nương
nường làm chúa một nước mà lại khiêm tốn quá như vậy
tôi đâu dám thọ lễ. »

Nam Kim nữ chúa mời ngồi, rồi lui vào phía trong, bỏ
rèm châu xuống, ngồi ở trong rèm nhắm nhía Hùng khởi
Phụng mà nghĩ thầm rằng : « Không ngờ thế gian lại có
người lịch sự như vậy ! Khuôn mặt người này thật giống
Hoàng phủ Thiếu Hoa năm xưa như đúc ! Tư tình vương vẫn
khiến cho lòng ta luống những bồi hồi. » Nam Kim nữ chúa
đang ngâm nghĩ thì có nội giám qui tâu rằng : « Muốn tâu
lệnh bà ! Nhị vị Sứ thần thiên triều đã ngồi vào ngự yển, xin
lệnh bà ban rượu mời. »

Nam Kim nữ chúa truyền đem chén ngọc rót rượu rồi
sai cung nữ bưng ra. Hai tên cung nữ bưng hai chén rượu
qui xuống đứng mà thưa rằng : « Kính chào hai vị Sứ thần, nữ
chúa tôi sai đem hai chén rượu này ra để kính mời. »

Doãn thượng Khanh và Hùng khởi Phụng đều cầm lấy
chén rượu mà tỏ lời cảm tạ. Khi tiệc xong, hai vị Sứ thần

lui ra nhà công quán để an nghỉ. Trong công quán cũng trần thiết một cách rất long trọng, có bốn người mỹ nữ đứng hầu. Doãn thượng Khanh nói : « Ta đã có bọn gia tướng theo hầu rồi, không cần phải dùng đến bọn mỹ nữ nữa. »

Bốn người mỹ nữ nghe nói đều cúi đầu lui ra, lại liếc mắt dòm lên Hùng khởi Phụng, đều lấy làm khen ngợi và nghĩ thầm rằng : « Sao thiên triều lại có được người nam tử dung mạo tuyệt vời như vậy. »

Còn Nam Kim nữ chúa lui vào trong cung, tháo mào cưỡi áo, ngồi dựa xuống ghế mà thở vắn than dài, không thốt lời gì. Hồi lâu, lòng lại nhủ lòng rằng : « Bây giờ ta biết dùng kẻ chi mà lưu Hùng khởi Phụng ở lại đây được ? »

Nữ chúa nghĩ quanh nghĩ quẩn, lại nói một mình rằng : « À, cứ như lời trong chiếu thư của thiên triều nói thì hai vị Sư thần này đều là tay học rộng tài cao, vậy sáng mai ta cho triệu riêng Hùng khởi Phụng vào cung để giảng sách cho ta nghe. »

Sáng hôm sau Nam Kim nữ chúa truyền cho nội giám bày ngọc yển ở trong điện Thái cực, rồi sai triệu Hùng khởi Phụng vào. Khi Hùng khởi Phụng vào tới nơi, nữ chúa mừng rỡ xiết bao, truyền cuốn rèm châu lên, đứng dậy ra đón, miệng mỉm cười mà bảo Hùng khởi Phụng rằng : « Hùng quốc cửu, xin miễn lễ, mời người hãy ngồi ! »

Hùng khởi Phụng ngồi xuống ghế, cung nữ dâng trà. Hùng khởi Phụng nói : « Chẳng hay hôm nay nương nương triệu tôi vào đây có việc chi ? »

Nữ chúa nói : « Hùng quốc cửu ơi ! Tôi sanh trưởng ở Trung Hoa, chẳng may xấu số, phải lưu lạc đến cõi xa xôi mọi rợ này, tuy là được làm Hoàng hậu, nhưng cái mặt hoa da ngọc này há chẳng ưỡng phụ lắm sao ? Tuồng gì là giống hời tanh, thân ngàn vàng để ở danh mã hồng ! Cha mẹ tôi năm xưa cũng có mộng án vua Cao ly cho phép qua đây thăm tôi, nhưng vì không quen phong thổ nên phải trở về, bỏ một thân tôi ở đây trôi nổi. Mỗi khi tôi nghĩ đến đất tổ quê cha, nhìn đàn ngựa bay, luống nhớ hai hàng nước mắt. Thấm

thoát hơn hai mươi năm trời nay, tôi vẫn một lòng tận trung báo quốc, khiến nước Cao ly phải hằng năm tấn cống thiên triều. Nếu đem tôi mà so sánh với bà Chiêu Quân đời Hán (1) thì cái công lao của tôi có phần lớn hơn. Ngày nay quốc vương Cao ly bằng bà, Thái tử hãy còn trẻ dại, mới lên sáu tuổi. Vì vậy tôi phải tạm quyền ngôi vua, mà dâng biểu xin thiên triều cho mấy vị Sứ thần tài cao học rộng sang phong vương, đề trấn áp thần dân ở Cao ly này. May sao duyên trời dạn rủi, Quốc cứu và Doãn tướng công phụng mạng tới đây. Vậy hai ngài hãy nên tạm lưu ở đất man dã này trong vài ba năm, tôi sẽ giao cả triều chánh cho quan Doãn tướng công, còn Quốc cứu thì cứ ở trong cung với tôi, tự khắc trong ngoài đều phải bái phục. »

Nữ chúa vừa nói vừa chum chim cười, hai mắt đưa tình, liếc Hồng khởi Phụng. Hồng khởi Phụng nghiêm sắc mặt mà đáp rằng : « Nương nương nghĩ thế là lầm ! Tôi phụng mạng thiên triều tới đây, cốt để giúp cho nước Cao ly được yên tĩnh. Chừng trong một vài tháng, bề thần dân khuất phục rồi thì chúng tôi phải về phụng mạng với thiên triều. Vả Doãn tướng công là một bậc lão thần ở thiên triều, khi nào lại chịu làm tôi hạ quốc. »

Nam Kim nữ chúa lại cười mà rằng : « Quan Doãn tướng công không thể lưu lại được, nhưng còn Quốc cứu thì đang tuổi thanh xuân, cao đường ở nhà đều khỏe mạnh cả, dẫu Quốc cứu ở đây lăm năm hoặc mười năm đi nữa thì cũng được chớ sao ! »

Hồng khởi Phụng nghe nói, không bằng lòng nên đáp, rằng : « Nương nương không nên nghĩ như vậy. Tôi là một nhà quốc thích ở bên thiên triều, không khi nào lại chịu làm tôi nước Cao ly, dẫu nương nương muốn ép buộc thế nào, tôi cũng không dám vâng mạng. »

Nam Kim nữ chúa truyền đem ngọc trân ra rót rượu mời Hồng khởi Phụng. Khi ấy Nam Kim nữ chúa nói : « Thưa Quốc cứu ! Thiếp không dám có ý gì đâu, xin Quốc cứu bớt giận làm lành mà uống chén rượu này. Hôm nay chỉ biết

(1) Chiêu Quân về đời Hán, một họa vật trong bộ « Song Phụng ký duyệt ».

uống rượu cho thật say, còn việc ngày mai đến ngày mai sẽ bàn đến. »

Uống được ba tuần rượu thì có các ca nữ đến, người khảy đàn, kẻ múa hát, thật là một cuộc vui rất tưng bừng. Nữ chúa bưng chén rượu mời Hùng khởi Phụng mà rằng : « Khúc hát này là một khúc « Dương xuân » của thiếp tự chế ra. Nay đang mùa đông mà diễn khúc hát này để hiến Quốc cửu xin Quốc cửu hãy gương uống thêm mấy chén nữa. »

Hùng khởi Phụng nói : « Đa tạ lòng quý báu của nương nương, tôi đã được nghe tiếng oanh, lại được xem điệu múa. Bây giờ tôi đã say rồi, tiêu lượng không thể chịu nổi, vậy xin cho tôi cáo từ. »

Nam Kim nữ chúa cản lại mà rằng : « Quốc cửu hãy chậm một chút. Số là tôi mới lập được một cái đài ở trong Xuân viên, nhưng chưa có băng ghế chi cả. Chẳng mấy khi Quốc cửu sang tới đây, xin mời Quốc cửu đi dạo chơi, luôn dịp viết giùm cho tôi một tấm băng. »

Nói rồi truyền cho cung nữ đốt đèn lồng để ra ngự chơi chốn Xuân viên.

Các cung nữ vàng mạng, sửa soạn đồ hành nghi, nào tàng vàng quạt vẫy, nào túi trầm lưu hương, coi rất nghiêm chỉnh. Nam Kim nữ chúa ngồi trên loan xa, Hùng khởi Phụng cỡi hoa thông mã, cùng nhau dạo xem phong cảnh trong Xuân viên. Nữ chúa nói cùng Hùng khởi Phụng rằng : « Thưa Quốc cửu ! Tôi ngồi trên xe, Quốc cửu cỡi ngựa thì hai ta khó đi đôi mà nói chuyện cùng nhau được, chỉ bằng Quốc cửu sang qua xe mà ngồi chung với tôi cho tiện nói chuyện. »

Nữ chúa vừa nói vừa có ý hồ thẹn, nét mặt đỏ bừng, Hùng khởi Phụng chau mày đáp rằng : « Nương nương vốn sanh trưởng ở bên nước Trung Hoa là một nước có lễ nghĩa, có sao lại nói những câu như vậy. Nương nương phải nhớ mình là chủ thần dân trong một nước, vậy thì nên giữ nghiêm trang đứng đắn, chớ bắt chước những thói tư tà. »

Nói rồi cũng ngồi trên mình ngựa, chậm chậm đi theo sau xe. Tuy lúc ấy tiết đông tiêu sái; nhưng lại có thanh từng, hồng mai đua nở, nên cảnh cũng ưa nhìn. Đi đến một cái đài kia, nội giám qui xuống tàu rằng : « Muốn tàu lệnh bá ! Đây là Vọng tiên đài ! Trèo lên trên đài, có thể nhìn qua bốn mặt, ngó thấy cả sông Áp lục giang. »

Nam Kim nữ chúa truyền dừng xe lại, rồi thung thính bước xuống, đi thẳng vào Vọng tiên đài. Hùng khởi Phụng bắt đầu đi cũng phải xuống ngựa đi theo. Khi lên đến trên đài, nhìn quanh bốn phía, quả nhiên là một nơi danh thắng, núi xanh cao ngất, nước biếc lượn vòng, càng nhìn càng thấy vẻ đẹp. Hùng khởi Phụng nghĩ thầm : « Nước Cao ly hình thể cũng hiểm yếu lắm, vì vậy mà từ đời Tã, Hôn, cho chí Đường, Tống đã mấy lần quân Trung Hoa đến đánh, đều bị thua. Ngày nay ta đã nhơn dịp tới đây, cũng nên khuyên Nam Kim nữ chúa đầu hàng, để cho yên bờ cõi. Chỉ hiểm một nơi nữ chúa lại có lòng tự tả, buông những lời hoa nguyệt như vậy, ta biết mở miệng nói sao cho Nữ chúa khỏi méch lòng. » Hùng khởi Phụng đang cúi đầu ngâm nghĩ thì Nam Kim nữ chúa nói : « Hùng quốc cứu hãy thử nhìn về cửa sổ phía nam này mà xem, đứng một chỗ này có thể thấy khắp được cả bảy mươi hai đảo. »

Hùng khởi Phụng chạy lại gần cửa sổ phía nam, ngó ra mặt biển quả nhiên trông thấy bảy mươi hai đảo, vây bọc xung quanh nước Cao ly. Hùng khởi Phụng nghĩ thầm : « Một nơi hiểm yếu như vậy, dầu có trăm vạn hùng binh cũng không làm chi nổi. Chẳng biết hồi bốn năm trước, cứu phụ ta đem binh tới đây dùng mưu kế nào mà làm cho các nước man di phải khiếp phục ? »

Nam Kim nữ chúa bưng chén trà mời Hùng khởi Phụng uống, miệng cười chầm chầm mà nói rằng : « Trà này là Dương tiên trà ở Trung Hoa đem đến, xin mời Quốc cứu uống. »

Hùng khởi Phụng đỡ lấy chén trà, nét mặt nghiêm trang, Nam Kim nữ chúa lại hỏi : « Quốc cứu năm nay được bao nhiêu tuổi ? »

Hùng quốc cửu nói : « Năm nay tôi hai mươi bốn tuổi. » Nam Kim nữ chúa gật đầu nói : « Nếu vậy thì năm Quốc cửu còn đang đi học, lúc ấy tôi đã hai mươi tuổi. Giả sử tôi mà gặp Quốc cửu thì tôi sẽ âm đi chơi, hoặc làm mua đồ chơi cho Quốc cửu. Ai ngờ thời giờ thấm thoát, mà ngày nay Quốc cửu đã trưởng thành, trở nên một người mỹ mạo trường phu. Quốc cửu ơi ! Thật là duyên trời đưa đến, khiến cho tôi được phĩ nguyện trăm năm cùng Quốc cửu. »

Hùng khởi Phụng nghe nói, giả cách như người không hiểu, nên đáp rằng : « Nương nương định dạy tôi đề băng ở chỗ nào, xin nương nương cho đi giả đến chỗ ấy. »

Nam Kim nữ chúa lại lên xe, Hùng khởi Phụng cỡi ngựa theo sau. Đi đến một tòa đền dài, xung quanh kẻ có cả ngàn gốc mai, lại có hai cây bá trống ở hai bên, phía sau trồng toàn một thứ trúc xanh, bóng râm che mát, còn phía trong dài thì chưng dọn rất hoa mỹ. Nội giám quì xuống tâu rằng : « Muốn tâu lệnh bà ! Đây đã tới nơi dài tân tạo đó, xin lệnh bà vào ngự. »

Nam Kim nữ chúa xuống xe, mời Hùng quốc cửu vào, truyền đem văn phòng tứ bảo và thứ giấy Cao ly ra để xin chữ của Hùng khởi Phụng. Nội giám vàng mạng, đem đủ giấy mực ra bày trên long án. Nữ chúa nói với Hùng khởi Phụng rằng : « Quốc cửu học rộng tài cao, xin vì tôi mà đặt tên cho cái đền dài tân tạo này. Chỗ này là một chỗ để khi nào tôi giao quốc chánh cho Thái tử rồi thì về ở đây mà di dưỡng tánh tình. »

(Xem tiếp tập 8)

Nhà in TÍN ĐỨC THƯ XẤ xuất bản

25, đường Sabourain, 25

SAIGON

Điện thoại : 20.678

HẬU TÀI - SANH - DUYÊN

(Tiếp theo sự tích Mạnh-lệ-Quân)

Hùng khởi Phụng nhắm nhía xung quanh, rồi viết mấy chữ và nói rằng: « Tôi thiết nghĩ nương nương ráng giữ sao cho trọn lòng kiên trinh vàng đá. Song the chiếc bóng, chỉ nên cùng mai hoa hay là từng bá kết bạn đồng tâm. Vậy tôi xin đặt tên cái đài này là « Tam hữu đồng tâm đài ». Nam Kim nữ chúa có ý hồ thẹn, mặt đỏ bừng, nhưng cũng mỉm cười tỏ lời cảm tạ. Nữ chúa lại nói: « Ba vạn sáu ngàn ngày là mấy, cảnh phù du trông thấy cũng nực cười. Người ta đang độ tuổi xuân mà gặp được bạn tri kỷ, biết yêu hương tiếu ngọc, để cùng nhau đẹp duyên cầm sắt buộc chực giải đồng tâm, tưởng không bao giờ còn nỡ phụ lời thề. Hiếm vì nổi hồng nhan bạc mạng, rỗng vàng lại thường phải tắm nước ao tù. Trao thân cùng bọn ngu dân ấy, thì còn biết tình là cái chi nữa. Quốc cứu oai! Người ta ở đời, công danh phú quý, muôn vật đều là giả cả, có chẳng chỉ một chữ tình! » Nam Kim nữ chúa nói dứt lời thì Hùng khởi Phụng cười lật mà đáp rằng: « Tôi phụng mệnh Thiên triều tới đây, trước là để viếng tang quốc vương, sau là để gia phong cho Nữ chúa, vậy tôi chỉ biết lễ nghĩa là trọng, xin nương nương chớ nói đến chữ tình. Nương nương ở ngôi vương phi trong hai mươi năm trời nay, cái ân tình đối với quốc vương thuở xưa, tưởng ngày nay nữ chúa chưa có thể quên được. Cao ly nguyên là một nước có lễ nghĩa, mà nương nương là một người Trung Hoa, xin nương nương phải nên tự trọng. Và tôi cùng nương nương vốn không quen biết, cũng không thân thích chi cả, chỉ vì sợ mạng mà

gặp gỡ nhau, rồi đẩy kẻ bắc người nam, ngàn dặm xa cách, cao chi nường nường lại nói đến chữ tình, là việc không hợp cảnh. Tôi khuyên nường nường nên một lòng thủ tiết, đừng hưởng lấy cái phút thanh nhàn. » Nữ chúa quá thẹn, thành ra tức giận, nhưng ráng dần cơn giận nói rằng : « Xin nghe theo lời chỉ giáo ! » Nam Kim nữ chúa lại nói : « Nghe lời Quốc cửu nói, khiến cho tôi hối hận vô cùng, tiếc rằng bây giờ tôi mới được gặp. Thôi hôm nay tôi hãy xin cùng Quốc cửu uống rượu vui, để kết làm bạn tri giao. »

Nói xong, truyền bày một tiệc rượu ở Đồng tâm đài. Trong khi uống rượu, Nam Kim nữ chúa dùng hết cách phong tình để trêu ghẹo Hùng khởi Phụng, nhưng Hùng khởi Phụng cứ giữ nghiêm nét mặt, không hề nhún lên. Nam Kim nữ chúa nghĩ được một kế, mới cười cùng Hùng khởi Phụng rằng : « Mấy câu tôi nói với Quốc cửu vừa rồi là lời nói chơi, xin Quốc cửu chớ để tâm. Chẳng qua vì tôi quá mến tài năng của Quốc cửu, muốn cùng Quốc cửu trò chuyện trong ít lâu đó thôi. Nhưng đến sao cũng gọi là duyên. Hôm nay sẵn có tiệc rượu ở Đồng tâm đài này, xin Quốc cửu cho tôi được nghe những lời cao luận. »

Nói rồi, truyền kêu bọn ngoại sủng vào mà phán rằng : « Chẳng mấy khi có Hùng quốc cửu ở thiên trào tới đây, các người phải quí đứng cho Quốc cửu, mỗi người ba chén rượu. Hễ Quốc cửu không uống thì các người sẽ bị trách phạt. » Bọn ngoại sủng vàng mạng, lần lượt nhau mà chầu rượu. Một người đi đầu mặt phấn môi son, tóc mây mườn mướt, coi như người cung nữ, hai tay bưng chén ngọc quí xuống nói với Hùng khởi Phụng rằng : « Bẩm Quốc cửu ! Chúng tôi vàng mạng nữ chúa tôi, xin kính dâng Quốc cửu một tuần rượu. » Hùng khởi Phụng mỉm cười mà rằng : « Các người cứ mời nữ chúa uống, còn ta để ta tự rót mà uống, không cần các người phải mời. »

Nói rồi, liền rót chén rượu thật lớn, uống thẳng một hơi. Nam Kim nữ chúa kinh ngạc nói rằng : « Hùng quốc

«Cứu lưu lượng ghê quá! Tôi chỉ uống được năm bảy chén nhỏ mà thôi.» Nữ chúa nói rồi truyền cho bọn ngoại sứ rằng : « Các người lấy chén lớn mà mời Quốc cửu, còn ta dùng chén nhỏ để ngồi tiếp rượu hầu Quốc cửu cho vui.» Bấy giờ mọi người xúm lại mời Hùng khởi Phụng. Hùng khởi Phụng một lúc uống kè hàng ngàn chén rượu mà mặt vẫn không thấy đỏ, cứ nghiêm nhiên ngồi, không hề nói bậy chút nào. Nam Kim nữ chúa đứng dậy lên xe về cung, truyền cho bọn ngoại sứ, phân bốn người ở lại để hầu hạ Hùng khởi Phụng. Nam Kim nữ chúa lại tủm tỉm cười mà bảo Hùng khởi Phụng rằng : « Đêm nay Quốc cửu ngủ lại Đồng tâm đài này thì cái nghĩa đồng tâm là thế nào, tưởng cũng nên phải nghĩ đến.»

Nói rồi quay xe về thẳng, để Hùng khởi Phụng ngủ tại đó. Hùng khởi Phụng buồn rầu mà nghĩ thầm rằng : «Ta phụng mạng đi sứ, ngờ đâu lại xảy ra việc này. Bấy giờ ta bị khốn tại đây, quan Doãn thừa tướng ở ngoài, người phải nóng lòng sốt ruột. Người lại đoán cho ta là phường niên thiếu, ham mê tửu sắc, thành ra đắm đuối không về.»

Lại nói chuyện quan Chánh sứ là Doãn thượng Khanh ở ngoài nhà công quán, nóng lòng sốt ruột, không hiểu có sao trời đã tối sẫm mà Hùng khởi Phụng vẫn chưa thấy về. Doãn thượng Khanh nghĩ thầm : «Hùng quốc cửu năm nay hãy còn trẻ tuổi, huyết khí chưa định, có lẽ vì ham mê tửu sắc mà vui chén quá say chẳng? Nhưng Quốc cửu xưa nay tánh hạnh đúng đắn khi nào lại đến nỗi như vậy.» Doãn thượng Khanh nghĩ vậy, mới kêu Phiến quan mà hỏi rằng : «Cớ sao hôm nay nữ chúa người lại triệu riêng một mình Hùng quốc cửu vào cung, mà đến bây giờ chưa thấy về?» Phiến quan nói : «Cung cấm là nơi nghiêm mật, chúng tôi ở ngoài, nào được biết gì. Hoặc giả Hùng quốc cửu cùng nữ chúa tôi có thân tình gì chẳng?» Doãn thượng Khanh nổi giận mắng rằng : «Các người nói bậy. Nếu vậy, ta phải lập tức vào yết kiến nữ chúa để hỏi coi vì sao lại giữ Hùng quốc cửu ngủ đêm tại trong cung?»

Nói rồi truyền kêu Trương Long và Triệu Hồ sắp xe đi vào triều. Bỗng thấy nội giám ra truyền chỉ rằng : « Bẩm tướng công, nữ chúa tôi thấy Hùng quốc cứu học rộng tài cao, nên lưu ở trong cung, để cùng nữ chúa tôi tu bổ lại bộ quốc sử của nước Cao ly. Việc này chừng vài ba năm mới xong, chúng tôi phụng mạng nữ chúa sai ra lấy các thứ y phục cần dùng đem vào cho Quốc cứu. » Doãn thượng Khanh nghe nói, lại càng tức giận, la hét lên mà rằng : « Đứa nào muốn chết mới dám lấy y phục của Quốc cứu ! Bây hãy về kêu nữ chúa bây tới đây mà lấy ! Nếu muốn tu bổ quốc sử thì cần chi phải giam hãm Quốc cứu tại trong cung ? Nữ chúa bây sao dám loạn ngôn, hãy là định cấm cố Sứ thần thiên triều đó chăng ? » Nội giám cười mà nói rằng : « Thưa Doãn tướng công ! Bây giờ nữ chúa tôi không có ở trong triều, tướng công vào cũng vô ích, xin tướng công chờ đến sáng mai sẽ vào. » Trương Long cũng nói : « Vậy thì xin tướng công nên chờ đến sáng mai sẽ hay. »

Lúc ấy các Phiên quan đã bày tiệc rượu, sơn hào hải vị, di phẩm kỳ trân không thể nào mà tả cho xiết. Lại có quan Thừa tướng Cao ly cùng các triều thần đến dự tiệc. Cao ly Thừa tướng bưng chén rượu mời Doãn thượng Khanh mà nói rằng : « Chúng tôi phụng mạng nữ chúa tôi ra hầu rượu tướng công. Xin tướng công cứ yên lòng, sáng mai vào triều, tướng công sẽ bàn việc quốc chính, đem tài kinh luân tế thế mà giúp cho nước chúng tôi. Đợi đến tiết Nguyên đán này, các đấng lại triều, chúng tôi sẽ tiễn đưa tướng công về nước. » Doãn thượng Khanh bất đắc dĩ nên cơn tức giận, rồi nói : « Lão phu phụng mạng thiên triều qua tới đây, là muốn giữ cho tình bang giao được hòa hảo, nhưng nữ chúa lại lưu Hùng quốc cứu ở trong cung để tu bổ quốc sử, việc ấy thật là một việc vô lý. Nếu định tu bổ quốc sử thì sao không cho lão phu dự vào một tay, trước là tránh những lời thị phi, sau là khiến hai nước khỏi sanh lòng nghi hoặc. »

Thừa tướng Cao ly nói : « Nữ chúa tôi vốn là người thông thái, rộng xem các sách, hay khảo cứu những việc xưa, cho nên muốn lưu Hùng quốc cứu ở luôn tại trong cung, để tiện khi có điều gì muốn hỏi. »

Sáng hôm sau, Doãn thượng Khanh dậy sớm, chỉnh tề mũ áo, định đi vào triều, bỗng nghe báo có Thuận thiên vương đến yết kiến. Doãn thượng Khanh mời vào. Thuận thiên vương bước vào, cúi chào mà thưa rằng : « Kính chào Doãn tướng công ! Tôi ngưỡng mộ đại danh của tướng công đã lâu mà chưa có dịp tiếp kiến, hôm nay tướng công phụng mệnh thiên triều qua tới đây, chẳng những may riêng cho phần tôi, mà lại là may chung cho cả nước tôi nữa. Xin mời tướng công ngồi, cho chúng tôi được lạy mừng. »

Doãn thượng Khanh cũng khiêm tốn đáp lễ lại và hỏi rằng : « Chẳng hay đại vương có phải là người quốc thích đó không ? » Thuận thiên vương nói : « Tôi cùng quốc vương tôi trước là anh em ruột. Ngày nay tôi phụng mệnh nữ chúa tới đến thượng thuyết với tướng công. Xin mời tướng công ngồi. Tôi đây là một kẻ vô phu, rảnh rỗi về khoa ngôn ngữ, chỉ xin thật thà nói thẳng mà thôi. »

Doãn thượng Khanh đáp rằng : « Vâng xin mời đại vương ngồi. Có điều gì tôi xin lãnh giáo. »

Thuận thiên vương cười rồi kéo ghế ngồi lui xuống một chút. Tả hữu dâng trà. Doãn thượng Khanh lại hỏi rằng :

« Chẳng hay có việc chi, xin đại vương cứ dạy ! »

Thuận thiên vương đáp rằng : « Nào có việc chi đâu. Nguyên vì việc Thái tử mà tôi phải đến đây để cầu khẩn tướng công. Năm nay Thái tử đã lên sáu tuổi, cần phải học võ lòng, thời may lại có Hùng quốc cứu tới đây, nên nữ chúa tôi muốn cấm Quốc cứu ở trong cung để dạy Thái tử. Vả bộ quốc sử của nước tôi khiếm khuyết nhiều chỗ, nếu muốn tu bổ lại, cần phải nhờ đến bậc đại nho. Vâng xin phiền tướng công chủ trương việc ấy cho, để cùng các quan trong Hàn lâm viện nước tôi tu bổ quốc sử. Trong viện Hàn

lâm, cũng có nhiều sách vở, đủ tài liệu mà nghiên cứu được. Bây giờ trước hết xin dâng một ngàn lượng vàng để làm sinh lễ, xin tướng công vui lòng nhận cho, còn các tướng sĩ theo hầu, nước tôi xin cấp lương bổng một cách rất trọng hậu. »

Thuận thiên vương nói xong, thì ngoài cửa có người bưng lễ vật vào. Doãn thượng Khanh từ chối mà rằng : « Lão phu phụng mạng thiên triều tới đây, cốt để giúp việc quốc chánh. Tu bổ quốc sử, cũng tức là một việc trong quốc chánh, lão phu xin tuân mạng, hà tất phải dùng đến lễ vật làm chi. Ngày nay lão phu xin gửi của ấy vào kho, khi nào về nước, lúc ấy sẽ bái lãnh. Còn Hùng quốc cứu vốn là người tánh khí khảng khái, nếu giữ luôn tại trong cung, thì Quốc cứu không bao giờ chịu, vậy phải cho Quốc cứu thông thả ở ngoài, mới có thể yên được. »

Thuận thiên vương nói : « Tướng công chẳng cần phải lo ngại. Vừa rồi, tôi có vào yết kiến Hùng quốc cứu thì thấy Hùng quốc cứu diện mạo khôi ngô, oai phong凛冽, thật là một vị sao Văn Xương ở trên trời giáng sanh nơi trần thế, lại nghe những lời nghị luận của Quốc cứu lỗi lạc hơn người, như vậy Quốc cứu chẳng những là một bậc lương tá của thiên triều mà lại là một ngôi phước tinh cho triều bang tôi vậy. Ngày nay tôi xin tỏ thiết để tướng công biết, tướng công chớ có từ chối, đừng anh hùng nên phải tùy cơ. »

Nói rồi, đứng dậy cáo từ lui ra. Doãn thượng Khanh nghe nói có ý nghi ngờ, nghĩ thầm rằng : « Người này nói nhiều câu kỳ dị, chắc ở trong phải có ẩn tình, nhưng hẳn lấy lễ nghĩa mà đối với ta thì ta cũng không nên cự tuyệt. » Doãn thượng Khanh nghĩ vậy, liền gọi Trương Long và Triệu Hồ vào mà dặn rằng : « Khi trước Bình giang vương có nói chuyện cho ta biết rằng nhị vị tướng quân có sức khỏe, một mình địch nổi muôn người. Nay ta nhờ nhị vị tướng quân ráng làm nên công nghiệp như Bàn Siêu thuở xưa, một là không phụ lòng Bình giang vương, hai là về sau sẽ được từ ấm thế phong, để tiếng anh hùng hào kiệt. Ta xem ý Nam Kim nữ chúa thì hình như muốn cấm cố Hùng quốc cứu trong cung, chưa biết

giờ nào mới cho về. Nhị vị tướng quân nên nghĩ ơn triều đình, mà khuyên bảo quân sĩ, trên dưới một lòng, phòng khi có xảy sự gì thì ta phải hiệp lực đồng tâm, cùng nhau giữ lấy quốc thể. Mà muốn có sự đồng tâm chặc chẽ, ngày nay ta muốn uống máu ăn thề cùng tướng sĩ cho tỏ cái lòng sống chết có nhau. »

Nói rồi cởi áo bào ra, chích máu cánh tay nhỏ xuống chén rượu. Trương Long và Triệu Hồ thấy vậy, liền nhóm các quân sĩ lại mà giải tỏ chơn tình, đem lời Doãn thượng Khanh nói mà thuật lại cho các quân sĩ nghe. Các quân sĩ nghe nói, đều qui xuống khước rằng : « Chúng tôi xin nguyện một lòng vưng lời Thái sư mà tận trung báo quốc. »

Trương Long và Triệu Hồ cùng các tướng sĩ đều chích máu để phát thề. Bỗng có mấy tên gia đình cũng chạy ra qui xuống bầm rằng : « Bẩm Thái sư ! Chúng tôi tuy tôi tớ phận hèn, nhưng cũng dám xin một lòng phát thề. »

Doãn thượng Khanh thấy tướng sĩ đều một lòng, lấy làm mừng rỡ, lại dặn cùng Trương Long và Triệu Hồ thỉnh thoảng phải luyện tập quân sĩ để phòng khi có việc. Mỗi khi Nam Kim nữ chúa sai nội giám đem nhơn sâm và các thứ mỹ vị ra ban cho Doãn thượng Khanh thì Doãn thượng Khanh cũng đều hồi thăm tin Hùng khởi Phụng.

Lại nói qua viện Hàn lâm nước Cao ly có một tên riêng gọi là Tu văn quán. Viện đứng đầu trong Tu văn quán cũng gọi là chủ bút, đem các hạn đồng liêu đến bái yết Doãn thượng Khanh, lễ mạo rất cung kính. Doãn thượng Khanh mời ngồi rồi nhắm nhía các viên trong viện Hàn lâm, thấy viên nào cũng mặt mũi nhần nhỏ, kỳ hình quái trạng, không thể tả cho xiết. Đến lúc bàn qua việc tu bổ quốc sử, Doãn thượng Khanh hỏi về các kinh điển của nước Cao ly trước, kẻ thì ngây ngô, cứ ngẩn mặt ra nhìn, kẻ thì khoe khoang, nói nhiều câu hoang đường vô cớ, cũng có kẻ hơi am hiểu văn lý, trả lời được một đôi câu. Doãn thượng Khanh chỉ bảo trước sau, chia ra từng liết từng đoạn, mọi người nghe nói, ai nấy đều kinh sợ mà thần phục là một bậc thiên tài. Chúng tự biết

minh học thiển tài sơ, nay được gặp Doãn thượng Khanh, nên lấy làm mừng rỡ.

Bỗng thấy một tên gia đình đến gần quì xuống bái chào với Doãn thượng Khanh rằng : « Tôi là Tô Thành, có một việc riêng muốn bẩm bạch. »

Doãn thượng Khanh vẫn biết Tô Thành là một người cần thận xưa nay, nay thấy việc quan hệ như vậy, mới quay đầu lại nhìn kỹ hừu lại ra. Tô Thành đến gần bái chào rằng : « Từ khi Hùng quốc cửa vào cũng, tôi vẫn hằng ngày đến chỗ cửa cung, dò la bọn nội giám. Trong bọn nội giám có một người tuổi già tên gọi Trương Thuận. Nguyên là người Trung Hoa, khi trước theo Nam Kim nữ chúa qua tới đây, sung vào hàng túc trực, nhưng nữ chúa không tin dùng. Đến nay đã hơn hai mươi năm, tình cảnh rất bần cùng khổ sở. Tôi có tặng cho hắn bốn tấm lụa và một trăm lượng bạc, lại còn nhận hắn làm nghĩa phụ. Hắn mừng rỡ bội phần, dãi tôi rất tử tế. Có khi vui chuyện, hắn nói cho tôi được biết rằng Nam Kim nữ chúa có lòng yêu mến Hùng quốc cửa. . . »

Nói đến đó, Tô Thành lại kể tại bái chào hồi lâu, rồi lại nói : « Hôm đầu Nam Kim nữ chúa đề Hùng quốc cửa ngũ tại Tam hửu đồng tâm đại, cho bốn người ngoại sung hầu hạ, không biết Quốc cửa nói gì mà bốn người ngoại sung đến nửa đêm phải lui ra hết. Hôm sau lại cho bốn tên cùng nữ vào thì Quốc cửa cứ thấp đèn ngồi sáng đêm, nữ chúa không làm sao được, mới «bị» để cho Quốc cửa ngũ yên một mình. Tôi đã hỏi dò đường lối trong cung, định đêm hôm nay lên vào chỗ Quốc cửa ở, thử xem quang cảnh ra làm sao. »

Doãn thượng Khanh nói : « Chết rồi ! Trong cung bao nhiêu quân canh gác, làm sao mà vào được, không khéo lại bị chúng bắt được thì đề tiếng xấu cho người Trung Hoa. »

Tô Thành nói : « Không hề chi ! Chúng tôi đã có phép ngoại, xin Thái sư hãy ngồi đợi, chỉ độ quá canh ba tôi sẽ đem được tin về. »

Doãn thượng Khanh gật đầu cho đi. Đêm hôm ấy Doãn thượng Khanh ngồi đợi Tô Thành. Còn Tô Thành trở về thất

lưng gọn gù, lấy vải quần chơn thật chặc. Lại phủ khăn trùm đầu, chỉ hở hai con mắt. Canh ba đêm hôm ấy, lên đến cửa cung, trèo tường mà vào. Khi vó tới nơi, trời tối như mực, chẳng có đèn đuốc chi hết, chỉ vắng vắng trên lầu cao có tiếng người khoe. Tô Thành cứ theo lời dặn của Trương Thuận hôm trước mà tìm đường lối, lần mò cho đến một nơi đình đài, lên đánh đá lửa lên soi, thấy có cái biển vàng đề năm chữ « Tam bửu đồng tâm đài ». Tô Thành chạy đến bên cửa, cố sức đẩy mạnh một cái, hai cánh cửa mở tung ra, ngó phía trong có thấp ngọn đèn sáng rõ, Hùng khởi Phụng thì đang ngồi xem sách ở bên cạnh cây đèn, vì cánh cửa ghép ván hai lần, cho nên đứng ngoài cửa không thấy ánh đèn sáng. Hùng khởi Phụng thấy động, vội vàng đứng dậy. Tô Thành chạy thẳng vào quì xuống bùm rầm : « Bẩm Hùng quốc cứu ! Tôi là Tô Thành đây ! »

Hùng khởi Phụng giật mình kinh sợ, nhìn lại thật kỹ, vội vàng đỡ dậy, mừng rỡ nói rằng : « Ủa này Tô Thành ! Ngươi làm sao mà vào được nơi đây, hay là ta chiêm bao đó chăng ? » Tô Thành khoát tay mà rằng : « Xin Quốc cứu chớ nói lớn. »

Tô Thành liền kể tai mặt bầm mấy lời, lại đưa một phong thư của Doãn thượng Khanh đệ trình Hùng khởi Phụng. Hùng khởi Phụng mở xem, trong thư có mấy lời như sau này : « Đã mắc vào vòng, không nên nóng nảy, chỉ cố bền lòng gắng chí là hơn. Ta đã quyết chí thì không ai lay động nổi. Nên tùy cơ mà đợi thời, mới là trí sĩ. Thư này gửi ngày bình lý. »

Hùng khởi Phụng xem xong, lăm nhăm gặt đầu mà nói nhỏ rằng : « Quan Thái sư nói rất phải, nhưng từ khi ta bị khốn nơi đây, lòng ta căm tức vô cùng ! Tô Thành ơi ! Ngày nay ngơoi vô đây, thiệt là một việc mạo hiểm, vì chốn cung cấm canh thủ rất cẩn mật, chẳng hay làm sao ngươi vô tới đây, lại không ai biết, có phải là nhờ có trời giúp hay chăng ? »

Tô Thành cười mà đáp rằng : « Không phải trời giúp, bởi tôi đổi thơ mọii hương, cho nên bọn canh gác đều ngủ

say hết. Khi tôi mới vào khỏi cửa cung, nghe ở trên lầu cao có tiếng khóc vắng vắng, tôi tưởng là Quốc cửu bị giam trên đó ai dè lại không phải. »

Hùng khởi Phụng cũng cười mà rằng : « Thuở xưa vua Văn Vương bị giam bảy năm, ông Tô Vĩ bị giam mười chín năm, Hoàng phủ Kính lão vương bị giam ở nước Phiên ba năm, lúc ấy ngoại tổ ta (chỉ Vệ Hoán là thân phụ Vệ đông Nga) cũng bị giam tại đây. Ta nay bị giam đầu không khổ sở như các bậc tiền nhân, nhưng mưa Sở gió Tần, khiến cho ta càng thêm chua xót, biết làm thế nào ? »

Tô Thành nói : « Quốc cửu muốn dặn bảo những gì, xin truyền dạy mau kéo muối lương cháy hết thì chúng tôi lại e lặt việc chăng ? »

Hùng khởi Phụng nói : « Người ra nói với Thái sư chớ có lo ngại, ta tuy không giỏi võ nghệ, nhưng chỗ này cũng không dùng đến sự chiến tranh. Thái sư yên lòng mà tu bổ quốc sử, như vậy càng giúp ta được biết thêm địa dư nước Cao ly. Ta cố ý giữ một lòng đoan trang, quyết không bao giờ chịu mắc vào bầy. Nếu có việc gì cấp bách thì người cứ ủy thác cho Trương Thuận. Hẳn nguyên là người Trung Hoa, lòng hẳn nhớ nước cũ, ta đã hứa với hắn sau này cho theo về nước, hẳn rất lấy làm mừng lòng. Đó là lời tâm phúc ta nói với người, người nên đợi thời, cũng đừng hay vào đây thường mà lỡ có sự nguy hiểm. Còn chỗ cánh cửa đã bật ra khi này nên sửa cho ngay ngắn lại, kéo chúng sanh nghỉ. »

Tô Thành đứng dậy sửa lại cánh cửa ngay ngắn, rồi liền cáo từ mà rằng : « Trăm lạy Quốc cửu nên gìn vàng giữ ngọc, kéo bọn gia đình chúng tôi lo sợ nát ruột héo gan. Nay được nhìn mặt Quốc cửu ở đây, tôi mới yên lòng hả dạ. »

Tô Thành lại thuật rõ đầu đuôi việc cùng nhau uống máu ăn thề cho Hùng khởi Phụng nghe, Hùng khởi Phụng nghe qua, mừng rỡ mà rằng : « Nếu vậy thì Đoãn thái sư thật là bậc lão thành tri trọng. Tướng sĩ có một lòng, mới không lo ngại. Ta tuy ở trong cung, cũng được yên tâm. »

Tò Thành vội vàng lui ra, Hùng khởi Phụng đứng dậy đóng cửa, rồi ngẫm nghĩ mừng thầm, lại đi nằm nghỉ. Sáng hôm sau, mặt trời mọc đã cao, lúc ấy bọn nội gián mới thức dậy, ai nấy đều kinh hãi, không hiểu cơ sao mà hôm nay lại ngủ say như vậy. Chúng sợ Nam Kim nữ chúa tới nơi, nên vội vàng đi sửa soạn các công việc. Hùng khởi Phụng cũng giả cách giật mình tỉnh dậy, rồi khoác áo mà rằng : « Lạ quá ! Sao bữa nay ta ngủ trưa quá như vậy ? »

Mọi người không ai trả lời, cùng nhau pha trà mời Hùng khởi Phụng và dâng các đồ thực phẩm. Hùng khởi Phụng đứng dậy nhìn xung quanh, quả nhiên là một nơi đền đài rất hoa mỹ tráng lệ. Một tòa nhà bạc, bốn mặt rèm châu, gấm trãi căng tường, thảm rồng trải đất, sự xa xỉ không thể nào mà nói cho xiết ! Hùng khởi Phụng nghĩ thầm : « Không ngờ một vị nữ chúa ở nước Cao ly này mà cách tự phụng lại lịch sự hơn vua Trung Hoa. Cứ lấy dung nhan mà nói thì Nam Kim nữ chúa cũng là bậc nghiêng nước nghiêng thành. Năm nay tuy đã ngoài bốn mươi tuổi mà vẫn phong vận, vẫn ưa nhìn, đủ biết thuở xưa còn xuân xanh chắc cũng chìm sa cá lặn, không trách khi nàng mạo nhận làm cữu mẫu (chị Mạnh lệ Quân) chút nữa khiến cho Hoàng phủ Tương vương phải mờ mắt mà nhận lầm. Ta nghe lời nữ chúa phân nân với ta hôm trước về sự gặp gỡ trái duyên, nghĩ cũng đáng thương tình. Đem thân trong ngọc trắng ngà, sánh đôi cùng kẻ vại u thịt bắp, mới biết trắng già khéo trở trêu lắm vậy. » Hùng khởi Phụng lại nghĩ thầm : « Ta cũng Phu nhưn ta ở nhà, vợ chồng lấy nhau trong sáu năm trời, cầm sắt điều hoà, không hề có một lời to tiếng. Ai ngờ chỉ vì một việc nhỏ mọn mà dám bậy bạ nói liêu, dân bà như thổ, sao gọi là hiền phụ được. Ta là bậc tu mi nam tử, chẳng lẽ lại chịu bó tay như ai. Lúc ấy ta nóng tánh quá, dấy ngã Phu nhưn, chẳng biết sự thai sản có hề chi chăng ? Tuy vậy, ta cũng không nên vội trách, Phu nhưn ta bụng dạ đơn bà, nghe ta bỏ ngàn vàng mua người kỳ nữ, đem gởi một nơi thì tài nào chẳng sanh lòng ghen tương. Vì lòng ghen tương mà thành ra nói liêu, lại gặp lúc ta nóng tánh, đến nổi lộn

thương hòa khí. Bây giờ nghĩ lại, thật hối muộn vãn.» Hùng khởi Phụng lại sức nhớ đến nàng Hạng hoa Tu mà nghĩ thầm rằng : « Như nàng Hạng hoa Tu kia cũng là hồng nhan đệ nhất. Ta không phải thối mọt, há để vô tình. Chỉ vì ta vướng mạng song thân, vẫn lấy nữ sắc làm giới, còn người vu vạ ta chớ nên gán.» Hùng khởi Phụng bỗng tưởng tượng đến cái quang cảnh khi nàng Hạng hoa Tu than khóc với mình, lại ngẫm nghĩ khen thầm cái dung nhan xinh đẹp của nàng, ít người sánh kịp. Phi Gia hoàng hậu có tiếng là người tuyệt sắc, nhưng hai lần thu thủy chưa chắc đã bằng nàng Hạng hoa Tu. Con người như thế mà ta nỡ dứt tình thì ta cũng là kẻ nhẫn tâm lắm. Chẳng biết lời ước hẹn mười năm, nàng có giữ trọn được hay không ? Lại chẳng biết Phu nhân ta có lượng cả bao dung hay không nữa ?

Một mối tơ tình, luống khiến cho Hùng khởi Phụng trăm phần phiền não. Hùng khởi Phụng còn ngẫm nghĩ buồn rầu, bỗng lại thở dài lẩm bẩm nói một mình rằng : « Hay cho Hùng khởi Phụng ! Cha mẹ, vợ con sao người không nghĩ, mà người nghĩ đến nàng Hạng hoa Tu ? Như vậy chẳng trách chỉ vợ người không sanh lòng ghen ghét ! Thôi, thôi, nếu nàng Hạng hoa Tu có một lòng thủ ước, ta cũng nên từ tạ, chớ có rước sầu mua oán mà thêm bối rối trong lòng. »

Bỗng thấy nội giám đem dâng mấy cái áo lông cừu mà bẩm rằng : « Bẩm Quốc cữu ! Nữ chúa tôi thấy đêm qua trời nổi gió bắc, sợ Quốc cữu bị lạnh, sai chúng tôi đem mấy cái áo lông cừu này vào dâng Quốc cữu mặc ngự hàn. »

Hùng khởi Phụng cười mà nói rằng : « Đa tạ cái lòng tử tế của nữ chúa người, nhưng ta lạnh ở trong tâm can, chớ không lạnh ở ngoài thân thể, dầu khi tiết không bằng Hôn Tô Vĩ, nhưng cũng không cần đến áo cừu. Các người cứ đem về trả nữ chúa, nói áo cừu này tuy đẹp, nhưng ta đây không dùng đến. »

Nội giám nói : « Thừa Quốc cữu ! Mấy cái áo cừu này, toàn là những đồ quý báu trong nội khố, một cái giá đáng

ngàn vàng, Quốc cứu mà mặc áo cừu này thì càng tốn thêm về phẩm giá. »

Hùng khởi Phụng nổi giận thét mắng, mấy tên nội giám sợ hãi, mới chịu đem áo cừu ra, lúc ấy Hùng khởi Phụng mới ngồi xuống ghế. Bỗng nghe báo có Thuận thiên vương xin vào yết kiến. Hùng khởi Phụng vội vàng đứng dậy nghênh tiếp. Thuận thiên vương bước vào, nét mặt tươi cười mà nói với Hùng khởi Phụng rằng : « Tôi mắc bận việc, hôm nay mới vào bái yết Quốc cứu được, thật là đáng tội, xin Quốc cứu đừng chấp. »

Thuận thiên vương vừa nói, vừa cúi mình vái chào. Hùng khởi Phụng vội vàng đỡ dậy mà đáp lễ lại, và mời ngồi xuống ghế. Thuận thiên vương ngược lên nhìn Hùng khởi Phụng, không hề chớp mắt, rồi khen rằng : « Tôi thấy Quốc cứu lương mạo đang hoàng, oai phong凛冽, càng nhìn càng có vẻ đẹp, chẳng những nước tôi không ai sánh kịp, mà tôi thiết tưởng bên thiên triều cũng ít người được bằng. »

Hùng khởi Phụng đáp rằng : « Ngài dạy quá lời ! Tôi phận hèn tai nạn, phụng mệnh thiên triều qua lời đây để tuyên dương đức hóa, không ngờ lại đem thân làm một kẻ tội tù. Tôi nức cười cho nữ chúa và các quan triều thần ở Cao ly này toàn là hạng hôn muội. Tôi xin hỏi đại vương, như dụng ý của nữ chúa lưu tôi ở trong cung này để làm gì, không sợ lời xỉ tiểu của năm trăm quân thiên triều theo tôi qua đây sao ? Đại vương thử nghĩ mà coi : Từ đời ông Cơ Tử thọ phong, khai sáng ra nước Cao ly này vẫn lấy lễ nghĩa làm si làm trọng, nay nữ chúa làm vậy như vậy, chẳng những làm trò cười cho người trong nước, một mai đến tai thiên triều rồi thiên triều đem quân sang vấn tội, lúc ấy hối lại có kịp không ? Đại vương là một chi tộc trong hoàng phái, nỡ nào ngồi nhìn mà không ra tay cứu vớt nước nhà. Còn tôi đây đầu sao cũng thủ tiết một lòng, mặc cho nữ chúa muốn dùng cách gì thì dùng, quyết không chịu vàng phai đá nát. » Hùng khởi Phụng vừa nói, vừa lộ vẻ tức giận, đập bàn đập ghế mà hét la rầm rầm. Thuận thiên vương run sợ đứng dậy,

chấp tay thưa rằng : « Thưa Hùng quốc cữu ! Xin Quốc cữu hãy bớt giận làm lành mà nghe tôi nói một lời : Cao ly tôi là một nước nhỏ, khi nào dám trái mạng thiên triều. Ngay nay nhơn được Quốc cữu tới đây, nữ chúa tôi muốn lưu lại trong cung, để cùng nhau đàm luận triều chánh, Quốc cữu không xét rõ, lại ngờ là có nhị tâm thì thật rất oan cho nữ chúa tôi quá. Năm nay Thái tử nước tôi mới được sáu tuổi, cần phải học võ lòng, nên nữ chúa sai tôi đến đây để bẩm bạch với Quốc cữu, muốn mời Quốc cữu dạy võ lòng cho Thái tử, rồi qua đầu xuân sau, các đấng lại triều sẽ tiễn đưa Quốc cữu về nước. »

Thuận thiên vương vừa nói, vừa chum chim cười. Hùng khởi Phụng cả giận, đứng dậy hỏi rằng : « Nữ chúa muốn lưu tôi lại để dạy Thái tử phải không ? » Thuận thiên vương đáp : « Phải. » Hùng khởi Phụng nói : « Xin đại vương về tàu lại với nữ chúa nói tôi đây dạ sẵn gan vàng, dầu nữ chúa dùng trăm phương ngàn kế gì, cũng không thể lay chuyển được. Từ khi tôi mới bước chơn lên đời Cao ly này thì lòng tôi đã bỏ cái chết ra ngoài rồi. Bây giờ không cần nói chi nữa, chỉ xin nữ chúa tha cho tôi ra khỏi chốn Xuân viên này, để hằng ngày được cùng Doãn thái sư sum hiệp cũng cam lòng. »

Hùng khởi Phụng nói xong, Thuận thiên vương lại cười mà nói rằng : « Người ta có thức thời vụ mới gọi là tuân kiệt. Nữ chúa tôi tuy là đàn bà, nhưng rất có thao lược, quyết không bao giờ chiều theo ý Quốc cữu đâu. Dầu rằng Quốc cữu không sợ cái chết, nhưng phụng mạng thiên triều tới đây, chưa làm được việc gì, mà đã khiến cho hai nước bất hòa thì tránh sao khỏi được cái tội « Phụng sứ vô trượng ». Huống chi Quốc cữu chết ở trong cung cấm, dầu có một lòng trong sạch, nào có ai biết cho đâu. Làm thân nam tử, vì việc ăn muối mà chết thì tôi cũng tiếc thay cho Quốc cữu vậy. Vả Doãn tướng công năm nay tuổi già, nếu Quốc cữu mà chết thì tướng công cũng khó lòng được an

nhiền mà về nước. Lúc ấy thiên triều tất cử binh sang đánh, cái tình hòa hiếu của hai nước trong mấy mươi năm trời, bỗng thành bành vễ, vậy thì Quốc cửu có liệu mình thì sự liệu mình ấy chẳng có chút giá trị gì. Tôi là người Cao ly, nói năng mộc mạc, nữa vì Quốc cửu, nữa vì nước tôi. Chỉ bằng Quốc cửu hãy vâng lời nữ chúa tạm nhận chức Giáo thọ rồi sau sẽ tùy cơ ứng biến, chắc cũng có ngày vén mây trông thấy mặt trời. Nếu Quốc cửu thuận nghe lời tôi thì lúc nào rảnh, tôi sẽ giải bày tâm sự cho Quốc cửu nghe. Có lẽ chỉ trong một năm, Quốc cửu sẽ về nước được, mà cũng là cái hạnh phước cho thần dân nước Cao ly tôi nữa. Vừa rồi, tôi có vào yết kiến Doãn tướng công thì người nghe tôi nói, cũng không hề nổi giận. Hiện người đã nhận chức tu bổ quốc sử và sai người đem biểu về dâng thiên triều. Tôi chắc thiên triều xem bản tâu ấy, cũng không khi nào có sự trở ngại. » Hùng khởi Phụng nghe nói, làm thinh không trả lời gì. Thuận thiên vương lại hỏi : « Thế nào ? Ngài có bằng lòng như vậy không ? » Hùng khởi Phụng nói : « Đại vương đã dạy, tôi xin vâng lời. Nhưng đại vương nên tâu với nữ chúa rằng : Đồ cửu tôi làm chức Giáo thọ, mà lại giam hãm tôi như vậy thì còn nghĩa lý gì. Vậy nên đề cho tôi được tự do đi ngao du trong nước. Ra vào hầu hạ thì đã có nội giám, cấm không được cho cung nữ đến quấy nhiễu tôi. Tánh tôi ưa tính, khi Thái tử đến học, cũng không được cho cung nữ đưa đến. Nếu trái lời tôi nói thì tôi xin từ chức Giáo thọ liền. » Thuận thiên vương cười mà đáp rằng : « Tốt lắm ! Quốc cửu thật là một nhà mô phạm khuôn mẫu ! Việc này tôi xin tuân mạng, nhưng tôi có mấy lời tâm phúc ngõ cùng Quốc cửu là trong khi Quốc cửu dạy bảo Thái tử, nên phải lưu ý một chút. »

Nói rồi, cáo từ lui gót. Lại vào tâu với Nam Kim nữ chúa rằng : « Muôn tâu nữ chúa, kẻ hạ thần phụng mệnh đến nói với Hùng quốc cửu. Lúc đầu Quốc cửu cố chấp không chịu nhận lời, về sau kẻ hạ thần hết sức khuyên nhủ, lúc ấy Quốc cửu mới chịu nhận. Vậy nữ chúa nên chọn ngày lành

tháng tốt để cho Thái tử đi học võ lòng. » Nữ chúa nghe nói mừng lòng, nghĩ thầm : « Ngày nay ta hãy dùng cách giữ chàng ở lại, rồi lần lần sẽ liệu kế về sau. » Nghĩ rồi nữ chúa trọng thưởng cho Thuận thiên vương và truyền chỉ Khâm thiên giám lập tức chọn ngày lành tháng tốt làm lễ vớ lòng cho Thái tử.

Lại nói qua chuyện triều Nguyên, từ khi bại vị Sở thần đi sang Cao ly rồi, chánh sự đều thay đổi hết, Đỗ man Hưng Phục được thăng chức Bình bộ thượng thư, hai con trai đều làm Tổng trấn ngự lâm quân. Bọn đó ý thế nội giám Mã Thuận mà làm cần, còn Mã Thuận ngày đêm hết sức ở mị Phi Giao hoàng hậu, để lừa thế mà hại Lương thừa tướng. Một hôm, vua Anh Tôn tiếp được tờ biểu cáo tang của vợ chồng Hoàng phủ Thiển Hoa gửi đến, thì động lòng thương xót. Thượng hoàng ở nam nội cũng tiếc thương một vị hiền thần. Thái hậu lại càng đau xót không biết đường nào, suốt ngày vật mình lên khóc. Phi Giao hoàng hậu nghe được tin ấy, mừng thầm nói một mình rằng : « Nếu vậy càng hay ! Vì cha mẹ ta có tang, không tới đây được thì chánh sự trong triều sẽ về một tay ta quyết đoán. » Phi Giao hoàng hậu bề ngoài cũng giả cách bi ai khóc lóc, mấy bữa không vào nam nội vấn an. Vua Anh Tôn giao cho Lễ bộ quan báo việc luật điều. Lễ bộ quan tâu rằng : « Muốn tâu bệ hạ ! Kinh vương nguyên là thân phụ Thái hậu, lại là tổ phụ Hữu hoàng hậu (Phi Giao) thì lễ điều nên phải đặc cách gia thăng mới được. » Phi Giao hoàng hậu thấy tờ tâu, cố ý can ngăn mà nói với vua Anh Tôn rằng : « Bệ hạ nên truyền phán cho Lễ bộ quan cứ chiếu lệ thân phụ Thái hậu mà định lễ điều, còn thiếp thì không dám bàn dự đến việc ấy. Và theo lệ thường thì trong cung chỉ có một Hoàng hậu, mà nay thiếp được phong làm Hữu hoàng hậu là quá lạm lắm rồi. Dầu sao cũng phận thứ phi, quyết không nên vượt lễ. Nếu theo lời của Lễ bộ quan thì chẳng những trái với lòng khiêm tốn của thiếp mà e rằng tổ phụ và tổ mẫu thiếp ở dưới suối vàng, cũng không muốn vì có thiếp mà chia cái vinh quốc thích. »

(Xem tiếp tập 9)

HẬU TÀI - SANH - DUYÊN

(Tiếp theo sự tích Mạnh-lệ-Quân)

Phi Giao hoàng hậu nói xong, nét mặt rầu rĩ, rồi thở dài một tiếng, hai hàng nước mắt lã chã luôn rơi. Vua Anh Tôn thấy vậy, vội vàng đỡ dậy khuyên rằng : « Ái khanh ơi ! Ái khanh chớ lấy làm phiền muộn. Hiện nay Hùng hậu đang có bệnh, chưa biết sống chết thế nào, nếu Hùng hậu tạ thế thì ngôi Chánh cung Hoàng hậu kia để cho ai ? »

Nói qua Phò mã Triệu Cấu nghe tin tởm phụ và tởm mẫu ta thế, tức khắc dâng biểu xin về chịu tang. Thượng hoàng bắt đặc đi phải chuẩn lều, còn Phi Loan quận chúa ngầm nghĩ đứt từng khúc ruột. Bình giang vương Hùng Hiệu thấy vậy, càng động lòng xót thương. Vệ đồng Nga vương phi khóc lóc than rằng : « Nghĩa phụ và nghĩa mẫu ta bấy lâu vẫn coi ta như con đẻ, ai ngờ đến lúc tạ thế ta không được đứng một bên trong khi khám liệm thì lòng nấy làm sao cho an được. » Lương cấm Hà phu nhân thấy Phi Loan quận chúa than khóc cũng tìm lời khuyên giải, còn Hùng khởi Thần thì ra vào nưng đỡ hai thân. Hùng Hiệu nói với Vệ đồng Nga rằng : « Ngày nay Phò mã Triệu Cấu xin về chịu tang, chỉ bằng ta cho Hùng khởi Thần đi luôn một lượt, trước là viếng tang, sau là về thăm quê nhà. » Vệ đồng Nga nghe nói, gạt nước mắt mà vâng lời. Hùng khởi Thần vội vàng bẩm rằng : « Bẩm song thân ! Việc viếng tang thì sai một tên gia nhân đem lễ vật đi cũng được, bà tất phải bắt con đi. Vả anh Hùng khởi Phụng con đi vắng thì con đi sao tiện, ở nhà lấy ai làm người hầu hạ song thân. Huống chi con đang đi học, con bỏ lửng sao được. »

Hùng khởi Thần nói chưa dứt lời, Hùng Hiệu nổi giận mắng rằng : « Ta sai đi viếng tang mà con lại dám trái lời hay sao ? Con nên biết rằng Hoàng phủ Tương vương là bạn chí thân với ta, tức là nhạc phụ của con. Bấy lâu ta xa cửa nhà, liệu chết có sống, đem thân ra nơi chiến trường để giúp bạn, bạn ta cũng coi ta như tay chèo, một lòng sống chết có nhau. Ngày nay bạn ta có trọng tang, vợ chồng ta không thể đi được, mới phải sai con đi, cớ sao con lại từ chối ? »

Hùng khởi Thần run sợ quì xuống thưa rằng : « Con xin vâng mạng ! Con xin vâng mạng ! »

Hùng khởi Thần nói chưa dứt lời, thấy gia tướng vào bẩm rằng : « Bẩm lão gia ! Có Phò mã Triệu Cầu xin vào yết kiến. »

Vợ chồng Hùng Hiệu đứng dậy nghinh tiếp. Phò mã Triệu Cầu nét mặt buồn rầu thưa rằng : « Thưa cô phụ và cô mẫu ! Sáng mai tôi điệt nhi về chịu tang, xin cô phụ phải lưu ý trông coi đến quốc chánh. Thái hậu quá bị thương, ai là người khuyên giải. Còn Phi Giao lúc này đã có ý lộng quyền. Đồ man Hạng Phục giao thông với Mã Thuận, ngày đêm làm mê hoặc thánh tâm, hai con trai hẳn lại gia sức luyện tập quân mã, tôi chắc sau này chúng sẽ đảo chánh. Tôi có một bẩm với Lương thừa tướng, nhưng ngài chỉ một lòng tận trung chớ không biết tủy cơ ông biến, điệt nhi e Lương thừa tướng khó tránh khỏi tai vạ về sau. Hôm nay tôi về quê nhà, chẳng hay em Phi Loan tôi có muốn nhân điều gì chăng ? »

Vợ chồng Nga mời Phò mã Triệu Cầu ngồi, rồi sai kêu Phi Loan quỳ chầu. Phi Loan quỳ chầu chầu mặc đồ tang phục bước ra, khi ngó thấy anh, liền khóc òa lên, Triệu Cầu cũng khóc. Hùng Hiệu khuyên giải mà rằng : « Hiền điệt ơi ! Con chớ lo phiền, cứ để em con ở đây, đừng lo điều gì cả. Con về chịu tang, rồi mau mau trở lại đây. »

Vợ chồng Nga nói : « Điệt nhi về chuyến này, chớ trở lại gặp lắm gì, nên ở nhà một ít lâu mà chờ tin tức ra sao. Nhà ta ắt khó lòng tránh khỏi tai vạ, chừng ấy điệt nhi sẽ

đem thân báo quốc về sau. Hùng khởi Thần theo viếng tang, ta xin gởi lại đó để giữ lấy dòng dõi nhà họ Hùng, đừng cho nó trở về kinh địa, còn như Hùng khởi Phụng đi sứ, cũng chưa chắc về gặp được. »

Vệ đồng Nga vừa nói, vừa ứa hai hàng nước mắt. Hùng khởi Thần ôm lấy mẹ khóc rằng : « Thân mẫu ơi ! Thân mẫu nữ lòng nào dứt tình bất con phải đi nơi khác. Con há phải là phương tham sống, mà chịu rời bỏ hai thân sao ? Thôi thì sống chết có mạng, con xin ở lại hầu cha mẹ vậy. »

Nói xong, hai tay ôm chặc cha mẹ mà khóc nước mắt. Tình cảnh ấy, ai thấy dấu gan sắt dạ đá cũng phải xót thương. Vệ đồng Nga đứng ngẩn ngơ, không nỡ buông lời xỉ mắng.

Còn Hùng Hiệu thì nổi giận mắng rằng : « Ta không ngờ lại sanh nhằm đứa con bất hiếu. Chẳng tha liễu một mũi gươm mà giết nó đi, cho khỏi sau này nó bị tay đứa quỷ gian kia cũng không sống được. »

Nói rồi liền rút thanh kiếm ra, Phò mã Triệu Câu quì xuống can rằng : « Cô phụ ơi ! Hiệu đệ con hãy còn trẻ dại, xin cô phụ hãy dung thứ một phen. »

Vệ đồng Nga cũng nói : « Thôi, lần này là lần đầu, hãy tha thứ cho nó. Ta đã sửa soạn đồ tư trang, con nên mau mau khởi hành. »

Hùng Hiệu buông thanh kiếm xuống, mà nét mặt vẫn còn hăm hăm, quây quã trở ra. Phò mã Triệu Câu cũng xin cáo từ.

Phi Loan quỳ chầu nói ra không tiện, chỉ gạt nước mắt khóc thầm. Vệ đồng Nga đem tập tranh « Bá Mỹ » giao cho Hùng khởi Thần mà dặn rằng : « Đây là tập tranh của cô mẫu đưa cho, con nên giữ luôn ở bên mình, chớ để thất lạc. Còn một hột minh châu này, khi trước thân phụ con ra trận lấy được, đem dâng Thiên tử, Thiên tử lại ban cho thân phụ con. Về sau thân phụ con dùng làm đồ sính lễ để cưới ta đó, ngày nay ta đem trong cái túi nhỏ để con đeo ở bên mình. » Hùng khởi Thần vừa khóc vừa vâng lời dặn bảo.

Nói về Phò mã Triệu Câu về phủ, từ biệt em là Triệu Lân. Triệu Câu nói : « Hôm nay anh đã được Thánh thượng phê chuẩn, sáng mai sẽ khởi hành, nhưng anh xem thần sắc Thái hậu lúc này suy kém, không được như xưa, các quan thái y hết thuốc, chẳng thấy công hiệu. Hôm trước anh đã tâu rõ với Thượng hoàng là em có am hiểu y lý, vậy em cũng nên vào cung coi sóc việc thuốc men. Lại còn một việc, em thì tánh ôn hòa, em hãy thừa cơ tâu bày chứng bệnh của Chánh cung Hoàng hậu coi thiệt giả thế nào. Em coi hề có long thai thì nên dùng cách mà bảo toàn cho được vô sự. Việc ấy chẳng những bảo đảm triều đình, mà lại có thể bảo toàn được cho cha mẹ. Gia Tường công chúa vốn là người hiền đức, gặp việc gì khó khăn, cũng nên nói cho Công chúa biết. »

Triệu Lân nghe nói, gạt nước mắt mà rằng : « Thân huynh ơi ! Em cũng lo cho nhà Hoàng phủ ta lắm, không biết có bảo toàn được thủy chung hay không ? »

Hai anh em đàm luận cùng nhau một hồi, Triệu Câu lại trở vào phòng, Gia Tường công chúa đứng dậy tiếp, rồi cùng nhau ngồi nói chuyện. Tính trước bán sau, than dài thở vắn, hai vợ chồng đều khóc. Gia Tường công chúa truyền các nữ tỳ lui ra, rồi dặn nhỏ Phò mã rằng : « Hôm trước nội giám Quyền Xương thuật chuyện cho tôi nghe rằng : Phi Giao hoàng hậu tâu cùng Thánh thượng nói ba vị thân vương ở nam nội được Thượng hoàng và Thái hậu tin yêu, làm nhiều điều trái phép, xin Thánh thượng nên nghĩ cách mà chia phong mỗi người đi một chỗ, cho được yên việc trong cung. Bà Ôn phi và Mai phi cũng xin cho đi theo con, để khỏi đem những lời sàm báng mà tâu với Thái hậu. Thánh thượng nghe lời tâu, còn đang ngần ngừ chưa phán dạy thế nào, nhưng tôi chắc rằng ba vị thân vương sẽ không được ở nam nội nữa. »

Phò mã nghe nói, mừng mà nói rằng : « Hay lắm ! Tôi sẽ cô kế, nhưng hãy giờ nói ra không tiện. Công chúa ơi ! Công chúa nên để phòng cần mật, chớ lộ hình tích cho ai biết, trước là cho Thượng hoàng và Thái hậu được yên lòng, sau là hộ vệ cho Hùng hậu ở trong cung được an toàn vô

sự. Còn ngoài ra đất có lở trời có nghiêng, đã có Triệu Câu này. Ngày nay xin dặn một điều thiết yếu là nên tâu xin cho em tôi là Triệu Lân vào làm y quan, để coi sóc việc thuốc thang cho Thái hậu và Hùng hậu thì họa may cái long thai của Hùng hậu mới khỏi bị bại. Tôi chỉ nhờ Công chúa một việc đó, còn một việc tôi đi chuyển nẩy tay đường xa xuôi, nhưng Công chúa khỏi phải lo ngại.»

Hồi thứ sáu

Thượng-hoàng nhẹ gột lim liên canh,

Thái-hậu ra tay cứu trung-thần.

Gia Tường công chúa khóc mà đáp rằng : « Phò mã ơi ! Xin Phò mã hãy thay tôi dưng lời thăm hỏi hai thân, cũng bõ quốc thể mà tôi không thể đi được. Phò mã nên khuyên hai thân chớ nên quá nghĩ việc gì cho hao tổn tinh thần, còn việc Phi Giao hoàng hậu lộng quyền, nếu Mạnh vương phi lời đây thì có lẽ sự tình cũng thay đổi được một vài. »

Vợ chồng đàm luận cùng nhau cho đến sáng. Sáng bữa sau, Phò mã khởi hành. Hùng khởi Thần cũng theo về để viếng tang một lượt. Còn Triệu Lân thì được bổ thái y quan.

Từ khi Triệu Câu đi rồi, Triệu Lân làm thái y quan trong cung thường hay giả cách cung kính luồn cúi Mã Thuận và Đồ man Heng Phục, vì vậy hai đứa gian thần đó không có lòng nghi kỵ, nên cho được tự do ra vào trong cung. Một hôm, Triệu Lân viết một bốn tâu nhờ Bảo mẫu đệ trình Phi Giao hoàng hậu. Phi Giao hoàng hậu nghe nói là bốn tâu của Triệu Lân, đã có ý nghĩ, liền mở ra xem. Bốn tâu như vậy :

« Ngụ tiên kỵ đó ủy là Triệu Lân xin có lời tâu bày để Hưu hoàng hậu xét đoán :

« Nguyên các thái y quan xem mạch Hùng hậu, phần nhiều nói là có long thai. Nếu quả có long thai thì sau này e tất bất lợi cho hậu cung. Chỉ bằng nhóm lúc thai hình của

« như, thần đệ giả cách dùng thuốc « Bảo thai » kỳ thiết là
« cho dùng thuốc « Sầu thai », mỗi ngày một chén, lần lần làm cho
« thai hình tiêu ra huyết không thể kết tử được. Việc này là một việc
« bỏ một không tiện bàn với các thái y quan, vậy Hoàng hậu tâu xin
« cho thần đệ vào săn sóc thuốc thang cho Tả hoàng hậu rồi thần đệ
« sẽ tùy cơ ứng biến.

« Như vậy mới bảo toàn được ngôi Hoàng hậu, mà thần đệ cũng
« được chia vinh. Thần đệ thiếp nghĩ như vậy, còn nên chăng thế nào
« xin lượng trên xét đoán. »

Phi Giao hoàng hậu xem rồi, mừng lắm phán rằng :
« Nếu vậy là trời giúp ta ! Quốc cứu Triệu Lân quả là người
có mưu lược, lại biết nghĩ tình chị em ruột thịt với ta. Lại
thay ! Cũng thời một mẹ sanh ra, mà anh Triệu Cầu thì coi
ta như thù địch. Từ khi ta vào cung lời này, gần một năm
tròn, anh ta cũng còn có ý khinh bỉ và vô lễ với ta. Ta nói
thiệt cho mà biết ! Nếu sau này mà quyền chánh về tay ta thì
anh ta cũng khó lòng mà toàn được tánh mạng. Nay Triệu
Lân xin vào coi sóc việc thuốc thang đặng giúp ta thì ta sẽ
tâu cho. »

Nói xong, liền sai người vào nam nội tâu với Thượng
hoàng và Thái hậu, còn mình thì vào cung tâu với vua Anh
Tôn rằng : « Muốn tâu bệ hạ ! Em ruột thần thiếp là Triệu
Lân cũng có am hiểu y lý, vì thuở nhỏ hay theo thần mẫu
thần thiếp học tập nghề thuốc, cho nên mạch lý rất tinh thông.
Thần thiếp đã viết bốn tâu xin Thái hậu cho Triệu Cầu vào
cung săn sóc việc thuốc men, chẳng hay Thánh thượng có
phê chuẩn hay không ? »

Vua Anh Tôn gật đầu, lắm lần khen ngợi mà rằng : « Ái
khanh thiết là một người hiền đức ! Lúc nào cũng ăn cần lo
nghĩ đến Tả hoàng hậu, mà chẳng biết bụng Tả hoàng hậu có
được như bụng ái khanh hay không ? »

Phi Giao hoàng hậu nói : « Thần thiếp xin nguyện có đất
trời chứng chiếu, lòng này quyết không bao giờ biến đổi. »

Nói xong, liền quay lại biểu nội giám Mã Thuận
rằng : « Người mau mau truyền đòi Quốc cứu Triệu Lân
vào cung để chẩn mạch cho Tả hoàng hậu. » Mã Thuận vâng
mệnh đi liền, vua Anh Tôn cũng đi vào nam nội. Hồi lâu, nội

giám vào tàu có Quốc cữu Triệu Lân đã ứng hầu tại ngoài cửa cung. Phi Giao hoàng hậu truyền cho vào, Triệu Lân bước vào, quì lạy ở phía ngoài rèm mà tâu rằng : « Thần đệ Triệu Lân đã vào bái yết. »

Phi Giao hoàng hậu rất vui lòng, liền truyền cung nữ nhắc ghế mời ngồi và đãi trà. Phi Giao hoàng hậu hỏi rằng : « Bệnh thể Thái hậu và Tả hoàng hậu thế nào, em đã xem qua rồi chưa ? »

Triệu Lân tâu rằng : « Muốn tâu Hoàng hậu ! Thái hậu vì bị thương quá độ mà thành bệnh, nhưng không hề chi, chỉ điều dưỡng trong ít lâu sẽ khỏi. Còn Tả hoàng hậu thì thần đệ hiện đã có kê một cái toa thuốc và đã đệ trình Thượng hoàng và Thái hậu xem rồi. »

Triệu Lân lại giả cách đem cái toa thuốc đệ trình cho Phi Giao hoàng hậu xem. Khi Phi Giao hoàng hậu mở ra thấy trong toa viết như vậy :

« Thần đệ Triệu Lân căn tấu. Cứ như mạch lý của Tả hoàng hậu thì quả nhiên là có long thai. Nếu sau này sanh được hoàng nam, chắc bắt lợi cho Hữu hoàng hậu. Hữu hoàng hậu đã bắt lợi thì cái lộc vị của nhà Hoàng phủ ta khó bảo toàn mãi được. Nay thần đệ xin cho uống bài « Sáu thai âm » khiến ngày một hao mòn, để không kết thành thai hình được. »

Phi Giao hoàng hậu mừng rỡ phán rằng : « Nếu vậy em thật là am hiểu y lý và biết nghĩ đến tình chị em ruột thịt cùng nhau. Trưởng huynh nhà ta lại kém em xa lắm. Ngày nay ta cố xin cho em được vào cung coi sóc việc thuốc thang, nhưng chỉ sợ Tả hoàng hậu không chịu uống thuốc mà thôi. »

Triệu Lân mặt tấu rằng : « Muốn tâu Hoàng hậu ! Bao mẫu vốn là một người tâm phúc, có thể tin cậy được. Sao Hoàng hậu không sai qua đó để giúp đỡ, bề ngoài là liếng giúp đỡ, nhưng bề trong thì để phòng Tả hoàng hậu và làm cho Bình giang vương không có lòng nghi ngờ. »

Phi Giao hoàng hậu nghe nói, lấy làm mừng lòng mà khen rằng : « Em ta quả là người có mưu lược ! »

Nói rồi, truyền nội giám đem các đồ châu báu vàng ngọc ra ban thưởng cho Triệu Lân và dặn rằng : « Việc này ta ủy thác cho em, em nên phải hết lòng. Mã Thuần là người tâm phúc của ta, bất cứ việc gì, em cũng nên bàn với hắn. »

Triệu Lân lạy tạ lui ra, về ghé phủ Phò mã, sai người vào nói với Gia Tường công chúa rằng : « Có gia thư ở quê nhà gửi đến, xin đệ trình công chúa xem. »

Cung nữ nhận thư đem vào, Gia Tường công chúa kinh sợ, không biết việc gì, liền mở ra xem. Bức thư như vầy :

« Tôi là Triệu Lân xin nói đề Công chúa biết rằng : Tả hoàng hậu thật có long thai, chỉ vì đàm trệ, cho nên thần trí không minh mà sanh ra hoảng hốt. Tôi đã tâu với Hữu hoàng hậu xin cho uống bài « Sấu thai âm » để hại long thai, nhưng thật ra là dùng bài « Bào thai hóa đàm » sẽ giữ cho được an toàn vô sự. Công chúa nên tâu rõ với Thái hậu cùng hiệp lực bảo vệ cho long thai, và chớ có tranh hành chi cùng Hữu hoàng hậu, mà nước nhà lại gây thêm ra nhiều việc biến loạn. »

Gia Tường công chúa xem thư, nửa mừng nửa lo. Xem rồi, bỏ bức thư vào trong tay áo, truyền sắp xe vào bái yết Thái hậu. Khi vào tới nơi, Gia Tường công chúa làm lễ vấn an rồi lại lâu với Thái hậu rằng : « Vừa rồi con có tiếp được gia thư, vậy xin đệ trình đề Thái hậu rõ. »

Tâu xong, liền cầm bức thư đứng Thái hậu. Thái hậu xem thư, trước còn không hiểu, sau mới nghĩ ra, tức thì nổi giận mà rằng : « Ta không ngờ Phi Giao lại độc ác đến thế này. Như vậy thì ta còn mặt mũi nào ngó Vệ vương phi nữa. Ta không thể làm thành được ! Cung nữ đâu, mau mau triệu Phi Giao hoàng hậu đến đây để ta hỏi. »

Gia Tường công chúa quì xuống, tâu nhỏ với Thái hậu rằng : « Muốn tâu mẫu hậu, xin mẫu hậu chớ nóng nảy. Nếu việc này bại lộ, thì khó mà bảo toàn được long thai. Nếu nói ra bây giờ thì Hữu hoàng hậu chắc không chịu nhận lỗi, chớ kỳ cũng không lấy lễ gì mà biếm truất Hữu hoàng hậu cho được. Chi bằng mẫu hậu hãy giả cách không biết, rồi tùy cơ

úng biến để bảo toàn cho Tả hoàng hậu. Huống chi việc này là một việc trọng yếu, có quan hệ đến nước nhà, nay Mạnh vương phi lại không có ở đây, cho nên việc cũng hơi khó. Xin mẫu hậu hãy nên lòng ân nhẫn, chờ để cho tàu lậu phong thình mà gây ra nhiều việc rắc rối. »

Thái hậu nghe tàu, làm thình ngấm nghĩ hồi lâu rồi phán rằng : « Người ta ở đời, muôn việc chẳng qua cũng bởi số mạng. Nhà Hoàng phủ ta mấy đời trung hiếu, ai ngờ ngày nay lại sản xuất ra một đứa nữ nhi tai quái như vậy. Nay Bảo mẫu đang lúc trực tại trong cung, con nên kêu đến mà dặn nhỏ mụ phải gia tâm hộ vệ long thai cho Tả hoàng hậu. »

Gia Tường công chúa nói : « Con đã nghĩ được một kế. Bảo mẫu vốn có tài trị bệnh đau bụng, để con làm bộ đau bụng rồi triệu mụ đến, lúc ấy sẽ liệu cách mà dặn nhỏ mụ, xin mẫu hậu chờ lo ngại. »

Thái hậu gật đầu, Gia Tường công chúa cáo từ lui ra, về nhà giả đau bụng, sai người triệu Bảo mẫu đến. Khi Bảo mẫu đến nơi, Gia Tường công chúa đuổi hết mọi người chung quanh, rồi hai tay ôm lấy Bảo mẫu, khóc mà nói rằng : « Này Bảo mẫu ơi ! Mụ nên phát khởi từ tâm mà cứu lấy Hoàng hậu và Hoàng tử với. »

Nói xong, thuật hết đầu đuôi cho Bảo mẫu nghe. Bảo mẫu nghe nói, giật mình kinh sợ, hạ xuất triều thân, hồi lâu mới định thần mà nói với Gia Tường công chúa rằng : « Tôi không ngờ đến thế ấy, nhưng tôi cũng hơi biết đã lâu mà không dám nói ra. »

Bảo mẫu lại thuật chuyện Phi Giao hoàng hậu khi ở trong cung làm phép phép nguyên rửa Hùng hậu cho Gia Tường công chúa nghe, và thưa rằng : « Nay Công chúa giao việc ấy cho tôi, tôi thiết nghĩ khó vẹn toàn được, nên tôi không dám lãnh mạng. »

Gia Tường công chúa nói : « Xưa nay mụ vốn là một người trung thành, có sao việc này mụ lại từ chối. Ta chỉ nhờ mụ có một việc là cứ ngày ngày mụ đem thuốc cho Hùng hậu uống, và mụ coi chừng săn sóc, để phòng hai đứa cung

nữ : Bàng nguyệt Tố và Lý hoa Quyên. Còn ngoài ra chẳng có làm việc gì mà gọi là hình tích, thì Phi Giao hoàng hậu không bao giờ nghỉ ngơi chi cả. Nếu Hùng hậu không bảo toàn được lòng thai thì họ Hoàng phủ cũng khó lòng tránh khỏi tai vạ, mà cái công lao của Bào mẫu đối với họ Hoàng phủ từ xưa đến nay cũng bỏ đi mà thôi. »

Bào mẫu cáo từ lui ra, về lâu với Phi Giao hoàng hậu, chỉ nói là việc trị đau bụng, cho nên Phi Giao hoàng hậu cũng không ngờ. Ngày hôm sau, Võ anh diện đại học sĩ thân vương là Thiếp mộc Nhĩ và các quan trong dòng tôn thất đều đứng biểu nói ba vị thân vương nên cho thợ phong đi ở nơi khác, Thượng hoàng xem biểu, liền trao cho vua Anh Tôn, vua Anh Tôn phê rằng :

« Ba vị thân vương cần phải hầu họ ở dưới gối Thượng hoàng và Thái hậu, không thể đi xa được, vậy việc này hãy đợi trong một vài năm nữa sẽ bàn. »

Lúc ấy Đồ man Hưng Phục đã phụng mật chỉ của Phi Giao hoàng hậu, đem các đồ châu báu đắt cho thân vương Thiếp mộc Nhĩ, và đem vàng bạc lạng lổng cho các quan trong dòng tôn thất. Nền khi thấy lời phê của vua Anh Tôn thì mấy người ấy tức khắc hiệp nhau hơn một trăm người, kéo đến cửa Ngọ môn, khóc mà kêu rằng : « Muốn tâu bệ hạ ! Việc này là một việc trọng yếu, có quan hệ đến nước nhà, vì các vị thân vương không nên để ở lâu năm tại trong nội. Xin Thánh thượng phê chuẩn cho ba vị thân vương được thợ phong đi nơi khác. Còn hai bà Ôn phi và Mai phi cũng đều cho đi theo con. » Lương thừa tướng thấy vậy, cố tâu xin hãy chậm chậm đến sang năm. Thiếp mộc Nhĩ nói : « Lương thừa tướng thiệt nhiều điều ngang ngạnh, làm bại hoại cả pháp luật của hoàng gia. » Lương thừa tướng nổi giận tâu rằng : « Muốn tâu bệ hạ ! Hôn vương và Triệu vương hiện đã trưởng thành, thợ phong còn có lý, chứ Châu vương mới mười một tuổi, kẻ hạ thần thiết nghĩ chưa nên cho đi. »

Nghe mấy lời tâu đó, mấy người trong dòng tôn thất đồng thanh tâu rằng : « Lương trấn Lân có ý dằng hặc với ba vị thân vương, nên không biết trên đầu có

ai nữa. » Vua Anh Tôn bắt đắc dĩ phải phé rằng : « Hón vương và Triệu vương theo như lời tâu. Châu vương còn nhỏ nên để ở lại hầu hạ Thượng hoàng và Thái hậu, đợi khi trưởng thành, lúc ấy sẽ cho đi thọ phong. Còn Ôn phi và Mai phi cho đi theo con. » Lại truyền Hộ bộ quan trích tiền công khố để ban cấp. Các tôn thất nghe lời thánh chỉ, đều lấy làm vui mừng, tung hô vạn tuế.

Từ khi Hón vương và Triệu vương đi khỏi rồi, Thượng hoàng có ý buồn rầu, bà Thái hậu quá longhi mà thành bệnh, thường hay thở vắn than dài. Một hôm Bình giang vương Hùng Hiệu điếm duyệt mười vạn quân ngự lâm, thấy thiếu mất năm trăm quân tinh kỵ. Hùng Hiệu truyền hỏi thì Quân chánh quan bẩm rằng : « Bẩm lão gia, tháng trước quan Tả quân đó đốc là Đỗ man Định Quốc đến điếm lấy năm trăm quân đem vào cấm vệ rồi. »

Hùng Hiệu nghe nói, nổi giận mà rằng : « Sao dám tự tiện điếm lấy cấm binh mà không bẩm mạng ta ? »

Quân chánh quan nói : « Bẩm lão gia ! Vì lúc ấy lão gia đang nghĩ giỗ hạn, cho nên chưa kịp bẩm báo chỉ hết. »

Hùng Hiệu truyền đòi Đỗ man Định Quốc đến. Khi Đỗ man Định Quốc vào tới nơi, Hùng Hiệu quát mắng rằng : « Người có biết tội mình thì quì xuống mà nghe lệnh. »

Đỗ man Định Quốc nói : « Tiều tước vô tội, Vả đang mặc quân phục, không có phép được quì. »

Hùng Hiệu lại càng tức giận, nét mặt hầm hầm mà mắng rằng : « Nếu vậy thì nhà ngươi lớn gan thiệt ! Dám tự tiện điếm lấy cấm binh mà không nói đến ta, bây giờ ngươi còn chưa biết là tội hay sao ? »

Nói rồi, lại đập bàn hét to lên rằng : « Tội này đã đáng chém đầu chưa ? Ngươi không coi quốc pháp ra gì hết. »

Đỗ man Định Quốc cũng nổi giận cãi lại rằng : « Lão gia chém tội sao được ! Tôi phụng mạng Thánh thượng điếm lấy cấm binh đem vào canh giữ trong cung, chẳng lẽ biếu

lạch của lão gia lại lớn hơn Thánh thượng hay sao ? Nay lão gia mắng tôi, tức là lão gia mang tội tiết mạng Thánh thượng đó. » Hùng Hiệu nghe qua càng thêm tức giận bội phần, liền đứng dậy rút thanh bửu kiếm, đập bàn mà la lớn rằng : « Quân sĩ đâu ! Trối cổ nó đem ra chém đầu cho ta. » Quân sĩ vắng mặt, đem Đồ man Định Quốc ra sắp sửa hành hình, bỗng thấy một tên nội giám phi ngựa chạy đến hô to lên rằng : « Khoan đã ! Có thánh chỉ ban đến. » Hùng Hiệu chưa kịp chém Đồ man Định Quốc, nghe nói có thánh chỉ, liền quì xuống nghinh tiếp. Thánh chỉ như vậy :

« Trẫm có truyền chỉ cho Đồ man Định Quốc điếm lấy năm trăm quân cấm binh, đem vào canh giữ ở trong cung, lúc đó Quốc trưởng đang nghỉ giả hạn, nên trẫm chưa tuyên dụ. Việc này không phải Đồ man Định Quốc dám khinh thường quốc pháp, xin Quốc trưởng lượng tình mà tha thứ cho. Khâm tâu ! »

Hùng Hiệu lấy tạ thánh chỉ, rồi đứng dậy nói với nội giám rằng : « Ngự lâm quân nguyên để canh phòng đại nội, xưa nay chưa hề có điếm quân đem vào trong cung bao giờ, Thánh thượng quá tin lời đưa gian nịnh mà làm việc ấy. Nay đâu có thánh chỉ ban đến, truyền tha tử tội cho Đồ man Định Quốc, nhưng còn cái tội hấn dám buông lời hỗn hào chống cự với ta, cũng không phải là một tội nhỏ. Vậy thì ta tha cho tội chết, còn tội sống tất phải nghiêm trị mới được. » Nói xong, liền ngồi xuống ghế, truyền đánh cho Đồ man Định Quốc bốn chục cưa và tước bỏ tên đi. Đánh xong, Hùng Hiệu trở về vương phủ, nét mặt còn hăm hăm tức giận, thuật chuyện đầu đuôi cho Vệ vương phi nghe. Vệ vương phi ngẫm nghĩ hồi lâu, rồi nói : « Phu quân ơi ! Tôi chỉ sợ về việc này lại gây ra thù oán, nhưng việc đã xảy ra như vậy xin phu quân phải nhẫn nại mới xong, chờ vợ chồng Tương vương tới đây, sẽ lù ý cơ ứng biến. »

Hùng Hiệu nói : « Tôi không thể nhẫn được ! Thôi thì tôi cũng liều mình để báo đáp triều đình. Việc này Thượng hoàng và Thái hậu đều không hiểu tình, vậy sáng mai tôi phải tâu rõ. Vợ chồng Tương vương còn thù tang trong ba năm,

chẳng lẽ tôi cứ ngồi đây để cho bọn quyền gian làm mê hoặc thánh tâm sao ? »

Hùng Hiệu nói rồi vào trong thư phòng, đốt hương viết bốn tấu, trước tấu việc Hồ man Hưng Phục giao thông với Mã Thuận, sau tấu việc Hồ man Định Quốc dám trái phép đem cấm binh vào trong cung. Khi viết bốn tấu xong rồi, Hùng Hiệu lại thở dài mà than rằng : « Triều chánh đã không ở tay ta, binh quyền lại lần lần về tay những phường siểm nịnh. Ta không nỡ nhìn bọn quyền gian làm loạn, chỉ bằng liều một thân ta để báo đáp triều đình. »

Sáng hôm sau, Hùng Hiệu đem bốn tấu vào dâng Thiên tử. Vua Anh Tôn xem rồi không chấp thuận, chỉ sai nội giám truyền miệng rằng : « Quốc trượng cứ yên lòng, trăm việc hãy trông vào trẫm. Việc diêm lấy cấm binh là lỗi tại trẫm, nhưng chưa đến nỗi có sự biến loạn. Nay hãy xá tội cho Hồ man Định Quốc được nguyên chức cũ, mà đổi sang làm Cửu môn đề đốc. »

Vệ vương phi nghe vua dạy như vậy, thì thở dài mà than rằng : « Nếu vậy thì hư việc rồi ! Nay Hồ man Định Quốc đã không bị trách phạt mà lại được gia thăng, làm Cửu môn đề đốc, chức ấy không thuộc quyền vương phi, như vậy càng mau sanh ra biến loạn. »

Nói về Thượng hoàng ở nam nội ngày đêm có dạ buồn rầu. Một hôm gặp tết Nguyên đán, vua Anh Tôn vào triều kiến như lệ thường. Khi vua Anh Tôn lui về rồi, Thượng hoàng ngồi nghĩ, càng thêm buồn rầu, phần thì nhớ Hôn vương và Triệu vương, phần thì nhớ Ôn phi và Mai phi. Nhớ ngày nào sum hiệp một nhà, kẻ cười người nói, mà ngày nay một mình ta chiếc thân vô vô biết cùng ai kể lẽ sau xưa. Thượng hoàng nghĩ vậy, thở dài mà than rằng : « Năm trước Thái hậu khuyên ta chớ nên truyền ngôi cho con, ngày nay ta nghĩ mới lấy làm hối. Thái hậu bị bệnh đã hai tháng nay mà thuốc thang chẳng có ai săn sóc. Hai vị thân vương lại phải thọ phong đi nơi khác, Ôn phi và Mai phi cũng phải theo con. Chỉ còn một đứa con nhỏ ở lại ngày đêm lưỡng

những ngăn ngại nhớ mẹ, khiến ta trông thấy, càng thêm nổi xót thương. Con ta lên nối ngôi, cũng bởi không cưỡng quyết cho nên một vị Thiên tử đường đường mới phải bỏ tay chịu quyền Hứa hoàng hậu, không lẽ bây giờ ta lại lập người khác. Thái hậu nguyên là một người có công với ta, từ khi vào cung đến giờ, vẫn một lòng hiếu thảo, nếu ngày nay ta lập Hứa vương hoặc Triệu vương thì tất Thái hậu không yên lòng. »

Thượng hoàng cúi đầu ngẫm nghĩ hồi lâu, bỗng cười một tiếng mà rằng : « Ta truyền ngôi cho con là muốn để hưởng lấy cái phước thanh nhàn, vậy ngày nay ta nên đoạn tuyệt trần duyên mà đi tu là hơn hết mọi sự. Ta nghe nói trên núi Ngũ đài sơn có các vị cao tăng đắc đạo, ta nên tìm tới đó, để tu luyện lấy phép trường sanh. Nhưng còn phiền về nỗi ta xưa nay vẫn ở trong cung, ngoài ra chẳng biết đường đi lối lại nào hết, tìm thân vô vỏ, làm sao mà lên mò cho tới Ngũ đài sơn được. Và mỗi khi ra ngự, có văn võ hộ vệ, ta biết dùng kể gì mà lên đi được. »

Thượng hoàng nghĩ quanh nghĩ quẩn, chưa quyết định bề nào thì bỗng thấy nội giám Quyền Xương quì xuống tâu rằng : « Muốn tâu Thượng hoàng ! Thượng hoàng là người bậc chí tôn vô thượng, chẳng hay có sao ngày nay kể hạ thần trông thấy long nhan lại kém vẻ vui tươi ? »

Thượng hoàng thở dài mà than rằng : « Người là người tâm phúc của ta, mà sao người lại không biết bụng ta vậy ? Hôm nay ta muốn xuất gia để tìm đạo trường sanh bất tử. Chỉ ta đã quyết như vậy chẳng hay khi vắng mặt ta rồi người tự xử ra thế nào ? »

Quyền Xương nghe nói, sợ toát mồ hôi ra, cúi lạy mà tâu rằng : « Muốn tâu Thượng hoàng ! Chẳng hay có sao Thượng hoàng lại nói câu ấy ? Nay Thượng hoàng đã có tuổi, mà dung nhan còn có vẻ quốc thước, kể hạ thần thiết tưởng thọ mạng của Thượng hoàng hãy còn dài, có sao Thượng hoàng lại có lòng yếm thế như vậy ? »

Thượng hoàng cười mà phán rằng : « Người ta tuy thọ, cũng chẳng qua trăm tuổi, rút lại cũng không tránh khỏi sự chết. Vì vậy mà hôm nay ta quyết tìm nguồn sống để tránh sự chết mới được ! »

Quyển Xương cúi lạy tâu rằng : « Khi mà Thượng hoàng trăm tuổi thì cái thân khuyến mã này còn sống lúc nào cũng quyết xin náu long giá mà đi theo cho tới cùng. »

Thượng hoàng nói : « Người muốn bỏ sống mà theo ta chết thì chỉ bằng tránh sự chết mà theo ta sống còn hơn, nhưng chẳng hay người có liều bỏ thân gia được hay không ? Ta chán đời đã lâu, muốn tìm nơi thanh tịnh, ta có nghe nói trên núi Ngũ đài sơn có nhiều cao tăng, nên ta định lên đi một vài năm để tu luyện lấy phép trường sanh, rồi sau sẽ trở về cung, người có theo ta được hay không ? »

Quyển Xương tâu rằng : « Muốn tâu Thượng hoàng ! Nếu Thượng hoàng đi tu, kẻ hạ thần cũng quyết một lòng xin theo, nhưng chỉ sợ tu hành khổ hạnh, nêu sòng lam lũ, đưa muối lặn hồi, Thượng hoàng chịu sao cho nổi. Lại còn một nỗi rất khó chịu nữa là thất tình lục dục đều phải nghiêm giới thì quả tu mới giữ được tròn. Còn một việc nữa, xưa nay Thánh thượng không dám nói ra, ngày nay hạ thần cũng xin tâu bày để Thượng hoàng soi xét. Số là trong dòng tôn thất, bây giờ bề đáng rất nhiều, Hòa hoàng hậu chỉ biết chuyển quyền mà quá tin lời những kẻ gian nịnh, hay dùng vàng bạc giao thông với các quan triều thần để làm điều trái phép, vậy mà Thánh thượng nào có thấu tình, hạ thần chỉ mong sao cho vợ chồng Tương vương tới đây, họa may việc này mới an toàn vô sự được. »

Thượng hoàng cười mà phán rằng : « Người nhắc chỉ đến chuyện ấy nữa, từ xưa các vua sáng nghiệp, hồ dễ mấy người truyền được vạn niên, chẳng qua muốn việc bởi trời, lòng ta đã quyết lánh ra ngoài vòng trần tục. Ta muốn lên đi không cho ai biết, vậy nhà người nên vì ta nghĩ kế mau mau. »

Quyển Xương tâu rằng : « Muốn tâu Thượng hoàng, hạ thần nghĩ được một kế, đến ngày Nguyên tiêu này, mở hội

hoa đăng, kẻ đi người lại rất đông, hôm ấy Thượng hoàng và phục (1) cùng hạ thần lên đi thì quyết không ai biết, nhưng việc này phát xuất, tất thiên hạ lấy làm kinh dị, vậy Thượng hoàng nên để một tờ thánh dụ lại, nói rõ việc đi tu hành trước là để yên lòng Thái hậu và Thánh thượng, sau là khiến thiên hạ thần dân khỏi phải nghi ngờ. »

Quyền Xương tâu vừa dứt lời, Thượng hoàng vỗ tay khen ngợi rằng : « Kẻ ấy thật là thần diệu ! Nhưng người nên cẩn thận, cứ sửa soạn đồ hành lý và chớ tiết lộ cho ai biết. »

Quyền Xương tâu rằng : « Các đồ hành lý, kẻ hạ thần xin sửa soạn sẵn ở nhà, không cần phải lấy tại trong cung. Kẻ hạ thần đã sắp đặt sẵn sàng, xin Thượng hoàng chớ lo ngại. » Thượng hoàng gật đầu lấy làm vừa lòng.

Đến ngày Nguyên tiêu, Thượng hoàng truyền mở cuộc hoa đăng. Thần dân mừng rỡ, kéo nhau đi xem hội. Vua Anh Tôn và Phi Giao hoàng hậu cũng có ý vui, chỉ có Thái hậu không ra thưởng hoa đăng, Thượng hoàng mới vào cung để thăm Thái hậu. Khi vào tới nơi, thấy Thái hậu âu sầu buồn bã, liền cầm lấy tay mà an ủi rằng : « Hôm nay có cuộc vui, sao Thái hậu lại không ra ngự thưởng ? Thái hậu đã là một bậc nữ trượng phu, thì cũng nên hiểu lý, vậy Thái hậu chớ quá bi thương, vì cha mẹ mà không biết gìn vàng giữ ngọc để thay mặt ta mà lo liệu các việc ở trong cung. Con ta bây giờ còn ít tuổi, lên nối ngôi vua, cũng cần phải có Thái hậu giúp đỡ. Và lại ngày nay Hôn vương và Triệu vương đi hết, Ôn phi cùng Mai phi cũng đều theo đi. Trong cung vắng vẻ, Thái hậu cũng nên cố gắng tươi cười, để cho ta được vui lòng. »

(1) Vì phục nghĩa là bện áo như người thường, để cho không ai biết mình.

(Xem tiếp tập 10)



FILE DÀNH ĐỂ QUẢNG CÁO

KÍNH THƯA QUÝ ĐỘC GIẢ!

ĐỂ TẠO ĐIỀU KIỆN CHO CHÚNG TÔI XÂY DỰNG
THƯ VIỆN SÁCH XƯA ĐỌC BẰNG FILE HÌNH SCAN
ĐƯỢC PHONG PHÚ, ĐẦY ĐỦ, ĐA DẠNG HƠN.

VỚI ĐỀ ÁN "THƯ VIỆN SÁCH XƯA" CHÚNG TÔI
CHÂN THÀNH KÊU GỌI QUÝ ĐỘC GIẢ ỦNG HỘ,
ĐÓNG GÓP KINH PHÍ BẰNG CÁCH NHẤN TÍN VÀO
ĐẦU SỐ 8689 HOẶC CHUYỂN KHOẢN:

CTY TNHH QC TRÍ

SỐ TK: 007.100.412.0213

TAI: NGÂN HÀNG NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM
CHÚNG TÔI CHÂN THÀNH CẢM ƠN !

ADMIN: NGUYỄN HỮU VY

Địa chỉ liên hệ: 18/161C Trần Quang Diệu, Phường
14, Quận 3, Tp.HCM

Điện thoại: 084.873073978 - 084.8.62750927
084.1677.744.447

Góp Quỹ Phát Triển Tím Sách

Soạn Tin:

QTS <Username> gửi 8689



*Mọi sự đóng góp của quý độc giả dù là tinh thần hay vật chất luôn là nguồn
động lực giúp chúng tôi quyết tâm xây dựng website www.timsach.com.vn
trở thành một nơi cung cấp nguồn tri thức đầy đủ hơn cho quý độc giả! Rất
mong nhận được sự chia sẻ đóng góp ý kiến nhằm xây dựng website ngày
một hoàn thiện hơn! Chân thành cảm ơn!*

HẬU TÀI - SANH - DUYÊN

(Tiếp theo sự tích Mạnh-lệ-Quân)

Thượng hoàng nói rồi, lại cười lớn. Thái hậu nghĩ thầm : « Không hiểu có sao hôm nay Thượng hoàng lại nói mấy câu kỳ dị như vậy ? » Ngẫm nghĩ hồi lâu, mới nói với Thượng hoàng rằng : « Thượng hoàng ơi ! Thượng hoàng chớ thấy tôi đau yếu mà có ý lo phiền. Tôi sẽ đi không thường hoa đăng là vì có tang song thân, chớ không phải tôi quá bi thương đau. Hôn vương và Triệu vương đều ít tuổi, nhưng có Ôn phi cùng Mai phi đi theo thì cũng chẳng có gì lo ngại. Hôm nay Thượng hoàng đi thưởng cuộc hoa đăng, nên mau mau trở về, tôi sẽ truyền nội giám đặt tiệc tại trong cung để đợi Thượng hoàng. »

Thượng hoàng mỉm cười mà rằng : « Đa tạ cái thanh lịch của Thái hậu, nhưng đợi khi nào Thái hậu thiết khỏe mạnh, lúc ấy ta sẽ cùng nhau uống rượu vui. »

Bỗng thấy nội giám quì tâu, xin rước Thượng hoàng ngự xem hội hoa đăng. Thượng hoàng liền đứng dậy, lại có ý ngần ngại mà dặn Thái hậu rằng : « Tôi đi, Thái hậu ở trong cung nên gìn vàng giữ ngọc nhé ! »

Thái hậu cũng đứng dậy đưa mà đáp rằng : « Thượng hoàng nên mau mau trở về, kéo khiến tôi mong đợi. »

Thái hậu nói rồi, Thượng hoàng xây lại hỏi Hưng Bình công chúa rằng : « Châu vương đâu ? »

Hưng Bình công chúa nói : « Hiện tứ đệ đã ở Ngũ phụng lâu để cùng Hoàng huynh hậu giá lại đó ! »

Thái hậu tiến ra đến cửa cung, rồi trở vào ngồi một mình nghĩ quanh nghĩ quẩn : « Lạ quá ! Mấy lời Thượng hoàng vừa nói, hình như có ý từ biệt ta vậy. Nào là dặn dò các công

việc, lại cầm lấy tay ta, nước mắt chảy quanh, khiến ta nghĩ đến càng thêm đứt ruột đau lòng. Hay là tam diệt (chữ Triệu Lân) xem mạch ta, rồi tâu với Thượng hoàng là ta bệnh nặng cho nên Thượng hoàng mới ân cần khuyên giải ta như vậy. Thượng hoàng ơi ! Ta cũng đã tạ cái lòng tử tế của Thượng hoàng, nhưng nghĩ đến chín chữ củ lao, thì không thể nào nguôi được. Nhà ta hiện nay tuy rằng vinh quý, nhưng tai vạ chưa biết đến ngày nào. Ta cũng tưởng Phi Giao hiền thực giống mẹ, cho nên mới tuyển nó vào cung, ai ngờ lại sanh ra việc lộng quyền, làm nhiều điều trái phép. Nếu Hùng hậu có sự gì bất trắc, ta còn mặt mũi nào mà ngó Vệ vương phi. Nếu không có lời can gián của Gia Tường công chúa thì Phi Giao kia ta chỉ đưa một lưỡi gươm cho xeng chuyện. Mà chẳng lẽ ta đường đường ngôi Thái hậu, lại chịu để một con yêu quái làm nhiều loạn chốn cung vi như vậy.»

Thái hậu ngồi nghĩ ngợi và đợi mãi cho đến hết canh ba không thấy Thượng hoàng về, mới sai nội giám qua cung Thượng hoàng mà hỏi. Hồi lâu, thấy nội giám trở về, hoảng hốt tâu rằng : «Muôn tâu Thái hậu ! Thiet là một việc rất lạ!» Thái hậu kinh ngạc hỏi rằng : « Việc chi vậy hồi con ? Mau mau nói cho ta nghe. » Nội giám tâu rằng : « Muôn tâu Thái hậu, không thấy Thượng hoàng ở đâu hết. » Thái hậu nghe nói, nét mặt tái mét, đứng dậy hỏi rằng : « Ừ ! Tại sao lại không thấy Thượng hoàng ? » Nội giám tâu rằng : « Muôn tâu Thái hậu ! Kể hạ thần nghe thấy mọi người trong cung đều nhao nhao nghị luận, nói Thượng hoàng mặc thường phục cùng nội giám Quyền Xương đi xem hội hoa đăng, đến bây giờ cũng chưa về cung. Hiện giờ đuổi hết người xem ra ngoài, bốn phía cửa thành đều đóng kín lại. Hùng quốc trượng đã đem cấm binh đi nghinh giá mà chưa tìm thấy. »

Nội giám tâu chưa dứt lời thì Thái hậu tái mặt, mồ hôi xuất ra như tắm. Thái hậu đau vèa mới bót, lại bỗng gặp sự kinh khủng như vậy, cho nên ngã lăn chết giắc. Các cung nữ xúm lại kêu róc hời lâu, mà không thấy trả lời. Các cung nữ vội vàng đem nước khương thang đổ cho Thái hậu và

chạy phi báo vua Anh Tôn. Khi đồ nước khương thang vào thì Thái hậu mới lần lần hồi tỉnh, lại nức nở khóc, các cung nữ đều xúm lại khuyên giải. Một lát, vua Anh Tôn đến, cũng quì ở bên cạnh, khóc mà tâu rằng : « Mẫu hậu ơi ! Xin mẫu hậu chớ phiền lòng. Để con xin hết sức dò la, con chắc Phụ hoàng con đi dạo chơi gần lối đây, chớ không đi đâu xa, chẳng bao lâu người cũng sẽ trở về. »

Thái hậu vừa khóc, vừa xoa tay nói với vua Anh Tôn rằng : « Thượng hoàng không về nữa đâu, con chớ mer tưởng chuyện viễn vông. »

Nói rồi, liền đem những lời Thượng hoàng đã dặn bảo trước khi đi mà thuật cho vua Anh Tôn nghe. Vua Anh Tôn nghe nói, đứt từng khúc ruột, lại tìm lời khuyên giải, khóc mà nói với Thái hậu rằng : « Mẫu hậu chớ nghi ngờ, con dám chắc không bao giờ có việc ấy. Xin mẫu hậu hãy cứ loan nằm trên long sàng, để con với trăm quan vào hội nghị. »

Nói rồi vội vàng đỡ Thái hậu lên nằm trên long sàng rồi truyền chỉ gọi Phi Giao hoàng hậu vào hầu hạ. Phi Giao hoàng hậu tới nơi, thấy vua Anh Tôn hiền cúi đầu hỏi vâng tâu mà tâu rằng : « Muốn tâu bề hạ ! Chẳng hay Thượng hoàng đi về cung chưa ? Thần thiếp vừa nghe nói bệnh Thái hậu đã vừa hết như thường, không biết vì cớ chi lại xảy ra việc này ? » Vua Anh Tôn khoát tay mà nói rằng : « Ai Khanh ở đây hầu hạ Thái hậu, để trăm ra triều đường, cùng trăm quan hội nghị, coi Thượng hoàng đi đâu mà chưa thấy về ? » Phi Giao hoàng hậu nghe nói, cười nhạt mà rằng : « Ngày nay bề hạ cùng trăm quan hội nghị, chẳng lẽ lại yết bằng để tìm Thượng hoàng. Thượng hoàng không về, tất có ẩn tình. Thuở xưa vua Văn Đế đời Tây nhơn khi nổi giận, cỡi ngựa đi chơi, cớ ý không về, may nhờ có mấy người cận thần khuyên can, lúc ấy mới hồi tâm trở lại. Vậy bề hạ nên đợi một thời gian xem sao, chớ tuyên bố việc này ra lại khiến cho thiên hạ thêm điều dị nghị. » Bỗng thấy nội giám quì xuống tâu rằng : « Muốn tâu bề hạ ! Bá quan văn võ đã nhóm đến đủ rồi, xin mời bề hạ ra ngự triều. »

Vua Anh Tôn liền ngự triều, mấy viên lão thần quì xuống khóc mà tâu rằng : « Muốn tâu bệ hạ ! Việc này thật là một việc biến dị lạ thường. Kẻ hạ thần thiết tưởng trăm quan còn mặt mũi nào đứng ở trong triều đường nữa. Ngày nay xin bệ hạ trách phạt thần dâng trước, rồi sau bệ hạ cũng nên giáng chỉ mà cam nhận tội lỗi về việc này. » Mấy viên lão thần tâu rồi thì các hàng văn võ đều quì hết nống. Vua Anh Tôn khóc mà phán rằng : « Việc này không phải lỗi tại các khanh, chỉ bởi cái tội bất hiếu của trăm đó. Nếu tìm không thấy Thượng hoàng thì trăm cũng chẳng thiết sống làm chi. Nhưng bây giờ không biết nên giáng chỉ thế nào, vậy trăm nhờ các khanh bàn định giúp trăm. »

Vua Anh Tôn phán xong, bỗng thấy một vị đại thần quì xuống tâu rằng : « Muốn tâu bệ hạ ! Kẻ hạ thần là Lại bộ thượng thư Hoàng Kỳ, xin tâu trình Thánh thượng xét đoán : Việc này cũng bởi Thượng hoàng chán việc đời đã lâu, bỏ cả vậy mới lui về nam nội. Có lẽ Thượng hoàng có lòng mộ đạo, cho nên tạm lánh phần hoa mà vào nơi rừng núi, để tìm thanh nhàn. Kẻ hạ thần trộm nghĩ ngày này chỉ nên tuyên bố là Thượng hoàng tĩnh dưỡng ở trong cung, để cho muôn dân khỏi nghi ngờ dị nghị. » Hoàng Kỳ tâu vừa dứt lời thì Lương thừa tướng khóc mà tâu rằng : « Hoàng Kỳ tâu lầm ! Thượng hoàng ta thuở trước làm vua trong hai mươi năm, công đức sánh bằng trời biển, khắp ngoài bốn cõi, ai là người không ca tụng thánh quân. Vậy việc này kẻ hạ thần thiết nghĩ chẳng cần phải giấu giếm mà không dám nói ra. Bệ hạ nên giáng chỉ cho quốc dân tự trách lỗi mình, trước là tỏ cái đức cao thượng của Thượng hoàng, sau cũng là giải cái lòng ách tuyền của bệ hạ đối với Thượng hoàng vậy. »

Lương thừa tướng tâu vừa dứt lời, thì có Tể vương là một người tôn thất, vội vàng quì xuống tâu rằng : « Nếu làm theo lời Lương thừa tướng, thì còn đâu là thể thống của hoàng gia. Thiên hạ không biết, ắt nghi bệ hạ không khéo thờ Thượng hoàng, để đến nỗi Thượng hoàng thất ý phải bỏ đi. Vả lại từ xưa đến nay, chưa thấy đời nào xảy ra một việc

quái lạ như vậy bao giờ. Nếu việc này tuyên bố ra thì chẳng những thần dân trong nước dị nghị mà thôi, đến các giồng cọt mọi phương xa nghe đến chuyện này, cũng chê cười nữa. Bệ hạ nên giấu kín việc này là hơn, chẳng cần phải đi tìm cho thêm huyền ảo. »

Quan Nguyễn trung đô cũng quì xuống tâu rằng : « Muốn tâu bệ hạ ! Đạo làm con phải tận hiếu, ngày nay nếu không đi tìm Thượng hoàng thì chẳng những bệ hạ không được yên lòng, mà các quan triều thần cũng chẳng làm ngơ được. Bệ hạ nên phái mấy viên lão thần, mỗi người đi một địa phương dò tìm khắp các danh lam thắng cảnh. Hễ đi đến đâu thì cấm không được nhúng nhiều, như vậy thì chắc có ngày sẽ rước được Thượng hoàng về cung. »

Vua Anh Tôn ngẫm nghĩ gật đầu. Bỗng thấy nội giám Ưng Kim tay cầm tờ long tiên đệ dâng mà tâu rằng : « Muốn tâu bệ hạ ! Thượng hoàng đi chuyến này có lẽ không về, vì người có viết một bài thơ để lại. Thái hậu xem rồi, truyền kể hạ thần đệ trình ngự lãm. » Vua Anh Tôn mở xem thì là một bài thơ, trong thơ tỏ ý sự chán đời mà đi tu hành.

Vua Anh Tôn xem thơ rồi trao cho bá quan xem. Bá quan ai nấy đều động lòng thương xót, chỉ có ba cha con tể man Hưng Phúc ngẫm nghĩ mừng thầm, mừng vì Thượng hoàng không có ở triều, thì chúng càng dễ làm bậy.

Lương thừa tướng lại quì xuống tâu rằng : « Muốn tâu bệ hạ ! Đã đành rằng Thượng hoàng quyết chí đi tu, nhưng bệ hạ cũng nên phái người đi dò la bốn phương, như vậy mới trọn vẹn được đạo thần tử đối với quân phụ. Thượng hoàng sợ dĩ chán đời, cũng vì bệ hạ không khéo phụng thờ. Hơn vương và Triệu vương bắt đi thọ phong, để hai bá Ôn phi và Mai phi phải đi theo con. Trong cung đã có Thái hậu, lại đang đau yếu. Bọn thị ngự tuy không thiếu người, nhưng cần phải có người biết chiều chuộng. Bệ hạ không nghĩ đến cái cảnh ấy, làm cho Thượng hoàng tức giận bỏ đi. Bệ hạ làm vua trong nước mà không chiều

chuyện được Thượng hoàng thì không biết sau này thiên hạ
đi nghị bộ hạ đến thế nào nữa. »

Thiên tử bãi triều lui vào cung, Phi Giao hoàng hậu
tiếp rước và làm màu có ý không vui, Thiên tử tìm lời khuyên
giải. Lại muốn cho Phi Giao hoàng hậu vui lòng, nên Thiên
tử truyền chỉ nói có bệnh, để khỏi ra ngự triều, hằng ngày
ở luôn trong cung với Phi Giao hoàng hậu, lại cũng chẳng
vào thượng cung thăm Thái hậu nữa. Bao nhiêu tấu sớ phải
đưa vào hữu cung, thành ra quyền chánh nhất thiết đều về
tay Phi Giao hoàng hậu. Lúc ấy Đỗ man Hưng Phục lên chức
Thừa tướng, nội giám Mã Thuận thế lực rất lớn. Bữa nọ Mã
Thuận vì ghét nhau với Uông Kim, liền đánh chết Uông Kim
tại cửa cung, rồi nói đồ thừa là Uông Kim trộm phong mã
chết. Chúng nó kết đảng chia phe làm nhiều điều hung dữ,
Thái hậu ở trong cung chẳng biết chẳng hay chi hết. Trong
bọn nội giám, chỉ có Lăng Mậu là người nội giám cũ, giả
cách xu nịnh Mã Thuận, nhưng thấy việc gì lạ, thì vào cung
mặt mũi cho Thái hậu nghe.

Một hôm, Thái hậu ngồi ở trong cung như lúc vắng
người, mới thở dài mà than rằng : « Thiên hạ còn ai khổ hơn
ta nữa không ! Một mình vô võ trong cung, con cái chẳng
đoái như đến ! Ta nghĩ từ khi ta được phong làm Hoàng
hậu đến nay, Thượng hoàng vẫn riêng lòng âu yếm, Ôn phi và
Mai phi cũng đều có ý kính trọng ta. Ngày nay Thượng hoàng
bỏ ta mà đi, trông thấy hai đứa con nhỏ (Châu vương
và Hưng Bình công chúa) khóc lóc thương cha nhớ mẹ, ta
càng thêm nỗi đau lòng. Thôi thì một thác cho rồi, chẳng
nên sống làm chi cho thêm điều lo nghĩ. »

Thái hậu nghĩ đến việc toan liệu mình tự tử, nhưng lại
thở dài mà than rằng : « Khoan đã ! Ta còn nhớ những lời
Thượng hoàng dặn dò trong khi ra đi. Nếu ngày nay ta chết
rồi, Thiên tử nhu nhược, đến nỗi mất thiên hạ thì ta đây há
tránh khỏi đại tội với nguyên triều hay không ? »

Thái hậu gạt thăm giọt lệ, rồi nói rằng : « Con ta
khỉ trước cùng Hoàng hậu cũng không phải là không biết hiểu

thuận, chỉ tại có con Phi Giao vào cung mà gây nên nỗi đau đớn này. Con Phi Giao từ khi cha mẹ nó xa vắng, càng thêm lộng quyền, làm nhiều điều trái phép. Theo lời Gia Tường công chúa nói thì nó lại độc ác hơn Ly Cơ thuở xưa. Ta lo cho dòng Hoàng phủ ta khó lòng mà giữ được toàn danh dự.»

Thái hậu nghĩ quanh nghĩ quẩn, nét mặt có ý buồn rầu. Gia Tường công chúa trông thấy, mới tìm lời khuyên giải mà rằng : « Muốn tâu mẫu hậu ! Xin mẫu hậu chờ quá lo nghĩ. Ngày hôm qua Triệu Lân thuật cho con biết việc tâu Khâm thiên giám đã tâu với Thiên tử, nói có xem thiên tượng thấy điềm yêu tinh hiện hình, thì trong cung chắc có kẻ nội phản, nên nay Thiên tử đang truyền tra xét trong lục cung đó.»

Thái hậu than rằng : « Yêu tinh hiện hình, quả có ứng nghiệm, nhưng chỉ sợ không tra xét ra được mà thôi. »

Thái hậu nói chưa dứt lời thì thấy nội giám Lăng Mậu hoàng hốt quí xuống tâu rằng : « Muốn tâu Thái hậu ! Thiệt là một việc không may ! »

Thái hậu cùng Gia Tường công chúa đều ngạc nhiên hỏi rằng : « Vì có chi vậy ? Người mau mau nói cho ta nghe. » Lăng Mậu đứng thờ một hồi rồi mới tâu rằng : « Hữu hoàng hậu đêm lấy cấm binh đem vào trong cung, ngày đêm luyện tập, Thiên tử quá tin mà không nghĩ chi đến chữ « Hình vu ». Lương thừa tướng thấy vậy, tâu bày mọi lẽ thì Thiên tử có ý hồ thẹn, lại tức giận, vừa gạt nước mắt mà phán rằng : Tội trăm như thế, còn nói chi nữa ! Nay nhứt diện y lời tâu, sai quan đi các tỉnh tìm kiếm Thượng hoàng, và nhứt diện tâu với Thái hậu xin nhường ngôi cho Hôn vương hoặc Triệu vương để trăm cũng bỏ đi mà tìm cho thấy Thượng hoàng thì trăm mới được hũ dạ. Các triều thần nghe lời chỉ phán, đều lấy làm kinh sợ mà phủ phục xuống. Lúc ấy Tề vương tâu rằng : Bệ hạ vốn là một ông vua hơn hiểu, xưa nay chưa có điều gì thất đức, tại sao Lương trấn Lân dám tâu can như vậy, vậy xin triều đình phải nghiêm trị cái tội khi mạng Thánh thượng ấy. Đờ man Hưng Phục lại tâu rằng : Lương

trần Lân mang tội đại bất kính. Cứ theo bài thơ của Thượng hoàng để lại thì không có câu nào là không bằng lòng với Thái hậu thượng hết, thế mà Lương trần Lân dám bày lời cường lý, để tuyên bố cái tội bất hiếu của bộ hạ, và trái với cái ý cao thượng của Thượng hoàng. Vậy xin triều đình nghiêm trị tội « Đại bất kính » ấy để răn kẻ khác. Lúc ấy may nhờ có quan Nguyễn trung đô tâu can rằng : Lương trần Lân vốn tánh trung trực, không biết kiêng kị. Cũng vì bị thương quá mà mạo tội nói liều. Tuy vậy bộ hạ cũng rộng lượng thứ dung d恕 nên trách phạt một bữa lão thần, mà chỉ nên tự trách phạt mình, và ngày đêm tu tỉnh, để đợi nghe tin tức của Thượng hoàng. Lại nên tìm lời khuyên can cho Thái hậu được yên lòng, còn việc triều chánh, điều gì nên cứ thi cũ, để khỏi phụ lòng Thượng hoàng đã truyền ngôi cho bộ hạ thế mới gọi là toàn hiếu đạo. Thiên tử nghe nói, lăm bầm gật đầu, rồi truyền sai quan đi bốn phương để dò la tin tức. Khi bãi triều rồi, nhơn dân lao nhao nghị luận về việc Thượng hoàng chán đời bỏ đi tu hành. Chúng lại tiếc thay cho Quyền Xương đang được sung sướng mà lại cũng liêu thân đi theo Thượng hoàng, chẳng thiết chi đến nhà cửa. Mỗi người bàn nói một cách, nhưng không ai hiểu rõ duyên cớ ra làm sao. Thiên tử âu sầu buồn bã, ứa hai hàng lệ, lui vào hữu cung. Phi Gia hoàng hậu đón hỏi đầu đuôi, Thiên tử thuật lời tâu của Lương thừa tướng và phán rằng : Ái khanh nghĩ coi, như vậy thì trăm còn một mũi nào mà ở ngôi vua nữa ? Phi Gia hoàng hậu không nghe nói thì thôi, mà khi đã nghe nói, liền hăm hăm nổi giận, chau đôi lông mày lại, quắc hai con mắt lên mà hỏi rằng : Bệ như vậy thì bộ hạ xử trí ra sao ? Thiên tử lại thuật lại những lời tự trách lỗi mình, và muốn nhường ngôi vua, vân vân. Phi Gia hoàng hậu liền cười lại mấy tiếng nói rằng : Bộ hạ đã nhu nhược vô quyền thì còn nói làm chi nữa ! Cái tội đại bất kính của các quan như thế, sao bộ hạ không đem chém đầu đi, lại còn tự trách lỗi mình và muốn nhường ngôi cho

người khác nữa. Nầy Lương trứn Lân ! Mi cậy mình là bực
lão thần, dám nói năng bất pháp, nếu ta không giết người
để cho mọi người phải sợ, thì quốc pháp còn ra thế nào ?
Phi Giao hoàng hậu căm giận muôn phần, lại hét lớn lên rằng :
Thế nầy thì tức chết đi thôi ! Hoàng hậu hét lớn đến nỗi
làm cho Thiên tử hoảng hốt sợ hãi, phải tìm lời khuyên giải
cho Hoàng hậu được yên lòng. Vừa rồi kẻ hạ thần vào tả
cung, bỗng thấy giường ghế lỏng chổng, các cung nữ huyên
náo lạ thường mà không thấy Hùng hậu và Bào mẫu đâu hết.
Hỏi ra mới biết rằng tòa Khâm thiên giám tàu cùng Thiên tử
cho đi tra xét trong hai cung thì hữu cung không tìm thấy
gì, mà tả cung lại thấy dưới long sàng có nhiều hòa châu, viết
tên Thiên tử và tên Phi Giao hoàng hậu. Thiên tử thấy vậy
nổi giận, nhứt là Phi Giao hoàng hậu lại càng căm tức bội
phần, mà rằng : Không ngờ Hùng hậu ở trong cung, dám
đụng bùa phép để trừ rửa Thánh thượng. Việc nầy chắc có kẻ
chủ mưu vì có giao thông cùng các cung nữ. Nói rồi liền
bắt con Bàng nguyệt Tổ và con Lý hoa Quyên ra tra hỏi. Hai
tên cung nữ ấy thú nhận là mưu kế tự Bình giang vương
Hùng Hiên giao thông với nội giám Uông Kim. Phi Giao
hoàng hậu nổi giận, xỉ mắng Hùng vương và Hùng hậu
rằng : Thế nầy thì thiên đạo thiệt là chí công, lập tức hại
người, thành ra lại hại mình trước ! Muôn tâu Thái hậu !
Thái hậu thử nghĩ coi, Phi Giao hoàng hậu như vậy, có phải
là một tay đại quỷ quyết hay không ! Lúc ấy Phi Giao hoàng
hậu rút thanh bửu kiếm ra, chém chết hai tên cung nữ, lại
bắt buộc Thiên tử phải truyền chỉ tức khắc tịch biên nhà
Hùng vương và nữ bất toàn gia để trị tội. Muôn tâu Thái
hậu ! Không ngờ Hùng vương có ba trăm gia binh, chúng nó
thanh minh là chủ non vắn một lòng trung thành, có sao
Thiên tử lại nghe lời sàm báng mà trị tội. Bọn gia binh rút
gươm ra để bảo hộ vợ chồng Hùng vương, không cho các tướng
vào bắt. Sau Mã Thuận lâu với Phi Giao hoàng hậu, Hoàng hậu
truyền cho hai con Đổ man Hưng Phục là Đổ man Định Quốc và

Đồ man An Quốc đem quân đến, bề bề nào kháng cự lại thì được phép chém đầu và vào bắt lấy vợ chồng Hùng vương. Trước tình thế ấy ba trăm gia binh khốc lóc tan chạy, toàn gia Hùng vương đã bị giam vào ngục rồi. Thiên tử quá tin lời Phi Giao hoàng hậu cho Hùng vương là có lòng phản quốc, nên định toàn gia tru戮. Còn Hùng hậu thì giam vào lãnh cung thử xem bịnh kia hư thiệt thế nào. Lương thừa tướng thấy vậy định vào can Thiên tử thì cửa cung đóng chặt mà không cho vào. Muốn tâu Thái hậu ! Lương thừa tướng vốn là người trung trực và nóng nảy. Trong khi tức giận, liền quì lạy ở trước cửa cung mà than rằng : Ta làm Thừa tướng mà chỉ ngồi nhìn trong nước biến loạn, không thể can ngăn được, thế thì trên phụ lòng ủy thác của Thượng hoàng, dưới phụ lòng ngưỡng vọng của quốc dân, thì còn mặt mũi nào đứng tại chốn triều đường nữa ! Nói rồi đập đầu ở cửa cung mà chết, Phi Giao hoàng hậu truyền đem thi thể đi chôn, lại vu cho Lương thừa tướng là đồng mưu với đảng phản nghịch. Muốn tâu Thái hậu ! Phận này thật là trời nghiêng đất lở, xin Thái hậu liệu định thế nào để cứu vãn tình thế lại.

Thái hậu nghe tâu, ngồi đợi người ra, Gia Tường công chúa cũng ra nước mắt khóc mà bảo Lăng Mậu rằng : « Lăng Mậu ! Người lại đi dò la coi có tin tức gì lạ nữa không ? Mau mau về báo ! »

Khi Lăng Mậu đi khỏi, Gia Tường công chúa gạt nước mắt tâu với Thái hậu rằng : « Muốn tâu mẫu hậu ! Mẫu hậu chớ quá lo nghĩ. Ngày nay xin mẫu hậu hãy đến khuyên bảo Phi Giao hoàng hậu xá tội cho Hùng vương, rồi sau sẽ liệu kế. »

Thái hậu thở dài than rằng : « Ta nghĩ càng thêm hổ thẹn chẳng còn mặt mũi nào ! Sanh nhầm đẻ con ngu ngốc như vậy, để đến nỗi loài yêu quái lộng quyền. Bây giờ cũng không còn kể gì, âu là ta hãy đến hữu cung mà xem hình dáng con yêu quái ấy ra thế nào. »

Nói xong, truyền sắp long xa đi qua hữu cung. Nội giám vào tâu trước với Thiên tử. Thiên tử biết là Thái hậu vì việc Hùng hậu mà đến, mới cùng Phi Giao hoàng hậu ra nghinh

tiếp Thái hậu vào trong. Thái hậu nét mặt âu sầu, Thiên tử và Phi Giao hoàng hậu đều quì xuống lạy mà tâu rằng : « Muốn tâu mẫu hậu ! Thần nhi vì có bệnh, chưa kịp vào vấn an mẫu hậu, nay mẫu hậu lại tới đây, thần nhi thật đắc tội nhiều lắm. »

Thái hậu nói : « Ta đến đây hôm nay trước là thăm bệnh các con, sau là ta nghe được một việc lạ, nên phải thân hành đến để hỏi chuyện. »

Thiên tử tâu : « Muốn tâu mẫu hậu ! Chẳng hay việc gì, sao mẫu hậu không truyền gọi con đến mà phán hỏi ? » Thái hậu nói : « Ta nghe nơi tả cung có phát giác ra việc bùa chú, con đã giam Hùng hậu vào lãnh cung và nã tróc toàn gia Hùng vương giam ngục. Những việc kinh thiên động địa như vậy, mà sao con không tâu cho mẹ hay ? »

Thiên tử liền cúi đầu tâu rằng : « Muốn tâu mẫu hậu, không phải thần nhi dám giấu mẫu hậu, chỉ vì dư đảng của bọn nghịch còn nhiều lắm, cho nên thần nhi chưa dám tâu trình. »

Thái hậu thở dài than rằng : « Con nói rất phải ! Không những các quan triều thần là phe đảng họ Hùng, mà ta đây cũng tức là một phe họ Hùng nữa cho nên con mới giấu ta. »

Thiên tử run sợ, quì xuống tâu rằng : « Mẫu hậu dạy như vậy thần nhi còn biết nói làm sao. »

Thái hậu nổi giận mà rằng : « Ta mới hỏi thử có một câu mà con đã không biết trả lời thế nào, vậy thì sao con tự ý truất ngôi Hoàng hậu, giết kẻ công thần, mà không nói với ta ? Ta hãy hỏi : Con cho việc ấy là việc triều đình quân quốc, còn ta đây không được quyền can thiệp đến phải không ? Dầu cho nhà thường dân, đạo làm con cũng phải bầm mạng cha mẹ, huống chi là hoàng gia. Có lẽ nào Hùng hậu là bực mẫu nghi thiên hạ trong sáu năm nay, cái tội ác chưa rõ ra làm sao, mà con đã vội đem bỏ vào lãnh cung giam cầm. Thôi thôi ! Nào ai là người lập kế giao thông, nào ai là người đem bùa chú vào yểm tại đây, con bắt ra đây,

để ta tra xét coi đầu đuôi thế nào, rồi sẽ bố cáo cho thiên hạ thần dân đều biết. »

Phi Giao hoàng hậu không đợi cho Thiên tử trả lời, liền khép vạt áo, quì xuống tâu rằng : « Muốn tâu mẫu hậu! Nguyên khi trước con có sai hai tên cung nữ sang hầu Chánh cung Hoàng hậu, con vẫn khuyên bảo chúng nó phải chăm chỉ phục dịch, cấm không được đem lời sàm báng mà làm cho hai cung bất hòa. Không ngờ hai tên cung nữ ấy lại táng tận lương tâm, dám giao thông với bọn gian tà đem bùa vào trong cung mà trấn yểm. Chúng nó trù rửa con, còn có thể tha thứ được, chớ cái việc câ gan trừ rửa Thiên tử, tội ấy khó dung. Lúc ấy con quá giận, đã lỡ tay chém chết hai tên cung nữ ấy, có thú nhận là mưu này tự nội giám Uông Kim, chẳng trách Uông Kim hôm trước bỗng nhiên ngộ cảm mà chết, thế mới biết lòng trời không dung kẻ gian. Ngày nay đầu chúng nó chết hết rồi, không lấy ai làm chứng, nhưng cái tội phản nghịch ấy thật đã rành rành. »

Phi Giao hoàng hậu tâu xong Thái hậu cười lại mấy tiếng mà phán rằng : « Không đủ chứng cứ mà khép tội cho người ta thì đầu đối với thường dân, cũng còn không nên, huống chi đối với một bà Chánh cung Hoàng hậu ! Hai tên cung nữ kia, tự người sai đến lẽ nào chúng nó lại phản chủ mà vào đảng với kẻ gian ? Xem một chút như vậy có phải quả là cái mưu gian của Triệu Cao thuở xưa chỉ hươu làm ngựa đó không ? Hứa hậu thuở xưa bị oan, cũng vì kẻ ấy. Ta nức cười thay cho con ta làm vua mà không biết xét đoán, để đến nỗi bị lừa dối. Sao con không nghĩ cái tình ân ái vợ chồng trong sáu năm trời nay ? Sao con không nghĩ khi trước tự ai tâu xin lập Hữu hoàng hậu ? Huống chi Chánh cung Hoàng hậu vốn người hiền thực, ngày nay lại đang có thai mà con lại nổi lòng nào ! Và vợ chồng Hùng vương là người có ơn to với dòng Hoàng phủ ta, ta và thân mẫu ta thuở xưa nhờ tay Vệ vương phải mà sống, Hùng vương lại tận trung báo quốc, trong bấy nhiêu năm trời không một tội lỗi gì, thật là cái trụ đá vững vàng của triều đình đó. Dầu có tội lỗi, cũng nên phải

xét đoán cho mình, có sao lại nã tróc tức thì mà định ngày mai xê tử? Vậy thì con tránh sao cho khỏi tiếng hôn quân? Việc khác ta không nói làm chi vội, ngày nay ta chỉ xin con hãy xá tội cho nhà họ Hùng. Nếu không thì con phải đem Uông Kim và hai tên cung nữ ra đây đối chứng cho ta coi!»

Taái hậu vừa nói vừa hăm hăm nổi giận, Phi Giao hoàng hậu lại cười nhạt mà tâu rằng: «Muôn tâu mẫu hậu! Chẳng hay mẫu hậu nói ai là Triệu Cao, ai là kẻ bày mưu hại Hứa hậu? Từ khi con vào cung đến nay, chưa hề dám thất lễ với Chánh cung Hoàng hậu bao giờ. Con vẫn đêm ngày chăm chỉ, thay Chánh cung Hoàng hậu mà coi sóc các việc ở trong cung. Con đối đãi với Chánh cung Hoàng hậu hết đạo thần thiếp. Chánh cung Hoàng hậu nghe lời sàm báng, có ý nghi con, con vẫn tưởng lâu ngày rồi cũng nguôi lòng, ai ngờ Chánh cung lại lấy làm thâm thù mà dùng đến cách bùa phép. Trừ rủa con chẳng kể làm chi, nhưng trừ rủa Thiên tử thiệt là đáng tội. Hai tên cung nữ kia thông mưu hại chủ, giết chết cũng chẳng đáng thương. Còn như cách con đối đãi với Chánh cung Hoàng hậu thế nào, thiết tưởng mẫu hậu cũng dễ thường ngó thấy. Chẳng qua chỉ vì Chánh cung Hoàng hậu còn trẻ tuổi, chưa có định kiến. Mà cái tội vợ chồng Hùng vương, đều bị toàn gia tru戮, cũng chẳng có oan! Thiên tử cũng nghĩ là bực công thần, định bắt bỏ ngục, rồi sẽ tâu trình mẫu hậu. Nhưng khi đến bắt thì hẳn có ý chống cự lại, nên cho binh gia tuốt gươm kháng cự với quan Khâm sai. Muôn tâu mẫu hậu! Việc này bỏ đi làm sao cho được? Một nhà thường dân dám kháng cự triều đình, tội còn gia tăng, huống chi thân làm Quốc trượng, chức trọng phiên vương, giả sử có biến cố nào thì thiệt nguy cho xã tắc. Và đường đường thánh chỉ mà dám coi thường thì sao đáng làm gương cho triều thần được. Mẫu hậu nói rằng Hùng vương có công lao với nước, con thiết tưởng triều đình bảo đến cũng đã quá hậu lắm rồi! Cha được phong vương, hai trai đều làm quan lớn, con gái lập làm Chánh cung Hoàng hậu, toàn gia phú quý, nỡ nào còn mưu phản triều đình. May mà

Thiên tử có hồng phúc, khiến cho bùa phép không ứng nghiệm. Cái tội phản nghịch như vậy, mẫu hậu còn bình việc làm chi. Nay mẫu hậu xét đoán không minh, chỉ biết ơn riêng mà không nghĩ gì đến phép công của nước, cường lời trái lý, bình việc họ Hùng mà xỉ mắng Thiên tử, chẳng còn ra thể thống nào.»

Phi Giao hoàng hậu nói rồi đứng dậy quay mặt đi, làm cho Thái hậu tức giận không biết đường nào ! Thái hậu đập bàn mà quát mắng rằng : « Phi Giao kia ! Mày không biết mình, lại còn dám nói bậy ! Mày khi miệt Chánh cung Hoàng hậu mà lộng quyền làm bậy, dám mượn oai Thiên tử chực giết oan kẻ công thần. Mày dùng Mã Thuận làm tâm phúc, để giao thông với bọn tôn thất, trong ngoài ai cũng biết hết. Ta nghĩ rằng cô cháu mà làm ngơ cho mày trong bấy nhiêu lâu. Ai ngờ mày mỗi ngày một tệ, mày dẫn dụ con ta làm những điều thất đức. Việc gì ta cũng bỏ qua, nhưng ngày nay mày phải tha Hùng hậu và không được giết nhà họ Hùng. Ta có chết đi thì thôi, chứ ta còn sống đây, mày chớ nên làm dữ nữa. Dẫu làm vua một nước cũng phải biết vâng lời cha mẹ. Phi Giao kia ! Mày chớ hiểu lầm ! Ta đây cũng là một tay nữ tướng, thế mà trong hai mươi năm nay ta ở trong cung, không hề trái lẽ một chút gì. Mày chớ thấy ta nhơn từ mà dám buông lời hỗn hào. »

Thái hậu càng nói, càng thêm tức giận. Thiên tử sợ run quì ở trước mặt Thái hậu mà tâu rằng : « Muốn tâu mẫu hậu ! Xin mẫu hậu bớt giận, con xin giáng chỉ xá tội cho nhà họ Hùng. » Thái hậu nói : « Tha cả Hùng hậu nữa, nếu không thì phải đem cả Phi Giao giam vào lãnh cung. » Phi Giao hoàng hậu cười nhạt mà rằng : « Mẫu hậu định giam con đó chẳng ? Chưa chắc đã giam con được ! Mẫu hậu ơi ! Mẫu hậu có biết ai lập con làm Hữu hoàng hậu không ? Có phải Thượng hoàng giáng chiếu cho khắp thần dân trong mười ba tỉnh đều biết đó không ? Ngày nay mẫu hậu muốn biếm truất con thì biếm truất làm sao cho được, nếu muốn biếm truất con, tất phải đợi có lệnh Thượng hoàng phê chuẩn đã. »

Thái hậu hét lớn lên rằng : « Thượng hoàng giáng chiếu lập mấy làm Hữu hoàng hậu, còn Tả hoàng hậu khi trước, có lẽ không phải tự Thượng hoàng giáng chiếu lập lên sao ? »

Phi Giao hoàng hậu nói : « Hùng hậu phạm tội phản nghịch, quyết không thể tha được, ngày nay biếm truất vào lãnh cung, còn là khoan thứ đó. Đến như con đây, có tội lỗi gì mà mẫu hậu muốn biếm truất ? »

Thái hậu nghe nói, chau mày nghiến răng mà rằng : « Mấy cái là mấy không có tội lỗi, nhưng mấy thử tự nghĩ thân mấy coi bao nhiêu tội : Mấy làm mẹ hoặc Thiên tử, mà đung tủng cho bọn quyền gian ; không nghe lời trung ngôn, để đến nỗi một bậc lão thần phải đập đầu mà tự tử. Mấy dùng Mã Thuận giao thông với bọn tôn thất, làm nhiều việc loạn phép lạ thường. Mấy chỉ biết cậy thế hành hung, còn giang sơn này đều về tay ai, mấy cũng chẳng quản. »

Thái hậu nói chưa dứt lời thì Phi Giao hoàng hậu hăm hăm nổi giận nói rằng : « Con có cậy thế hành hung, khiến giang sơn này về tay bọn tôn thất, há chẳng còn bọn mẫu hậu bình vực họ Hùng, xỉ mắng Thiên tử, muốn đem giang sơn này trao cho bọn quốc thích hay sao ? »

Thái hậu nghe nói, lại càng thêm tức, không thể nào nhịn được nữa, mới hét lớn lên rằng : « Thôi thôi ! Thế này thì còn nói làm chi nữa, ầu là ngày nay ta quyết vì nhà Hoàng phủ mà trừ cái tai vạ này ! »

Thái hậu vừa nói, vừa rút thanh bữu kiếm treo ở trên tường, rồi xông đến trước mặt Phi Giao hoàng hậu mà giơ lên chém. Thiên tử trông thấy, chẳng còn hồn vía nào nữa, vội vàng ôm lấy Phi Giao hoàng hậu, và khóc và cầu với Thái hậu rằng : « Muốn tâu mẫu hậu ! Muốn điều làm lỗi, con xin chịu hết. Nếu mẫu hậu giết hữu cung thì xin mẫu hậu giết con trước. »

Các nội giám và cung nữ cũng đều run sợ, quì xuống đồng thanh tâu rằng : « Muốn tâu Thái hậu ! Hữu hoàng hậu

còn trẻ tuổi, có lẽ đại nói xúc phạm đến Thái hậu, xin Thái hậu cũng vì Thánh thượng mà tha thứ cho một phen.»

Thiên tử cũng khóc mà tâu rằng : « Nếu mẫu hậu không xá tội cho hữu cung thì xin mẫu hậu giết cả con luôn thể, để trị cái tội bất hiếu của con. »

Thái hậu nín lặng không nói câu gì, chỉ thở dài một tiếng, ném thanh bửu kiếm mà ngồi xuống ghế. Các cung nữ xúm lại đỡ Phi Giao hoàng hậu dậy. Lúc ấy Phi Giao hoàng hậu khiếp đảm kinh hồn, nét mặt tái mét, hai hàng nước mắt chảy xuống ròng ròng, bất đắc dĩ cũng phải quì ở bên cạnh Thiên tử mà phủ phục xuống đất. Thiên tử vừa lạy vừa tâu rằng : « Muốn tâu mẫu hậu ! Xin mẫu hậu bớt giận mà khoan thứ cho chúng con được đổi lỗi từ đây. Con đã khẫu truyền cho nội giám tức khắc tha Tả hoàng hậu rồi. Con xin cam chịu cái tội bất hiếu. » Thiên tử vừa tâu, vừa phủ phục xuống đất mà khóc. Thái hậu thở dài một tiếng rồi phán rằng : « Phi Giao ! Thân phụ con vốn là người trung hiếu, thân mẫu con cũng hiền thục lạ thường. Trong anh em chị em chẳng có ai ngỗ nghịch cả, mà sao lại sanh ra con có tánh gian hiểm như vậy. Nếu vậy là một cái tai vạ cho nhà cho nước, con nên phải đổi lỗi mới được. » Nói rồi, quay lại bảo vua Anh Tôn rằng : « Từ nay Tả hoàng hậu qua ở cung ta, trước là ta săn sóc bệnh trạng, sau là để tránh khỏi những lời sàm báng. Chờ khi Tả hoàng hậu sanh hạ hoàng nam, lúc ấy sẽ hay. » Nói xong, lập tức đứng dậy về cung.

(Xem tiếp tập 11)

Nhà in TÍN ĐỨC THƯ XÁ xuất bản

25, đường Sabourain, 25

SAIGON

Điện thoại : 20.678

HÀU TÀI - SANH - DUYÊN

(Tiếp theo sự tích Mạnh-lệ-Quân)

Lại nói chuyện đến việc nhà họ Hùng. Nguyên ngày hôm ấy, Hùng Hiệu tiếp được gia thư của Hùng khởi Thấn gửi đến, báo tin nhà Hoàng phủ đều được bình an. Hoàng phủ Tương vương và Mạnh vương phi thì lâm nhai ở tại bên một hai thân, còn Lương phu nhơn cùng Lưu phu nhơn thì phải trông coi mọi việc ở trong vương phủ. Nếu triều đình không xảy ra sự biến cố gì thì con và biểu huynh (chị Phò mã Triệu Cầu) đến mùa thu này sẽ trở về kinh địa. Vợ chồng Hùng Hiệu đang xem thư thì bỗng thấy phía ngoài nao động, có một tên nữ tỳ chạy vào khóc mà bẩm rằng : « Bẩm lão gia, không biết việc gì mà phía ngoài có quan quân kéo đến, đang bắt trời các gia đình. Họ vào gần tới đây, nói là có phụng mạng Thánh thượng. »

Vợ chồng Hùng Hiệu nghe báo, đã hơi hiểu việc, tức khắc truyền gọi Lương cầm Hà phu nhơn và Phi Loan quân chúa ra tiếp chiếu. Hùng Hiệu lại dặn người nhà cấm không được khóc lóc.

Khi ra đến Ngân an điện, thấy Khám sai quan là Tể vương đứng giữa, còn nội giám Mã Thuận đứng một bên, nét mặt hớn hở. Hùng Hiệu quì xuống đất, Tể vương mở chiếu chỉ ra đọc. Tờ chiếu như vầy :

« Thừa thiên hưng vận, Hoàng đế chiếu rằng :

« Làm tôi thờ vua, thì phải tận trung, làm con thờ cha, thì phải tận hiếu, còn vợ thờ chồng, cũng phải một lòng kính thuận mới nên.
« Nay ta cung Hoàng hậu bỗng đem lòng oán giận hoàng gia, quá ngược lời những bợn tiểu nhơn, làm nhiều điều trái phép. Thế mà Bình giang vương Hùng Hiệu và vợ là Vệ
« thì không biết khuyên bảo con gái, lại còn xui giục
« làm càn, giao thông với nội giám Uông Kim, ngầm

« bảo hai tên cung nữ đem bùa trấn yểm chôn ở long sàng, đã ba tháng nay như vậy. May mà đạo trời công chánh, không dung kẻ gian, bỗng thấy tòa Khâm thiên giám lân có yêu tinh hiển hiện, phải tra xét trong nội cung, lúc ấy mưu gian mới bại lộ.

« Thân ôi ! Làm kẻ thần tử, dẫm trù rủa quán thượng thì cái tội « ác ấy thiệt không sao có thể khoan dung. Hùng hậu kia, vì nghĩ tình « ân ái trong sáu năm, tha cho tội chết, nhưng phải đem giam vào lãnh « cung ; còn vợ chồng Hùng Hiệu chịu ơn vua lộc nước trong hai mươi « năm nay mà không biết tận trung báo quốc thì chết cũng không đáng phân nân. Vậy trẫm sai Tể vương Hiến Khánh-phụng mạng lấy lại « ấn kiểm Nguyên soái. Lại tịch biên gia sản, và nã tróc toàn gia giao « cho Tam pháp tư kết án trị tội. Khâm tai ! »

Hùng Hiệu nghe nói cúi lạy, đứng dậy nộp trả ấn kiểm, rồi than rằng : « Hùng Hiệu này cô phụ hoàng ân, dẫu chết cũng đáng, chỉ tiếc rằng lại mang tiếng phản nghịch thì thiệt là một sự di hận vô cùng. » Mã Thuận trề môi truyền cho quân sĩ lột bỏ mũ áo của Hùng Hiệu và khóa tay lại. Bỗng thấy Vệ vương phi cùng Lương phu nhân và Phi Loan quận chúa thủng thỉnh đi đến. Tể vương ngó thấy, có ý không nỡ, mới truyền cho quân sĩ rằng : « Các vị Vương phi kia, không cần phải dùng đến xiềng xích. »

Vệ đồng Nga vương phi mỉm cười mà nói rằng : « Ngai đờng nói như vậy ! Đã là kẻ phạm tội thì dẫu xiềng xích cũng chẳng ngại chi, xin ngài cứ chiếu theo quốc pháp. » Mã Thuận nói : « Vệ vương phi biết phép như vậy là phải, còn Phi Loan quận chúa thì Hừu hoàng hậu có dặn được miễn giam, chỉ đưa vào trong cung Phò mã, rồi cùng Hùng khởi Thân ly hôn, chờ đến khi Hoàng phủ Tương vương hết tang, sẽ gả cho người khác. »

Mã Thuận nói chưa dứt lời thì Phi Loan quận chúa thẹn đỏ mặt, chau mày nói rằng : « Phi Loan này đã ở trong nhà họ Hùng thì ngày nay cũng xin theo họ Hùng vào trong ngục luôn thể, tôi không thể tuân chỉ về cung Phò mã đâu. Người hãy tâu giúp với Hừu hoàng hậu rằng ta không mặt mũi nào mà xin từ hôn một lần nữa được. »

Phi Loan quận chúa nói rồi ứa hai hàng lụy. Bỗng thấy gia đình ở ngoài kéo vào, vây kín bốn mặt. Bọn gia đình hò lớn lên rằng : « Thánh thượng bắt mình, nên nghị cho Hùng vương làm việc phẫn nghịch, vậy thì chúng ta nên liều chết mà giữ lấy chủ nhơn, cấm không cho ai được động đến. »

Hồ rồi liền rút gươm ra, cầm ở tay. Tề vương run sợ, vội vàng chạy lại nắm lấy áo Hùng Hiệu mà nói rằng : « Quốc trưởng ôi ! Xin Quốc trưởng giữ gìn tánh mạng cho tôi. Tôi phụng chỉ Thánh thượng đó là sự bất đắc dĩ tôi mới tôi đây, chớ thiệt tôi không có lòng nào dám hãm hại Quốc trưởng đâu. »

Nội giám Mã Thuận ngó thấy gia đình toàn là những tay oai dũng, cũng khiếp đảm kinh hồn, nhưn lúc Tề vương còn đang giãi thuyết mọi lẽ, liền lên ra cửa ngoài, lên ngựa chạy về cung phi báo. Hùng Hiệu truyền cho các gia đình rằng : « Các người đừng làm chuyện ngu dại như vậy không được, sao lại dám cả gan kháng cự với triều đình ? Đạo làm thần tể phải vâng lời quân thượng, dẫu bắt mình chết, mình cũng không dám chối từ. Nay triều đình đã giáng chỉ bắt ta, các người chớ nên kháng cự. » Các gia đình thưa rằng : « Bẩm vương gia ! Chúng con đội ơn vương gia đã lâu, biết vương gia là một người tận trung báo quốc. Ngày nay không biết tự ai sàm báng, mà Thánh thượng lại nghị cho vương gia làm việc phẫn nghịch. Theo lời trong chiếu thư nói thì vương gia vào ngục chuyển này, khó lòng được toàn sanh, vậy bọn tôi định liều chết giữ lấy vương gia, rồi theo vương gia vào lầu Thánh thượng nhờ người xét nỗi oan tình mà giáng chỉ tha tội cho vương gia. »

Bọn gia đình nói rồi liền xúm quanh bao bọc lại mà giữ lấy Hùng Hiệu. Hùng Hiệu nổi giận mắng rằng : « Các người làm vậy, làm cho tấm lòng trung thành của ta vì các người mà không bày tỏ ra được. Nếu các người không nghe lời ta thì ta không còn nhìn biết các người nữa. » Hùng Hiệu vừa nói vừa hăm hăm rút lấy một thanh gươm, toan đâm cổ tự tử. Tề vương lưỡng cuống không biết làm sao, liền ngó Vệ đóng

Nga vương phi mà nói rằng : « Vê vương phi ơi ! Nếu để Quốc trưởng tự tiện thì tôi biết phúc tấu làm sao với Thiên tử cho được. » Vê vương phi chạy lại, giết lấy thanh gươm rồi hét mắng gia đình rằng : « Ngày nay triều đình giáng chỉ bắt vợ chồng ta cầm ngục, không phải xử tử liền đâu, cũng còn giam để đợi tra xét, nếu thiệt tình oan khuất, sẽ được khoan tha. Nay nếu theo như ý các người làm thì thành ra lại buộc cho vợ chồng ta cái tội phản nghịch đó. Các người nên mau mau giải tán đi, nếu không thì ta cũng không thể tha các người được. »

Gia đình nghe nói đều khóc òa lên mà rằng : « Bẩm vương gia và vương phi ! Chúng tôi chịu ơn cơm nặng áo dày trong bấy lâu, ngày nay vương gia và vương phi vào ngục thì chúng tôi xin lĩnh nguyên theo với vương gia cùng chung chịu khổ nạn. »

Nói rồi liền quăng hết gươm xuống đất. Tê vương thấy vậy, cũng phải khen ngợi mà rằng : « Quốc trưởng đối với oan sĩ còn có lòng nhơn từ, làm cho chúng phải cảm phục như vậy thì khi nào lại nữ phụ ơn triều đình được. Nội giám Mã Thuận đã vu oan cho kẻ trung thần rồi. Ngày nay việc xảy ra thế này, khó mà cứu lại cho được, âu là tôi phải tâu lại với Thánh thượng để giải oan cho Quốc trưởng mới xong. »

Tê vương nói chưa dứt lời thì bỗng thấy mé ngoài có ba trăm cấm binh kéo đến, vây kín chung quanh vương phủ. Đủ màn Định Quốc và Đủ màn An Quốc nghênh ngang bước vào, mở chiếu thư ra tuyên đọc.

Chiếu rằng :

« Nương trời hưng vận, Hoàng đế chiếu rằng :

« Hùng Hiệu phạm tội phản nghịch, đáng lẽ phải xử tử lập tức, nhưng trẫm còn nghĩ thương kẻ công thần, cho nên bắt giam lại để tra xét, không ngờ có cái phản nghịch đã lâu, nên mới dám kháng cự thánh chỉ. Nay chuẩn bắt toàn gia Hùng Hiệu đem ra hình xử. Các ban đặc ơn cho vợ chồng Hùng Hiệu được chết toàn thể, đó cũng là cái lòng khoan thứ của trẫm vậy. »

« Còn bọn gia đình phải chém hết, để trị tội kháng cự với triều đình. Khâm tâu ! »

Vợ chồng Hùng Hiệu nghe chiếu, nét mặt thẫn nhiên như thường. Hùng Hiệu nói với Tề vương rằng : « Gia đình tôi quá ngu xuẩn, chúng vì xót thương chủ, mà không biết rõ làm như vậy là trái phép triều đình. Tôi thiết tưởng Thánh thượng cũng nên rộng ơn mà khoan tha cho bọn nó, chỉ trị tội một mình gia đình tôi mà thôi. »

Vệ vương phi cũng thờ dài má nói với Tề vương rằng : « Con cháu tôi là Lương cảm Hà nên để đi theo tôi, còn Phi Loan quận chúa thì chưa làm lễ thành hôn, chiếu luật thì chưa thể trị tội được. Vậy nên tha cho Quận chúa trở về nhà Hoàng phủ. » Phi Loan quận chúa nghe nói liền thưa cùng Vệ vương phi rằng : « Có mẫu ơi ! Lòng con quyết không bao giờ thay đổi, dầu sống hay chết, cũng xin theo cô mẫu, để tỏ rằng dòng Hoàng phủ cũng chưa đến nỗi ly tâm. »

Phi Loan quận chúa càng nói càng thêm đau lòng, nên vật mình lăn khóc. Vệ vương phi không cảm được nước mắt, vội đỡ Phi Loan quận chúa dậy mà nói rằng : « Nếu vậy thì con thật là con cháu hiền của nhà ta đó. » Lương cảm Hà phan nhưn nghe nói, cũng lăm lăm gạt đầu mà nghĩ thầm rằng : « Phi Loan quận chúa thật là hiền nữ, quả không phụ cái dòng tương tri của ta trong nửa năm trời nay. »

Khi ấy Đỗ man Định Quốc truyền cho quân sĩ cứ theo phép công mà xiềng tay vợ chồng Hùng Hiệu, lại xiềng tay luôn Phi Loan quận chúa và Lương cảm Hà nữa. Hùng Hiệu trong lòng chưa xót, không thể chịu được, mới nói với Đỗ man Định Quốc rằng : « Đỗ Man đại tướng quân ! Bọn nữ lưu kia không nên bắt chúng nó phải lột áo, cứ xiềng tay không cũng được. »

Đỗ man Định Quốc nghe nói, cả cười rằng : « Bây giờ Quốc trượng mới biết tôi là đại tướng quân ! Thuở nay Quốc trượng vẫn tưởng rằng mặt trời cứ đứng trơ mãi, ai ngờ cũng có lúc phải xế về tây. Quốc trượng ơi ! Hôm trước nên Quốc trượng đừng ra oai mà hét chém tôi thì làm chi hôm nay đến nỗi khổ sở như vậy. » Nói rồi truyền quân sĩ phải

mau mau lột áo. Vệ vương phi thấy vậy cũng giận, liền hét một tiếng mà rằng : « Anh em nhà người chớ cậy thế làm can ! Nếu người muốn lột áo, ta sẽ làm cho người biết tay ta. »

Vệ vương phi nói rồi liền giựt tung cái xiềng sắt ra, bước tới mấy bước, hai tay nắm lấy hai anh em Đỗ man Định Quốc mà hét lớn lên rằng : « Trước sau ta cũng chết, chỉ bằng ta hãy giết chết hai đứa gian tặc này trước để đền ơn Thánh thượng ! » Quan quân thấy vậy thấy đều kinh sợ thất sắc. Tề vương vội vàng van xin rằng : « Trẫm lạy Vương phi ! Xin Vương phi tha cho nhị tướng quân thì tôi được đền ơn vạn bội. Tuy không lột áo, cũng chẳng hề chi. Việc này Đỗ man tướng quân có lỗi lớn cùng Vương phi lắm. » Hùng Hiệu cũng khuyên bảo Vệ vương phi rằng : « Phu nhơn ơi ! Những đứa gian tặc này thế nào nó cũng không tránh khỏi lưỡi trời. Nếu Phu nhơn giết nó thì tội kháng cự triều đình, khó lòng tránh khỏi. Cái tai vạ của nhà ta, tôi và Phu nhơn đều đã biết trước. Thôi thì chết cũng cam lòng, chỉ tiếc một điều rằng ta không chịu nghe lời Hoàng phủ Tương vương khuyên ta hôm xưa, để đến nỗi bị chết lại còn mang tiếng phản nghịch nữa. »

Vệ vương phi nghe chồng nói mới buông Đỗ man Định Quốc và Đỗ man An Quốc ra. Hai người đứng dậy, truyền quân sĩ cứ để nguyên áo mà trốn lại và lịch biên hết gia sản trong vương phủ. Xong rồi Tề vương vừa muốn trở về phục chỉ thì bỗng có thánh chỉ đến. Mọi người đều quì xuống để nghe. Nội giám mở tờ chiếu ra tuyên đọc.

Chiếu rằng :

« Bình giang vương Hùng Hiệu tội ác rõ rệt, đáng lẽ phải trảm quyết ngay, nhưng đã có hai tên cung nữ thủ nhận mưu gian ấy, lúc ấy trẫm nổi giận, chúng nó khiếp sợ mà chết hết rồi. Còn kẻ đồng đảng là nội giám Đông Kim cũng bị trảm phong mà chết từ trước. Vì cơ ấy, Thái hậu cho là chưa đủ chứng cứ, nên phải xét đoán lại. Vậy trẫm hãy ân xá cho một nhà Hùng Hiệu được khỏi tội chết, bây giờ tạm giam vào ngục, đợi khi pháp tư thẩm định rồi, lúc ấy sẽ thỉnh chỉ Thái hậu mà nghị án. Hoàng phủ Phi Loan không muốn ly hôn, xin theo họ Hùng vào ngục, cũng cho được tùy ý. Khâm tai ! »

Khi tuyên đọc chiếu thư rồi, ai nấy đều tung hô vạn tuế. Tề vương truyền giải hết vào ngục, rồi về cung phục chỉ. Khi Tề vương về khỏi rồi, nội giám Lăng Mậu nói với Hùng Hiệu rằng : « Bẩm Quốc trưởng ! Chẳng hay Quốc trưởng có biết việc quan Lương thừa tướng không ? »

Hùng Hiệu ngạc nhiên hỏi rằng : « Việc gì vậy ? »

Nội giám Lăng Mậu gạt nước mắt, thuật hết đầu đuôi việc Lương thừa tướng tự tử cho Hùng Hiệu nghe. Vợ chồng Hùng Hiệu nghe qua chẳng còn hồn vía nào. Lương cảm Hà nghe tin cha đã chết thì vật mình lăn khóc. Hùng Hiệu cũng khóc mà rằng : « Lương thừa tướng ơi ! Thừa tướng vì họ Hùng này mà đáp đầu tự tử. Đánh rằng sáu chục tuổi đầu thì chết cũng đáng, nhưng cái chết của ngài để một mối thương tâm cho Hùng Hiệu này. Biết bao giờ được thấy một người trung quân ái quốc như vậy nữa. Còn như ta, xuất thân từ chốn thảo mao, trải thờ hai triều, phú quý đến thế này là cùng cực. Thế mà sống chẳng ích gì cho nước, chết lại còn mang tiếng bất trung, vậy còn mặt mũi nào mà ngó thấy ai nữa, chỉ bằng ta cũng tâu xin Thánh thượng tự tử để được chết theo Lương thừa tướng cho rồi. » Hùng Hiệu nói rồi, lại vật mình lăn khóc. Đồ man Định Quốc và Đồ man An Quốc liền giục giã đi mau mau về ngục. Hùng vương phủ đệ đều bị niêm phong, thuở trước lòng lấy bao nhiêu, bây giờ thì cú kêu quạ đậu, lạnh ngắt như tờ bấy nhiêu. Như dân trong nước, ai cũng than thở thương tiếc Hùng Hiệu là người trung lương, từ khi chưởng quân binh quyền hơn hai mươi năm trời, không hề dung túng quân sĩ làm những điều nhùng nhịu như Lưu Tiệp thuở xưa. Văn tướng danh thơm ấy sử xanh ghi chép đời đời, ai ngờ hóa công cũng còn ghen ghét với kẻ trung lương.

Nói qua thì thế Lương trấn Lân thừa tướng khi đưa về tới Tương phủ, hai mắt vẫn mở trừng trừng, lại hình như có giọt lệ nhỏ sa vậy. Mạnh sọ vỡ toang máu chảy đầm đề, Lương trấn Lân phu như nhào tới ôm thấy mà khóc. Các

nữ tỳ xúm lại khuyên giải rằng : « Ngày nay hai vị Công tử đều về quê nhà, ở đây chỉ trông cậy có một mình Phu nhơn, xin Phu nhơn chớ lo phiền mà thành bệnh thì lấy ai là người coi sóc các việc này. »

Lương trấn Lão phu nhơn nghe nói bèn lau nước mắt đứng dậy, bỗng có tin báo có quan Thừa tướng Nguyễn long Quang đến. Khi Nguyễn long Quang vào tới nơi, Lương trấn Lão phu nhơn quì xuống thưa rằng : « Nguyễn tướng công ôi ! Phu quân tôi chẳng may gặp phải cái tai nạn này, hai con tôi đều ở quê nhà, vậy công việc ngày nay, nhờ tướng công sắp đặt giúp cho, còn thân già này xin cam lòng theo phủ quân tôi về nơi chín suối. »

Nói rồi liền cúi đầu sụp lạy. Nguyễn long Quang trong lòng đau xót cũng khóc mà đáp lễ lại, rồi bảo nữ tỳ đỡ Lương phu nhơn dậy để bần chuyện. Lương phu nhơn vâng lời đứng dậy. Nguyễn long Quang nói : « Lão phu nhơn ! Lúc này không phải là lúc nên chết. Tiếc thay cho quan Lương thừa tướng hiền minh như thế mà không bỏ ích gì cho nước nhà. Bây giờ còn nói chi được nữa. Nhưng ở chìm đã đủ, khi nào tướng lại được nguyên lành, Phu nhơn cũng đừng viết thư kêu các Công tử về đây làm chi. Ngày nay tiện nhi cáo quan trở về quê nhà, may còn chưa đi, để tôi bảo nó phò linh cứu quan Lương thừa tướng và đưa Phu nhơn về quê một thể. Các việc trong nhà đã có tiện nhi giúp đỡ, Phu nhơn chớ nên lo phiền mà lại đi họa cho hai vị Công tử nhà ta. Mấy lời Lương thừa tướng nói bây giờ trước, Phi Giao hoàng hậu còn tức giận chưa nguôi. Phu nhơn muốn bảo toàn tôn tự họ Lương thì xin đừng nói những câu oán vọng, kéo đến tai Phi Giao hoàng hậu, lại gây nên một cái vạ to. Vừa rồi Thái hậu có quở trách Thánh thượng và Phi Giao hoàng hậu. Tuy Phi Giao hoàng hậu không dám nói, nhưng trong lòng căm tức vô cùng. Mà Thuận đang ở trong cung, cũng khiếp sợ mà phải cáo bệnh. Tuy vậy chưa lấy chi làm chắc, chẳng qua chỉ tạm yếu được ít ngày mà thôi. Phu nhơn chớ ở lâu tại đây,

nên mau mau sửa soạn khởi hành, bọ may Thánh thượng có nghĩ lại mà thương đến bậc lão thần chăng? Nói chưa dứt lời thì bỗng nghe báo có thánh chỉ đến. Lương trấn Lân vừa khóc vừa ra nghênh tiếp thánh chỉ. Nội giám Lữ Xương mở chiếu ra đọc.

Chiếu rằng: *du*

« Nội các Văn uyển điện đại học sĩ là Lương trấn Lân, trải thờ
« ba triều, xưa nay vẫn giữ một lòng trung trực, chỉ vì tánh nóng nảy
« không được ăn hòa, trăm nghĩ thương là bậc lão thần, cho nên
« thường hay khoan thứ. Mới rồi, bỗng giao thông với đảng phản
« nghịch, dám tâu bày nói càn, trăm cũng rộng ơn mà không trạch,
« Ai ngờ Lương trấn Lân biết tội của mình khó lòng tránh khỏi lưới
« pháp, nên mới đập đầu tại cửa cung mà chết, để mua lấy tiếng trung
« trực và đổ tiếng cho trăm là một vị hôn quân. Than ôi! Chết thật đáng
« thương, nhưng lòng cũng quý quyết, chiếu luật phải nên nghiêm trị,
« bắt vợ con ra hành tội, để làm gương cho người sau. Tuy vậy, trăm
« xét công giúp nước đã lâu, nên trăm gióng chỉ ân xá, và cho được
« tang táng lễ như lệ, truyền Lễ bộ quan tuần hành Khâm tại! ».

Nói về Nguyễn long Quang phu nhơn là Vương thị sanh được một người con trai tên Nguyễn Thoại đã ba mươi sáu tuổi. Nguyễn Thoại lấy con gái Lưu khuê Quang mà chưa có con trai, chỉ mới sanh được hai con gái: Một gái lớn tên là Phương Xuân, mới mười lăm tuổi, và một gái nhỏ tên là Thiều Xuân mới mười ba tuổi. Lại thêm một con trai thứ xuất (1) mới được sáu tuổi, tên là Quan Kba. Nguyễn Thoại thi đậu sớm, làm đến Trấn quân đạo, đủ lệ sáu năm được về Kinh dân kiến. Khi đó đem Lưu phu nhơn và con cái về Kinh, liền xin nghỉ nửa năm, để về quê hương thăm phồn mộ. Trong nhà đang đoàn viên sum hiệp, vui vẻ lạ thường. Bỗng thấy Nguyễn long Quang ở ngoài bước vào, hai mắt đầm đìa giọt lệ. Mọi người thấy vậy đứng cả dậy. Nguyễn long Quang gạt nước mắt kêu Nguyễn Thoại đến thuật chuyện và nói rằng: « Cứ như công việc trong triều ngày nay thì ta cũng nên liệu mình tự tử là phải! Nhưng Lương thừa tướng đã chết mà ta

(1) Thứ xuất: là con của người vợ thứ sanh ra.

lại chết nữa thì giang sơn này biết trông cậy vào ai. Bởi vậy ta muốn theo cái gương quý báu của Địch nhơn Kiệt thuở xưa nương náu ở triều đường, đề sau này sẽ tùy cơ ứng biến mà giúp đỡ nước nhà. »

Nguyễn long Quang lại thuật hết đầu đuôi mọi việc trong triều cho cả nhà nghe, ai nấy đều lấy làm kinh ngạc. Nguyễn long Quang phu nhơn nghe nói, ứa hai hàng nước mắt mà khóc thương. Nguyễn Thoại nói : « Thân phụ đã quyết định như vậy, con xin vâng lời. Nhưng ngày nay con đi về quê thì yên lòng làm sao cho được, chẳng may xấp gặp việc gần hiềm chi nữa, thành ra con lại không được gần gũi hai thân. » Nguyễn long Quang phu nhơn nói rằng : « Con cứ yên lòng, cha của con không phải là người nóng nảy như Lương thừa tướng đâu. Cha của con có tâm cơ kín đáo, chắc không khi nào đến nỗi bị hại vì bọn gian. Con hãy vâng lời coi giúp tang sự cho Lương phu nhơn, và trở về Văn nam thăm phần mộ tổ tiên luôn thể. Cha của con chịu ơn triều đình quá hậu, thì phải ở đây, còn con nên mau mau trở về quê nhà, cũng là một kế hay cho ta đó. » Nói rồi, lại kêu người con dâu là Lưu phu nhơn (vợ Nguyễn Thoại) đến mà dặn rằng : « Con nên sửa soạn đồ hành lý để trở về quê nhà, ta còn phải sang giúp bà Lương thừa tướng nữa. »

Nguyễn long Quang phu nhơn đứng dậy lên kiệu qua Lương phủ, giúp đỡ các việc khâm liệm cho quan Lương thừa tướng. Khi Lương trấn Lân thừa tướng mới chết, chỉ có Nguyễn long Quang và Hoàng phủ Triệu Lân cùng vài ba người bạn thân đến thăm mà thôi. Còn những người khác không tới, sau bọn đó thấy Thái hậu có sai người ra phúng viếng và giáng chỉ an ủi, lúc đó mới dám kéo nhau đến thăm hỏi nào nhiệt lạ thường. Trong tờ chiếu chỉ của Thái hậu có nói rằng :

« Ta rất lấy làm thương xót cho người không may, gặp lúc Thiên tử chưa tỉnh ngộ. Cái đức trung trực của người, so với Long Bàng cùng Châu Văn thuở xưa chẳng khác gì nhau. Một vị hiền tướng

« như vậy ta rất cảm phục. Vậy nay ta xin lập miếu thờ và lễ một tuần, còn hai con đều cho được gia thăng. Chờ khi mãn tang, khi đó phải về Kinh cung chức. Vợ con Lương trấn Lân, nếu xảy ra sự gì, thì ta sẽ trách cứ và trị tội Hậu hoàng hậu. »

Vua Anh Tôn cũng sai quan đem vàng lụa ra ban cho và cất người hộ tang. Vì vậy các quan triều thần cùng các hoàng thân quốc thích mới dám đến phúng viếng. Người nào đem tiền bạc đến thì Lương phu nhơn nhất định không chịu nhận của ai.

Nguyễn long Quang phu nhơn thấy vậy cũng ngầm nghĩ khen thầm. Sửa soạn trong nửa tháng, rồi định đưa linh cữu Lương thừa tướng do đường thủy mà về Văn nam. Hôm ấy, Nguyễn long Quang phu nhơn và hai vợ chồng Nguyễn Thoại với hai tiểu thơ đi hộ tang một lượt. Thuyền chở linh cữu Lương thừa tướng thì có hai vợ chồng Nguyễn Thoại và hai bà Lão phu nhơn cùng hai cô con gái nhỏ cũng theo đi. Còn bọn nô tỳ thì đi riêng bốn chiếc thuyền khác. Các quan văn võ hộ tống, lại đi riêng một chiếc thuyền, trống rung cờ mở, rất là náo nhiệt. Thuyền đi qua tỉnh nào thì địa phương quan phải lập trạm ra để tổ lễ, rồi thuyền cứ thẳng đường lặn về Văn nam. Về tới Văn nam, hai cậu Công tử con Lương thừa tướng đứng đón trước tại bờ sông, vì Nguyễn Thoại đã sai người thông báo trước. Khi đến bến, hai cậu Lương công tử ngó thấy linh cữu Lương thừa tướng thì ruột đau như cắt, vật mình lăn khóc. Các quan văn võ đi hộ tống xúm lại khuyên giải. Hai Công tử lạy tạ Nguyễn Thoại và lạy tạ các quan văn võ, rồi xuống thuyền yết kiến thân mẫu. Lương phu nhơn thấy Lương Anh và Lương Tuấn, (tên của hai Công tử) liền ôm lấy mà khóc òa lên. Lương Anh và Lương Tuấn cũng quì xuống khóc. Các thủy thủ thấy vậy, đều giọt lệ chứa chan. Nguyễn long Quang phu nhơn ở dưới thuyền bước lên, gạt nước mắt khuyên giải như vị Lương công tử. Lương phu nhơn thuật chuyện đầu đuôi cho hai Công tử nghe, hai Công tử nghe nói, đứt từng đoạn ruột, sụp lạy Nguyễn long Quang phu nhơn, để tạ công Phu nhơn đã hết lòng giúp đỡ. Nguyễn Thoại nói với

Lương phu nhơn rằng : « Bẩm Phu nhơn ! Bây giờ về lời đây, công việc trong nhà đã có hai Công tử, tôi xin trở về thăm quê nhà cùng thân mẫu tôi trong ít ngày, hôm nào rảnh tôi xin đến hầu chuyện. »



Hồi thứ bảy

Phò ấu chúa, Triệu-Lân tận trung.

Báo tình-nhơn, Ngọc-Thanh vị nghĩa.

Nói qua Mạnh sĩ Nguyễn và Hàn phu nhơn, hai vợ chồng già đang ngồi trò chuyện. Các cháu trai và cháu gái đứng xúm xít chung quanh. Bỗng thấy Mạnh gia Linh hoảng hốt chạy vào thưa rằng : « Thưa cha mẹ ! Việc này thiệt là một việc không hay ! » Vợ chồng Mạnh sĩ Nguyễn vội vàng hỏi : « Việc chi vậy ? » Mạnh gia Linh vừa khóc vừa thuật hết đầu đuôi mọi việc trong triều cho Mạnh sĩ Nguyễn nghe. Mạnh sĩ Nguyễn nghe nói Lương thừa tướng đập đầu tự tử, Bình giang vương Hùng-Hiệu bị giam, thì ngồi ngẩn ngơ nghĩ ngợi, không nói tiếng gì. Hàn phu nhơn ứa nước mắt khóc mà rằng : « Ai ngờ tai biến xảy đến như vậy, nếu vợ chồng Hoàng phủ Tương vương nghe được chuyện này chắc phải uất ức mà chết. Thượng hoàng bỏ đi không thấy về, Thái hậu ở trong cung hiện nay đang bị bệnh, Thiên tử lại quá ư nhu nhược, chẳng biết lo chuyện gì, tôi e giang sơn này không khéo có ngày về tay người khác. »

Hàn phu nhơn lại nói với Mạnh gia Linh rằng : « Mạnh gia Linh con ! Bây giờ không biết tính làm sao cho được. Ta thiết tưởng con nên mau mau trở về kinh địa, để cùng Nguyễn long Quang tướng công đồng tâm hiệp lực mà giúp đỡ triều đình, đợi khi Hoàng phủ Tương vương mãn tang về Kinh thì may ra mới sắp đặt mọi điều lại được. » Mạnh sĩ Nguyễn nghe nói gật đầu, biểu Mạnh gia Linh rằng : « Mẹ của con nói phải, con nên vâng lời. Cha con ta chịu

ơn triều đình trong bốn mươi năm nay, chưa biết lấy chi báo đáp. Lương thừa tướng vì nước tự tử, tiếng thơm ghi để ngàn thu. Nguyễn tướng công một lòng chánh trực đứng ở trong triều. Doãn tướng công cũng muốn dặm xa xuôi, đang đi sứ ở ngoại quốc. Còn ta đây cứ điềm nhàn vui thú, như vậy sao cho an tâm. Vậy con phải vâng lời mẹ của con mà về Kinh, con chớ nên quên ngai. »

Mạnh gia Linh nói : « Con đi đã đành, nhưng dưới gối lấy ai hãm hạ cha mẹ ? Trai lớn của con hiện đang đi sang Hồ Quảng, còn đứa kế thì đầu xanh tuổi trẻ, nào đã biết gì. Như vậy con đi sao cho an tâm, xin cha mẹ chớ tính đến điều ấy nữa. »

Mạnh sĩ Nguyễn chưa kịp trả lời thì Hàn phu nhưn liền nói : « Này con ! Con nên nghĩ cái ơn sâu của triều đình trong mấy đời nay, ngày nay triều đình gặp cơn nguy hiểm, con nỗ lòng nào ngành mặt làm thỉnh. Vả con là thân thích với Phi Giao hoàng hậu thì con có dụng lời can gián, chắc cũng không đến đời phải lo ngại gì. Cha mẹ năm này tuy gần bảy mươi tuổi đầu, nhưng nhờ trời còn vẫn được tráng kiện như thường, vậy con nên mau mau đi ngay, đừng lo về nỗi cha già mẹ yếu. »

Vợ Mạnh gia Linh là Phương thị cũng khuyên chồng mà rằng : « Phu quân nên mau mau trở về kinh đô, rồi tùy cơ ứng biến, tôi xin xá tội cho họ Hùng. May ra Thánh thượng có hồi tâm lại chẳng. Vì đầu phu quân vì việc ấy mà bị tội, tướng công nên cam lòng. »

Mạnh gia Linh lại nói với vợ chồng Mạnh sĩ Nguyễn rằng : « Thừa cha mẹ ! Thượng hoàng là bậc thánh minh, Thái hậu có tài xét đoán, vậy mà cũng đành chịu bó tay. Thượng hoàng quá giận bỏ đi, Thái hậu quá nghĩ thành bệnh. Còn các quan triều thần như Lương thừa tướng, Doãn thừa tướng, Hùng vương và Nguyễn công cũng đều là bậc anh hùng hào kiệt, mà kẻ thì bị chết, người thì bị giam, hưởng chỉ một thân con về chốn triều đình, chưa chắc đã làm nên công trạng gì được. »

Mạnh gia Linh nói chưa dứt lời, Hàn phu nhơn nổi giận mắng rằng : « Ta không ngờ con dám cãi lời cha mẹ. Con hãy nghĩ đó mà coi, nhà ta chịu ơn triều đình trong mấy mươi năm, mào cao áo rộng, chức trọng quyền tôn, vinh qui như vậy là cùng cực. Huống chi Phi Giao hoàng hậu lại là sanh nữ của ta, một mai xảy có sự gì, chắc nhà ta phải bị tru di đến hai họ. Sao con không nghĩ chữ trung quân ái quốc, mà lại bắt chước như con chim non mướn ở, không nở rời bay thì đời con còn ra thế nào ! Này con ơi ! Nếu ngày nay con không chịu vâng lời ta trở về kinh địa thì ta cũng liệu nhện dơi mà chết đi cho rồi ! » Mạnh gia Linh lật đật thưa rằng : « Con xin vâng lời ! Con xin vâng lời ! »

Liền định đến ngày rằm tháng ấy thì sửa soạn về Kinh. Khi Mạnh gia Linh vào trong phòng, Phương thị ứa hai hàng nước mắt, rồi khuyên giải mà rằng : « Phu quân ơi ! Phu quân phải tùy cơ ứng biến, theo gương như Nguyễn long Quang tướng công, chớ có tiêu chết mà chẳng hề ích gì cho Thánh thượng. Cha mẹ biểu phu quân đi là muốn phu quân nhân nại cho được nên việc, vậy phu quân không nên bắt chước cái tánh nóng nảy của Lương thừa tướng mà hư việc cả của quốc gia. » Mạnh gia Linh gặt đầu, thở dài một tiếng. Mạnh Đức thấy vậy, liền nói : « Thưa cha ! Này cha về Kinh, một mình vô vô, muốn dặm xa xuôi, con ở nhà lòng con sao đành. Xin cha cho con đi theo hôm sớm với cha, còn việc hầu hạ tổ phụ và tổ mẫu con thì chẳng bao lâu anh lớn của con cũng về tới đây vậy. » Mạnh gia Linh nói : « Con không nên đi ! Ta để con ở nhà có hai lẽ : Một là hầu hạ tổ phụ và tổ mẫu, hai là ta đi chuyến này, khó lòng được sanh tồn. Anh con tuy không bị liên lụy đi nữa, lúc ấy cũng phải phò linh cữu ta về. Cái tin đau đớn ấy, sau này con nên phải giấu tổ phụ và tổ mẫu, chớ để người biết mà người lại thêm lòng đau xót. »

Sáng sớm hôm sau, gia đình vào báo có con quan Nguyễn long Quang tướng công là Nguyễn Thọa đến. Mạnh gia Linh vội vàng nghinh tiếp, rồi truyền gia đình pha trà mời uống.

Khi uống trà xong, Nguyễn Thoại nói : « Tôi xin vào bái yết Mạnh lão gia. » Mạnh gia Linh liền sai người vào mời Mạnh sĩ Nguyên. Một lát Mạnh sĩ Nguyên ở trong nhà chống gậy bước ra, có Mạnh Đức theo sau. Nguyễn Thoại ngó thấy, vội vàng đứng dậy vái chào. Mạnh sĩ Nguyên đỡ dậy, rồi mời ngồi nói chuyện. Nguyễn Thoại thuật chuyện trong triều cho Mạnh sĩ Nguyên nghe. Mạnh sĩ Nguyên thở dài than rằng : « Ngày nay tôi già yếu, không thể theo lệnh đường về triều mà duy trì việc nước được, nên tôi đã định cho tiện nhi về Kinh, để tùy lệnh đường sai khiến, gọi là có chút lòng trung ái của kẻ lão thần này đối với nước nhà. »

Nguyễn Thoại nghe qua mừng rỡ nói với Mạnh gia Linh rằng : « Nếu vậy thì lão gia quả là một bậc trung thần, hết lòng vì nước, những nơi than lữa như vậy mà lại sai hiền huynh đi. Thân phụ tôi một mình cô độc, khác nào một cây khó chống nổi nhà, nếu có thêm được hiền huynh cùng nhau hiệp lực đồng tâm thì thế nào cũng phải nên việc. » Nguyễn Thoại lại thuật chuyện Phi Giao hoàng hậu kết liên với Mã Thuần và Đỗ man Hưng Phục để làm nhiễu loạn phép văn văn. Nguyễn Thoại vừa nói vừa nhìn Mạnh Đức mà nghĩ thầm rằng : « Nếu con gái lớn của ta được đẹp duyên với cậu Công tử này thì thật tốt đôi vừa lứa lắm. Chỉ vì họ Mạnh là một nhà thế phiệt, ta khó nổi ngỏ lời, âu là ta thử dò ý xem sao mới được. » Chuyện trò hồi lâu, Mạnh sĩ Nguyên bỗng đứng dậy nói : « Tôi nay già yếu, không thể ngồi lâu được, xin thất lễ lui vào nhà trong. Hôm nay Nguyễn tiên sanh hãy ở lại đây chơi, rồi vào thư phòng dùng cơm, để cho tiện nhi được hầu chuyện. »

Nguyễn Thoại vâng lời. Mạnh sĩ Nguyên đứng dậy lui vào nhà trong. Cha con Mạnh gia Linh mời Nguyễn Thoại vào thư phòng chuyện văn. Nguyễn Thoại nói : « Cha con tôi đi xa lâu ngày, những con em các bạn thân ở nhà, không được biết cho hết. Ngày nay tôi về đây, đang muốn nhờ hiền huynh kiểm giùm cho được chú rể, không ngờ hiền

huynh lại sắp về Kinh, thành ra việc đó lại không biết trông cậy vào ai được nữa. » Mạnh gia Linh hỏi : « Hiền huynh được mấy trai và mấy gái ? » Nguyễn Thoại nói : « Tôi được hai gái : Đứa lớn mười lăm tuổi và đứa nhỏ mười ba tuổi, đều chưa đính hôn với ai. Còn thêm một đứa trai thứ xuất mới lên sáu tuổi. Tiện nữ đầu chưa dám dự bực dung, công, môn, hạnh, nhưng nội nhưn tới ngày đêm khuyên dạy, vẫn giữ được thói nhà băng tuyết, lại có theo dõi dõi chút bút nghiên. Chẳng hay trong gia hương ta có người nào đáng gả không, xin hiền huynh chỉ giúp. »

Mạnh gia Linh chỉ Công tử Mạnh Đức rồi cười mà đáp rằng : « Như tiện nữ này có thể cho vào bực đồng sàng được không ? »

Nguyễn Thoại nói : « Hiền huynh là một bực hoàng thân tiểu đệ đầu dám với cao như vậy ? »

Mạnh gia Linh nghiêm sắc mặt mà đáp rằng : « Sao hiền huynh lại nói vậy ? Cha tôi cũng lịch đường là anh em đồng triều trong hơn mười năm, còn tiểu đệ bất tài, cũng hiền huynh cũng là tình thế nghị. Nay hiền huynh nói câu ấy thì thiệt khinh khi cha con tôi như phường gian dối ở ngoài. »

Nguyễn Thoại nghe nói mừng lòng, đứng dậy chấp tay vái rằng : « Nếu hiền huynh ưng thuận như vậy thì tiện nữ thiệt có phước lắm. »

Mạnh gia Linh vội vàng đáp lễ lại, dạy lại nói với Mạnh Đức rằng : « Con hãy qui xuống bài yết nhạc phụ đi ! »

Mạnh Đức chậm chậm bước đến trước mặt Nguyễn Thoại rồi cúi lạy mấy lạy mà rằng : « Thừa nhạc phụ ! Tiểu tử xin lạy chào nhạc phụ. »

(Xem tiếp tập 12)

Nhà in TÍN ĐỨC THƯ XÃ xuất bản

25, đường Sabourain, 25

SAIGON

Điện thoại : 20.678

HẬU TÀI - SANH - DUYÊN

(Tiếp theo sự tích Mạnh-lệ-Quân)

Nguyễn Thoại mừng rỡ, đỡ dậy mà rằng : « Hiền tế ơi ! Tôi vốn nhà hàn tiện, được lệnh đường có lòng mến yêu, lại đánh trước Chấn, Trần thì thiệt về vang chò nhà tôi lắm, mong rằng hiền tế đừng thấy hàn tiện mà có dạ chê cười. »

Mạnh sĩ Nguyễn cười mà đáp rằng : « Hiền huynh khiêm tốn thái quá ! Tiệm nhi được dự ngôi đông sàng như vậy là một cái diễm phúc cho nhà tôi đó. »

Gia đình dọn tiệc, hai người ngồi vào uống rượu, lại cho Mạnh Đức ngồi hầu. Cơm nước xong rồi, Nguyễn Thoại cáo từ lui về. Về đến nhà nét mặt vẫn còn vui mừng hơn hớn. Nguyễn long Quang-phu nhơn ngạc nhiên hỏi rằng : « Có việc chi mà con vui mừng vậy ? Hùng vương được xá tội hay là Thượng hoàng đã hồi loan đó chăng ? Con nên thuật cho ta biết với. »

Nguyễn Thoại mỉm cười mà thưa rằng : « Thưa mẹ ! Thượng hoàng chưa về mà Hùng vương cũng chưa được tha. Nay con vui mừng là mừng về nỗi đã chọn được một giai tử. » Nguyễn Thoại nói rồi liền thuật hết đầu đuôi cho mẹ nghe. Phu nhơn mừng rỡ mà rằng : « Họ Mạnh nối đời là một nhà hiền hoạn. Và lại vốn dòng thi thơ, con Phương Xuân mà được về làm dâu nhà ấy thì đáng mừng cho ta biết là đường nào ! Ta chỉ cầu nguyện cho Mạnh gia Linh về Kinh phen này được an toàn vô sự. » Lúc ấy cả nhà đều chuyện trò vui vẻ. Thiều Xuân liễu thơ cũng cười mà mừng cho chị là Phương Xuân liễu thơ. Nguyễn Thoại nhờ một người bạn đồng niên tên là Bá Quân qua làm mai để xin làm lễ kết thân.

Còn Mạnh gia Linh về Kinh lại có đem theo một cái quan tài, nói trớ là để phòng khi nhiễm bệnh, sợ ở kinh địa không mua được quan tài tốt. Thiệt là một chuyện đáng nực cười !

Lại nói qua nàng Hạng ngọc Thanh ở nhà Tồn sĩ Thăng, được Tồn sĩ Thăng phu nhơn đối đãi rất tử tế. Một hôm Tồn sĩ Thăng ở trong triều về, thuật chuyện Quốc cứu là Hùng khôi Phụng phải phụng mạng đi sứ nước Cao ly. Nàng Hạng ngọc Thanh nghe nói, trong lòng buồn rầu nghĩ thầm : « Ta thương xót cho Hùng quốc cứu, phong lưu niên thiếu, xưa nay chưa bước chơn đi đâu xa bao giờ, mà ngày nay phải trải gió dầm sương, xa xuôi muôn dặm. Thợ sanh thế cách, chịu sao nổi những sự đắng cay. Đó chẳng qua là cái số mạng của ta chẳng ra gì ! Từ khi ta gặp Hùng quốc cứu có lòng báo hiệp cứu vớt, cũng tưởng được chỗ nương tựa ấm thân, ai ngờ thân thế long đong, Hùng quốc cứu lại phải gởi ta ở nhà Tồn học sĩ. Hùng quốc cứu hẹn ta chờ đợi trong mười năm, như vậy ta tưởng ở đây cũng không tiện. Tuy Phu nhơn có lòng biệt đãi, nhưng cái tánh phong nguyệt của Tồn học sĩ, mỗi khi gặp mặt, ta cũng phải cúi đầu. Biển sâu còn có kẻ dò, lòng người nham hiểm làm sao đo cho được. Lúc đó muốn đi, chẳng biết đi đâu, mà ở đây lâu ngày cũng khó yên thân cho được ! » Nàng tính toán lo quanh, ruột đau như cắt, tuy nàng không dám khóc ra tiếng, nhưng vẫn gạt thẳm giọt châu. Tồn sĩ Thăng phu nhơn thấy nàng mặt ủ mày chau mới tìm lời khuyên giải rằng : « Nàng ơi ! Nàng cứ yên lòng ở đây chờ đợi, tôi chắc chẳng bao lâu Hùng quốc cứu cũng sẽ về tới nơi. »

Một hôm, Tồn sĩ Thăng phu nhơn đang ngồi nói chuyện với nàng Hạng ngọc Thanh, bỗng nghe tiếng giày lộp xộp của Tồn sĩ Thăng ở ngoài bước vào, nét mặt có ý hoảng hốt, ngồi ngơ ngẩn rồi nói rằng : « Không may ! Thiệt là một sự không may ! Ai ngờ tai vạ tự trời đưa xuống ! » Phu nhơn ngạc nhiên hỏi rằng : « Việc chi vậy ? »

Hạng ngọc Thanh cũng đứng dậy thưa rằng : « Tôi xin cúi chào Tồn học sĩ. » Tồn học sĩ liền nói : « Xin miễn lễ ! Tôi có chút việc muốn nói cùng nàng. Chẳng hay nàng có biết chuyện nhà của Hùng vương hay không ? » Hạng ngọc Thanh nói : « Việc chi vậy ? Xin đại nhơn chỉ bảo cho tôi biết. »

Tân sĩ Thăng làm thỉnh một hồi, rồi thuật rõ đầu đuôi việc Hùng vương bị nạn cho hai người nghe. Phu nhơn nghe nói, sợ tái mặt. Hạng ngọc Thanh cũng đứng ngầy ra, không biết nói thế nào. Tân sĩ Thăng chắt lưỡi thở dài mà rằng : « Nàng ơi ! Việc chung thân của nàng bây giờ phải làm sao ? Hễ nàng ở đây thì sợ liên lụy, mà không để nàng ở thì nàng biết đi đâu. Nàng nên lo lánh mau mau, kéo tai vạ đến nơi đó. » Tân sĩ Thăng lại nói với Phu nhơn rằng : « Phu nhơn nên bàn tính với nàng, để tôi còn phải ra ngoài nghe ngóng tin tức. » Nói rồi liền lui ra. Phu nhơn thở dài nói cùng nàng Hạng ngọc Thanh rằng : « Bây giờ nàng nghĩ thế nào, nên nói rõ cho tôi được biết. » Hạng ngọc Thanh vừa khóc vừa nói : « Thưa Phu nhơn ! Cái số mạng tôi chẳng ra gì, còn kể chi nữa, chỉ lo liên lụy đến Phu nhơn mà thôi. Theo lời của Tân học sĩ vừa nói thì nếu bọn nó biết tôi ở đây, chắc buộc cho Phu nhơn cái tội oa trử phần nghịch khó lòng mà yên ổn được. Phu nhơn ơi ! Chỉ bằng tôi tự ra mà thú nhận đi. Một là nhà Phu nhơn tránh khỏi tai vạ; hai là tôi cũng nhơn đó mà được thấy mặt Hùng vương, họa may Vương phi cảm lòng thành của tôi mà cho được đêm ngày hầu hạ chẳng ? Phu nhơn ơi ! Chắc trong số tội danh, thế nào bọn nó cũng ghi lên tôi làm tiểu thiếp của Hùng quốc chủ, như vậy cũng là trọn ước trăm năm. Còn cái ơn sâu của Phu nhơn thì kiếp sau tôi xin làm thân trâu ngựa để đáp đền vậy. »

Hạng ngọc Thanh nói xong, lại nức nở khóc nữa. Phu nhơn ngẫm nghĩ hồi lâu, rồi nói với nàng rằng : « Nàng nói rất phải, nhưng tôi còn một điều nầy muốn ngỏ cùng nàng : Số là nàng đến ở nhà tôi gần nửa năm, phu quân tôi vẫn có lòng trộm yêu thầm nhớ, chỉ ngại vì cái danh phận bạn hữu mà không dám nói ra. Từ khi Hùng quốc chủ đi sứ Cao ly, phu quân tôi thường bàn riêng với tôi rằng : Hùng quốc chủ đã bằng lòng tặng nàng Hạng ngọc Thanh cho tôi đó ! Tôi nghe nói nhưng phải khuyên can. Ngày nay chỉ e sợ mắc tai vạ mà sanh ý khác chăng, vậy hãy để tôi về phòng, thử dò thăm sự phản quân tôi thế nào, sau ta sẽ liệu. »

Hạng ngọc Thanh gạt nước mắt căm tậ mà rằng : « Ngày nay tôi chỉ trông cậy nơi Phu nhơn đó mà thôi. »

Phu nhơn gạt đầu lui ra, trở về phòng, sai người mời Tồn sĩ Thăng vào. Tồn sĩ Thăng nói : « Nàng Hạng ngọc Thanh nghĩ thế nào ? Ngày nay không khéo thì tại tại vạ đến nhà ta đó ! » Phu nhơn nói : « Nàng chẳng biết tính làm sao nữa. Nàng chỉ nói rằng đã đem thân vào nhà họ Tồn thì sống chết cũng chỉ nhờ họ Tồn chứ trông cho mà thôi. » Tồn sĩ Thăng nghe nói, nét mặt hớn hỡ hỏi rằng : « Có phải thiệt nàng Hạng ngọc Thanh nói vậy chăng ? » Phu nhơn nói : « Tôi chẳng khi nào nói dối bao giờ, chẳng hay phu quân nghĩ thế nào ? »

Tồn sĩ Thăng cười mà đáp rằng : « Phu nhơn ơi ! Nàng Hạng ngọc Thanh đã nói như vậy, thì tùy lòng Phu nhơn. Nếu Phu nhơn rộng lượng hải hà thì cho nàng làm thiếp, người ngoài ít ai hiểu đầu đuôi. Nàng cùng Phu nhơn xưa nay vẫn hiệp tâm đầu, đầu có sum hiệp một nhà, chắc cũng không điều kia tiếng nọ. Về lại Hùng quốc cứu thường nói muốn tặng nàng cho tôi, sau này Quốc cứu về đây, chắc cũng vui lòng. Làm vậy thì một là nhà ta tránh khỏi tai vạ, hai là nàng cũng được chỗ nương thân; ba là Phu nhơn vẫn định nạp thiếp tính đã lâu, thế thì nay có sẵn của nhà, lại còn phải tìm dâu xa cho nhọc, một việc này có thể trọn vẹn được cả ba điều ấy, nhưng nên chăng thế nào còn quyền ở trong tay Phu nhơn đó. »

Nói rồi, liền ghé ngồi ở một bên Phu nhơn mà tỏ tình loyễn ái. Phu nhơn nghe nói, trong lòng tức giận, nhưng vẫn giữ cách tươi cười, gạt đầu mà rằng : « Nếu vậy càng hay ! Phu quân bàn hiệp ý tôi lắm. Tôi cùng nàng Hạng ngọc Thanh chị em vẫn cùng nhau tương đắc, khi nào lại có sự ghen tương. Tôi chỉ lo nàng mà bỏ đi thì thiệt buồn cho tôi quá, nay phu quân nghĩ như vậy, lòng tôi xiết bao vui mừng ! Vậy để tôi nói nàng Hạng ngọc Thanh sửa soạn đồ sắp làm tân nhơn, còn cái tây phòng kia, tôi sẽ truyền cho gia đình quét dọn để làm nơi hoa chúc. »

Tân sĩ Thăng nghe nói, chấp tay đứng dậy xá mà rằng :
« Đa tạ cái lượng hải hà của Phu nhơn, thiết không bao giờ tôi
đám quên ơn này. »

Phu nhơn làm thỉnh, không nói câu gì, chỉ chum chim
cười. Tân sĩ Thăng không biết là bị gạt, suốt đêm lo lắng nhằng
nẫu nĩ kê lể tâm tình. Sáng hôm sau, Phu nhơn dậy sớm,
chưa kịp điểm trang thì Tân sĩ Thăng lại nhắc đến việc ấy.
Phu nhơn nói : « Phu quân chớ nóng nảy. Nàng đã ở trong
nhà mình thì lo gì chẳng nên việc. Bây giờ phu quá hãy chọn
hôm nào tốt ngày. »

Tân sĩ Thăng cười mà rằng : « Phu nhơn nói rất phải !
Ta hãy chọn ngày trước rồi sau sẽ thỉnh mai nhơn. »

Liền gọi nữ tỳ lấy cuốn lịch ra xem. Xem xong, lại nói :
« Ngày hai mươi bảy tháng ba này là ngày thượng kiết, nghĩ
hôn nhơn giá thú, chỉ trong vài ba ngày nữa mà thôi. »

Phu nhơn cười mà rằng : « Mau như vậy thì thiệt lợi
cho phu quân quá ! »

Tân sĩ Thăng cũng cười mà đáp rằng : « Phu nhơn
chớ ngăn trở việc này, tôi xin quí gối xuống mà lấy tợ Phu
nhơn trước. »

Phu nhơn đỡ dậy cười mà rằng : « Nếu vậy thì phu
quân ngồi trong phòng này, để tôi qua nói chuyện với nàng.
Hội tôi về đây, lúc ấy phu quân hãy đi, phu quá chớ theo
qua làm chi cho phiền. »

Tân sĩ Thăng nói : « Xin vâng. tôi xin ngồi đây ! »

Phu nhơn lại lên dẫn hai con nữ tỳ phải chực luôn tại
trong phòng, không được đi đâu, rồi thủng thỉnh bước qua
tây lầu để cùng nàng Hạng ngọc Thanh nói chuyện.
Hạng ngọc Thanh đứng dậy chào, rồi hỏi : « Chẳng hay qua
Tân học sĩ dạy thế nào ? »

Phu nhơn xus tay biểu nói nhõ tĩng, rồi ngồi xuống ghế,
có ý buồn rầu mà rằng : « Nàng ơi ! Cái chữ ý của nàng, có
lẽ không thể chậm được. Cứ theo như kế nàng nghĩ thì giữ
được trong sạch danh giá, nhưng nàng đi chuyển này, khi
lòng cho được sanh toàn. Nàng ơi ! Tôi nữ lòng nào mà dè

mạng tự nhiên vô cớ phải dẫn thân đến chỗ chết. Tôi không ngờ rằng phu quân tôi lại bất nghĩa như vậy. »

Phu nhơn nhắc đến sự thương tâm ấy, hai hàng nước mắt lại là châu tuôn rơi. Hạng ngọc Thanh nghe nói, liền quì xuống đất, nước mắt khóc mà thưa rằng : « Xin Phu nhơn đừng nghĩ chi đến tôi nữa ! Tôi đội cái ơn sâu của Phu nhơn, vẫn tưởng có ngày báo đáp, ai ngờ hai chữ « Bạc mạng » cứ buộc mãi lấy người hồng nhan. Tôi đi chuyến này, chưa chắc đã được trùng phùng, vậy Phu nhơn nên giữ ngọc gìn vàng, tôi xin chúc cho Phu nhơn mau sanh quý tử. »

Phu nhơn khóc mà rằng : « Phu quân tôi lòng lang dạ thú đã lâu, tôi nói ra càng thêm hổ thẹn. Tôi đề nàng đi như thế này, dầu là vì nàng, mà thiệt cũng là vì nhà tôi đó. Nàng ơi ! Sau này nàng được gặp Hùng vương, cũng chớ nói chi đến việc ấy, một là giữ cho toàn cái nghĩa của vợ chồng tôi, hai là nàng cũng được tiết trong giá sạch. Nơi ngục thất nhiều bề khổ sở, tôi nghĩ bao nhiêu lại thương nàng bấy nhiêu. Đường đi chắc nàng cũng không thuộc, để tôi cho một tên gia đình dẫn lối giúp nàng. Ý phục tư trang, nàng hãy để đây, khi vào ngục thất rồi, sau tôi sẽ cho người đem đến. » Phu nhơn lại dặn nhỏ nàng rằng : « Hôm nay tôi đặt một tiệc rượu để cho phu quân tôi thiệt say, rồi sang canh ba, tôi sẽ tới đây đưa nàng đi trốn. » Hạng ngọc Thanh khóc mà thưa rằng : « Tôi trốn thoát đã được rồi, nhưng đến khi Tần học sĩ tỉnh rượu, thế nào cũng quở trách Phu nhơn, chỉ bằng để tôi bám rễ với người, nếu người không cho thì tôi xin liều mình tự tử. »

Phu nhơn xua tay nói rằng : « Không nên ! Nếu nàng nói rõ, phu quân tôi cũng không dám cưỡng bách, nhưng tôi thường thấy phu quân tôi vẫn nói : Hiện nay họ tôn thất có Đồ man Hưng Phục quyền thế lừng lẫy, mà hần lại hiền sắc, nếu ta đem nàng Hạng ngọc Thanh dâng cho hần thì chẳng bao lâu sẽ được thăng chức, nhưng vì cái nghĩa bạn bè cho nên không nỡ. Nay nàng Hạng ngọc Thanh thuận về với ta, cũng là theo lời Hùng quốc cứu vậy. Tôi thiết tưởng nếu

nàng nói ra mà phu quân tôi đem nàng đứng cho Đờ man Hưng Phục thì chẳng những nàng chết không trong sạch, mà lấy ai là kẻ giải oan cho nàng. Chỉ bằng nàng cứ tự ra mà thú nhận là hơn. Khi nàng đi khỏi rồi thì tôi không còn e sợ chi cả. »

Hạng ngọc Thanh lay tạ mà rằng : « Phu nhơn thiệt là cao kiển, tôi đây nông nổi không nghĩ tới điều ấy. » Phu nhơn đứng dậy lui ra, truyền cho gia đình sửa soạn bày tiệc để buổi chiều hôm ấy hai vợ chồng cùng nhau uống rượu mừng. Khi ăn cơm sáng xong, Phu nhơn vội vàng sai mấy đ奴 nữ tỳ dọn dẹp tàn phòng. Trong phòng trần thiết một cách rất lịch sự : Màn hoa giường chạm, nệm gấm gối thêu, đỉnh trầm khói bay, giá gương bóng lộn, thiệt là một nơi nhà vàng để sắp sửa tiếp đón con người ngọc vậy. Tán sĩ Thăng mừng rỡ vô cùng, chấp tay vái và nói với Phu nhơn rằng : « Phu nhơn vì tôi mà không quản sự tốn phí, tôi nghĩ càng thêm áy náy. » Phu nhơn cười đáp rằng : « Chẳng qua cũng là việc nhà, làm chi phải thêm tạ, xin phu quân chớ nên có mới nói cũ mà thôi. »

Tán sĩ Thăng cũng cười đáp rằng : « Tôi há phải là người vong ơn bội nghĩa hay sao ? Việc kết duyên với nàng Hạng ngọc Thanh, chẳng qua là bởi cái lượng hải hà của Phu nhơn, nếu Phu nhơn không hải lòng thì khi nào tôi dám nói đến. Thấy chung việc này đều trông ơn của Phu nhơn ; thiệt muôn đời ngàn kiếp, không bao giờ tôi dám quên ơn sâu ấy. »

Phu nhơn cười và nói rằng : « Đừng nói lời thôi nừa ! Chiều tối hôm nay tôi sẽ đặt một tiệc rượu để mừng phu quân về sự mới nạp tĩu tinh. Tôi chúc cho phu quân qua năm tới này sẽ được tay bằng tay đất. »

Tán sĩ Thăng nói : « Sao Phu nhơn xa xỉ quá vậy, tôi cũng nên có chén rượu lạt để tạ mai nhơn. »

Ngày vui ngắn chẳng đầy gang, thấm thoát trời đã gần tối, các nữ tỳ bày tiệc ở trong phòng, hai vợ chồng Tán sĩ Thăng cùng ngồi uống rượu. Phu nhơn vốn là người có lưu lượng, nhưng bởi vì thấy Tán sĩ Thăng lúc nào uống rượu

cũng là lời trót nhả, không được nghiêm trang, cho nên từ đó Phu nhơn chưa không uống một giọt nào cả. Ngày nay vì nàng Hạng ngọc Thanh nên phải rót chén rượu đầy để mời Tồn sĩ Thăng uống. Tồn sĩ Thăng nói : « Lạ lắm ! Tôi không ngờ lưu lượng của Phu nhơn cũng ghê gớm như thế ! Tôi cùng Phu nhơn kết duyên trong bấy nhiêu năm, chưa hề thấy Phu nhơn uống một hớp rượu, có sao hôm nay Phu nhơn lại vui chén uống nhiều, xin Phu nhơn ngỏ ý cho tôi biết. »

Phu nhơn cười mà đáp rằng : « Lại còn có chi nữa ! Cũng bởi ngày mai là ngày mừng có tân nhơn ! Chút thân bồ liễu, chưa biết sau này thế nào, nay muốn cùng phu quân uống một tiệc rượu thiết say, để tỏ cái lòng hòa mọn này quả không một chút gì là ghen tương. »

Tồn sĩ Thăng nghe nói, khanh khách cười mà rằng : « Á ! Tàra Phu nhơn nghĩ như vậy ! Nhưng Phu nhơn hãy yên lòng, tôi đã là người có cầm quyền sách, và cũng làm dự một chỗ trong tòa Hàn lâm, thì lời quên sao được câu : Tào khang chi thể, bất khả hạ đường (1). Tôi xin phạt Phu nhơn mười chén rượu về cái tội dám nghĩ oan cho tôi. »

Nói rồi, lại lè nhè mà rằng : « Phạt ! Phạt, nên phạt... » Phu nhơn cười, rồi xây lại biểu nữ tỳ rằng : « Quan Tồn học sĩ đã định phạt ta thì con đi lấy một cái chén thật lớn ra đây để ta kính tạ lại. »

Lúc ấy vợ chồng chén tạc chén thù, làm cho Tồn sĩ Thăng say cú, không uống được nữa, Phu nhơn lại chúm chím cười, rót một chén rượu lớn thật đầy, rồi nói với Tồn sĩ Thăng rằng : « Thưa Phu quân ! Nếu phu quân quyết không phạt tôi thì xin phu quân uống cạn chén này ! »

Tồn sĩ Thăng lúc ấy đã say mèm, thiếu điều ngã xuống, nhưng nghe câu nói ấy, bất đắc dĩ phải gượng uống cạn chén đầy. Uống xong, liền ngã lảo ra, Phu nhơn và các nữ tỳ phải vục lên trên giường, cởi mào tháo giày cho Tồn sĩ Thăng, rồi để nằm đó. Phu nhơn truyền các nữ tỳ cất dọn bàn ăn đi

(1) Người vợ hiền vì không oán bỏ.

và đuổi nữ tỳ ra ngoài hết, khóa chặt cửa lại. Phu nhơn kêu một tên lão bộc họ Từ đến dặn rằng : « Người mau mau đưa nàng Hạng ngọc Thanh tới tòa Tam pháp, rồi người đợi đó, chờ xem tin tức thế nào sẽ về nói cho ta biết. »

Tên lão bộc vâng lời, theo Phu nhơn đi qua tây lầu. Nàng Hạng ngọc Thanh gạt nước mắt hỏi rằng : « Chẳng hay quan Tãn học sĩ đã say rượu ngũ yển chưa ? Tôi nghe bây giờ trống đã điểm tư rồi. »

Phu nhơn nói : « Bây giờ đi liền thì kịp, nếu đề đến trời sáng thì không tiện. »

Hạng ngọc Thanh quì xuống lạy tạ. Phu nhơn cầm lấy tay, dặn dò mấy câu, hai làn nước mắt ròng ròng chảy xuống. Phu nhơn nói : « Hai ta tương biệt ngày nay, chưa biết bao giờ mới được trùng phùng, vậy tôi xin chúc cho nàng được những sự tốt lành vui vẻ. Đóa hoa khi nở khi rụng, người ta tất phải có lúc biệt ly. Hai ta sum hiệp trong nửa năm lời, đối đãi nhau như chị em ruột, ngày nay tôi không cầm được giọt lệ trong giờ phút này. Nàng nên gắng chí bền lòng, chớ thấy khó khăn mà biến đổi. Tôi rất kính mến cái lòng trinh bạch của nàng, cho nên mong nàng giữ được tiết sạch giá trong, thủy chung như nhất. »

Hạng ngọc Thanh nói : « Mấy lời vàng ngọc, tôi xin tạc dạ ghi lòng, quyết không bao giờ dám để phụ lòng Phu nhơn đâu. »

Hai người nhìn nhau mà khóc, dùng dằng chưa nỡ rời tay thì tên lão bộc đứng ngoài đã lên tiếng giục giã. Phu nhơn đưa nàng ra khỏi mái tường, rồi tên lão bộc xách cái đèn lồng nhỏ, dẫn đường cho nàng đi. Khi nàng đi xa rồi, Phu nhơn mới quay về phòng, ngồi ngơ ngẩn nghĩ thầm rằng : « Hôm nay nàng Hạng ngọc Thanh lại tự đem thân đến chỗ chết, mà ta thì đi đưa đám nàng về đây ! » Phu nhơn càng nghĩ bao nhiêu, lại càng giận người chồng bất nghĩa bấy nhiêu. Đang ngồi ngẫm nghĩ, bỗng nghe tiếng Tãn sĩ Thảng trong màn kêu hỏi rằng : « Sao hôm nay Phu nhơn dậy sớm vậy. ? »

Tân sĩ Thăng vừa nói vừa ngồi dậy, vén màn bước ra, thấy Phu nhơn nét mặt bầm bầm, như đôi lông mày ra vẻ tức giận. Tân sĩ Thăng vừa ngạc nhiên vừa lo sợ, hỏi rằng : « Chẳng hay có việc chi mà Phu nhơn lại có vẻ giận dữ như vậy ? »

Phu nhơn nghe Tân sĩ Thăng hỏi, liền đứng dậy nắm lấy vật áo, nói : « Hay cho phu quân ! Bây giờ tôi mới biết là phu quân lừa dối tôi. Phu quân mau mau theo tôi vào triều, việc này tôi phải tâu cùng Thái thượng mới được »

Nói rồi, liền khóc òa lên, vật mình vật mẩy, Tân sĩ Thăng cả kinh, hỏi rằng : « Quái lạ ! Sự tình đâu đến thế nào Phu nhơn nói cho tôi nghe. Tôi có làm điều gì lừa dối Phu nhơn đâu, sao tự nhiên Phu nhơn lại đặt điều ra như vậy ? »

Phu nhơn càng nói tam bành lén, nói rằng : « Phu quân lại còn chối phải không ? Hôm qua phu quân ngủ rồi, nàng Hằng ngọc Thanh có thuật chuyện cho tôi nghe : Số là ngày trước phu quân đã hứa với nàng rằng nếu Hùng quốc cứu không lấy thì phu quân lấy nàng làm chánh thất, rồi sẽ xin sắc phong cho nàng, còn tôi thì đuổi về quê nhà. Ngày nay nàng nhất định đòi lấy sắc phong, nếu không được sắc phong thì nàng quyết không thuận. Nàng lại nói đã cam chịu khổ trong nửa năm trời, để chờ Hùng quốc cứu cho được phú quý, bây giờ đã được phú quý thì quyết không chịu làm bạn với một ông quan thanh đạm như ai. Nàng nói nhiều câu khiến cho tôi tức muốn chết. Trời ơi ! Ai ngờ phu quân lại lòng lang dạ thú, định lừa dối tôi như vậy ! Phu quân vì tánh hiều sắc mà đem một người kỳ nữ về, bắt tôi phải cung cấp như thờ bà mẹ chồng nửa năm trời nay. Ngày nay lại trang thần lòng quý, giả cách nói là sợ tai vạ, để muốn được hưởng cái thú phong lưu, mà phụ rẫy tôi là một người vợ đã cùng nhau kết phát từ thuở còn nhỏ. Tôi cũng tưởng phu quân là một người biết tự trọng, đã dự ngôi trong tòa Hán lâm, tất phải biết trọng phẩm giá,

không ngờ phu quân lại táng tận lương tâm định bỏ con vợ
tào khang này ! Phu quân không nhớ những lúc hàn vi, từ
khi tôi mới bước chơn về nhà này, dậy sớm thức khuya, bữa
rau bữa cháo, nhưng tôi vẫn thắt lưng buộc bụng, lần hồi
cho phu quân được yên thân mà lo sách đèn. Cũng mong rằng
mai sau phu quý phụ vinh, một giải đồng tâm cùng nhau gần
bó cho đến khi đầu bạc. Ai ngờ ngày nay phu quân mới được
hiền đạt đã toan vợ nọ con kia. Tôi xin hỏi phu quân;
đã đành tôi chưa có con là phạm một điều trong lệ
« Thất xuất », nhưng phu quân há lại không
biết rằng một người vợ đã từng chịu tang cha mẹ chồng thì
không bao giờ đáng kể vào lệ ấy sao ? Một tay tôi đã từng lo
lắng công to việc lớn cho phu quân, trong cái đạo làm dâu và
làm vợ, tôi không hề trễ biếng chút nào. Tôi cũng vì cớ hiếm
muộn, nên khuyên phu quân mua thiếp thì phu quân lại nói
là không muốn chia lòng riêng tây, đợi tôi khi bốn mươi tuổi
mà chưa sanh đẻ gì, lúc ấy vườn sẽ thêm hoa, cũng chẳng lấy
chí làm muộn. Ngày nay tôi mới biết những lời ấy toàn là
những câu lừa dối, thế mà từ ấy tới nay tôi vẫn nhắm mắt
tín can. »

Phu nhơn vừa nói vừa khóc, khóc đến nỗi vạt áo bảo
của Tần sĩ Thăng cũng phải ướt đầm. Tần sĩ Thăng muốn
cải lại mà cũng không kịp miệng. Lại thấy Phu nhơn dọa tấu
Thánh thượng thì cũng lo thêm tội vào mình, bất đắc dĩ mới
phải tìm lời ngọt ngào để khuyên giải cho yên chuyện. Tần sĩ
Thăng bèn đỡ dậy, rồi thay bộ áo ướt cho Phu nhơn, và nói :
« Không biết ai bày ra câu chuyện này. Nếu tôi biết thế này
thì thiệt đời vàng tôi cũng không đem nàng Hạng ngọc Thanh
về làm chi. Chẳng qua tôi làm vì mến cái nhan sắc của nàng
mà khiến cho Phu nhơn tức giận. Còn nói rằng tôi muốn bỏ
Phu nhơn để lấy nàng làm chánh thất thì tôi không nói bao
giờ. Nàng Hạng ngọc Thanh khéo vu oan cho tôi, chớ tôi khi
nào lại dám như vậy. Xin Phu nhơn bớt giận, mà nghe tôi nói
một lời : Tôi cùng Phu nhơn lấy nhau từ khi hãy còn hàn tiện
cho đến ngày nay, thiệt vẫn thủy chung một lòng kính mến.

Tôi đã biết cầm quyền sách trong tay, há phải là phường quên ơn bội nghĩa. Nếu Phu nhơn không tin lời tôi nói thì xin cho kêu nàng Hạng ngọc Thanh ra đây để đối chất cùng tôi.»

Phu nhơn lại nổi giận mà nói rằng : « Tôi còn chưa nó trong nhà này làm gì nữa ! Tôi đã đuổi nó đi rồi ! Từ nay tôi cũng đảm liều, chẳng còn giữ thể diện chi nữa. Bây giờ phu quân phải theo tôi đến cửa Ngọ môn, để cho tôi được giải to oan tình.» Phu nhơn nói rồi, lại nắm lấy áo Tần sĩ Thăng mà rằng : « Việc này thế nào tôi cũng phải tâu Thánh thượng mới được.» Tần sĩ Thăng nghe nói, mặt tái mét ngấm nghĩ một hồi, rồi nói : « Phu nhơn ơi ! Phu nhơn hại tôi rồi. Nàng Hạng ngọc Thanh bị đuổi, chắc nàng tức giận mà đầu đơn kiện tôi, thì tôi sẽ mang tiếng là kẻ cưỡng bách một người trong đám phân nghịch để làm tiểu thiếp, thì còn mặt mũi nào mà ngó ai nữa.»

Tần sĩ Thăng vừa nói vừa giậm chơn phàn nàn rằng : « Việc này cũng tại Phu nhơn hung ác quá, vô tình mà làm hại tôi. Tôi vẫn tưởng phò lượng hải hà của Phu nhơn cho được một nhà sum hiệp, trước là khiến nàng có chỗ nương tựa, sau là nhà ta tránh khỏi tai ương. Bây giờ xảy ra có sự này, thiệt tôi không còn mặt mũi nào mà trông thấy ai nữa ! Phu nhơn hại tôi... Phu nhơn hại tôi... »

Tần sĩ Thăng nói rồi, lại khóc òa lên rằng : « Trời ơi ! Chẳng qua chỉ vì tôi tham sắc mới đến nỗi này ! »

Tần sĩ Thăng lại nằm lăn ra giường, khóc mà nói rằng : « Tôi đành nằm đây mà đợi thánh chỉ đến bắt.»

Phu nhơn không thêm đến khuyên giải, lại đứng dậy trang điểm, truyền các nữ tỳ thân xấp đồ đạc trong nhà và nấu cơm ăn. Phu nhơn nói : « Ta nên ăn cơm cho no, kéo chẳng bao lâu sẽ có thánh chỉ đến bắt.»

Khi gia đình dọn cơm, Phu nhơn kéo Tần sĩ Thăng dậy, bắt phải ăn và nói rằng : « Tôi cùng phu quân vĩnh quyết là ngày hôm nay ! » Tần sĩ Thăng không chịu dậy, xua tay mà nói rằng : « Thôi, Phu nhơn đừng làm bộ ăn cần nữa ! Phu nhơn nở lòng nào mà hại cái danh giá của tôi. Bây giờ tôi

mới biết Phu nhơn thiệt là một tay hiền nội trợ... Tôi chết đã vậy, nhưng xót thương thay cho Phu nhơn sau này song the chiếc bóng, họ hàng vắng vẻ, biết lấy ai mà nương tựa sớm khuya. Phu nhơn tức giận trong một thời, mà khiến cho hai họ Tần và Trương phải bại hoại danh giá.»

Tần sĩ Thăng vừa nói vừa khóc, hai nàng nước mắt là chả tuôn rơi, rồi nằm thiu thiu ngủ. Phu nhơn nghĩ cũng thương tình, nhưng để cho chàng hãy ngủ một giấc, liệu chừng nàng Hạng ngọc Thanh vào Tam pháp rồi sẽ hay. Phu nhơn vẫn giữ cách hăm hăm nổi giận, cứ đập bàn đập ghế mà xỉ mắng Tần sĩ Thăng là kẻ bạc tình.

Lại nói chuyện nàng Hạng ngọc Thanh đêm hôm ấy lời thối đi theo lên lầu bậc, vừa đi vừa khóc. Tên lão bộc nói : «Nàng nên rảo bước đi mau, kéo trời sáng thì có nhiều điều không tiện. Khi đi tới đó, hãy thấy xe ngựa các quan liêu triều, cứ kêu lớn lên, tự nhiên các quan phải hỏi.»

Nàng Hạng ngọc Thanh gạt đầu, tay gạt nước mắt. Khi đi đến Ngõ môn, thấy trước cửa thành cao lớn, có một dãy ngựa xe. Chỗ nọ mấy toán thị vệ, mào mào lông gà; chỗ kia mấy vị triều thần, đai vàng hốt bạc. Ông thì hình dung quá quái, ông thì mặt mũi khôi ngô. Người đến tuy đông, nhưng có vẻ rất nghiêm trang, ai nấy ngậm tâm, bốn mặt vẫn im phăng phắc. Nàng Hạng ngọc Thanh nghĩ lại ghê sợ, đứng trân trân. Tên lão bộc lại giục nàng mà rằng : «Nàng cứ sẵn đến mà kêu, nếu chậm một chút, trống gióng chuông hồi thì các quan vô triều hết. Tôi đứng chờ ngoài này để đợi nghe tin nàng.» Nói rồi liền đứng nép lại một bên cửa cấm. Nàng Hạng ngọc Thanh run sợ, hai chơn luống cuống, mồ hôi chảy đầm đề. Sau nàng bỗng nổi giận nghĩ thầm rằng : «Hạng ngọc Thanh ơi ! Có chỉ hôm nay mi lại biến tâm mà rụt rè không dám bước đến. Nếu người đời ý, há chẳng uổng phụ tấm lòng hào hiệp của Hùng quốc cứu lâm sao ? » Nàng nghĩ vậy liền chau mày nghĩ rằng, bước rảo mấy bước, tiến thẳng vào trước cửa thành. Quân thị vệ hai bên quát lớn lên rằng : «Con mụ nào đó, sao dám cả gan vào cửa cấm ? »

Chúng vừa thét mắng thì bỗng có một cỗ xe đi đến. Người ngồi trên xe ấy là Tề vương. Lúc ấy nàng Hạng ngọc Thanh gót sen rón rón qui ở ngang đường mà bầm rắng : « Tiện nữ có một việc muốn xin đại vương đủ lòng thương mà soi xét. »

Quân thị vệ rút gươm ra, quát lớn lên rằng : « Quái lạ ! Con ma nào mà dám ngăn trở loan nghi như vậy ? Người muốn kêu việc gì thì hãy đến các nha môn, đức đại vương đây khi nào lại xét đến những việc tầm thường nhỏ nhặt như vậy ? »

Nàng Hạng ngọc Thanh vừa khóc vừa nói : « Vương hầu tể tướng có cái trách nhiệm thay quyền Thánh thượng soi xét dân tình, thì việc gì không đáng hỏi. Huống chi tiện nữ lại là tên phũ nghịch trọng tội, muốn nhờ đại vương tâu với Thánh thượng cho tiện nữ được tha nhận mà tự xin đầu giam. »

Quân thị vệ đều xua đuổi ra chỗ khác mà nói rằng : « Người chớ ngăn trở loan nghi mà để lộ đến chúng ta. » Nàng Hạng ngọc Thanh nghe nói, liền đứng dậy mà rằng : « Đại vương đã không xét cho thì tôi cũng chẳng tiếc chi cái thân sống thừa này nữa ! »

Nàng Hạng ngọc Thanh nói xong, thò tay vào áo, rút một lưỡi dao nhỏ ra, toan liễu mình tự tử. Quân thị vệ thấy vậy vội vàng giựt lấy lưỡi dao thì nàng Hạng ngọc Thanh lăn ra mà khóc. Tề vương truyền dừng xe lại và nói cùng thị vệ rằng : « Các người gọi người con gái ấy đến đây ta hỏi coi việc chi. »

Thị vệ vưng mạng kêu nàng Hạng ngọc Thanh lại. Nàng Hạng ngọc Thanh mừng rỡ, gạt nước mắt, theo thị vệ đến gần trước xe, phủ phục xuống đất, Tề vương ngược nhìn, chỉ thấy hình dung yếu điệu, chớ không hiểu nét mặt xấu đẹp thế nào, mới lớn tiếng mắng rằng : « Người là một người con gái có việc chi oan uổng, sao không làm đơn trạng kêu các nha môn, mà dám cả gan ngăn đón xe ta, lại toan liễu mình rút dao tự tử. Tội ấy ta không thể tha thứ được. »

Nói xong, truyền thị vệ bắt giải ra Pháp sư đề nghị tội. Quân sĩ vàng lĩnh, trăm miệng dạ ran, kẻ kéo người lôi bắt nàng đem đi giải nạp. Nàng Hạng ngọc Thanh lại kêu lớn lên mà rằng : « Xin đại vương hãy làm phước cho tiện nữ được nói một lời, dầu xây chín bức Phù đồ (1) cũng không bằng phước này. »

Tề vương nghe lời, truyền cho các thị vệ rằng : « Khoan đã ! Vậy thì hãy cho nó nói một lời, để ta xem oan uổng như thế nào ? »

Hạng ngọc Thanh nói : « Tôi không có sự gì oan uổng, chỉ vì Hùng vương ngày nay bị tội, sắp phải toàn gia tru lục, tiện nữ đây tức là một người tiểu thiếp chưa cưới của trưởng tử Hùng vương là Hùng khởi Phụng. Từ khi cùng nhau đính ước vẫn ở riêng một chỗ tại chốn hương thôn, ngày nay tôi mới biết tin, thiết nghĩ tôi không dám trốn tránh lưới trời, tự xin đầu giam, chớ không hề có phạm tội chi cả. »

Nàng Hạng ngọc Thanh nói rồi lại khóc. Tề vương nghĩ thầm : « Nếu vậy thì đáng khen cho cái lòng trang nghĩa của Hùng vương, cảm hóa được biết bao nhiêu kẻ ! Nào là ba trăm gia binh xin liều mình chết theo, nào một người tiểu thiếp chưa cưới, cũng xin tự thú nhận đầu giam. Như vậy thì ta chắc Hùng vương quyết không có lòng phản nghịch. » Tề vương nghĩ vậy, liền nói : « Để ta tâu Thánh thượng, có lẽ Thánh thượng cũng ban đặc ân mà khoan xá cho người. Nhưng chẳng hay người họ tên là gì, mau mau nói rõ cho ta biết. » Hạng ngọc Thanh nói : « Tôi họ Hạng, tên gọi Ngọc Thanh. »

Tề vương gật đầu mà rằng : « Ngọc khiết băng thanh, hiệp làm một, nàng thiệt không hổ thẹn với cái tên vậy. »

Khi vào tới triều đường, Tề vương nói chuyện nàng Hạng ngọc Thanh cho các quan triều thần nghe. Đồ man Hưng Phục mỉm cười mà nói với Tề vương rằng : « Việc một người nữ tử, đâu phải là việc quan trọng, cần chi phải

(1) Phù đồ nghĩa là cái tháp nhà Phật. Trong truyện Quan Âm Thị Kính có câu rằng : « Dầu xây chín bức Phù đồ, không bằng làm phước cứu một người toàn mạng. »

trần tấu.» Nói chưa dứt lời, bỗng thấy nội giám Lữ Xương ở trong cung ra truyền chỉ cho hầu triều, Tề vương bất đắc dĩ phải thuật chuyện đầu đuôi việc nàng Hạng ngọc Thanh cho Lữ Xương nghe. Lữ Xương nghe nói, cũng khen ngợi mà rằng : « Nếu vậy để tôi xin thay đại vương mà tâu cùng Thánh thượng. »

Lại nói chuyện Phi Giao hoàng hậu ở trong cung, từ khi bị Thái hậu quở trách, oai phong giảm bớt đi một vài. Nét mặt lúc nào cũng rầu rĩ, lược không muốn chải, gương chẳng buồn soi, có lúc lại hăm hăm nổi giận, nằm ở trên long sàng mà nước mắt khóc. Vua Anh Tôn thấy vậy, phiền não vô cùng, cả ngày chỉ quần quýt một bên mình Phi Giao hoàng hậu. Lúc thì thỗi ổng ngọc dịch, vui chuyện mua cười, lúc thì mượn chén kim chi, làm phương giải muộn, vì thế đã lâu không ra ngự triều. Phi Giao hoàng hậu nghĩ thầm : « Bây giờ ta ước mong sao cho Thái hậu đau nặng nằm ở trong cung không dậy được thì ta chẳng còn phải e sợ người nào. Dầu cha mẹ ta tới đây, ta cũng không ngại. Ta chỉ cốt làm sao cho quyền chánh và một tay ta, khi đó ta quyết sẽ tru lục cả nhà họ Hồng. Nhưng trước hết ta hãy nên thi ơn mà mua chuộc lấy lòng người đã. »

(Xem tiếp tập 13)

*In, xuất bản và phát hành
tại nhà in*

TÍN DỨC THU' XÁ

25, đường Sabourain — Saigon

Điện thoại : 20.678

